Biểu mẫu 18

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018-2019

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	**60**	**908**	**13111**	**242**				
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III		788	2784	152	x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V	24	92	6067	60	x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII	36	28	4260	30	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	**2227**	**59**	**270**	**1058**	**74,17**
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	631	23	103	359	76,32
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	915	11	79	369	69,67
6	Khối ngành VI					

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
7	Khối ngành VII	681	25	88	330	76,53

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Xác suất thống kê (18121)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
2	Lý thuyết tối ưu trong đóng tàu (18123)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
3	Toán cao cấp (18124)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
4	Toán cao cấp (18124E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
5	Toán cao cấp (18124H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Tự luận
6	Toán chuyên đề (18125)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kinh tế	3	Có	Tự luận
7	Toán chuyên đề (18125H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
8	Toán ứng dụng (18131)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
9	Vật lý 1 (18201)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
10	Vật lý 1 (18201E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
11	Vật lý 2 (18202)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
12	Vật lý 2 (18202H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
13	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
14	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Tự luận
15	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
16	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
17	Vẽ kỹ thuật cơ khí (18305)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
18	Cơ chất lỏng (18404)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
19	Cơ lý thuyết (18405)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
20	Cơ lý thuyết (18405E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
21	Sức bền vật liệu (18504)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
22	Sức bền vật liệu (18504E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Tự luận
23	Toán cao cấp	Học phần Toán cao cấp kỹ thuật bao gồm các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật.	4	Có	Tự luận
24	Những NLCB của CN Mác Lênin 1	Bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin: là hệ thống những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy, làm sáng tỏ cách thức, động lực, khuynh hướng của sự vận động, phát triển của tự nhiên và của xã hội loài người.	2	Có	Tự luận
25	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Có	Trắc nghiệm
26	Toán rời rạc	Trình bày những kiến thức cơ bản về: Logic toán học, Lý thuyết tổ hợp, Hệ toán mệnh đề, Phương pháp suy diễn và chứng minh, Đại số Bool.	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
27	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: Phần các kiến thức cơ sở: cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. Phần sử dụng máy tính: cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu.	3	Có	Tự luận
28	Pháp luật đại cương	Môn học Pháp luật đại cương trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật tạo cơ sở nhận thức về mặt phương pháp luận để sinh viên có khả năng tiếp thu và giải quyết được các vấn đề thực tiễn pháp lý khi học các môn học chuyên ngành. Thông qua việc học tập và tìm hiểu pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của sinh viên trong nhà trường và xã hội.	2	Có	Tự luận
29	Những NLCB của CN Mác Lênin 2	Học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Bao quát những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN mà trọng tâm của nó là học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư, đồng thời đưa ra học thuyết kinh tế về CNTB độc quyền và CNTB độc quyền nhà nước.	3	Có	Tự luận
30	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 7 chương: Chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục đích, yêu cầu môn học.	2	Có	Tự luận
31	Kỹ thuật lập trình C	Những vấn đề cơ bản về lập trình; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C; Cách xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ C;	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
32	Kiến trúc máy tính & TBNV	Giới thiệu về: Các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính, kiến trúc chung của máy tính điện tử và các thành phần bên trong cũng như chức năng và cấu trúc trong của các thành phần này. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	Có	Tự luận
33	Cơ sở dữ liệu	Giới thiệu về cơ sở dữ liệu; Mô hình Thực thể-Liên kết; Mô hình dữ liệu quan hệ; Đại số quan hệ; Giới thiệu về ngôn ngữ truy vấn dữ liệu có cấu trúc SQL; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Giới thiệu về hệ quản trị cơ sở dữ liệu; Tạo và quản lý cơ sở dữ liệu; Tạo và quản lý các bảng; Truy vấn dữ liệu.	3	Có	Tự luận
34	Quản trị doanh nghiệp	Môn quản trị doanh nghiệp giúp sinh viên có thể hiểu khái quát về hoạt động quản lý trong doanh nghiệp, vai trò nhiệm vụ của các vị trí quản lý trong doanh nghiệp, các lĩnh vực quản lý. Đồng thời nghiên cứu sâu hơn một số nghiệp vụ quản lý cơ bản như quản trị chi phí kết quả, quản trị nhân sự.	3	Có	Tự luận
35	Anh văn cơ bản 1	Các cách chào hỏi trong tiếng Anh, cách sử dụng động từ TO BE với các cách diễn đạt khác nhau, tính từ sở hữu; Danh từ đếm được, không đếm được, danh từ số nhiều, giới từ chỉ địa điểm, phương hướng, cách diễn đạt sự tồn tại, diễn đạt sở hữu, cách dùng đại từ bất định;	3	Có	Tự luận
36	Kỹ năng mềm 1	Khái niệm chung, vai trò của giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp có hiệu quả, một số kỹ năng trong giao tiếp; Khái niệm chung, vai trò của thuyết trình, các bước chuẩn bị trước khi thuyết trình, các phương pháp thuyết trình hiệu quả; Khái niệm chung về làm việc nhóm, vai trò của cá nhân trong nhóm, các kỹ năng khi tham gia làm việc theo nhóm, các bài tập tình huống.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Những vấn đề cơ bản về thuật toán và cấu trúc dữ liệu; Các cấu trúc dữ liệu cơ bản; Cấu trúc cây; Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp; Các phương pháp thiết kế thuật toán	3	Có	Tự luận
38	Nhập môn công nghệ phần mềm	Giới thiệu về công nghệ phần mềm; Các mô hình phát triển phần mềm; Quy trình phát triển phần mềm eXtreme Programming (XP); Lượng giá dự án phần mềm;	2	Có	Tự luận
39	Lập trình hướng đối tượng	Những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++; Cách xây dựng một chương trình dựa hướng đối tượng trên ngôn ngữ C++.	3	Có	Tự luận
40	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác.	3	Có	Tự luận
41	Đường lối cách mạng của Đảng	Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); chương IV: Đường lối công nghiệp hoá; chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; chương VII: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; chương VIII: Đường lối đối ngoại.	3	Có	Tự luận
42	Lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python, các phương pháp phát triển ứng dụng với ngôn ngữ lập trình này.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
43	Anh văn cơ bản 2	Các cách so sánh hơn và so sánh lớn nhất, từ vựng về nông thôn và thành thị, chỉ đường; Thì hiện tại tiếp diễn, các đại từ sở hữu, câu hỏi với Whose, các từ miêu tả trang phục và tả người, các mẫu trao đổi khi mua sắm; Kế hoạch tương lai với Going to, động từ nguyên thể, các từ nói về thời tiết, các cách gợi ý;	3	Có	Tự luận
44	Đồ họa máy tính	Những vấn đề cơ bản về đồ họa máy tính; Các giải thuật cơ sở trong đồ họa máy tính; Các phép biến hình 2d/3d; Các phép chiếu; Các giải thuật tạo hình ảnh thật	3	Có	Trắc nghiệm
45	Phân tích và thiết kế hệ thống	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phân tích và thiết kế một hệ thống thông tin, cách thu thập thông tin, cách phân tích, xác định các chức năng cần thiết của hệ thống, xây dựng và thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ cho hệ thống	3	Có	Tự luận
46	An toàn và bảo mật thông tin	Trình bày các kiến thức cơ sở các lĩnh vực riêng trong an toàn bảo mật thông tin như các giải thuật mã hóa đối xứng, mã hóa công khai, mã khối; Các thuật toán tạo hàm băm và chữ ký điện tử; Các giao thức trao chuyển khóa; Các giao thức mật mã	3	Có	Trắc nghiệm
47	Java cơ bản	Những vấn đề cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java; Quy trình xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ Java; Các kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trong Java: Lớp, phương thức, kế thừa, đa hình, xử lý ngoại lệ; Các kỹ thuật xử lý chuỗi, xử lý file với ngôn ngữ Java.	3	Có	Tự luận
48	Thực tập CSDL	Giới thiệu Microsoft SQL Server (2016); Cài đặt và cấu hình Microsoft SQL Server; Bảo mật và quản trị người dùng; Tạo và quản lý các thủ tục thường trú; Tạo và quản lý các hàm người dùng định nghĩa; Tạo và quản lý các Trigger; Sao lưu và phục hồi CSDL; SQL Server và nền tảng .NET; Xây dựng các ứng dụng SQL Server;	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
49	Bảo trì hệ thống	Học phần đề cập tới các vấn đề: Tổng quan và lắp ráp phần cứng; Thiết lập thông số kỹ thuật và cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; Quy trình và triển khai bảo trì hệ thống; Phòng chống Virus và các lỗi thường gặp	2	Có	Tự luận
50	Nguyên lý hệ điều hành	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản của một hệ điều hành, các tính chất chung và nguyên tắc xây dựng, các tài nguyên của hệ thống và các phương thức quản lí chúng: quản lí thiết bị, quản lí bộ nhớ và quản lí các tiến trình.	2	Có	Tự luận
51	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về TMĐT và ảnh hưởng có nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với TMĐT; Một số vấn đề khi tham gia TMĐT như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý	3	Có	Tự luận
52	Anh văn cơ bản 3	Các dạng thức của động từ trong tiếng Anh, các thời tương lai (đơn, gần, hiện tại tiếp diễn diễn tả tương lai), các tính từ diễn tả cảm xúc; Tính từ miêu tả và câu hỏi What.....like?, so sánh của tính từ, từ đồng nghĩa và trái nghĩa;	3	Có	Tự luận
53	Lập trình Windows	Làm quen với ngôn ngữ lập trình C# và nền tảng Microsoft .NET Framework; Xây dựng ứng dụng Windows Forms	3	Có	Tự luận
54	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần đề cập tới: Giới thiệu phần mềm mã nguồn mở; Vai trò Linux trong phần mềm mã nguồn mở; Các phần mềm mã nguồn mở thông dụng hiện nay; Phương pháp phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	Có	Tự luận
55	Trí tuệ nhân tạo	Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Tổng quan về hệ chuyên gia; Biểu diễn tri thức và lập luận; Hệ hỗ trợ ra quyết định; Máy học	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
56	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần trang bị các kiến thức về: Các vấn đề cơ bản của các bộ – hệ vi xử lý; Tập lệnh, các chế độ địa chỉ, lập trình điều khiển hệ thống; Các thành phần phụ trợ và ghép nối vi xử lý với khối vào ra cơ bản.	3	Có	Tự luận
57	Điện toán đám mây	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng làm việc với môi trường điện toán đám mây. Cài đặt và triển khai các ứng dụng trên môi trường điện toán đám mây	3	Có	Tự luận
58	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ	3	Có	Tự luận
59	Xử lý ảnh	Các phương pháp thu thập, lưu trữ ảnh, các phép biến đổi tăng chất lượng ảnh, biến đổi Fourier hai chiều, khôi phục ảnh (Image Restoration), biến đổi hình thái (Morphological), các phép lọc ảnh tuyến tính và không gian, phép lọc phi tuyến, ảnh nhị phân, phát hiện biên, phân đoạn ảnh là các nội dung chính của môn học	3	Có	Tự luận
60	Hệ thống nhúng	Học phần đề cập đến: Các vấn đề tổng quan về hệ nhúng; Hệ thống phần cứng; Phần mềm nhúng; Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi xử lý thông dụng	3	Có	Tự luận
61	Thực tập PT ứng dụng trên nền Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
62	Lập trình thiết bị di động	Giới thiệu về hệ điều hành Android; phân loại và đặc điểm của các loại ứng dụng trên nền Android; Lập trình giao diện người dùng cấp cao; Đồ họa và Game; Lập trình điều khiển và quản lý các thiết bị (camera, sensor, GPS...) của điện thoại; Lập trình tương tác với Google Map và các Goole Services khác.	3	Có	Tự luận
63	Biểu diễn DL dạng bán CT và ứng dụng	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; Các kỹ thuật cơ bản áp dụng trong các hệ thống Biểu diễn dữ liệu dạng bán cấu trúc và ứng dụng.	3	Có	Tự luận
64	Phân tích TKHT hướng đối tượng	Học phần này giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm mới được mô tả, hướng dẫn thực hành thông qua ngôn ngữ chuẩn UML. Các biểu đồ của UML, kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng	3	Có	Tự luận
65	Lập trình mạng	Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm căn bản về mạng và giao thức mạng; Ngôn ngữ lập trình java; Các luồng vào ra; Lập trình đa tuyến đoạn; Lập trình với các lớp InetAddress, URL và URL Connection; Lập trình socket cho giao thức TCP; Lập trình ứng dụng cho giao thức UDP; Phân tán đối tượng trong java bằng RMI; Xử lý cơ sở dữ liệu trong java; Tuần tự hóa đối tượng và ứng dụng trong lập trình mạng	3	Có	Tự luận
66	Thị giác máy tính	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Trắc nghiệm
67	Công nghệ Internet of Things	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; các đặc trưng và sự phát triển của công nghệ IOT. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kiến thức để l	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
68	Tiếp thị trực tuyến	Học phần đề cập tới: Các kiểu, phương pháp tiếp thị trực tuyến. Kiến thức về các mô hình tiếp thị trực tuyến và kỹ năng xây dựng, triển khai một hoạt động, chương trình tiếp thị trực tuyến	3	Có	Tự luận
69	Robot và các hệ thống thông minh	Trình bày những kiến thức cơ sở của bài toán thiết kế, phân tích các hệ thống học hỏi, thông minh. Sinh viên cũng được tìm hiểu, tiếp cận với các công cụ để làm việc với các hệ thống robot.	3	Có	Tự luận
70	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Có	Tự luận
71	Dữ liệu lớn	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu.	3	Có	Tự luận
72	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Tự luận
73	Thực tập tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Thực tập tốt nghiệp bao gồm: các kiến thức và kỹ năng về doanh nghiệp, công việc liên quan đến công nghệ thông tin nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư công nghệ thông tin trong các lĩnh vực điều hành, quản lý, quản trị, xây dựng sản phẩm công nghệ thông tin. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	4	Có	Bảo vệ hoặc thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
74	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.	6	Có	Bảo vệ
75	Các hệ cơ sở tri thức	Học phần đề cập tới: Các hệ cơ sở tri thức trong đó đi sâu vào: hệ chuyên gia, hệ hỗ trợ ra quyết định, hệ giải toán, hệ học và các hệ điều khiển mờ.	3	Có	Tự luận
76	XD và phát triển dự án CNTT	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung về các dự án CNTT; Quy trình phát triển và xây dựng các dự án công nghệ thông tin.	3	Có	Tự luận
77	Cơ sở dữ liệu	Học phần cơ sở dữ liệu giới thiệu tổng quan về cơ sở dữ liệu, các khái niệm cơ bản và mục đích của cơ sở dữ liệu, giới thiệu các hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các định nghĩa, chức năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đưa ra các mô hình cơ sở dữ liệu. Cung cấp các khái niệm về người dùng cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ và giao diện ngôn ngữ dữ liệu. Đưa ra các khái niệm về mô hình thực thể liên kết, bao gồm kiểu thực thể, tập các thực thể và các thực thể yếu. Cung cấp kiến thức về mô hình dữ liệu quan hệ trong đó làm rõ vấn đề ràng buộc toàn vẹn trên mô hình quan hệ, đại số quan hệ và truy vấn trên đại số quan hệ.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
78	Nhập môn công nghệ phần mềm	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như qui trình phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm v/v. Môn học giúp sinh viên kiến thức cơ bản về cách xây dựng phần mềm có hệ thống và có phương pháp.	2	Có	Bài kiểm tra trên lớp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
79	Phân tích và thiết kế hệ thống	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến việc phân tích tìm hiểu cũng như thiết kế các hệ thống thông tin. Đồng thời làm quen với các công cụ, phần mềm phục vụ trong lĩnh vực phân tích hệ thống thông tin. Môn học giúp sinh viên tư duy và lập luận logic các vấn đề liên quan khi phân tích và triển khai hệ thống. Giúp sinh viên hiểu và nắm được quá trình phân tích thiết kế hệ thống theo hướng cấu trúc; Các kĩ thuật khảo sát thực thế; Xây dựng, tạo lập các mô hình hóa dữ liệu, mô hình hóa hệ thống; Phân tích tính khả thi và đề xuất giải pháp cho hệ thống; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Thiết kế vào/ra hệ thống; Thiết kế giao diện người dùng và ứng dụng vào thực tế	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
80	Thực tập CSDL	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL) trong Microsoft SQL Server (2005); Giúp sinh viên hiểu các chức năng của Microsoft SQL Server (2005) để xây dựng ứng dụng cơ sở dữ liệu	3	Có	Bài thi thực hành trên máy tính
81	Xây dựng và quản lý dự án CNTT	Giới thiệu về quản lý dự án; Các đặc điểm của dự án Công nghệ Thông tin; Quản lý phạm vi dự án; Quản lý thời gian của dự án; Quản lý chi phí của dự án; Quản lý chất lượng của dự án; Quản lý nguồn nhân lực của dự án; Quản lý rủi ro của dự án.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
82	Phân tích TKHT hướng đối tượng	Môn học giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm về hướng đối tượng được mô tả thông qua các khái niệm về lớp, đối tượng. Giới thiệu về ngôn ngữ mô hình hóa hướng đối tượng UML, trình bày chi tiết về các biểu đồ của UML, mô tả kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
83	Điện toán đám mây	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của lĩnh vực tương tác người máy, các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, các phương pháp đánh giá tính tiện dụng và hiệu quả của một giao diện người dùng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
84	Tương tác người máy	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của lĩnh vực tương tác người máy, các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, các phương pháp đánh giá tính tiện dụng và hiệu quả của một giao diện người dùng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
85	Biểu diễn DL bán CT và ứng dụng	Môn học cung cấp những khái niệm tổng quát về dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng của nó trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay. Đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển của các hệ thống thông tin, lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, các mô hình biểu diễn dữ liệu phức hợp, v/v. Giải thích được sự khác biệt giữa dữ liệu cấu trúc và bán cấu trúc. Xác định được mô hình dữ liệu bán cấu trúc thích hợp giải quyết các bài toán lưu trữ mà mô hình dữ liệu quan hệ tỏ ra không phù hợp. Làm chủ được kỹ thuật biểu diễn dữ liệu dựa trên XML, JSON và ứng dụng của chúng. Có kỹ năng xử lý, truy vấn dữ liệu biểu diễn trên XML, JSON và các dạng cơ sở dữ liệu NoSQL. Có kiến thức để so sánh, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của các hệ cơ sở liệu ứng dụng XML, JSON trong lưu trữ.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
86	Lập trình thiết bị di động	Thiết bị di động là phân khúc đã có bước phát triển nhanh chóng trên thị trường. Trong tương lai, thiết bị di động sẽ trở thành phương tiện giao tiếp và làm việc chủ yếu của con người. Và phần cốt lõi để tạo ra sức hấp dẫn từ những chiếc smartphone chính là hệ điều hành và các ứng dụng mà chúng đang chạy. Hệ điều hành Android cung cấp một khuôn khổ ứng dụng phong phú cho phép xây dựng các ứng dụng sáng tạo và trò chơi cho thiết bị di động trong môi trường ngôn ngữ Java	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
87	Yêu cầu phần mềm	Môn học giới thiệu về các khái niệm cơ bản yêu cầu phần mềm, xác định vai trò và quy trình yêu cầu phần mềm trong công nghệ phần mềm và trong hệ thống. Các kỹ thuật phân tích yêu cầu phần mềm, lập các mô hình phân tích, mô hình theo hướng đối tượng, phân tích yêu cầu theo hướng dòng dữ liệu. Môn học giới thiệu các phương pháp đặc tả yêu cầu, cách viết yêu cầu và các bước thiết lập ưu tiện, các nguyên lý quản lý yêu cầu phần mềm và các bước phát triển yêu cầu phần mềm.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
88	Bảo mật cơ sở dữ liệu	Môn học cung cấp: - Các khái niệm cơ bản về bảo mật CSDL. Các phương pháp bảo mật dữ liệu; Các khái niệm cơ bản về cách phòng tránh những nguy cơ làm mất an toàn dữ liệu..	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
89	Khai phá dữ liệu	học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kho dữ liệu, kĩ thuật tiền xử lý dữ liệu và một số phương pháp giải bài toán khai phá dữ liệu cơ bản. Đồng thời, học phần cũng trình bày các thuật toán khai phá dữ liệu như luật kết hợp, phân lớp và phân cụm dữ liệu. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: Có khả năng thu thập, tổng hợp, phân tích và đánh giá dữ liệu. Hiểu được các thuật toán khai phá dữ liệu cơ bản, triển khai cài đặt được các thuật toán này trên các ngôn ngữ lập trình. Sử dụng được các công cụ khai phá dữ liệu để giải quyết các bài toán khai phá dữ liệu trong thực tế.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
90	Kiểm thử và đảm bảo CLPM	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức trong việc kiểm thử phần mềm, đánh giá và đảm bảo chất lượng phần mềm trong quá trình thiết kế, xay dựng và vận hành. Môn học đưa ra các khái niệm cơ bản về yêu cầu chất lượng phần mềm, các sơ đồ, thiết kế các phương pháp kiểm thử, các phương pháp đảm bảo chất lượng phần mềm qua đó sinh viên có thể xét duyệt chỉ tiêu chất lượng phần mềm và xây dựng bộ công cụ kiểm thử phần mềm ở mức đơn giản.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
91	Dữ liệu lớn	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến: khái niệm dữ liệu lớn; những đòi hỏi và ứng dụng trong thực tế; tổng quan về các kỹ thuật lưu trữ/xử lý dữ liệu; hướng khai thác dữ liệu lớn, v/v. Kết thúc khóa học sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về những vấn đề sau:	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp
92	Xây dựng và phát triển dự án CNTT	Môn học cung cấp kiến thức và kỹ năng về: Lập kế hoạch cho một dự án Công nghệ Thông tin. Thiết kế cơ sở dữ liệu. Lập trình ứng dụng.	3	Có	Bài kiểm tra trên lớp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
93	Toán cao cấp	Học phần Toán cao cấp kỹ thuật bao gồm các kiến thức về giải tích và đại số như: tích phân, vi phân, đạo hàm, ma trận giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kỹ thuật.	4	Có	Tự luận
94	Những NLCB của CN Mác Lênin 1	Bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin: là hệ thống những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy, làm sáng tỏ cách thức, động lực, khuynh hướng của sự vận động, phát triển của tự nhiên và của xã hội loài người.	2	Có	Tự luận
95	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Có	Trắc nghiệm
96	Toán rời rạc	Trình bày những kiến thức cơ bản về: Logic toán học, Lý thuyết tổ hợp, Hệ toán mệnh đề, Phương pháp suy diễn và chứng minh, Đại số Bool.	3	Có	Trắc nghiệm
97	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: Phần các kiến thức cơ sở: cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. Phần sử dụng máy tính: cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu.	3	Có	Tự luận
98	Pháp luật đại cương	Môn học Pháp luật đại cương trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật tạo cơ sở nhận thức về mặt phương pháp luận để sinh viên có khả năng tiếp thu và giải quyết được các vấn đề thực tiễn pháp lý khi học các môn học chuyên ngành. Thông qua việc học tập và tìm hiểu pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của sinh viên trong nhà trường và xã hội.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
99	Những NLCB của CN Mác Lênin 2	Học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Bao quát những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN mà trọng tâm của nó là học thuyết giá trị và học thuyết giá trị thặng dư, đồng thời đưa ra học thuyết kinh tế về CNTB độc quyền và CNTB độc quyền nhà nước.	3	Có	Tự luận
100	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 7 chương: Chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục đích, yêu cầu môn học.	2	Có	Tự luận
101	Kỹ thuật lập trình C	Những vấn đề cơ bản về lập trình; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C; Cách xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ C;	3	Có	Tự luận
102	Kiến trúc máy tính & TBNV	Giới thiệu về: Các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính, kiến trúc chung của máy tính điện tử và các thành phần bên trong cũng như chức năng và cấu trúc trong của các thành phần này. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	Có	Tự luận
103	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Có	Trắc nghiệm
104	Quản trị doanh nghiệp	Môn quản trị doanh nghiệp giúp sinh viên có thể hiểu khái quát về hoạt động quản lý trong doanh nghiệp, vai trò nhiệm vụ của các vị trí quản lý trong doanh nghiệp, các lĩnh vực quản lý. Đồng thời nghiên cứu sâu hơn một số nghiệp vụ quản lý cơ bản như quản trị chi phí kết quả, quản trị nhân sự.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
105	Anh văn cơ bản 1	Các cách chào hỏi trong tiếng Anh, cách sử dụng động từ TO BE với các cách diễn đạt khác nhau, tính từ sở hữu; Danh từ đếm được, không đếm được, danh từ số nhiều, giới từ chỉ địa điểm, phương hướng, cách diễn đạt sự tồn tại, diễn đạt sở hữu, cách dùng đại từ bất định;	3	Có	Tự luận
106	Kỹ năng mềm 1	Khái niệm chung, vai trò của giao tiếp, các nguyên tắc giao tiếp có hiệu quả, một số kỹ năng trong giao tiếp; Khái niệm chung, vai trò của thuyết trình, các bước chuẩn bị trước khi thuyết trình, các phương pháp thuyết trình hiệu quả; Khái niệm chung về làm việc nhóm, vai trò của cá nhân trong nhóm, các kỹ năng khi tham gia làm việc theo nhóm, các bài tập tình huống.	2	Có	Tự luận
107	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Những vấn đề cơ bản về thuật toán và cấu trúc dữ liệu; Các cấu trúc dữ liệu cơ bản; Cấu trúc cây; Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp; Các phương pháp thiết kế thuật toán	3	Có	Tự luận
108	Lập trình hướng đối tượng	Những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++; Cách xây dựng một chương trình dựa hướng đối tượng trên ngôn ngữ C++.	3	Có	Tự luận
109	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
110	Đường lối cách mạng của Đảng	Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); chương IV: Đường lối công nghiệp hoá; chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; chương VII: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; chương VIII: Đường lối đối ngoại.	3	Có	Tự luận
111	Lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python, các phương pháp phát triển ứng dụng với ngôn ngữ lập trình này.	3	Có	Tự luận
112	Anh văn cơ bản 2	Các cách so sánh hơn và so sánh lớn nhất, từ vựng về nông thôn và thành thị, chỉ đường; Thì hiện tại tiếp diễn, các đại từ sở hữu, câu hỏi với Whose, các từ miêu tả trang phục và tả người, các mẫu trao đổi khi mua sắm; Kế hoạch tương lai với Going to, động từ nguyên thể, các từ nói về thời tiết, các cách gợi ý;	3	Có	Tự luận
113	Đồ họa máy tính	Những vấn đề cơ bản về đồ họa máy tính; Các giải thuật cơ sở trong đồ họa máy tính; Các phép biến hình 2d/3d; Các phép chiếu; Các giải thuật tạo hình ảnh thật	3	Có	Trắc nghiệm
114	An toàn và bảo mật thông tin	Trình bày các kiến thức cơ sở các lĩnh vực riêng trong an toàn bảo mật thông tin như các giải thuật mã hóa đối xứng, mã hóa công khai, mã khối; Các thuật toán tạo hàm băm và chữ ký điện tử; Các giao thức trao chuyển khóa; Các giao thức mật mã	3	Có	Trắc nghiệm
115	Java cơ bản	Những vấn đề cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java; Quy trình xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ Java; Các kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trong Java: Lớp, phương thức, kế thừa, đa hình, xử lý ngoại lệ; Các kỹ thuật xử lý chuỗi, xử lý file với ngôn ngữ Java.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
116	Bảo trì hệ thống	Học phần đề cập tới các vấn đề: Tổng quan và lắp ráp phần cứng; Thiết lập thông số kỹ thuật và cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; Quy trình và triển khai bảo trì hệ thống; Phòng chống Virus và các lỗi thường gặp	2	Có	Tự luận
117	Nguyên lý hệ điều hành	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản của một hệ điều hành, các tính chất chung và nguyên tắc xây dựng, các tài nguyên của hệ thống và các phương thức quản lí chúng: quản lí thiết bị, quản lí bộ nhớ và quản lí các tiến trình.	2	Có	Tự luận
118	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về TMĐT và ảnh hưởng có nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với TMĐT; Một số vấn đề khi tham gia TMĐT như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý	3	Có	Tự luận
119	Anh văn cơ bản 3	Các dạng thức của động từ trong tiếng Anh, các thời tương lai (đơn, gần, hiện tại tiếp diễn diễn tả tương lai), các tính từ diễn tả cảm xúc; Tính từ miêu tả và câu hỏi What.....like?, so sánh của tính từ, từ đồng nghĩa và trái nghĩa;	3	Có	Tự luận
120	Lập trình Windows	Làm quen với ngôn ngữ lập trình C# và nền tảng Microsoft .NET Framework; Xây dựng ứng dụng Windows Forms	3	Có	Tự luận
121	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần đề cập tới: Giới thiệu phần mềm mã nguồn mở; Vai trò Linux trong phần mềm mã nguồn mở; Các phần mềm mã nguồn mở thông dụng hiện nay; Phương pháp phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	Có	Tự luận
122	Trí tuệ nhân tạo	Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Tổng quan về hệ chuyên gia; Biểu diễn tri thức và lập luận; Hệ hỗ trợ ra quyết định; Máy học	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
123	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần trang bị các kiến thức về: Các vấn đề cơ bản của các bộ – hệ vi xử lý; Tập lệnh, các chế độ địa chỉ, lập trình điều khiển hệ thống; Các thành phần phụ trợ và ghép nối vi xử lý với khối vào ra cơ bản.	3	Có	Tự luận
124	Xử lý ảnh	Các phương pháp thu thập, lưu trữ ảnh, các phép biến đổi tăng chất lượng ảnh, biến đổi Fourier hai chiều, khôi phục ảnh (Image Restoration), biến đổi hình thái (Morphological), các phép lọc ảnh tuyến tính và không gian, phép lọc phi tuyến, ảnh nhị phân, phát hiện biên, phân đoạn ảnh là các nội dung chính của môn học	3	Có	Tự luận
125	Hệ thống nhúng	Học phần đề cập đến: Các vấn đề tổng quan về hệ nhúng; Hệ thống phần cứng; Phần mềm nhúng; Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi xử lý thông dụng	3	Có	Tự luận
126	Thực tập PT ứng dụng trên nền Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	4	Có	Tự luận
127	Công nghệ Internet of Things	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; các đặc trưng và sự phát triển của công nghệ IOT. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kiến thức để l	3	Có	Tự luận
128	Robot và các hệ thống thông minh	Trình bày những kiến thức cơ sở của bài toán thiết kế, phân tích các hệ thống học hỏi, thông minh. Sinh viên cũng được tìm hiểu, tiếp cận với các công cụ để làm việc với các hệ thống robot.	3	Có	Tự luận
129	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Có	Tự luận
130	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
131	Thực tập tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Thực tập tốt nghiệp bao gồm: các kiến thức và kỹ năng về doanh nghiệp, công việc liên quan đến công nghệ thông tin nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư công nghệ thông tin trong các lĩnh vực điều hành, quản lý, quản trị, xây dựng sản phẩm công nghệ thông tin. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	4	Có	Bảo vệ hoặc thi
132	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.	6	Có	Bảo vệ
133	Thị giác máy tính	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Trắc nghiệm
134	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ	3	Có	Tự luận
135	Giới thiệu ngành	Cung cấp các kiến thức tổng quan về CNTT và các chuyên ngành đào tạo của khoa CNTT để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên;	2	Có	Trắc nghiệm
136	Toán rời rạc	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức:	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
137	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: Phần các kiến thức cơ sở: cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. Phần sử dụng máy tính: cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu	3	Có	Trắc nghiệm + thực hành
138	Kỹ thuật lập trình C	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: Phương pháp lập trình có cấu trúc, Cấu trúc chung của chương trình trong ngôn ngữ lập trình C, Các thành phần cơ bản của ngôn ngữ lập trình C gồm từ khóa, hằng, biến; Hàm trong C,	3	Có	Thực hành
139	Kiến trúc máy tính và thiết bị ngoại vi	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính; kiến trúc máy tính: tổ chức của máy tính và kiến trúc tập lệnh cũng như những vấn đề cơ bản trong thiết kế một hệ thống máy tính. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	Có	Trắc nghiệm
140	Cơ sở dữ liệu	Học phần cơ sở dữ liệu giới thiệu tổng quan về cơ sở dữ liệu, các khái niệm cơ bản và mục đích của cơ sở dữ liệu, giới thiệu các hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các định nghĩa, chức năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đưa ra các mô hình cơ sở dữ liệu. Cung cấp các khái niệm về người dùng cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ và giao diện ngôn ngữ dữ liệu. Đưa ra các khái niệm về mô hình thực thể liên kết, bao gồm kiểu thực thể, tập các thực thể và các thực thể yếu. Cung cấp kiến thức về mô hình dữ liệu quan hệ trong đó làm rõ vấn đề ràng buộc toàn vẹn trên mô hình quan hệ, đại số quan hệ và truy vấn trên đại số quan hệ. Học phần cung cấp kiến thức về các vấn đề: chuẩn hóa cơ sở dữ liệu; tổ chức cơ sở dữ liệu và ngôn ngữ truy vấn dữ liệu.	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
141	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:	3	Có	Tự luận
142	Nhập môn công nghệ phần mềm	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như qui trình phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm v/v. Môn học giúp sinh viên kiến thức cơ bản về cách xây dựng phần mềm có hệ thống và có phương pháp.	2	Có	Trắc nghiệm
143	Lập trình hướng đối tượng	Học phần này trang bị những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng như: Đối tượng, lớp, hàm bạn, lớp bạn, thừa kế, ràng buộc, bản mẫu., Cách xây dựng một chương trình hướng đối tượng trên ngôn ngữ lập trình C++.Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++ bao gồm các thành phần cơ bản, cấu trúc chung của chương trình, các kiểu dữ liệu cơ bản, các câu lệnh cơ bản, các lớp cơ bản trong C++; v.v.	3	Có	Thực hành
144	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác. Các nội dung chính bao gồm các kiến thức liên quan đến mô hình tham chiếu OSI, mô hình TCP/IP; các vấn đề mở đầu về quản lý và an ninh của mạng máy tính.	3	Có	Trắc nghiệm
145	Kỹ thuật lập trình Python	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: Phương pháp lập trình có cấu trúc, Cấu trúc chung của chương trình trong ngôn ngữ lập trình Python…	3	Có	Thực hành
146	Đồ họa máy tính	Là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành CNTT, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của đồ họa máy tính để định hướng sinh viên kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thái độ nghề nghiệp:	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
147	Phân tích và thiết kế hệ thống	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến việc phân tích tìm hiểu cũng như thiết kế các hệ thống thông tin. Đồng thời làm quen với các công cụ, phần mềm phục vụ trong lĩnh vực phân tích hệ thống thông tin. Môn học giúp sinh viên tư duy và lập luận logic các vấn đề liên quan khi phân tích và triển khai hệ thống. Giúp sinh viên hiểu và nắm được quá trình phân tích thiết kế hệ thống theo hướng cấu trúc; Các kĩ thuật khảo sát thực thế; Xây dựng, tạo lập các mô hình hóa dữ liệu, mô hình hóa hệ thống; Phân tích tính khả thi và đề xuất giải pháp cho hệ thống; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Thiết kế vào/ra hệ thống; Thiết kế giao diện người dùng và ứng dụng vào thực tế	3	Có	Trắc nghiệm
148	An toàn và bảo mật thông tin	An toàn và bảo mật thông tin là một học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo của ngành công nghệ thông tin. Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng cơ sở bao gồm mã hóa khóa đối xứng, mật mã khóa công khai, hàm băm, chữ ký số, các giao thức quản lý khóa và những ứng dụng. Học phần hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề cho sinh viên để xây dựng được những ứng dụng an toàn bảo mật thông tin. Hơn nữa, học phần hướng dẫn cho sinh viên về kỹ năng làm việc nhóm và thái độ nghề nghiệp thông qua làm bài tập thực hành.	3	Có	Trắc nghiệm
149	Java cơ bản	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java: Từ các khái niệm tới cách sử dụng. Cung cấp các kỹ thuật lập trình và các phương pháp lập trình với ngôn ngữ Java. Bước đầu định hướng trong việc lập trình nâng cao hơn là lập trình mạng và lập trình thiết bị di động.	3	Có	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
150	Thực tập cơ sở dữ liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL) trong Microsoft SQL Server (2005); Giúp sinh viên hiểu các chức năng của Microsoft SQL Server (2005) để xây dựng ứng dụng cơ sở dữ liệu	3	Có	Thực hành
151	Bảo trì hệ thống	Là học phần trang bị các kiến thức về: Tổng quan về cấu trúc của hệ thống máy tính; Quy trình lắp ráp và thiết lập các thông số cơ bản trên hệ thống máy tính; Thiết lập, phân vùng đĩa cứng và thực hiện cài đặt hệ điều hành, phần mềm ứng dụng, tiện ích thường sử dụng; Thiết lập quy trình và triển khai bảo trì hệ thống, phòng chống Virus và xử lý các lỗi thường gặp. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	2	Có	Trắc nghiệm
152	Nguyên lý hệ điều hành	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về Hệ điều hành trên máy tính như: Mô hình tổng quát, Cấu trúc,chức năng, các thành phần cơ bản của hệ điều hành, Các nguyên lý cơ bản trong việc xây dựng hệ điều hành, các vấn đề về quản lý thiết bị, bộ nhớ, bộ vi xử lý, đồng thời cung cấp các kiến thức về điều phối sự hoại động của máy tính bằng chương trình phần mềm. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	2	Có	Trắc nghiệm
153	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về thương mại điện tử và ảnh hưởng của nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với thương mại điện tử ; Một số vấn đề khi tham gia thương mại điện tử như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý.	3	Có	Tự luận
154	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
155	Trí tuệ nhân tạo	Học phần này trình bày các nội dung sau: Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Các chiến lược tìm kiếm có đối thủ, các kiến thức về logic vị từ cấp 1; Các kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Biểu diễn tri thức và lập luận bằng logic mờ và lập luận xấp xỉ; Máy học.	3	Có	Trắc nghiệm
156	Hệ điều hành mạng	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng để làm việc với các hệ điều hành mạng thông dụng. Các nội dung chính bao gồm việc thiết lập cài đặt hệ điều hành cho server cũng như triển khai dịch vụ như Web server, file server, DNS, và một số dịch vụ mạng khác.	3	Có	Trắc nghiệm
157	Lập trình Windows	Là học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng lập trình với ngôn ngữ C# trên bộ công cụ phát triển tích hợp Visual Studio để xây dựng các ứng dụng trên Windows.	3	Có	Thực hành
158	Truyền dữ liệu	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống truyền dữ liệu bằng máy tính như: Các hệ thống, kĩ thuật truyền tin và các chuẩn giao tiếp cơ bản trong truyền dữ liệu; Các phương pháp mã hóa biến đổi dữ liệu, mã hóa phát hiện và sửa sai và các kĩ thuật được sử dụng phổ biến trong các mạng truyền dữ liệu; Giới thiệu tổng quan về mạng truyền dữ liệu hiện nay	2	Có	Tự luận
159	Lập trình ghép nối ngoại vi	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý hoạt động của hệ thống vào ra, của các thiết bị ngoại vi. Các phương pháp ghép nối, điều khiển truyền thông. Lập trình ghép nối trực tiếp cũng như thông qua các vi điều khiển. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Tự luận
160	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
161	Mạng không dây và truyền thông di động	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về đặc tính và các thành phần giao tiếp không dây. Mạng cục bộ không dây (WLAN), mạng không dây diện rộng (WWAN) và các thành phần trong hệ thống và vai trò của chúng. Thiết kế và phân tích hệ thống di động, các nguyên tắc thiết kế cơ bản của các hệ thống di động và tái sử dụng kênh truyền,..Bên cạnh đó, các thuộc tính, đặc điểm của các hệ thống thông tin di động. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Tự luận
162	Tiếp thị trực tuyến	Học phần đề cập tới: Các kiểu, phương pháp tiếp thị trực tuyến. Kiến thức về các mô hình tiếp thị trực tuyến và kỹ năng xây dựng, triển khai một hoạt động, chương trình tiếp thị trực tuyến.	3	Có	Tự luận
163	Xử lý ảnh	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: Các kiến thức cơ bản về ảnh số, thu nhận và biểu diễn hình ảnh trên máy tính, Các phương pháp xử lý ảnh dựa trên điểm ảnh, Các phép lọc ảnh trong miền không gian…	3	Có	Tự luận
164	Thực tập chuyên ngành Java	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và nâng cao về ngôn ngữ lập trình Java, và cung cấp các kỹ năng thực hành trong lập trình Java. Học phần cũng cung cấp các công cụ lập trình ứng dụng Java và lập trình cơ sở dữ liệu. Ngoài ra, sinh viên còn được bố trí đi thực tế tham quan tại các cơ sở bên ngoài để có được kiến thức thực tế.	4	Có	Thực hành
165	Lập trình mạng	Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm căn bản về mạng và giao thức mạng; Ngôn ngữ lập trình java; Các luồng vào ra; Lập trình đa tuyến đoạn; Lập trình với các lớp InetAddress, URL và URL Connection; Lập trình socket cho giao thức TCP; Lập trình ứng dụng cho giao thức UDP; Phân tán đối tượng trong java bằng RMI; Xử lý cơ sở dữ liệu.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
166	Lập trình thiết bị di động	Thiết bị di động là phân khúc đã có bước phát triển nhanh chóng trên thị trường. Trong tương lai, thiết bị di động sẽ trở thành phương tiện giao tiếp và làm việc chủ yếu của con người. Và phần cốt lõi để tạo ra sức hấp dẫn từ những chiếc smartphone chính là hệ điều hành và các ứng dụng mà chúng đang chạy. Hệ điều hành Android cung cấp một khuôn khổ ứng dụng phong phú cho phép xây dựng các ứng dụng sáng tạo và trò chơi cho thiết bị di động trong môi trường ngôn ngữ Java.	3	Có	Tự luận
167	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	Môn học giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm về hướng đối tượng được mô tả thông qua các khái niệm về lớp, đối tượng. Giới thiệu về ngôn ngữ mô hình hóa hướng đối tượng UML, trình bày chi tiết về các biểu đồ của UML, mô tả kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng.	2	Có	Trắc nghiệm
168	Hệ thống viễn thông	Là học phần trang bị các kiến thức về: Các kỹ thuật cơ bản áp dụng trong các hệ thống viễn thông: Mạng và chuyển mạch; Các hệ thống thông tin thoại cố định, hệ thống vi ba và vệ tinh, Hệ thống thông tin di động, Hệ thống thông tin quang; Báo hiệu trong hệ thống viễn thông; Hệ thống truyền hình và giới thiệu một số hệ thống thông tin thế hệ mới Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	2	Có	Tự luận
169	Biểu diễn dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng	Môn học cung cấp những khái niệm tổng quát về dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng của nó trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay. Đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển của các hệ thống thông tin, lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, các mô hình biểu diễn dữ liệu phức hợp, v/v.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
170	Hệ thống nhúng	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về hệ nhúng: kiến trúc hệ, phương pháp tiếp cận khi xây dựng, hệ thống phần cứng, phần mềm nhúng. Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi điều khiển thông dụng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Tự luận
171	Thiết kế và lập trình Web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, ASP và PHP.	3	Có	Thực hành
172	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ.	3	Có	Thực hành
173	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Có	Tự luận
174	Dữ liệu lớn	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến: khái niệm dữ liệu lớn; những đòi hỏi và ứng dụng trong thực tế; tổng quan về các kỹ thuật lưu trữ/xử lý dữ liệu; hướng khai thác dữ liệu lớn, v/v. Kết thúc khóa học sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về những vấn đề sau:	3	Có	Tự luận
175	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: Các kiến thức cơ bản về mạng học sâu (Deep learning models) và ứng dụng. Mạng nơ ron nhân tạo. Các mô hình mạng học sâu…	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
176	Robot và các hệ thống thông minh	Học phần cung cấp các kiến thức chung về hệ thống thông minh nói chung và robot nói riêng; các kiến thức về hệ robot đơn giản như thị giác và sensor, định vị và dẫn đường... sử dụng các lý thuyết thông minh như logic mờ, kiến thức về xử lý ảnh và tổng hợp sensor; sinh viên có kỹ năng thiết kế và lập trình mô phỏng trên máy tính hệ robot đơn giản.	3	Có	Tự luận
177	Thị giác máy tính	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:	3	Có	Tự luận
178	Internet of Things	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về IoT: mô hình kiến trúc, các giải pháp và công nghệ cũng như các phương pháp tiếp cận khi xây dựng hệ thống IoT (hạ tầng phần cứng, hạ tầng mạng và phần mềm ứng dụng). Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau:	3	Có	Tự luận
179	Cơ học kết cấu 1	Cơ học kết cấu 1 là môn học cơ sở ngành kỹ thuật đối với các kỹ sư thuộc các ngành xây dựng cơ bản. Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và để nghiên cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành.	2	Có	Tự luận
180	Kết cấu thép	-Môn học trang bị cho SV các kiến thức tổng quan về các loại kết cấu bằng thép được sử dụng trong xây dựng, các đặc tính của thép chịu lực, các loại thép hiện có trên thị trường dùng trong lĩnh vực xây dựng, các phương pháp tính toán cấu kiện thép chịu lực, cách liên kết cấu kiện nhỏ bằng thép để khuyếch đại thành các công trình lớn, tính toán lựa chọn dầm, sàn, cột.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
181	Cơ học đất	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về sự hình thành và các tính chất cơ lý của đất, các tính chất cơ học của đất, ứng suất trong đất, biến dạng của đất và tính toán độ lún của nền móng công trình, lý thuyết về trạng thái ứng suất giới hạn của đất và ứng dụng của nó (sức chịu tải của nền đất), ổn định của mái dốc đất, áp lực đất lên tường chắn đất và một số thí nghiệm đất ở trong phòng.	3	Có	Tự luận
182	Nền và Móng	Môn học trang bị cho SV các kiến thức: khái niệm chung về nền và móng, những nguyên tắc chung khi thiết kế nền và móng, móng nông trên nền thiên nhiên, nền nhân tạo, móng cọc, móng mềm, móng dưới máy, móng chịu tải trọng động, móng sâu	3	Có	Tự luận
183	Thi công cơ bản	Học phần Thi công cơ bản trang bị các kiến thức về công tác thi công đất, cách tính khối lượng đất, những công tác chuẩn bị và công tác phục vụ ở công trình, kỹ thuật thi công đào đất thủ công, thi công đất bằng cơ giới, thi công đắp đất, thi công cọc và cừ, công tác nổ mìn trong xây dựng. Thi công bê tông cốt thép tại chỗ như công tác ván khuôn, công tác cốt thép, công tác trộn vữa bê tông, công tác vận chuyển vữa bê tông, công tác đổ bê tông, các phương pháp đầm và dưỡng hộ bê tông.	2	Có	Tự luận
184	Tổ chức và quản lý thi công	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về công tác tổ chức thi công, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ ngang, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ mạng và tổng mặt bằng xây dựng.	2	Có	Tự luận
185	Thi công chuyên môn	Môn học trang bị cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Đặc điểm thi công các công trình thuỷ công; Đo đạc định vị công trình; Thi công nền lót công trình; Thi công các công trình bằng khối xếp; Công tác cọc; Thi công công trình bến; Thi công triền tàu; Thi công các công trình chỉnh trị sông; Thi công cọc khoan nhồi; Thi công thùng chìm.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
186	Công trình thủy công trong NMĐT	Môn học hướng dẫn sinh viên thu thập, phân tích các dữ liệu về tự nhiên, về quy hoạch phát triển ngành đóng tầu và các điều kiện liên quan khác có ảnh hưởng tới việc thiết kế, xây dựng và khai thác các công trình thủy công trong các nhà máy đóng tầu cũng như nhà máy sửa chữa tầu thủy; Nội dung tính toán bố trí mặt bằng tổng thể nhà máy nói chung và khu vực các công trình thủy công nói riêng; Nội dung thiết kế và cấu tạo các dạng công trình thủy công chủ yếu và các giải pháp công nghệ vận chuyển tầu nói chung, cũng như nâng – hạ thủy tầu nói riêng trong nhà máy; Tính toán tĩnh học kết cấu một số loại công trình thủy công như: đà tầu, triền tầu, ụ khô ...	4	Có	Tự luận
187	Công trình bến	Học phần CTB trang bị những kiến thức: khái niệm chung về công trình bến cảng, những tải trọng tác dụng lên công trình bến và phương pháp tính toán, phương pháp tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bệ cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ.	4	Có	Tự luận
188	Thực tập công nhân	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm các nội dung công việc cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người công nhân xây dựng trên công trường như các công tác về an toàn lao động, vật liệu, ván khuôn, bê tông, cốt thép…	2	Có	Báo cáo thực tập
189	Thực tập tốt nghiệp	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác về lập bản vẽ, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép…hoặc tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình…	3	Có	Báo cáo thực tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
190	Cơ học kết cấu 2	Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và để nghiên cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành.	3	Có	Tự luận
191	Công trình biển cố định	Môn học trang bị cho SV các kiến thức về khái niệm chung của công trình biển, những yêu cầu về thiết kế công trình biển cố định, các loại tải trọng tác dụng lên công trình biển, tính toán thiết kế công trình biển cố định trọng lực bê tông và công trình biển cố định bằng thép, các biện pháp chống ăn mòn cho công trình biển và phương pháp tính mỏi công trình biển.	4	Có	Tự luận
192	Quy hoạch cảng	Nội dung của học phần bao gồm nghiên cứu tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế; tìm hiểu các nhân tố cơ bản cần xem xét trong công tác thiết kế quy hoạch cảng; quy hoạch và thiết kế các khu nước của cảng; quy hoạch và thiết kế khu đất của cảng; cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa ở cảng; thiết kế quy hoạch một số loại cảng biển chuyên dụng cũng như cảng nội địa.	3	Có	Tự luận
193	Đồ án tốt nghiệp	Học phần luận văn tốt nghiệp gồm các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác phân tích lựa chọn phương án kết cấu(hoặc phương án thi công) dựa trên cơ sở các điều kiện về kỹ thuật, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tê – xã hội nơi xây dựng, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép, tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình, lập bản vẽ, dự toán xây dựng công trình…	6	Có	Chấm luận văn
194	Chuyên đề 1: Phân tích lựa chọn kết cấu công trình	Phân tích lựa chọn kết cấu công trình là một trong ba chuyên đề thay thế cho hình thức đánh giá năng lực sinh viên bằng thực hiện đồ án tốt nghiệp, vì vậy môn học được bố trí vào học kỳ cuối, học kỳ VIII.	3	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
195	Chuyên đề 2: Phân tích lựa chọn phương án thi công	Trên cơ sở của một hồ sơ thiết kế công trình đãđược phê duyệt, sinh viên có nhiệm vụ: phân tích ảnh hưởng của các điều kiện về kết cấu, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội nơi xây dựng... đến việc tổ chức thi công công trình. Từđó phân tích lựa chọn được phương án thi công tốt nhất, đảm bảo chất lượng, tiến độ và giá thành công trình.	3	Có	Thi vấn đáp
196	Chuyên đề 3: Phân tích hiệu quả dự án đầu tư xây dựng	Học phần phân tích hiệu quả dự án đầu tư xây dựng bao gồm các nội dung: Một số vấn đề chung về dự án đầu tư; dự án đầu tư xây dựng; phân tích hiệu quả đầu tư; và một số tính toán ứng dụng xác định các chỉ tiêu kinh tế phục vụ cho việc đánh giá hiệu quả đầu tư xây dựng.	3	Có	Thi vấn đáp
197	Vẽ kỹ thuật xây dựng CTT	Môn học giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản để thể hiện bản vẽ kỹ thuật, nâng cao nhận thức ngành cho sinh viên.	2	Có	Tự luận
198	Kiến trúc công nghiệp	Kiến trúc công nghiệp Công trình thủy là một môn học quan trọng trong những môn học chuyên môn của ngành Xây dựng. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên lí thiết kế kiến trúc đối với các công trình công nghiệp, các cấu tạo cơ bản của công trình công nghiệp. Những kiến thức này hết sức quan trọng và cần thiết đối với sinh viên ngành trong quá trình học tập cũng như khi ra thực tế làm việc.	2	Có	Tự luận
199	Luật xây dựng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:các thông tư nghị định của Chính Phủ hiện hành, trang bị tốt kiến thức trước khi ra trường	2	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
200	Cơ học MTLT	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Các khái niệm cơ bản của Cơ học môi trường liên tục; Lý thuyết về ứng suất; Lý thuyết về biến dạng và chuyển vị; Hệ phương trình cơ bản và các mô hình môi trường liên tục; Lý thuyết đàn hồi tuyến tính tổng quát; Bài toán phẳng của lý thuyết đàn hồi trong hệ tọa độ vuông góc; Cơ học chất lỏng, chất khí.	2	Có	Tự luận
201	Lý thuyết ĐH	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Các khái niệm cơ bản của lý thuyết đàn hồi; Lý thuyết về ứng suất; Lý thuyết về biến dạng và chuyển vị; Hệ phương trình cơ bản của lý thuyết đàn hồi; Lý thuyết đàn hồi tuyến tính tổng quát; Bài toán phẳng của lý thuyết đàn hồi.	2	Có	Tự luận
202	Ổn định - ĐLHCT	Môn học Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Ổn định của các thanh thẳng; Ổn định của vòm; Ổn định của các khung phẳng; Ổn định của dầm liên tục và giàn; Dao động của hệ có một bậc tự do; Dao động của hệ có một số hữu hạn bậc tự do; Dao động của hệ có vô số bậc tự do; Các phương pháp gần đúng trong Động lực học công trình; Dao động của khung và dầm liên tục	2	Có	Tự luận
203	Cơ sở trắc địa công trình (N01)	Trang bị các kiến thức về Cơ sở trắc địa công trình	3	Có	Tự luận
204	Công trình báo hiệu hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Công trình báo hiệu hàng hải	3	Có	Tự luận
205	Công trình biển di động (N01)	Trang bị các kiến thức về Công trình biển di động	3	Có	Tự luận
206	Kỹ thuật ATGT hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật ATGT hàng hải	3	Có	Tự luận
207	Kỹ thuật bảo đảm ATHH (N01)	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật bảo đảm ATHH	2	Có	Tự luận
208	Kỹ thuật bảo đảm ATHH (N02)	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật bảo đảm ATHH	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
209	Luồng tàu và Khu nước của cảng (N01)	Trang bị các kiến thức về Luồng tàu và Khu nước của cảng	4	Có	Tự luận
210	Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải	2	Có	Tự luận
211	Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải (N02)	Trang bị các kiến thức về Thiết bị bảo đảm an toàn hàng hải	2	Có	Tự luận
212	Thiết bị báo hiệu hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	Có	Tự luận
213	Thiết bị báo hiệu hàng hải (N01.TH1)	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	Có	Tự luận
214	Thiết bị báo hiệu hàng hải	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	Có	Tự luận
215	Thiết bị báo hiệu hàng hải (N01.TH2)	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	Có	Thực hành
216	Thiết bị báo hiệu hàng hải	Trang bị các kiến thức về Thiết bị báo hiệu hàng hải	2	Có	Thực hành
217	Tin học ứng dụng BĐA (N01)	Trang bị các kiến thức về Tin học ứng dụng BĐA	2	Có	Tự luận
218	Trắc địa cơ sở (N01)	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
219	Trắc địa cơ sở (N02)	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
220	Cơ sở trắc địa công trình (N01)	Trang bị các kiến thức về Cơ sở trắc địa công trình	3	Có	Tự luận
221	Cơ sở trắc địa công trình (N01.TH1)	Trang bị các kiến thức về Cơ sở trắc địa công trình	3	Có	Thực hành
222	Cơ sở trắc địa công trình (N01.TH2)	Trang bị các kiến thức về Cơ sở trắc địa công trình	3	Có	Thực hành
223	Công trình báo hiệu hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Công trình báo hiệu hàng hải	3	Có	Tự luận
224	Định vị và đo sâu biển (N01)	Trang bị các kiến thức về Định vị và đo sâu biển	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
225	Định vị và đo sâu biển (N01.TH1)	Trang bị các kiến thức về Định vị và đo sâu biển	2	Có	Thực hành
226	Định vị và đo sâu biển (N01.TH2)	Trang bị các kiến thức về Định vị và đo sâu biển	2	Có	Thực hành
227	Kỹ thuật tính toán bình sai (N01)	Trang bị các kiến thức về Kỹ thuật tính toán bình sai	2	Có	Tự luận
228	Quản lý dự án (N01)	Trang bị các kiến thức về Quản lý dự án	2	Có	Tự luận
229	Quản lý rủi ro hàng hải (N01)	Trang bị các kiến thức về Quản lý rủi ro hàng hải	2	Có	Tự luận
230	Quản lý và khai thác đường thuỷ (N01)	Trang bị các kiến thức về Quản lý và khai thác đường thuỷ	3	Có	Tự luận
231	Thành lập bản đồ biển (N01)	Trang bị các kiến thức về Thành lập bản đồ biển	4	Có	Tự luận
232	Thi công công trình BĐ ATHH	Trang bị các kiến thức về Thi công công trình BĐ ATHH	4	Có	Tự luận
233	Trắc địa cao cấp	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cao cấp	2	Có	Tự luận
234	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
235	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
236	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
237	Trắc địa cơ sở	Trang bị các kiến thức về Trắc địa cơ sở	2	Có	Tự luận
238	Trắc địa công trình biển	Trang bị các kiến thức về Trắc địa công trình biển	3	Có	Tự luận
239	Trắc địa vệ tinh	Trang bị các kiến thức về Trắc địa vệ tinh	3	Có	Tự luận
240	Ứng dụng GIS trong KTATHH	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	Có	Tự luận
241	Ứng dụng GIS trong KTATHH	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	Có	Thực hành
242	Ứng dụng GIS trong KTATHH	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	Có	Thực hành
243	Ứng dụng GIS trong KTATHH	Trang bị các kiến thức về Ứng dụng GIS trong KTATHH	3	Có	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
244	Địa chất CT	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguồn gốc, điều kiện thành tạo, thành phần, tính chất cơ lý, thủy lý của đất đá giúp sinh viên có thể tiếp cận môn học Cơ học đất và nền móng. Giới thiệu quy trình và nội dung khảo sát địa chất công trình phục vụ cho việc khảo sát xây dựng các dạng công trình khác nhau. Giới thiệu với một số phương pháp khảo sát ĐCCT hiện đại	2	Có	Thi trắc nghiệm
245	Vật liệu xây dựng	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các loại VLXD thường dùng trong xây dựng nói chung bao gồm: Tính chất của một số loại VLXD cơ bản như chất kết dính (vô cơ, hữu cơ), kim loại, gạch đá, gỗ…	2	Có	Tự luận
246	Kết cấu BTCT 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	Có	Tự luận
247	Kết cấu gạch đá gỗ	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về vật liệu gạch đá và gỗ,giúp cho sinh viên có thể tính toán, kiểm tra khả năng chịu lực của các kết cấu làm từ gạch đá, gỗ đồng thời tiếp cận các phương pháp cải thiện khả năng chịu lực của các kết cấu gạch đá và gỗ	2	Có	Tự luận
248	Kết cấu BTCT 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	Có	Tự luận
249	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sử dụng thành thạo một số phần mềm tính toán kết cấu như Sap, Etab và Safe.	2	Có	Thi thực hành trên máy

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
250	Kết cấu thép 1	Trang bị cho học sinh những kiến thức cần thiết về tính chất cơ học của vật liệu thép, các liên kết dùng trong các kết cấu thép làm hệ chịu lực cho công trình, phương pháp tính toán và cấu tạo kết cấu thép; đồng thời trang bị kỹ năng thiết kế các cấu kiện chịu lực cơ bản như: dầm, sàn, cột và dàn thép.	4	Có	Tự luận
251	Kỹ thuật thông gió	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thông gió trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Lựa chọn, tổ chức, tính toán thông gió hợp lý cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp đồng thời hiểu rõ cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách lắp đặt các thiết bị thông gió trong công trình.	2	Có	Tự luận
252	Kết cấu BTCT 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cho các loại công trình như: nhà bê tông cốt thép toàn khối, nhà công nghiệp lắp ghép, nhà cao tầng và móng nhà bằng bê tông cốt thép.	4	Có	Tự luận
253	Kết cấu thép 2	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sinh viên nắm được đặc điểm, sự làm việc và nguyên lý tính toán của các dạng công trình bằng thép bao gồm: nhà công nghiệp, nhà cao tầng và nhà nhịp lớn. Sinh viên thiết kế được các bộ phận kết cấu của công trình nhà công nghiệp bằng thép.	3	Có	Tự luận
254	Kỹ thuật thi công lắp ghép	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thi công các hạng mục cơ bản như: Các loại dụng cụ và thiết bị cẩu lắp, cách lắp ghép các kết cấu xây dựng, lắp ghép công trình dân dụng và công nghiệp, lắp ghép cột điện, tháp cao, lắp đặt đường ống nước, công tác xây gạch đá và hoàn thiện.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
255	Cấp thoát nước	Cung cấp cho người học khái niệm và nguyên lý tính toán thiết kế hệ thống cấp nước bên ngoài công trình, hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng trong nhà dân dụng và công nghiệp, hệ thống thoát nước bên ngoài và trong nhà, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp và thoát nước tiểu khu	2	Có	Tự luận
256	Thiết kế nhà DD&CN	Trang bị những kiến thức cơ bản về cấu tạo kiến trúc, kết cấu và các giải pháp bố trí mặt bằng tổng thể của các loại công trình DD&CN. Môn học cung cấp nguyên lý thiết kế các loại nhà và công trình đảm bảo độ bền vững và tuổi thọ, bảo đảm tính mỹ thuật, môi sinh, môi trường, và có giá trị sử dụng cao. Yêu cầu sinh viên phải biết các cấu tạo các bộ phận và tính toán được kích thước của chúng cũng như biết thiết kế một công trình cụ thể.	4	Có	Tự luận
257	Thực tập công nhân	Giúp SV tìm hiểu và thực hành công việc của người công nhân trong các công tác cốp pha, sắt thép, nề , …trên công trường xây dựng.	3	Có	Chấm báo cáo
258	Kinh tế XD	Cung cấp cho học sinh những lý luận cơ bản về quản lý kinh tế xây dựng, kiến thức cơ bản về tính toán dự toán các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.	2	Có	Thi trắc nghiệm
259	Tổ chức thi công XD	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức và quản lý thi công một công trình, một hạng mục công trình như: Lập tiến độ thi công công trình, tính toán, lên kế hoạch chuẩn bị vật tư, máy móc, con người, các công trình tạm, đường giao thông, điện nước phục vụ thi công, lập tổng mặt bằng thi công.	3	Có	Tự luận
260	Thực tập tốt nghiệp XDD	Giúp SV tìm hiểu một cách hoàn chỉnh về quá trình thiết kế, thi công, điều hành các dự án công trình xây dựng, thu thập các số liệu thực tế cần thiết để hoàn thành có chất lượng đồ án tốt nghiệp. Toàn bộ kết quả thực tập được trình bày trong báo cáo thực tập tốt nghiệp	3	Có	Chấm báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
261	Đồ án tốt nghiệp XDD	Sinh viên vận dụng được kiến thức và kỹ năng trong quá trình thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Theo sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về công trình XDDD&CN đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết đã thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.	6	Có	Chấm đồ án TN
262	CĐ Lựa chọn biện pháp TC	Môn học củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (Kỹ thuật thi công cơ bản, Kỹ thuật thi công lắp ghép nhà dân dụng và công nghiệp, Tổ chức quản lý thi công) để đề xuất các phương án thi công cho một công trình cụ thể. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được biện pháp thi công hợp lý cho công trình.	3	Có	Tự luận
263	CĐ Phân tích hiệu quả đầu tư	Củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (kinh tế xây dựng, quản lý dự án đầu tư) để phân tích, đánh giá hiệu quả từ đó lựa chọn các phương khác nhau cho một dự án đầu tư xây dựng. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được phương án đầu tư xây dựng hợp lý.	3	Có	Tự luận
264	CĐ Lựa chọn PÁ kết cấu	Môn học củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (nền móng, kết cấu thép, bê tông cốt thép, thiết kế nhà dân dụng và công nghiệp) để tính toán các phương án kết cấu khác nhau cho một công trình cụ thể. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được phương án kết cấu hợp lý.	3	Có	Tự luận
265	Các phương pháp số	Tính toán và xác định nội lực; trạng thái ứng suất biến dạng của khung phẳng; vật rắn…	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
266	Công trình bảo vệ bờ biển và đê chắn sóng	Bố trí công trình chắn sóng bảo vệ bờ biển, xác định thông số sóng và tác động lên công trình, tính toán các công trình đê chắn sóng, ngăn cát, dạng tường đứng, mái nghiêng, hỗn hợp và các công trình gia cố bờ biển.	4	Có	Tự luận
267	Công trình đường thủy	Thiết kế bản vẽ thi công của một kết cấu công trình đường thủy hoàn chỉnh: kè mỏ hàn, kè ốp bờ, đập đinh, kè hướng dòng…	4	Có	Tự luận
268	Công trình thủy lợi	Thiết kế, tính toán một kết cấu công trình thủy lợi hoàn chỉnh: đập bê tông, đập đá, đập đất, cửa van và các công trình dẫn nước khác…	3	Có	Tự luận
269	Các phương pháp số	Tính toán và xác định nội lực; trạng thái ứng suất biến dạng của khung phẳng; vật rắn…	3	Có	Tự luận
270	Khí tượng thủy hải văn	Khái niệm về sông ngòi, các đặc trưng khí tượng chủ yếu, nguyên lý đo đạc khảo sát các đặc trưng thủy văn, nhận biết về thuỷ triều và quan trắc thủy triều, đặc điểm thủy văn vùng sông chịu ảnh hưởng của thủy triều	3	Có	Tự luận
271	Thủy văn cầu đường	Thủy văn đại cương; Các đặc trưng thủy văn của lưu vực và dòng sông; Phương pháp tính toán thuỷ văn, tính toán các đặc trưng thuỷ văn thiết kế; Phương pháp tính toán thuỷ văn, tính toán các đặc trưng thuỷ văn thiết kế;	3	Có	Tự luận
272	Thủy lực 2	Phân biệt các loại dòng chảy và các trạng thái chảy; Độ sâu phân giới và độ dốc phân giới; Vẽ đường mặt nước trong kênh và sông thiên nhiên;	2	Có	Tự luận
273	Động lực học sông biển		3	Có	Tự luận
274	Tin học UD		3	Có	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
275	Giới thiệu ngành kỹ thuật xây dựng	Khái niệm tổng quan về ngành nghề đào tạo, công tác đào tạo ngành tại Khoa Công trình, Trường ĐHHHVN, công tác quy hoạch, thiết kế, thi công các công trình chuyên ngành. Nhóm sinh viên có thể chế tạo được một mô hình công trình chuyên ngành như Cầu tàu, Bến cảng, Đê chắn sóng, công trình thủy lợi- thủy điện, các kết cấu nhà dân dụng và công nghiệp, các công trình giao thông và bảo đảm an toàn Hàng Hải…	2	Có	Tự luận
276	Ứng dụng Mathcad trong kỹ thuật	Nội dung đại cương về phần mềm Mathcad : các phép tính cơ bản trên Mathcad; các phép nhân ma trận; cộng ma trận, các phép nghịch đảo, giải phương trình tuyến tính và các phép tính toán khác trên Mathcad	2	Có	Tự luận
277	Thủy lực	Khái niệm thủy tĩnh học; động lực học chất lỏng... Sinh viên có thể tự tính toán các bài toán về áp lực thủy tĩnh; động lực học chất lỏng; dòng chảy qua lỗ và vòi; dòng chảy trong ống có áp và dòng chảy không áp trong kênh…	2	Có	Tự luận
278	Kỹ thuật đo lường	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
279	Điện tử số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
280	Điều khiển logic và ứng dụng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
281	Kỹ thuật điều khiển thuỷ khí	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
282	Kỹ thuật điều khiển thuỷ khí	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
283	Kỹ thuật vi điều khiển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
284	Điều khiển quá trình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
285	PLC	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
286	Hệ thống thông tin công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
287	Điều khiển Robốt	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
288	Trang bị điện điện tử máy gia công KL	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
289	Tự động hoá quá trình sản xuất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
290	Điện tử tương tự-số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
291	Điều khiển số và ứng dụng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
292	Biến tần công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
293	Hệ thống đo lường thông minh	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
294	Hệ thống điều khiển và giám sát	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	Có	Tự luận
295	Hệ thống tự động hóa trong CN	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	Có	Tự luận
296	Điều khiển các bộ biến đổi công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	2	Có	Tự luận
297	Điện tử công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	4	Có	Tự luận
298	Tổng hợp hệ điện cơ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận
299	Cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
300	Hệ thống cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
301	Kỹ thuật cảm biến	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
302	Mô hình hoá hệ thống	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
303	Điều khiển số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
304	Điều khiển sản suất tích hợp máy tính	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
305	Kỹ thuật lập trình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
306	Xử lý số tín hiệu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
307	Vi điều khiển chuyên sâu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
308	BV rơ le & TĐH trong HT cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
309	Thiết kế hệ thống tự động hóa	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
310	ĐK vector máy điện xoay chiều 3 pha	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
311	Thiết kế hệ thống nhúng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
312	Trang bị điện điện tử máy công nghiệp dùng chung	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận
313	Điều khiển máy phát điện đồng bộ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
314	Hệ thống năng lượng tái tạo	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
315	Hệ thống truyền thông công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
316	Lý thuyết mạch	Các khái niệm về mạch điện	4	Có	Tự luận
317	Cấu kiện điện tử	Các linh kiện điện tử	3	Có	Tự luận
318	Lý thuyết truyền tin	Các khái niệm về thông tin và truyền tin	3	Có	Tự luận
319	Kỹ thuật mạch điện tử	Các kỹ thuật về mạch điện tử	4	Có	Tự luận
320	Trường điện từ và truyền sóng	Lý thuyết về sóng điện từ và truyền sóng điện từ	3	Có	Tự luận
321	Kỹ thuật số	Các khái niệm về phần tử số và mạch số trong điện tử	4	Có	Tự luận
322	Kỹ thuật đo lường điện tử	Các khái niệm và kỹ thuật đo lường các thông số điện tử	3	Có	Tự luận
323	Xử lý số tín hiệu	Các kỹ thuật xử lý tín hiệu trong miền tần số	3	Có	Tự luận
324	Kỹ thuật vi xử lý	Các khái niệm liên quan đến vi xử lý	3	Có	Tự luận
325	Kỹ thuật thông tin số	Các khái niệm và kỹ thuật xử lý thông tin số	3	Có	Tự luận
326	Thực tập kỹ thuật điện tử	Các bài thực tập về điện tử	2	Có	Tự luận
327	Kỹ thuật siêu cao tần	Các khái niệm liên quan đến tín hiệu siêu cao tần và kỹ thuật thông tin tần số siêu cao	3	Có	Tự luận
328	Kỹ thuật anten	Các khái niệm liên quan đến các loại anten được sử dụng trong truyền thông tin	4	Có	Tự luận
329	Thiết bị thu phát VTĐ	Các kỹ thuật và khái niệm liên quan đến các thiết bị thu phát vô tuyến điện	3	Có	Tự luận
330	Hệ thống thông tin hàng hải	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thống thông tin hàng hải	4	Có	Tự luận
331	Hệ thống thông tin vệ tinh	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thông thông tin vệ tinh	4	Có	Tự luận
332	Hệ thống dẫn đường hàng hải	Các thành phần và các khái niệm liên quan trong hệ thống dẫn đường hàng hải	3	Có	Tự luận
333	Thực tập chuyên ngành ĐTVT	Thực tập hệ thống GMDSS trong hàng hải	2	Có	Tự luận
334	Hệ thống thông tin di động	Các thành phần và các khái niệm liên quan đến thông tin di động	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
335	Kỹ thuật truyền hình	Các thành phần và các khái niệm liên quan của kỹ thuật truyền hình số và truyền hình internet	2	Có	Tự luận
336	Đồ án 1	Các đồ án về kỹ thuật số và xử lý số tín hiệu	2	Có	Tự luận
337	Hệ thống nhúng	Các khái niệm và kỹ thuật về hệ thống nhúng	2	Có	Tự luận
338	Đồ án 2	Các đồ án về vi xử lý và kỹ thuật thông tin số	2	Có	Tự luận
339	Thực tập tốt nghiệp	Các báo cáo về quá trình thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp	4	Có	Tự luận
340	Giới thiệu ngành điện – điện tử	Hiểu được môi trường làm việc, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của ngành kỹ thuật nói chung và chuyên ngành điện tự động tàu thủy nói riêng. Định hướng nghề nghiệp trong tương lai của Sinh viên	2	Có	Tự luận
341	Vật liệu và khí cụ điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về lý thuyết của các loại vật liệu điện, các loại khí cụ điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các khí cụ điện. Biết phân biệt cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các khí cụ điện. Biết đo đạc, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng các khí cụ điện.	3	Có	Tự luận
342	Máy điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về lý thuyết cơ bản các loại máy điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các loại máy điện. Biết phân biệt cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các loại máy điện. Biết đo đạc, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng các loại máy điện.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
343	Cơ sở truyền động điện	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về kết cấu của hệ truyền động điện; đặc tính cơ của động cơ điện và của các máy sản xuất; các loại hãm điện, các phương pháp khởi động, đảo chiều quay, điều chỉnh tốc độ các động cơ điện; Các phương pháp điều khiển bằng tay cũng như tự động các động cơ điện. Biết tính chọn và kiểm nghiệm các động cơ điện.	3	Có	Tự luận
344	Phần tử tự động	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về các phần tử đo và cảm biến tự động, các phần tử thực hiện được ứng dụng rất rộng rãi và phổ biến trên tàu thủy hiện nay. Từ đó làm cơ sở và nền tảng vững cho sinh viên học các môn học chuyên ngành và sau khi tốt nghiệp ra trường.	2	Có	Tự luận
345	Trạm phát điện tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về các phương pháp tính toán xây dựng trạm phát điện tàu thuỷ. Cung cấp những kiến thức về điều chỉnh và ổn định điện áp cho các máy phát điện, những kiến thức về tính toán ngắn mạch trong trạm phát điện tàu thuỷ, tính toán tổn hao điện áp trên dây dẫn và sự dao động điện áp khi thay đổi tải đột ngột.	3	Có	Tự luận
346	Thực tập	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về an toàn điện, đo lường điện, sử dụng các loại đồng hồ điện. Biết đọc, hiểu các ký hiệu, các thông số, đại lượng định mức ghi trên biển máy hay trong lý lịch của các loại máy điện, khí cụ điện. Biết phân biệt và so sánh, đánh giá về cấu trúc và cấu tạo cũng như hoạt động của các loại máy điện, khí cụ điện. Biết đo đạc, đấu nối, đánh giá chất lượng, vận hành sử dụng và biết sửa chữa các loại máy điện, khí cụ điện.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
347	Trạm phát điện tàu thủy 2	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về công tác song song, phân chia tải khi các máy phát điện công tác song song với nhau, tính toán, lựa chọn các thiết bị trong bảng điện chính tàu thuỷ, nghiên cứu, phân tích các sơ đồ hệ thống điều khiển trên bảng điện chính. Cấu trúc hệ thống chiếu sáng và các loại nguồn điện khác trên tàu thuỷ. Từ đó giúp cho sinh viên có kiến thức về vận hành, khai thác, bảo dưỡng và tính toán thiết kế hệ thống điện năng tàu thuỷ.	3	Có	Tự luận
348	Truyền động điện tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về về cấu trúc và sơ đồ cấu tạo hệ thống truyền động điện lái tàu thủy, truyền động điện neo, tời quấn dây, truyền động điện thiết bị làm hàng tàu thủy; Nguyên lý hoạt động của hệ truyền động điện lái tàu thủy, neo, tời quấn dây, thiết bị làm hàng tàu thủy. Đặc điểm kỹ thuât và các chế độ hoạt động của hệ truyền động điện lái tàu thủy, truyền động điện neo, tời quấn dây, thiết bị làm hàng.	3	Có	Tự luận
349	Hệ thống tự động tàu thủy 1	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về đặc điểm, chức năng nhiệm vụ, cấu trúc, thuật toán nguyên lý điều khiển, các chỉnh định, sửa chữa của các hệ thống tự động điển hình được trang bị phổ biến trên tàu thuỷ dưới tàu thủy bao gồm: Hệ thống lái tự động tàu thủy (Autopilot), hệ thống đảm bảo an toàn tàu thủy (Ships safe systems), hệ thống điều khiển tự động máy phụ buồng máy, hệ thống điều khiển nồi hơi (Boiler control system), hệ thống phục vụ máy chính	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
350	Truyền động điện tàu thủy 2	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về cấu trúc và sơ đồ cấu tạo hệ thống truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt. Nguyên lý hoạt động và điều khiển các hệ truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt. Đặc điểm kỹ thuât, các chế độ hoạt động của hệ truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt tàu thủy. Hướng dẫn thiết kế đồ án môn học theo nội dung được định hướng.	2	Có	Tự luận
351	Đồ án Truyền động điện tàu thủy	Có khả năng phân tích các hệ thống truyền động điện tàu thủy bao gồm : Phân tích nguyên lý cấu trúc của hệ thống, nguyên lý điều khiển, kết nối truyền thông giữa các khối trong hệ thống và các hệ thống với nhau. Có khả năng tổng hợp, thiết kế các hệ thống truyền động điện tàu thủy theo yêu cầu bao gồm: thiết kế hệ động lực, thiết kế thuật toán và mạch điện điều khiển các hệ truyền động điện đáp ứng các yêu cầu cụ thể của bài toán thiết kế. Có khả năng tổ chức các nhóm để giải quyết từng phần hoặc toàn bộ một vấn đề kỹ thuật theo định hướng. Có thể trình bày một cách đầy đủ chính xác một vấn đề kỹ thuật (đã được nghiên cứu) bằng văn bản hoặc thuyết trình.	2	Có	Tự luận
352	Đồ án Trạm phát điện tàu thủy	Có khả năng đọc thành thạo sơ đồ hệ thống năng lượng trên các tàu biển, giàn khoan, tàu dịch vụ và tàu khách. Sinh viên có khả năng đọc được nguyên tắc hoạt động của các thiết bị trong bảng điện chính, bảng điện sự cố và hệ thống điều khiển DG. Biết các phân tích các hỏng hóc thường gặp và đưa ra các hướng khắc phục các sự cố này.Học phần này giúp sinh viên có thể vận hành tốt hệ thống năng lượng trên tàu theo đúng qui trình, đúng các đặc tính kỹ thuật.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
353	Hệ thống tự động tàu thủy 2	Có khả năng phân tích các hệ thống truyền động điện tàu thủy bao gồm : Phân tích nguyên lý cấu trúc của hệ thống, nguyên lý điều khiển, kết nối truyền thông giữa các khối trong hệ thống và các hệ thống với nhau. Có khả năng tổng hợp, thiết kế các hệ thống truyền động điện tàu thủy theo yêu cầu bao gồm: thiết kế hệ động lực, thiết kế thuật toán và mạch điện điều khiển các hệ truyền động điện đáp ứng các yêu cầu cụ thể của bài toán thiết kế. Có khả năng tổ chức các nhóm để giải quyết từng phần hoặc toàn bộ một vấn đề kỹ thuật theo định hướng. Có thể trình bày một cách đầy đủ chính xác một vấn đề kỹ thuật (đã được nghiên cứu) bằng văn bản hoặc thuyết trình.	4	Có	Tự luận
354	Khai thác và lắp đặt hệ thống ĐTT	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về quy trình vệ sinh,bảo dưỡng, sơn, tẩm sấy, tháo, lắp các loại máy, điện khí cụ điện. Quy trình kiểm tra, đo đạc, phát hiện hỏng hóc, và sửa chữa các loại máy điện, khí cụ điện. Giới thiệu các loại sơ đồ điện và các phương pháp đọc sơ đồ mạch điện. Vận hành khai thác các hệ thống điện. Độ tin cậy, các yếu tố ảnh hưởng độ tin cậy và các phương pháp nâng cao độ tin cậy. Chẩn đoán kỹ thuật, các phương pháp chẩn đoán truyền thống và chẩn đoán với máy tính số. Công tác nghiệm thu hệ thống điện và công tác nghiệp vụ của điện trưởng và thợ điện. Đăng kiểm và công tác kiểm tra các hệ thống điện tàu thuỷ. Công nghệ thiết kế và triển khai lắp đặt các hệ thống điện tàu thuỷ.	3	Có	Tự luận
355	Thiết kế các hệ thống điện tàu thủy	Có khả năng hiểu và áp dụng cả các kiến thức về: Bản vẽ kỹ thuật về điện trên tàu thủy. Tất các các ký hiệu theo chuẩn IEC và các tiêu chuẩn khác trong thiết kế các hệ thống điện trên tàu thủy. Sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong thiết kế như Solidwork, Autocad, Microsoft Visio.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
356	Thực tập tốt nghiệp	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về An toàn lao động và cơ cấu tổ chức trên tàu thủy: Huấn luyện các chứng chỉ an toàn cần có khi làm việc tại tàu, tổ chức của tàu và quy chế; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu bảng phân phối điện chính; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu các tổ hợp Diesel - máy phát điện; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra, vận hành, nghiệm thu trạm phát điện sự cố; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra đưa vào hoạt động, nghiệm thu các hệ thống máy phụ buồng máy; Thực tập tổ chức lắp đặt kiểm tra đưa vào hoạt động, nghiệm thu các hệ thống máy phụ trên boong.	3	Có	Tự luận
357	Đồ án tốt nghiệp	Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ khâu lựa chọn đồ án cho đến khâu viết và chấm đồ án tốt nghiệp. Hướng dẫn sinh viên chọn và duyệt đề tài tốt nghiệp; Hướng dẫn sinh viên xây dựng và duyệt đề cương sơ bộ; Hướng dẫn và kiểm tra sinh viên thu thập, xử lý tài liệu nghiên cứu; Hướng dẫn triển khai và kiểm tra, sửa chữa nội dung nghiên cứu; Hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, sửa chữa các bản thiết kế .	6	Có	Tự luận
358	Tổng hợp cơ sở ngành	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết tổng hợp về cơ sở ngành, cơ sở chuyên ngành vào thực tế sau khi tốt nghiệp	3	Có	Tự luận
359	Kiến thức chuyên ngành	Có khả năng hiểu, tổng hợp và áp dụng các kiến thức về lý thuyết tổng hợp về chuyên ngành vào thực tế sau khi tốt nghiệp như biết phân tích, đọc, nghiên cứu, sửa chữa, khai thác các hệ thống, thiết bị điện.	3	Có	Tự luận
360	Bảo vệ hệ thống điện 2	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận
361	Thông tin đo lường trong hệ thống điện 2	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
362	Điều khiển và vận hành hệ thống điện 2	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận
363	Chuyên đề: mạng truyền thông TT	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận
364	ĐL và TĐH hệ thống năng lượng	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	4	Có	Tự luận
365	Đo lường điện	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
366	Kỹ thuật điện	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
367	Lưới điện 1	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	4	Có	Tự luận
368	Lý thuyết điều khiển tự động	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
369	An toàn điện	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận
370	Điều khiển và vận hành hệ thống điện 1	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	4	Có	Tự luận
371	Bảo vệ hệ thống điện 1	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
372	Điều khiển tự động	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	2	Có	Tự luận
373	Nhà máy điện và trạm biến áp	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	4	Có	Tự luận
374	Các nguồn năng lượng tái tạo	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
375	Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
376	PLC và mạng truyền thông CN	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
377	Kỹ thuật điện cao áp	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
378	Ngắn mạch trong hệ thống điện	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	3	Có	Tự luận
379	Lý thuyết mạch	Đáp ứng chuyên ngành T ĐH hệ thống điện	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
380	Giao dịch thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phương thức giao dịch phổ biến, về hình thức và nội dung của hợp đồng thương mại quốc tế cũng như các điều kiện thương mại quốc tế thường được sử dụng bởi các thương nhân, doanh nghiệp.	3	Có	Tự luận
381	Khoa học giao tiếp	Cung cấp kiến thức cơ bản về giao tiếp nói chung và giao tiếp trong thương mại quốc tế; giới thiệu các nguyên tắc cơ bản về giao tiếp bằng văn bản, nguyên tắc lễ tân, tổ chức tiệc trong thương mại quốc tế	2	Có	Tự luận
382	Kinh tế quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về nền kinh tế thế giới, nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế	3	Có	Tự luận
383	Đàm phán thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về đàm phán, giới thiệu và tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng đàm phán trong thương mại quốc tế	2	Có	Tự luận
384	Pháp luật kinh doanh quốc tế	Cung cấp kiến thức về hệ thống luật thương mại trong môi trường kinh doanh quốc tế, hợp đồng kinh doanh quốc tế, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế	3	Có	Tự luận
385	Thương mại điện tử	Giới thiệu các vấn đề cơ bản của hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam và trên thế giới	2	Có	Tự luận
386	Đầu tư quốc tế	Giới thiệu các vấn đề cơ bản về hoạt động đầu tư quốc tế, hoạt động quản lý, lập dự án và triển khai thực hiện dự án FDI	4	Có	Tự luận
387	Tín dụng và tài trợ thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản (phân loại, vai trò, tác động) về hoạt động tín dụng và hoạt động tài trợ thương mại quốc tế	2	Có	Tự luận
388	Chính sách thương mại quốc tế	Cung cấp hệ thống kiến thức về các học thuyết thương mại quốc tế, chính sách thương mại quốc tế, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của hoạt động ngoại thương	4	Có	Tự luận
389	Bảo hiểm trong ngoại thương	Cung cấp kiến thức cơ bản (vai trò, nguyên tắc, phân loại) của bảo hiểm; nội dung bảo hiểm hàng hải	2	Có	Tự luận
390	Nghiệp vụ hải quan	Cung cấp kiến thức liên quan đến các cơ sở pháp quy chủ yếu của nghiệp vụ hải quan, các thủ tục liên quan đến nghiệp vụ hải quan	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
391	Kinh doanh quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về kinh doanh quốc tế, quản trị; các kỹ năng lập đề án phát triển sản phẩm tại thị trường nước ngoài	5	Có	Tự luận
392	Thanh toán quốc tế	Cung cấp hệ thống kiến thức về thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán thông dụng, một số nghiệp vụ liên quan đến thanh toán quốc tế	5	Có	Tự luận
393	Giao nhận vận tải quốc tế	Cung cấp kiến thức một cách có hệ thống về hoạt động của người giao nhận, các quy trình giao nhận trong vận tải biển, vận tải liên hợp, vận tải đường hàng không, đường bộ	4	Có	Tự luận
394	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế; nghiên cứu một số liên kết kinh tế quốc tế mà Việt Nam tham gia	3	Có	Tự luận
395	Thực tập cơ sở ngành	Tạo điều kiện để sinh viên tìm hiểu thực tế về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của công ty thực tập	2	Có	Tự luận
396	Thực tập chuyên ngành	Tạo điều kiện để sinh viên tìm hiểu về các vấn đề thực tế phát sinh, vận dụng lý thuyết để giải thích hoặc thực hiện được một công việc cụ thể được giao	2	Có	Tự luận
397	Thực tập tốt nghiệp	Tạo điều kiện để sinh viên tìm hiểu thực tế các nghiệp vụ cơ bản, có khả năng tổ chức và điều hành được một số hoạt động kinh tế đối ngoại trong điều kiện hiện nay	4	Có	Tự luận
398	Địa lý vận tải	Giúp người học nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa lý cho sinh viên, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng.	2	Có	Tự luận
399	Luật vận tải biển	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức cơ bản về pháp luật vận tải biển của Việt nam và những quy định theo các điều ước quốc tế. Hoàn thiện khả năng tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu, phân tích và xử lý tình huống trong thực tiễn có thể gặp phải.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
400	Khai thác tàu	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ khai thác tàu vận tải biển theo các hình thức tổ chức vận chuyển. Trang bị cho sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng cho thuê tàu, kỹ năng soạn thảo và phát hành chứng từ vận chuyển, kỹ năng tổ chức chuyến đi và đánh giá chuyến đi của tàu.	5	Có	Tự luận
401	Kinh tế cảng	Giới thiệu cho sinh viên về vai trò, chức năng của cảng biển, các trang thiết bị tại cảng. Hiểu được những vấn đề chung về cảng. Thị trường phục vụ của cảng. Hoạt động của cảng và quản lý cảng. Tài sản cố định trong quá trình sản xuất ở cảng. Tổ chức sản xuất kỹ thuật ở cảng. Chi phí sản xuất phục vụ ở cảng. Hiệu quả kinh tế của hoạt động sản xuất phục vụ ở cảng.	2	Có	Tự luận
402	Kinh tế vận chuyển đường biển	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Kinh tế vận chuyển bằng đường biển và ảnh hưởng của các yếu tố tới công tác kinh doanh khai thác đội tàu vận tải biển. Cung cấp sinh viên kiến thức về đặc điểm ngành, tổng quan về kinh tế vận tải biển, thị trường vận tải, cung cầu vận chuyển, chi phí vận tải biển, giá cước vận tải đường biển, các chỉ tiêu kinh tế - khai thác và hiệu quả trong vận tải biển cũng như các kiến thức tổng quát có liên quan.	3	Có	Tự luận
403	Quản lý tàu	Các chủ tàu biển luôn luôn bị các rủi ro rình rập tới các con tàu của mình, họ phải đối mặt với các nguy cơ thiệt hại tài sản, ô nhiễm môi trường do thiên tai và chính bản thân con người gây ra từ các con tàu của họ trong quá trình khai thác để tìm kiếm lợi nhuận. Để hạn chế các rủi ro và duy trì một con tàu luôn trong tình trạng sẵn sàng khai thác tạo ra nguồn thu nhập cho chủ tàu thì con tàu đó cần phải được quản lý tốt về mọi mặt. Quản lý tàu bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau: quản lý kỹ thuật, quản lý thuyền viên, tài chính, bảo hiểm, thương mại, cung ứng, trong mối liên hệ mật thiết với nhau.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
404	Bảo hiểm hàng hải	Cung cấp kiến thức khái quát về bảo hiểm nói chung và các kiến thức chuyên ngành về bảo hiểm hàng hải. Kỹ năng đàm phán, ký kết hợp đồng bảo hiểm hàng hải: Bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển, Bảo hiểm thân tàu và Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ tàu. Kỹ năng giải quyết khiếu nại khi đối tượng bảo hiểm bị tổn thất.	2	Có	Tự luận
405	Đại lý tàu & Giao nhận hàng hóa	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng biển và các khung pháp lý chi phối tới hoạt động đại lý tàu biển và giao nhận ở Việt Nam. Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về hoạt động môi giới trong lĩnh vực hàng hải. Người học được cung cấp các kiến thức cần thiết để hoàn thiện kỹ năng nhằm thực hiện tốt công việc của người đại lý. Nâng cao khả năng làm việc và thảo luận nhóm, rèn luyện khả năng tư duy, giải quyết tình huống.	3	Có	Tự luận
406	Quản lý và khai thác cảng	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến: Những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất ở cảng; Cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa đến cảng; Cân đối khả năng thông qua của các khâu; Cân đối nhân lực trong các khâu xếp dỡ ở cảng; Tính toán đầu tư, chi phí cho các hoạt động sản xuất ở cảng và tiến hành tổ chức sản xuât ở cảng	5	Có	Tự luận
407	Kinh doanh cảng biển	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến: Những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất ở cảng; Cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa đến cảng; Cân đối khả năng thông qua của các khâu; Cân đối nhân lực trong các khâu xếp dỡ ở cảng; Tính toán đầu tư, chi phí cho các hoạt động sản xuất ở cảng và tiến hành tổ chức sản xuât ở cảng.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
408	Kinh doanh vận tải biển	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ khai thác tàu vận tải biển theo các hình thức tổ chức vận chuyển. Trang bị cho sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng cho thuê tàu, kỹ năng soạn thảo và phát hành chứng từ vận chuyển, kỹ năng tổ chức chuyến đi và đánh giá chuyến đi của tàu.	3	Có	Tự luận
409	Địa lý vận tải thuỷ nội địa		3	Có	Tự luận
410	Kinh tế vận chuyển đường thuỷ nội địa		2	Có	Tự luận
411	Tổ chức lao động tiền lương		4	Có	Tự luận
412	Toán kinh tế trong vận tải		3	Có	Tự luận
413	Bảo hiểm trong vận tải thủy nội địa		2	Có	Tự luận
414	Pháp luật vận tải thủy nội địa		3	Có	Tự luận
415	Giao nhận trong vận tải		2	Có	Tự luận
416	Quản lý & Khai thác đội tàu thuỷ nội địa		5	Có	Tự luận
417	Khoa học quản lý		2	Có	Tự luận
418	Kinh doanh vận tải thủy nội địa		2	Có	Tự luận
419	Kinh doanh cảng thủy nội địa		2	Có	Tự luận
420	Logistics và VTĐPT	Cungcấpkiếnthứccơbảnvề Logistics vàvậntảiđaphươngthức	3	Có	Tự luận
421	Logistics toàncầu	Cungcấpcáckiếnthức, kỹnăngvềhoạtđộng Logistics trênphạm vi quốctế	4	Có	Tự luận
422	Quảntrịchiếnlượcchuỗicungứng	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềcácvấnđềchủyếuphảigiảiquyếttrongquảntrịchuỗicungứng	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
423	Logistics vậntải	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềviệclậpkếhoạch, khaithácvàkiểmsoátquátrìnhvậntảitrong hệthống Logistics	5	Có	Tự luận
424	Logistics cảngbiển	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngquảnlýkhaitháccảngbiểnvớivaitr òmộtđầumốitronghệthống Logistics	4	Có	Tự luận
425	Quảntrịkhohàng	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngquảnlývàkhaitháchoạtđộnglưutrữ hànghóatrongkho	5	Có	Tự luận
426	Logistics dịchvụ	Cungcấpcáckiếnthức, kỹnăngvềdịchvụ Logistics vàcungứngdịchvụ Logistics	3	Có	Tự luận
427	Marketing Logistics	Cungcấpcáckiếnthứcvề Marketing cănbảnvàmốiliênhệgiữa Marketing và Logistics	2	Có	Tự luận
428	Thiếtkếhệthống Logistics	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềlậpkếhoạch, xâydựnghệthống Logistics	4	Có	Tự luận
429	Kinhdoanhdịchvụ Logistics	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về tổ chức kinh doanh dịch vụ Logistics	3	Có	Tự luận
430	Logistics vàquảntrịchuỗicung ứng	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềtổchức, thựchiệncáchoạtđộng Logistics vàQuảntrịchuỗicungứng	3	Có	Tự luận
431	Fundamental Logistics	Cungcấpkiếnthứcchung, cănbảnvề Logistics	3	Có	Tự luận
432	Global Logistics	Cungcấpcáckiếnthức, kỹnăngvềhoạtđộng Logistics trênphạm vi quốctế	3	Có	Tự luận
433	Warehousing management	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngquảnlývàkhaitháchoạtđộnglưutrữ hànghóatrongkho	3	Có	Tự luận
434	Strategic supply chain management	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềcácvấnđềchủyếuphảigiảiquyếtt rongquảntrịchuỗicungứng	3	Có	Tự luận
435	Logistics case analysis	Phântíchchuyênđểvềcáchoạtđộng logistics	3	Có	Tự luận
436	Transport logistics	Cungcấpkiếnthức, kỹnăngvềviệclậpkếhoạch, khaithácvàkiểmsoátquátrìnhvậntảitrong hệthống Logistics	3	Có	Tự luận
437	Senior Seminar II	Thảoluậnchuyênđềvềlĩnhvựckinhdoanh và Logistics	3	Có	Báocáo/V ấnđáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
438	Kinh tế	Trang bị cho sinh viên các nguyên lý kinh tế cơ bản, cách lựa chọn kinh tế tối ưu của người tiêu dùng và nhà sản xuất, các cấu trúc thị trường và vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường;Thực hành phân tích hành vi kinh tế của các thành phần trong nền kinh tế, áp dụng các mô hình kinh tế vi mô để giải thích các xu hướng biến động của các thị trường, giải thích được sự lựa chọn của người tiêu dùng nhằm tối đa hóa lợi ích trong sự ràng buộc ngân sách, đưa ra được các quyết định sản xuất trong ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp nhằm tối đa hóa lợi nhuận.	3	Có	Tự luận
439	Kinh tế	Trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản, một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản - điểm mấu chốt để hiểu về sự vận động của nền kinh tế tổng thể; Giới thiệu các chỉ tiêu cơ bản của hệ thống tài khoản quốc gia, các nhân tố quy định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như những nguyên lý cơ bản về các chính sách kinh tế vĩ mô; Trang bị một số kiến thức về công cụ chính sách điều hành kinh tế vĩ mô và dự đoán sự biến động của nền kinh tế.	3	Có	- Bài kiểm tra giữa kỳ trên lớp
440	Kinh tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vị trí, vai trò của chính phủ song song với các lý thuyết về phân phối nguồn lực một cách hiệu quả; Nghiên cứu các dạng thất bại thị trường và tác động của các chính sách của chính phủ trong việc đưa nền kinh tế về trạng thái như mong muốn.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
441	Kinh tế lượng	Giúp hình thành nhận thức về việc xử lý dữ liệu, thông tin kinh tế theo quan điểm định lượng; Hỗ trợ sinh viên lượng hóa các mối quan hệ kinh tế theo giả thuyết được phát biểu dựa trên lý thuyết kinh tế kinh điển hoặc kinh nghiệm thực tế và kiểm định lại mối quan hệ đó bằng thực nghiệm, phục vụ cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành cho tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh	3	Có	Tự luận
442	Kinh tế phát triển	Cung cấp cho SV nền tảng kiến thức về những vấn đề liên quan đến kinh tế phát triển bao gồm: đặc trưng của các nước đang phát triển, các phương pháp đánh giá sự phát triển kinh tế ở mỗi quốc gia cả về mặt lượng cũng như mặt chất, các nguồn lực của quá trình phát triển kinh tế và vai trò của các nguồn lực đó đối với sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia; Tiếp cận với những học thuyết, mô hình kinh tế được sử dụng để lý giải sự biến động của hệ thống kinh tế của mỗi quốc gia như là sự tăng trưởng kinh tế hay sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế.	2	Có	- Kiểm tra trắc nghiệm
443	Giới thiệu ngành	Giúp cho sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về ngành… để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; giới thiệu cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của ngành….	2	Có	- Bài báo cáo
444	Nguyên lý thống kê	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phương pháp điều tra, thu thập thông tin phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ; tổng hợp tài liệu điều tra đồng thời có kỹ năng vận dụng các phương pháp tính toán các chỉ tiêu; tham số đặc trưng; vận dụng hệ thống phương pháp để phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
445	Phân tích HĐKT trong KTB	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyếtđịnh – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.	3	Có	Tự luận
446	Phân tích HĐKT trong KTN	Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại như: xúc tiến thương mại; ký kết và thực hiện hợp đồng thương mại; giải quyết các tranh chấp thương mại; huy động, quản lý và sử dụng vốn trong kinh doanh thương mại; quản lý và sử dụng lao động; công tác tiền lương; thu gom hàng hóa phục vụ cho xuất khẩu; tổ chức tiêu thụ hàng hóa nhập khẩu; các điều kiện đảm bảo cho sự phát triển bền vững và hiệu quả của doanh nghiệp thương mại.	3	Có	Tự luận
447	Phân tích HĐKT trong LQC	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hànhđộng đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên lý, nguyên tắc, kỹ thuật phântích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động SXKD của các doanh nghiệp logistics và các hoạt động logistics trong doanh nghiệp sản xuất và thương mại; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học các bảng biểu, các số liệu và tổ chức bảo vệ các vấn đề nghiên cứu phân tích trước tập thể, trước hộinghị	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
448	Phân tích HĐKT trong VTT	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hànhđộng đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phântích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải thủy.Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.	3	Có	Tự luận
449	Phân tích HĐKT trong QKD	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hànhđộng đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phântích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.	3	Có	Tự luận
450	Phân tích HĐKT trong QKT	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hànhđộng đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phântích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
451	Học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	Có khả năng hiểu những quan điểm cơ bản của CN Mác-Lênin về sự tồn tại, vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Vận dụng để xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận của bản thân; nhận diện những biểu hiện duy tâm, siêu hình.	2	Có	Tự luận
452	Học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	Có khả năng hiểu các học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN. Vận dụng để xây dựng niềm tin vào con đường đi lên CNXH mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.	3	Có	Tự luận
453	Học phần Nhập môn Lô- gíc học	Sinh viên có kiến thức cơ bản để hiểu biết về tư một cách hệ thống; bước đầu vận dụng sự hiểu biết đó để điều chỉnh và rèn luyện kỹ năng tư duy, hình thành các phẩm chất tư duy hệ thống, đúng đắn, chặt chẽ, tránh được những lỗi lô-gíc.	2	Có	Tự luận
454	Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh	Có khả năng hiểu biết mang tính hệ thống nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam; hiểu được tư tưởng đạo đức, nhân văn và văn hoá Hồ Chí Minh; trên cơ sở đó, góp phần giúp người học vận dụng sáng tạo trong việc giải quyết một số vấn đề thực tiễn và xây dựng nền tảng con người mới.	2	Có	Tự luận
455	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có khả năng hiểu biết các kiến thức cơ bản có hệ thống về sự ra đời của Đảng; đường lối cách mạng của Đảng bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam từ đó ý thức được trách nhiệm công dân của mình đối với công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng.	3	Có	Tự luận
456	Tâm lý học đại cương	Trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
457	Xã hội học	Giúp sinh viên hiểu biết nhất định về những vấn đề cơ bản của xã hội: quan hệ xã hội, mạng lưới xã hội, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội; Các phương pháp, kỹ thuật cơ bản về nghiên cứu, điều tra thu thập thông tin về các vấn đề xã hội nói chung; Nghiên cứu về dư luận xã hội với tư cách là một vấn đề xã hội thuộc về đám đông bằng phương pháp tiếp cận của xã hội học; Nghiên cứu về truyền thông đại chúng - một mô hình thiết lập, duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội trong xã hội hiện đại và ảnh hưởng của thiết chế này đối với sự phát triển của mỗi cá nhân và cả hệ thống xã hội nói chung; Nghiên cứu về tội phạm dưới góc độ xã hội học với tư cách là một hiện tượng xã hội tiêu cực.	2	Có	Tự luận
458	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về văn hóa Việt Nam. Nhận diện và định nghĩa về văn hóa. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về tiến trình văn hóa Việt Nam; văn hóa nhận thức; văn hóa tổ chức đời sống cá nhân; văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Môn học cũng cung cấp kiến thức nền cho việc tiếp thu và đối chiếu khi học các học phần văn hóa Anh - Mỹ, giao thoa văn hóa.	2	Có	Tự luận
459	Đại cương văn hóa Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó thấy được những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.	2	Có	Tự luận
460	Nhập môn kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên khi vào trường biết được về ngành học, của khoa máy tàu biển, những kiến thực đạt được sau khi ra trường, những cơ sở tiếp nhận sinh viên của khoa sau khi ra trường. Chuẩn đầu ra cần phải đạt được sau khi ra trường	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
461	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	2	Có	Tự luận
462	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin II	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	3	Có	Tự luận
463	Tư tưởng hồ chí minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh.	2	Có	Tự luận
464	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	3	Có	Tự luận
465	Toán cao cấp	Giới thiệu cho sinh viên biết các khái niệm cơ bản trong giải các bài toán ứng dụng cho lĩnh vực chuyên môn. Khi học xong môn này sinh viên có thể biết cách áp dụng để giải quyết các bài toàn về chuyên môn của mình.	4	Có	Tự luận
466	Vật lý 1	Giới thiệu cho sinh viên lắm được các quy luật tự nhiên để áp dụng vào trong lĩnh vực chuyên môn của mình.	3	Có	Tự luận
467	Pháp luật đại cương	Giới thiệu cho sinh viên hiểu biết về pháp luật Việt Nam, giúp cho sinh viên lắm được về pháp luật sau khi học xong môn học này.	2	Có	Tự luận
468	Vật liệu kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết về các loại vật liệu dùng trong kỹ thuật, đặc tính của từng loại vật liệu và công dụng của nó trong các máy móc thiết bị. Môn học này giúp cho sinh viên biết cách sử dụng các loại vật liệu cho các máy móc thiết bị khi ra làm việc ngoài thực tế.	3	Có	Tự luận
469	Hình họa-vẽ kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết cách quy ước trong vẽ kỹ thuật, biết cách đọc bản vẽ và biết cách vẽ đúng một bản vẽ kỹ thuật.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
470	Cơ lý thuyết	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và tổng quát về chuyển động và cân bằng của vật rắn và hệ vật rắn. Đồng thời môn học cũng có nhiệm vụ cung cấp các kiến thức cơ sở để sinh viên học tiếp các môn học khác như sức bền vật liệu, cơ học chất lỏng, nguyên lý máy, chi tiết máy, cơ học kết cấu.	3	Có	Tự luận
471	Nhiệt kỹ thuật	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình biến hoá năng lượng, quá trình truyền năng lượng và các biện pháp thực hiện các quá trình đó trong kỹ thuật, ứng dụng trong nghiên cứu và học tập các môn học chuyên ngành	3	Có	Tự luận
472	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp gia công kim loại trong cơ khí; Làm quen với một số thiết bị cơ bản của các phương pháp gia công kim loại; Biết vận dụng vào quá trình sản xuất thực tế như chọn được phương pháp gia công, thiết bị gia công và thiết lập được quy trình gia công đơn giản	3	Có	Tự luận
473	Sức bền vật liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khái niệm cơ bản của môn học, các đặc trưng hình học của mặt cắt ngang, đặc trưng cơ học của vật liệu, trạng thái ứng suất của các điểm và cách xác định chúng. Trên cơ sở đó đưa ra phương pháp tính toán độ bền, độ cứng của bộ phận công trình và chi tiết máy trong các trường hợp chịu lực đơn giản	3	Có	Tự luận
474	Thực tập cơ khí	Cung cấp cho SV nắm và hiểu rõ Phương pháp gia công cắt gọt cơ khí, cũng như các kỹ năng sử dụng thành thạo máy tiện. Hiểu và giải thích đầy đủ các khái niệm cơ bản của hàn hồ quang. Nhận biết các vật liệu hàn, vận hành sử dụng thành thạo dụng cụ, thiết bị hàn. Thực hiện tốt công tác an toàn và vệ sinh công nghiệp.	2	Có	Tự luận
475	Lý thuyết điều khiển tự động	Biết sử dụng các phương pháp khảo sát và đánh giá hoạt động của một phần tử hoặc một hệ thống tự động điều khiển	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
476	Thiết bị điện	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các loại máy điện và các khí cụ điện được trang bị trong các nhà máy và trên tàu thủy: Máy biến áp, động cơ điện xoay chiều, máy phát điện xoay chiều và các loại khí cụ điện điều khiển và bảo vệ	3	Có	Tự luận
477	Máy lạnh và thiết bị trao đổi nhiệt	Hiểu được những kiến thức cơ bản về chu trình làm lạnh, ga lạnh, các thiết bị được lắp đặt trong hệ thống lạnh	3	Có	Tự luận
478	Luật hàng hải và an toàn lao động trên tàu	Truyền đạt nội dung cơ bản của các luật và công ước sau: luật biển và vấn đề kiểm soát hoạt động hàng hải quốc tế. luật biển và vấn đề kiểm soát hoạt động hàng hải quốc tế	3	Có	Tự luận
479	Thiết bị, kỹ thuật đo	Trang bị một số kiến thức cơ bản về đo lường, thiết bị đo phổ biến dưới tàu	2	Có	Tự luận
480	Nồi hơi – Tua bin hơi tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết về máy thủy lực, đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành các loại van, bơm, máy nén khí và quạt gió trên tàu thủy. Hiểu rõ đặc điểm của truyền động khí nén và ứng dụng của nó trên tàu thủy.	3	Có	Tự luận
481	Máy phụ tàu thủy 1	Cung cấp kiến thức về kết cấu chung của động cơ diesel, đặc điểm kết cấu của các chi tiết tĩnh và các chi tiết động của động cơ, nguyên lý làm việc của các loại động cơ diesel 2 kỳ và 4 kỳ, cách phân loại động cơ đốt trong nói chung và diesel nói riêng.	3	Có	Tự luận
482	Động cơ Diesel tàu thủy 1	Cung cấp những kiến thức về: Truyền động thủy lực thể tích và ứng dụng của nó trên tàu thủy. Giúp sinh viên nắm rõ đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành, bảo dưỡng thiết bị tời neo, thiết bị làm hàng, máy lái và hệ thống chân vịt biển bước. Kiến thức về các phương pháp xử lý nhiên liệu và dầu bôi trơn trên tàu thủy.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
483	Động cơ Diesel tàu thủy 2	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các quá trình công tác xảy ra bên trong xi-lanh động cơ, lý thuyết tính toán các thông số cơ bản của các quá trình công tác như quá trình nạp, quá trình nén, quá trình cháy giãn nở và quá trình xả. Phương pháp tính toán các thông số, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật của động cơ.	4	Có	Tự luận
484	Bảo dưỡng và sửa chữa máy tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung khi bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc, thiết bị. Phương pháp kiểm tra phát hiện các khuyết tật của các chi tiết máy, phương pháp bảo dưỡng, sửa chữa, phương pháp điều chỉnh điều chỉnh đối với Nồi hơi, Máy phụ… nhằm duy trì các thông số kỹ thuật tốt cho các máy móc, thiết bị trên trong thời gian vận hành cũng như đảm bảo vận hành tin cậy, an toàn và không xảy ra hư hỏng lớn trong thời gian hoạt động giữa các lần sửa chữa định kỳ.	4	Có	Tự luận
485	Khai thác hệ động lực tàu thủy	Chuyên đề Máy phụ tổng hợp cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Vận hành khai thác các bơm thủy lực, các máy nén khí, các hệ thống thủy lực tời neo, tời cẩu, máy lái, chân vịt biến bước, máy lọc ly tâm, thiết bị chống ô nhiễm.	3	Có	Tự luận
486	Máy phụ tổng hợp	Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cập nhật nhằm bổ sung thông tin về sự phát triển KHCN trong lĩnh vực chuyên ngành cũng như các thiết bị trong hệ thống động lực tàu thủy.	3	Có	Tự luận
487	Điện tàu thủy 1	Biết được một số kiến thức cơ bản về: khái niệm, chức năng nhiệm vụ; phân loại, phân biệt; cấu trúc tổng thể chung và sự lắp đặt các hệ thống trang bị điện trên tàu thủy. Biết đọc một số sơ đồ hệ thống điện đơn giản thông thường của các hệ thống trang bị điện trên tàu thủy	2	Có	Tự luận
488	Điện tàu thủy 2	Khả năng hiểu và phân biệt cấu trúc các phần tử, thuật toán điều khiển và thuyết minh bản vẽ hệ thống điện năng trên tàu thuỷ.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
489	Thực tập tốt nghiệp	Thông qua đợt thực tập sinh viên làm quen với công việc của người công nhân và kỹ sư trong các nhà máy, xí nghiệp và các công ty. Kết thúc đợt thực tập trong các nhà máy, xí nghiệp hoặc các công ty, kết hợp với thực tập tại các phòng thí nghiệm tại khoa Máy tàu biển, sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	4	Có	Tự luận
490	Đồ án tốt nghiệp	Đồ án tốt nghiệp đại học đối với sinh viên có tính chất tổng hợp kiến thức, nhằm đánh giá khả năng vận dụng kiến thức trong cả quá trình đào tạo, đồng thời tạo cho sinh viên bước đầu thực hiện vai trò của một kĩ sư, một cán bộ kĩ thuật, hay một cán bộ quản lí.	6	Có	Tự luận
491	Tiếng anh cơ bản 1	Học phần Anh văn cơ bản 1 nhằm giúp sinh viên nắm được và vận dụng được hệ thống ngữ pháp Anh văn cơ bản ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận
492	Tiếng anh cơ bản 2	Học phần Anh văn cơ bản 2 nhằm giới thiệu và thực hành các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu để sinh viên đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp về khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh. Học phần cũng cung cấp và củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc. Mục tiêu về trình độ ngôn ngữ là B1 trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận
493	Tiếng anh cơ bản 3	Học phần Anh văn cơ bản 3 tiếp tục giới thiệu và thực hành các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh nâng cao trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate).	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
494	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp quản lý của nhà quản trị và các nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp như: quản lý nhân sự, quản trị chi phí và kết quả, cũng như đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh	3	Có	Tự luận
495	Toán ứng dụng	Giúp cho sinh viên biết cách ứng dụng các bài toàn vào trong chuyên môn nhằm giải quyết các vấn đề chuyên môn cần phải ứng dụng toán mới giải quyết được.	3	Có	Tự luận
496	Môi trường và bảo vệ môi trường	Hiểu biết về cấu trúc cơ bản của môi trường và các chức năng của môi trường;	2	Có	Tự luận
497	Kỹ năng mềm 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp, ứng xử theo truyền thống dân tộc và theo thông lệ quốc tế; kiến thức để giải quyết và trình bày vấn đề; cách thức tham gia một nhóm làm việc hiệu quả	2	Có	Tự luận
498	Cơ chất lỏng	Có khả năng hiểu và áp dụng giải quyết: Bài toán tính áp lực thủy tĩnh tác dụng lên hình phẳng. Bài toán tính áp lực thủy tĩnh tác dụng lên mặt cong.	3	Có	Tự luận
499	Lý thuyết cánh	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để thiết kế chế tạo và khảo sát đánh giá các máy máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biến tốc thủy lực	3	Có	Tự luận
500	Trang trí hệ động lực	Cung cấp, trang bị các khái niệm, định nghĩa về các thiết bị của hệ động lực tàu thủy. Phân loại hệ động lực tàu thủy và các đặc điểm của từng loại	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
501	Lý thuyết và kết cấu tàu	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển và Kinh tế biển những kiến thức đại cương về các đặc trưng kỹ thuật – khai thác của tàu biển: đặc trưng về chiều dài, đặc trưng về trọng lượng và về dung tích, tốc độ tàu, tự hành hay không tự hành, tầm xa bơi lội và một số đặc trưng khác của tất cả các loại tàu vận tải. Đồng thời học phần cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các tính năng hàng hải của con tàu: Tính nổi, Tính ổn định, tính chống chìm, Tính lắc,.. Các kết cấu và kiểu liên kết kết cấu của từng vùng cụ thể trên tàu thủy	2	Có	Tự luận
502	Đại cương hàng hải	Hiểu được khái niệm cơ bản về hải đồ, các phương pháp xác định vị trí, phương hướng trên biển, phân loại và cách thức đổi giờ trong hàng hải	2	Có	Tự luận
503	Công nghệ chế tạo máy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ lắp ráp và các phương án, phương pháp gia công, chế tạo các chi tiết máy	2	Có	Tự luận
504	Nguyên lý máy	Là môn học kỹ thuật cơ sở, trước khi học các môn học chuyên ngành. Mục tiêu của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	2	Có	Tự luận
505	Kỹ năng mềm 2	Giúp sinh viên nắm được quy trình lập hồ sơ, tham dự phỏng vấn tuyển dụng, cách gây ấn tượng với các nhà tuyển dụng; nắm được những quy tắc trong công việc.	2	Có	Tự luận
506	Tua bin khí	Cung cấp cho sinh viên ngành Tự động thủy khí những kiến thức cơ bản về tổ hợp tua bin khí. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được cấu tạo, phân loại, ứng dụng và nguyên lý hoạt động của của tổ hợp tua bin khí	2	Có	Tự luận
507	Tin học chuyên ngành MKT	Sử dụng các phần mềm tin học để vẽ và tính toán thiết kế thiết bị, hệ thống thủy khí. Mô phỏng các thiết bị và hệ thống thủy khí…	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
508	Nhập môn kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên khi vào trường biết được về ngành học, của khoa máy tàu biển, những kiến thực đạt được sau khi ra trường, những cơ sở tiếp nhận sinh viên của khoa sau khi ra trường. Chuẩn đầu ra cần phải đạt được sau khi ra trường	2	Có	Tự luận
509	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	2	Có	Tự luận
510	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin II	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	3	Có	Tự luận
511	Toán cao cấp	Giới thiệu cho sinh viên biết các khái niệm cơ bản trong giải các bài toán ứng dụng cho lĩnh vực chuyên môn. Khi học xong môn này sinh viên có thể biết cách áp dụng để giải quyết các bài toàn về chuyên môn của mình.	4	Có	Tự luận
512	Vật lý kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên lắm được các quy luật tự nhiên để áp dụng vào trong lĩnh vực chuyên môn của mình.	3	Có	Tự luận
513	Pháp luật đại cương	Giới thiệu cho sinh viên hiểu biết về pháp luật Việt Nam, giúp cho sinh viên lắm được về pháp luật sau khi học xong môn học này.	2	Có	Tự luận
514	Vật liệu kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết về các loại vật liệu dùng trong kỹ thuật, đặc tính của từng loại vật liệu và công dụng của nó trong các máy móc thiết bị. Môn học này giúp cho sinh viên biết cách sử dụng các loại vật liệu cho các máy móc thiết bị khi ra làm việc ngoài thực tế.	3	Có	Tự luận
515	Hình họa-vẽ kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết cách quy ước trong vẽ kỹ thuật, biết cách đọc bản vẽ và biết cách vẽ đúng một bản vẽ kỹ thuật.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
516	Cơ lý thuyết	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và tổng quát về chuyển động và cân bằng của vật rắn và hệ vật rắn. Đồng thời môn học cũng có nhiệm vụ cung cấp các kiến thức cơ sở để sinh viên học tiếp các môn học khác như sức bền vật liệu, cơ học chất lỏng, nguyên lý máy, chi tiết máy, cơ học kết cấu.	3	Có	Tự luận
517	Nhiệt kỹ thuật	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình biến hoá năng lượng, quá trình truyền năng lượng và các biện pháp thực hiện các quá trình đó trong kỹ thuật, ứng dụng trong nghiên cứu và học tập các môn học chuyên ngành	3	Có	Tự luận
518	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp gia công kim loại trong cơ khí; Làm quen với một số thiết bị cơ bản của các phương pháp gia công kim loại; Biết vận dụng vào quá trình sản xuất thực tế như chọn được phương pháp gia công, thiết bị gia công và thiết lập được quy trình gia công đơn giản	3	Có	Tự luận
519	Sức bền vật liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khái niệm cơ bản của môn học, các đặc trưng hình học của mặt cắt ngang, đặc trưng cơ học của vật liệu, trạng thái ứng suất của các điểm và cách xác định chúng. Trên cơ sở đó đưa ra phương pháp tính toán độ bền, độ cứng của bộ phận công trình và chi tiết máy trong các trường hợp chịu lực đơn giản	3	Có	Tự luận
520	Thực tập cơ khí		2	Có	Tự luận
521	Nguyên lý máy 1	Là môn học kỹ thuật cơ sở, trước khi học các môn học chuyên ngành. Mục tiêu của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
522	Máy phụ tàu thủy	Học phần cung cấp các kiến thức về: Quá trình sản xuất và quá trình công nghệ; Các dạng sản xuất và tổ chức sản xuất và mối liên quan; Nguyên lý gia công cắt gọt chung; Phương án và phương pháp công nghệ gia công chi tiết máy; Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình gia công; Thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết máy điển hình. Áp dụng vào lập quy trình gia công chế tạo các chi tiết của các thiết bị máy móc trên tàu thủy.	2	Có	Tự luận
523	Công nghệ chế tạo máy	Học phần Thiết bị đẩy và Kết cấu tàu thuỷ gồm 02 phần độc lập nhau. Phần thứ nhất mang tên " Thiết bị đẩy tàu". Phần này sẽ giới thiệu chung về tính di động của tàu thủy. Cụ thể là: Lực cản tàu thủy; Thiết bị đẩy tàu thủy (chong chóng); Phần thứ hai mang tên "Kết cấu tàu thủy". Phần này sẽ giới thiệu chung về các hình thức kết cấu khu vực buồng máy; Kết cấu vùng mút đuôi của tàu. Sau khi kết thức học phần này người học có thể thực hiện bài toán thiết kế chong chóng với lực cản đã biết trước.	3	Có	Tự luận
524	Thiết bị đẩy và kết cấu tàu thủy	Học phần cung cấp cho học sinh kiến thức về: Nguyên lý cấu tạo, hoạt động, các thông số làm việc, kiểm tra và điều chỉnh các thiết bị phụ phục vụ trên tàu thủy như các thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị lọc và phân ly; Hệ thống thiết bị thủy lực và các hệ thống thiết bị phục vụ khác. Phương pháp thiết kế, tính chọn, bố trí thiết bị trong các hệ thống phục vụ của hệ thống động lực trên tàu. Nghiên cứu và chế tạo các chi tiết, thiết bị phụ trên tàu thủy.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
525	Nồi hơi – Tua bin tàu thủy	Nội dung gồm hai phần: nồi hơi và tua bin. Phần Nồi hơi nghiên xem xét các vấn đề về nguyên lí làm việc và kết cấu nồi hơi tàu thủy hiện đại, các loại nhiên liệu sử dụng cho nồi hơi, các trang thiết bị phụ, các phương pháp tính toán thiết kế nồi hơi đốt dầu và nồi hơi khí xả, vận hành bảo dưỡng nồi hơi. Phần Tua bin trình bày lí thuyết động cơ tua bin, nguyên lý làm việc, kết cấu của các loại tuabin tàu thủy, các đặc tính khai thác của chúng và các hư hỏng phổ biến.	5	Có	Tự luận
526	Hệ thống làm lạnh và điều hòa không khí tàu thủy	Nội dung học phần trình bày về các chu trình và phương pháp làm lạnh, các loại công chất lạnh, tính chất và yêu cầu đối với công chất lạnh, các trang thiết bị máy móc của máy lạnh và hệ thống lạnh, điều hòa không khí tàu thủy, các vật liệu cách nhiệt và yêu cầu; các lí thuyết và phương pháp tính toán năng suất lạnh và tính toán thiết kế, kiểm tra các thiết bị của hệ thống lạnh và điều hòa không khí tàu thủy; quy trình lắp ráp, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống lạnh và điều hòa không khí tàu thủy.	3	Có	Tự luận
527	Anh văn chuyên ngành máy tàu thủy	Học phần máy thủy lực cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Nguyên lý hoạt động, cấu tạo của các loại máy thủy lực như: các loại bơm, các loại động cơ thủy lực và hệ thống truyền động thủy lực của các máy móc trên tàu thủy. Các kiến thức về điều chỉnh quá trình và các chế độ hoạt động của các máy thủy lực, cách thức tháo lắp, bảo dưỡng và sửa chữa các máy thủy lực trên tàu thủy. Cách tính toán thiết kế các loại máy thủy lực, và lựa chọn các loại máy thủy lực cho các hệ thống trên tàu.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
528	Máy thủy lực	Học phần Diesel tàu thủy gồm các nội dung chủ yếu về môi chất công tác của chu trình công tác thực tế, chu trình lý tưởng áp dụng cho động cơ đốt trong, các quá trình trong chu trình công tác trong động cơ, các thông số công tác chỉ thị và có ích chủ yếu của động cơ, các phương pháp trao đổi khí, cấp nhiên liệu, hòa trộn hỗn hợp và cháy trong động cơ, các phương pháp tăng áp, phương pháp tính chu trình công tác và các đường đặc tính động cơ.	4	Có	Tự luận
529	Động cơ Diesel tàu thủy	Khái niệm về hệ thống năng lượng, hệ thống động lực tàu thủy. Cơ sở của việc lựa chọn, thiết kế hệ thống động lực tàu thủy. Truyền động: phương thức truyền động, thiết bị truyền động và các hình thức truyền động. Tổ hợp động cơ và thiết bị đẩy: quan hệ giữa sức cản và công suất đẩy, phương pháp lựa chọn hệ động lực, các chế độ thiết kế và vận hành. Hệ trục tàu thủy: các thành phần của hệ trục, bố trí và phương pháp thiết kế hệ trục, dao động hệ trục tàu thủy.	3	Có	Tự luận
530	Thiết kế hệ thống động lực tàu thủy	Những quy định và yêu cầu chung cho các hệ thống đường ống, Những thành phần cơ bản của các hệ thống đường ống, tác dụng, phạm vi ứng dụng của chúng trong các hệ thống đường ống. Phương pháp lựa chọn và phối hợp các thành phần để cấu thành một hệ thống đường ống. Những tiêu chuẩn trong ký hiệu và kích thước của các thành phần đường ống. Phương pháp phân tích, tính toán và các giai đoạn trong quá trình thiết kế hệ thống đường ống. Tính toán thủy lực cho các hệ thống đường ống sẵn có để tính nghiệm lại các thiết bị sinh hoặc tiêu tốn công suất có trong hệ thống (tua-bin thủy lực, bơm, quạt). Ứng suất phát sinh trong hệ thống đường ống, phương pháp tính toán ứng suất trong hệ thống đường ống. Các biện pháp giảm ứng suất trong hệ thống đường ống.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
531	Hệ thống đường ống tàu thủy	Nội dung học phần gồm các khái niệm và thuật ngữ cơ bản, nguyên tắc cấu trúc chức năng của các hệ thống tự động điều khiển các quá trình trong kĩ thuật nói chung và các hệ thống dưới tàu nói riêng; mô hình toán học của các hệ thống điều khiển tự động; các phương pháp lí thuyết và thực nghiệm để nghiên cứu hệ thống tự động; các chỉ tiêu chất lượng của quá trình điều chỉnh cũng như các phương pháp thiết kế; giới thiệu sơ đồ khối của các hệ thống tự động tàu thủy chủ yếu cũng như kết cấu và nguyên lí của các trang thiết bị của hệ thống tự động điều chỉnh.	3	Có	Tự luận
532	Tự động điều điều khiển hệ thống động lực tàu thủy	Học phần cung cấp các kiến thức về: Lý thuyết cơ bản về công nghệ lắp ráp cơ khí; Các trang thiết bị cơ khí hóa lắp ráp; Các nguyên công lắp ráp cơ bản; Phương pháp lắp ráp các chi tiết máy trong hệ động lực tàu thủy; Phương án, phương pháp lắp ráp hệ trục-máy chính và hệ thống thiết bị phục vụ cho hoạt động của động lực chính dưới tàu; Thử và nghiệm thu hệ động lực tàu thủy. Quy trình công nghệ lắp ráp các máy móc thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy.	3	Có	Tự luận
533	Lắp ráp hệ thống động lực tàu thủy	Học phần cung cấp kiến thức về: Các khái niệm cơ bản về sửa chữa thiết bị động lực tàu thuỷ; các phương pháp kiểm tra hư hỏng, các phương pháp phục hồi hư hỏng của các chi tiết thiết bị động lực tàu thuỷ; Sơ lược về kết cấu các chi tiết của động cơ Diesel, các thiết bị động lực tàu thuỷ trong đó trình bày điều kiện làm việc, vật liệu chế tạo; Các nguyên nhân hư hỏng của các chi tiết của Hệ động lực tàu thuỷ và cách kiểm tra xác định hư hỏng đó; Phương pháp sửa chữa phục hồi các chi tiết bị hao mòn, hư hỏng.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
534	Sửa chữa hệ thống động lực tàu thủy	Học phần cung cấp các kiến thức về: Khảo sát các hư hỏng của các chi tiết của Hệ động lực tàu thuỷ ; Phương án và phương pháp sửa chữa các chi tiết, thiết bị hệ trục tàu thuỷ; Các tiêu chuẩn kỹ thuật của các máy móc, thiết bị của hệ thống động lực tàu thuỷ; Các hư hỏng và phương pháp Sửa chữa của các máy móc, thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy. Quy trình công nghệ sửa chữa hệ thống, thiết bị động lực tàu thủy.	4	Có	Tự luận
535	Thực tập tốt nghiệp	Thông qua đợt thực tập sinh viên làm quen với công việc của người công nhân và kỹ sư trong các nhà máy, xí nghiệp và các công ty. Kết thúc đợt thực tập trong các nhà máy, xí nghiệp hoặc các công ty, sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	4	Có	Tự luận
536	Đồ án tốt nghiệp	Đồ án tốt nghiệp đại học đối với sinh viên có tính chất tổng hợp kiến thức, nhằm đánh giá khả năng vận dụng kiến thức trong cả quá trình đào tạo, đồng thời tạo cho sinh viên bước đầu thực hiện vai trò của một kĩ sư, một cán bộ kĩ thuật, hay một cán bộ quản lí.	6	Có	Tự luận
537	Tiếng anh cơ bản 1	Học phần Anh văn cơ bản 1 nhằm giúp sinh viên nắm được và vận dụng được hệ thống ngữ pháp Anh văn cơ bản ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận
538	Tiếng anh cơ bản 2	Học phần Anh văn cơ bản 2 nhằm giới thiệu và thực hành các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu để sinh viên đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp về khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh. Học phần cũng cung cấp và củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc. Mục tiêu về trình độ ngôn ngữ là B1 trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
539	Tiếng anh cơ bản 3	Học phần Anh văn cơ bản 3 tiếp tục giới thiệu và thực hành các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh nâng cao trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate).	3	Có	Tự luận
540	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp quản lý của nhà quản trị và các nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp như: quản lý nhân sự, quản trị chi phí và kết quả, cũng như đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh	3	Có	Tự luận
541	Toán ứng dụng	Giúp cho sinh viên biết cách ứng dụng các bài toàn vào trong chuyên môn nhằm giải quyết các vấn đề chuyên môn cần phải ứng dụng toán mới giải quyết được.	3	Có	Tự luận
542	Môi trường và bảo vệ môi trường	Hiểu biết về cấu trúc cơ bản của môi trường và các chức năng của môi trường; Hiểu biết về mối liên hệ giữa sinh thái học và môi trường;	2	Có	Tự luận
543	Kỹ năng mềm 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp, ứng xử theo truyền thống dân tộc và theo thông lệ quốc tế; kiến thức để giải quyết và trình bày vấn đề; cách thức tham gia một nhóm làm việc hiệu quả	2	Có	Tự luận
544	Hóa kỹ thuật	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ về nhiên liệu, dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng, làm cơ sở để sinh viên nhóm ngành kĩ thuật tiếp thu những môn học tự nhiên tiếp theo	3	Có	Tự luận
545	Lý thuyết cánh	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để thiết kế chế tạo và khảo sát đánh giá các máy máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biến tốc thủy lực	3	Có	Tự luận
546	Công nghệ chế tạo máy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ lắp ráp và các phương án, phương pháp gia công, chế tạo các chi tiết máy	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
547	Kỹ năng mềm 2	Giúp sinh viên nắm được quy trình lập hồ sơ, tham dự phỏng vấn tuyển dụng, cách gây ấn tượng với các nhà tuyển dụng; nắm được những quy tắc trong công việc.	2	Có	Tự luận
548	Điện tàu thủy 1	Nắm chắc các khái niệm và đặc trưng của từng dạng mạch cụ thể. Biết cách đấu nối những mạch điện cơ bản. Tính toán thành thạo và chính xác các đại lượng cần tìm của mạch điện trong từng trường hợp cụ thể	3	Có	Tự luận
549	Nhập môn kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên khi vào trường biết được về ngành học, của khoa máy tàu biển, những kiến thực đạt được sau khi ra trường, những cơ sở tiếp nhận sinh viên của khoa sau khi ra trường. Chuẩn đầu ra cần phải đạt được sau khi ra trường	2	Có	Tự luận
550	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	2	Có	Tự luận
551	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin II	Giới thiệu cho sinh viên về đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam để sinh viên sau khi ra trường có tư tưởng vững vàng.	3	Có	Tự luận
552	Tư tưởng hồ chí minh	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá Hồ Chí Minh.	2	Có	Tự luận
553	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.	3	Có	Tự luận
554	Toán cao cấp	Giới thiệu cho sinh viên biết các khái niệm cơ bản trong giải các bài toán ứng dụng cho lĩnh vực chuyên môn. Khi học xong môn này sinh viên có thể biết cách áp dụng để giải quyết các bài toàn về chuyên môn của mình.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
555	Vật lý kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên lắm được các quy luật tự nhiên để áp dụng vào trong lĩnh vực chuyên môn của mình.	3	Có	Tự luận
556	Pháp luật đại cương	Giới thiệu cho sinh viên hiểu biết về pháp luật Việt Nam, giúp cho sinh viên lắm được về pháp luật sau khi học xong môn học này.	2	Có	Tự luận
557	Vật liệu kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết về các loại vật liệu dùng trong kỹ thuật, đặc tính của từng loại vật liệu và công dụng của nó trong các máy móc thiết bị. Môn học này giúp cho sinh viên biết cách sử dụng các loại vật liệu cho các máy móc thiết bị khi ra làm việc ngoài thực tế.	3	Có	Tự luận
558	Hình họa-vẽ kỹ thuật	Giới thiệu cho sinh viên biết cách quy ước trong vẽ kỹ thuật, biết cách đọc bản vẽ và biết cách vẽ đúng một bản vẽ kỹ thuật.	3	Có	Tự luận
559	Cơ lý thuyết	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và tổng quát về chuyển động và cân bằng của vật rắn và hệ vật rắn. Đồng thời môn học cũng có nhiệm vụ cung cấp các kiến thức cơ sở để sinh viên học tiếp các môn học khác như sức bền vật liệu, cơ học chất lỏng, nguyên lý máy, chi tiết máy, cơ học kết cấu.	3	Có	Tự luận
560	Nhiệt kỹ thuật	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình biến hoá năng lượng, quá trình truyền năng lượng và các biện pháp thực hiện các quá trình đó trong kỹ thuật, ứng dụng trong nghiên cứu và học tập các môn học chuyên ngành	3	Có	Tự luận
561	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp gia công kim loại trong cơ khí; Làm quen với một số thiết bị cơ bản của các phương pháp gia công kim loại; Biết vận dụng vào quá trình sản xuất thực tế như chọn được phương pháp gia công, thiết bị gia công và thiết lập được quy trình gia công đơn giản	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
562	Sức bền vật liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khái niệm cơ bản của môn học, các đặc trưng hình học của mặt cắt ngang, đặc trưng cơ học của vật liệu, trạng thái ứng suất của các điểm và cách xác định chúng. Trên cơ sở đó đưa ra phương pháp tính toán độ bền, độ cứng của bộ phận công trình và chi tiết máy trong các trường hợp chịu lực đơn giản	3	Có	Tự luận
563	Thực tập cơ khí	Cung cấp cho SV nắm và hiểu rõ Phương pháp gia công cắt gọt cơ khí, cũng như các kỹ năng sử dụng thành thạo máy tiện. Hiểu và giải thích đầy đủ các khái niệm cơ bản của hàn hồ quang. Nhận biết các vật liệu hàn, vận hành sử dụng thành thạo dụng cụ, thiết bị hàn. Thực hiện tốt công tác an toàn và vệ sinh công nghiệp.	2	Có	Tự luận
564	Kỹ thuật thủy khí	Cung cấp các kiến thức cơ bản về lĩnh vực thủy khí, làm rõ mối quan hệ của môn học với các môn học khác theo từng nhóm ngành khác nhau	3	Có	Tự luận
565	Kỹ thuật điện	Nắm chắc các khái niệm và đặc trưng của từng dạng mạch cụ thể. Biết cách đấu nối những mạch điện cơ bản. Tính toán thành thạo và chính xác các đại lượng cần tìm của mạch điện trong từng trường hợp cụ thể	3	Có	Tự luận
566	Kỹ thuật điện tử	Thành thạo trong việc nhận dạng và tính toán các thông số 1 chiều và xoay chiều trong câc mạch khuếch đại thực tế; Thành thạo trong việc phân loại các sơ đồ điều khiển dùng KĐTT và tính toán được các thông số; Nhận dạng các phần tử logic thông dụng.	2	Có	Tự luận
567	Lý thuyết điều khiển tự động	Làm quen với các bộ điều khiển tự động trong thực tế.	3	Có	Tự luận
568	Truyền động thủy lực	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về truyền động thủy lực, biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng của hệ thống truyền động thủy lực.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
569	Truyền động khí nén	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về truyền động khí nén, biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng của một hệ thống truyền động bằng khí nén. Giúp sinh viên lắm được nguyên lý của các hệ thống điều khiển tự động bằng khí nén trong thực tế.	3	Có	Tự luận
570	Thiết bị điện	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các loại máy điện và các khí cụ điện được trang bị trong các nhà máy và trên tàu thủy: Máy biến áp, động cơ điện xoay chiều, máy phát điện xoay chiều và các loại khí cụ điện điều khiển và bảo vệ	3	Có	Tự luận
571	Tiếng anh chuyên ngành MCN	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên một số vốn từ tiếng Anh cơ bản về Máy và tự động công nghiệp; rèn luyện kỹ năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành Máy và tự động công nghiệp, sách hướng dẫn về các trang thiết bị liên quan đến Tự động thủy khí bằng tiếng Anh một cách hiệu quả.	3	Có	Tự luận
572	Robot công nghiệp	Trình bày các vấn đề cơ bản, cốt lõi của robot công nghiệp: cấu trúc, phân loại robot, phân tích động học, thiết kế quỹ đạo; tìm hiểu các hệ truyền dẫn động trong robot.	2	Có	Tự luận
573	Kỹ thuật do lường	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên ngành tự động thủy khí những kiến thức cơ bản về lý thuyết đo đo lường, sử dụng các dụng cụ và các thiết bị đo lường bằng thủy lực và khí nén cũng như các nguyên tắc, phương pháp đo các đại lượng vật lý cần thiết của các hệ thống thủy lực và khí nén	2	Có	Tự luận
574	Hệ thống điều khiển tự động thủy lực	Nắm được phương pháp phân tích và tính toán các thông số trong mạch điều khiển thủy lực;	3	Có	Tự luận
575	Truyền động điện và điện tử công suất	-Thành thạo trong việc đọc, phân tích các sơ đồ điện của một hệ thống truyền độngvà điện tử công suất	3	Có	Tự luận
576	Bơm, quạt, máy nén	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về các loại bơm, quạt cánh dẫn, biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng và khai thác ứng dụng trong thực tế.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
577	Động lực học hệ thống thủy lực	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về động lực học các hệ thống thủy lực, biết được tính năng, khả năng hoạt động, mức độ rung động trong quá trình làm việc của một hệ truyền động thủy lực thể tích.	2	Có	Tự luận
578	Ứng dụng PLC ĐK các hệ thống thủy khí	Có được định hướng điều khiển đối với các hệ thống điều khiển thủy lực và khí nén.	3	Có	Tự luận
579	Bảo trì hệ thống thủy khí	Sau khi học xong môn học, sinh viên nắm được phương pháp khảo sát hư hỏng, biện pháp khắc phục hư hỏng các chi tiết trong hệ thống thủy khí. Giúp cho sinh viên có đầy đủ kiến thức về lý thuyết và thực hành trong việc bảo trì các máy móc thiết bị thủy khí	3	Có	Tự luận
580	Thiết kế hệ thống thủy lực-khí nén	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về tính toán và thiết kế một hệ thống thủy lực hoặc khí nén.	3	Có	Tự luận
581	Nguyên tắc an toàn thủy khí	Giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của an toàn lao động và công việc chuẩn bị khi vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống thủy khí cũng như các thiết bị của nó trong thực tế để đảm bảo an toàn	3	Có	Tự luận
582	Thực tập tốt nghiệp	Thông qua đợt thực tập sinh viên làm quen với công việc của người công nhân và kỹ sư trong các nhà máy, xí nghiệp và các công ty. Kết thúc đợt thực tập trong các nhà máy, xí nghiệp hoặc các công ty, kết hợp với thực tập tại các phòng thí nghiệm tại khoa Máy tàu biển, sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	4	Có	Tự luận
583	Đồ án tốt nghiệp	Đồ án tốt nghiệp đại học đối với sinh viên có tính chất tổng hợp kiến thức, nhằm đánh giá khả năng vận dụng kiến thức trong cả quá trình đào tạo, đồng thời tạo cho sinh viên bước đầu thực hiện vai trò của một kĩ sư, một cán bộ kĩ thuật, hay một cán bộ quản lí.	6	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
584	Động cơ đốt trong	Đây là học phần thay thế nếu sinh viên không muốn làm tốt nghiệp. Môn học giúp cho sinh viên hiểu được cấu tạo, nguyên lý hoạt động và quy trình vận hành các động cơ đốt trong như động cơ xăng, động cơ diesel.	3	Có	Tự luận
585	Khai thác hệ thống thủy khí	Giúp sinh viên hiểu được nguyên lý của các hệ thống thủy khí và từ đó có thể vận hành khai thác an toàn, hiệu quả hệ thống thủy khí trong thực tế.	3	Có	Tự luận
586	Tiếng anh cơ bản 1	Học phần Anh văn cơ bản 1 nhằm giúp sinh viên nắm được và vận dụng được hệ thống ngữ pháp Anh văn cơ bản ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận
587	Tiếng anh cơ bản 2	Học phần Anh văn cơ bản 2 nhằm giới thiệu và thực hành các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu để sinh viên đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp về khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh. Học phần cũng cung cấp và củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc. Mục tiêu về trình độ ngôn ngữ là B1 trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate)	3	Có	Tự luận
588	Tiếng anh cơ bản 3	Học phần Anh văn cơ bản 3 tiếp tục giới thiệu và thực hành các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh nâng cao trong môi trường làm việc có sử dụng tiếng Anh ở cấp độ B1 khung trình độ chung châu Âu (Pre-intermediate).	3	Có	Tự luận
589	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp quản lý của nhà quản trị và các nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp như: quản lý nhân sự, quản trị chi phí và kết quả, cũng như đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh	3	Có	Tự luận
590	Toán ứng dụng	Giúp cho sinh viên biết cách ứng dụng các bài toàn vào trong chuyên môn nhằm giải quyết các vấn đề chuyên môn cần phải ứng dụng toán mới giải quyết được.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
591	Môi trường và bảo vệ môi trường	Hiểu biết về cấu trúc cơ bản của môi trường và các chức năng của môi trường;	2	Có	Tự luận
592	Hóa kỹ thuật	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ về nhiên liệu, dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng, làm cơ sở để sinh viên nhóm ngành kĩ thuật tiếp thu những môn học tự nhiên tiếp theo	3	Có	Tự luận
593	Lý thuyết cánh	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để thiết kế chế tạo và khảo sát đánh giá các máy máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biến tốc thủy lực	3	Có	Tự luận
594	Công nghệ chế tạo máy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ lắp ráp và các phương án, phương pháp gia công, chế tạo các chi tiết máy	2	Có	Tự luận
595	Nguyên lý máy 1	Là môn học kỹ thuật cơ sở, trước khi học các môn học chuyên ngành. Mục tiêu của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	2	Có	Tự luận
596	Dao động và động lực học máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về dao động của cơ hệ và của hệ trục, kết cấu và các vấn đề về động lực học máy, nhằm phục vụ tính toán dao động và động lực học máy	2	Có	Tự luận
597	Kỹ năng mềm 2	Giúp sinh viên nắm được quy trình lập hồ sơ, tham dự phỏng vấn tuyển dụng, cách gây ấn tượng với các nhà tuyển dụng; nắm được những quy tắc trong công việc.	2	Có	Tự luận
598	Tua bin khí	Cung cấp cho sinh viên ngành Tự động thủy khí những kiến thức cơ bản về tổ hợp tua bin khí. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được cấu tạo, phân loại, ứng dụng và nguyên lý hoạt động của của tổ hợp tua bin khí	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
599	Hệ thống trạm bơm và trạm thủy điện	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về các trạm bơm tưới tiêu trong nông nghiệp, tram cập thoát nước thành phố, các tổ hợp tuốc bin của trạm thủy điện. Giúp sinh viên lắm được nguyên lý của các hệ thống điều khiển các trạm bơm và trạm thủy điện trong thực tế	3	Có	Tự luận
600	Kỹ thuật vi điều khiển	Môn học truyền đạt các kiến thức về vi điều khiển họ 8051 bao gồm cấu trúc bộ nhớ, các vào/ra cơ bản, các bộ đếm/định thời, bộ truyền thông nối tiếp, cách xử lý khi xảy ra các hoạt động ngắt. Bên cạnh đó sinh viên sẽ được hướng dẫn cách ghép nối và lập trình giữa vi điều khiển và các ngoại vi như màn hình tinh thể lỏng (LCD), động cơ bước, động cơ một chiều.	3	Có	Tự luận
601	Tin học chuyên ngành MTĐCN	Sử dụng các phần mềm tin học để vẽ và tính toán thiết kế thiết bị, hệ thống thủy khí. Mô phỏng các thiết bị và hệ thống thủy khí.	3	Có	Tự luận
602	Anh văn cơ bản 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A1-A2	3	Có	Tự luận
603	Anh văn cơ bản 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A2-B1	3	Có	Tự luận
604	Anh văn cơ bản 3	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức B1	3	Có	Tự luận
605	Anh văn 1(25111)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A1	5	Có	Tự luận
606	Anh văn 2 (25112)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A2	5	Có	Tự luận
607	Anh văn 3 (25113)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A2-B1	5	Có	Tự luận
608	Anh văn 4 (25114)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức B1	3	Có	Tự luận
609	Anh văn 1(25111H)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A1	5	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
610	Anh văn 2 (25112H)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A2	5	Có	Tự luận
611	Anh văn 3 (25113H)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức A2-B1	5	Có	Tự luận
612	Anh văn 4 (25114H)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp, rèn kĩ năng nghe, nói, đọc viết để sinh viên đạt mức B1	3	Có	Tự luận
613	Anh văn chuyên ngành hàng hải 1	Trang bị cho sinh viên kiến thức, sự hiểu biết và kỹ năng sử dụng tiếng Anh theo yêu cầu của Công ước STCW;	4	Có	Vấn đáp
614	Anh văn chuyên ngành hàng hải 2	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh hàng hải cơ bản như đã được nêu trong hướng dẫn dạy Tiếng Anh ở phần của bộ luật STCW. Ngoài ra học phần cũng cung cấp cho người học những kĩ năng giao tiếp trong lĩnh vực hàng hải, vốn từ vựng và ngữ pháp tối thiểu sử dụng trong khai thác và vận hành tàu biển.	4	Có	Vấn đáp
615	Anh văn chuyên ngành MKT	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh máy tàu biển cơ bản. Ngoài ra học phần cũng củng cố hệ thống ngữ pháp, cung cấp từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc trên tàu.	4	Có	Vấn đáp
616	Anh văn chuyên ngành ĐTV	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành điện tử viễn thông, Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành điện tử viễn thông bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét…Rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành.	3	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
617	Anh văn chuyên ngành Kỹ thuật điện	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh kĩ thuật điện cơ bản. Ngoài ra học phần cũng củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng, kĩ năng cần thiết cho việc nghiên cứu tài liệu chuyên ngành điện và giao tiếp công việc trong môi trường chuyên ngành điện.	3	Có	Vấn đáp
618	Tiếng Anh chuyên ngành MTT	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh máy tàu thủy cơ bản. Ngoài ra học phần cũng củng cố hệ thống ngữ pháp, cung cấp từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc trên tàu.	3	Có	Vấn đáp
619	Tiếng Anh chuyên ngành đóng tàu	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh chuyên ngành Đóng tàu cơ bản. Ngoài ra học phần cũng cung cấp và củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và ở nơi làm việc.	3	Có	Vấn đáp
620	Anh văn chuyên ngành KT cơ khí	Cung cấp kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh chuyên ngành kỹ thuật cơ khí.	3	Có	Vấn đáp
621	Anh văn chuyên ngành CTT	Trang bị cho sinh viên một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành công trình thuỷ, đặc biệt là kiến thức ngôn ngữ về công việc kỹ sư công trình tại các cảng biển. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích các tài liệu chuyên ngành kĩ thuật công trình thuỷ bằng tiếng Anh một cách hiệu quả.	3	Có	Tự luận
622	Anh văn chuyên ngành Kĩ thuật an toàn Hàng hải	Cung cấp kiến thức từ vựng tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật an toàn Hàng hải. Phát triển khả năng đọc, xử lý văn bản chuyên môn và củng cố các hiện tượng ngữ pháp thường gặp trong tiếng Anh kỹ thuật, hướng dẫn sinh viên tự học từ chuyên ngành và thực hành các dạng viết văn bản kỹ thuật.	3	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
623	Anh văn chuyên ngành XDD	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành xây dựng, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành xây dựng bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, nhận xét…, rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành..	3	Có	Vấn đáp
624	Anh văn chuyên ngành KCĐ	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành xây dựng, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành xây dựng bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, nhận xét…, rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành..	3	Có	Vấn đáp
625	Tiếng Anh chuyên ngành CNTT	Trang bị cho sinh viên kiến thức, sự hiểu biết và kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong ngành công nghệ thông tin.	3	Có	Vấn đáp
626	Anh văn chuyên ngành KTMT	Giúp sinh viên nắm được kiến thức Tiếng Anh kĩ thuật môi trường cơ bản. Ngoài ra học phần cũng củng cố hệ thống ngữ pháp, cung cấp từ vựng cần thiết trong giao tiếp hàng ngày và trong môi trường làm việc.	3	Có	Vấn đáp
627	Tiếng Anh thương mại	Cung cấp một phần vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và ôn lại những kiến thức ngữ pháp thường được dùng đến trong ngành và luyện một số các kỹ năng cần thiết trong công việc sau này.	3	Có	Vấn đáp
628	Làm việc trong môi trường đa văn hóa	Cung cấp một số từ vựng về chủ điểm văn hóa trong bối cảnh doanh nghiệp	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
629	Legal professionals	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành Pháp Luật Trong Môi Trường Kinh Doanh, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành Pháp Luật Trong Môi Trường Kinh Doanh bằng tiếng Anh một cách hiệu quả.	3	Có	Tự luận
630	Logistics	Giúp sinh viên nắm được kiến thức tiếng Anh về lĩnh vực Logistic, cung cấp thêm kiến thức và kĩ năng cho sinh viên khi tham gia vào thị trường lao động. Ngoài ra học phần cũng cung cấp và củng cố hệ thống ngữ pháp, từ vựng cần thiết, giúp học viên nắm được kiến thức tổng quan và chuyên sâu vào chuyên ngành trong các lĩnh vực Logistics.	3	Có	Tự luận
631	Marketing	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành Marketing, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành Marketing bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét, báo cáo… Rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành.	3	Có	Tự luận
632	Tourism and hospitality	Giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành Du lịch và khách sạn, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành Du lịch và khách sạn bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét, báo cáo… Rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành.	3	Có	Tự luận
633	Tiếng Anh chuyên ngành hóa dầu	Cung cấp kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh chuyên ngành kỹ thuật hóa dầu.	3	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
634	Tiếng Anh thương mại 1	Cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh phổ biến và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại qua các chủ đề như: "Career', 'Companies', 'Great ideas', 'Stress', New business', Marketing' và 'managing people'. Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình. Sinh viên cũng cần áp dụng các kỹ thuật nghe, đọc và nói đã học như: đọc quét, đọc lướt, đoán nghĩa từ để đọc các đoạn văn bản có độ dài 230-370 từ, nghe điền từ, nghe lấy thông tin chi tiết và trả lời câu hỏi đối với các bài nghe có tốc độ vừa phải và ko quá 3 phút; và thảo luận được các ý kiến với các lập luận và ví dụ phù hợp. Ngoài ra sinh viên hiểu và ý thức được rằng có sự khác biệt về văn hóa kinh doanh giữa các quốc gia để có ý thức tìm hiểu và học hỏi.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
635	Tiếng Anh thương mại 2	Ccung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại qua các chủ đề chuyên sâu hơn trong thương mại như: 'Travel', 'Change', ' Organisation', 'Money', 'Cultures', 'Human resources' và 'International markets'. Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình. Sinh viên cũng cần áp dụng các kỹ thuật nghe, đọc và nói đã học như: đọc quét, đọc lướt, đoán nghĩa từ, suy luận, tóm tắt nội dung văn bản để đọc hiểu nhanh đối với các bài đọc ở trình độ trung cấp (Intermediate) 400-450 từ với nhiều từ chuyên sâu hơn; nghe điền từ, nghe lấy ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết để nghe hiểu được nhanh các bài nghe với nhiều từ chuyên sâu thường dưới dạng các bài phỏng vấn với các chuyên gia kinh tế; suy xét và đưa ra giải pháp cho một vấn đề được đưa ra trong bài. Ngoài ra học phần này trang bị cho sinh viên một số kiến thức về làm việc trong môi trường đa văn hóa.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
636	Martime Economics	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of Maritime Economics such as the basic concept of sea transport economics, terms in transportation, payment, shipping procedure via a number of topics including “Ship classification”, “Different kinds of shipping, “Modes of transport”, “Port operations areas”, “Contract of Sale”, “International commercial terms (INCOTERMS2010)", “Documentation”, “Terms of payment”, “Charter parties”, “Bill of Lading”, “Shipping procedure”, “Shipping goods”. It also develops the learner's ability to speak through speaking and reading skills, helping learners to grasp and correctly use the language structures in the Maritime Economics. Each chapter provides a comprehensive knowledge of useful language in the use of English. Students can practice and master their linguistic knowledge through interpersonal, group interaction.	3	Có	Tự luận
637	Business communication	This course explains the goals of business communication, describes the different patterns of business communication, explains the communication process, explains the importance of business communication to individuals and organizations and identify communication barriers and ways to overcome them. The course also provides students with common terms and fundamental knowledge used in business communication via a number of topics including “Job application”, “Requesting and Providing Information”, “Requesting Services and Ordering Supplies”, “Confirming Services and Orders”, “Reporting Problems with Order ", “Correcting Order”, “Conducting a Meeting”, “Public Relations”…..	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
638	International Management	This course provides students with common terms and fundamental knowledge used in the field of International Management via a number of topics including “business strategy”, “cultural issues”, “selection, training, and development”, and “the international manager”. These contents are acquired through a variety of activities such as group discussion, reading comprehension and presentation. In order to do this, students are expected to apply several reading techniques like skimming and scanning, guessing word meaning in context so that they can understand articles and texts. In addition, they are also supposed to take part in discussions so as to improve argument skills and professional communication skills.	3	Có	Thuyết trình
639	Đọc 1	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính xã hội, các vấn đề liên quan đến môi trường, nghệ thuật, ngôn ngữ như: ‘Arts and Leisure’, ‘Culture and History’, ‘Environment’, ‘Health’, ... Học phần tiếp tục củng cố và thực hành các kĩ năng đọc hiểu: dự đoán trước nội dung và từ vựng của bài đọc, xác định câu chủ đề và ý chính, lập dàn ý dùng sơ đồ trí tuệ (mindmap), đoán nghĩa từ, đọc lướt, suy luận, tóm tắt nội dung văn bản, ghi chú theo trình tự thời gian khi đọc.	2	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cuối kỳ
640	Đọc 2	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính xã hội, các vấn đề liên quan đến môi trường, nghệ thuật, ngôn ngữ như: ‘Arts and Leisure’, ‘Culture and History’, ‘Environment’, ‘Health’, ... Học phần tiếp tục củng cố và thực hành các kĩ năng đọc hiểu: dự đoán trước nội dung và từ vựng của bài đọc, xác định câu chủ đề và ý chính, lập dàn ý dùng sơ đồ trí tuệ (mindmap), đoán nghĩa từ, đọc lướt, suy luận, tóm tắt nội dung văn bản, ghi chú theo trình tự thời gian khi đọc.	2	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
641	Đọc 3	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính học thuật, kinh tế, xã hội như: 'Great places to be', 'People's lives, 'Getting from A to B', 'It was all new once', 'Animal world', 'Being Human', 'Litercay skills'. Với mỗi chủ đề này, học phần chú trọng thực hành các kĩ năng đọc hiểu quan trọng như: Đọc hiểu không cần biết nghĩa các từ; phân tích đoạn văn tìm ý chính và thông tin chi tiết; tìm định nghĩa của các cụm từ quan trọng; đọc các bảng biểu để tìm thông tin; xác định cấu trúc, bối cảnh, các nhân vật, giọng điệu của bài đọc; tìm kiếm cơ sở để suy diễn; hiểu nghĩa của từ qua ngữ cảnh, qua hậu tố và tiền tố hoặc suy diễn nghĩa của từ thông qua các từ đồng nghĩa, gần nghĩa và các từ trái nghĩa. Qua đó, sinh viên có thể đạt trình độ đọc hiểu tiếng Anh cấp độ trung cấp và trung cấp nâng cao (Intermediate - Upper Intermediate).	2	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
642	Đọc 4	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính học thuật, kinh tế, xã hội như: 'Starting somewhere new', 'It's good for you', 'Getting the message across', 'New media, 'The world in our hands', 'Making money, spending money', 'Relationships'. Với mỗi chủ đề này, học phần chú trọng thực hành các kĩ năng đọc hiểu quan trọng như: tìm kiếm cơ sở để suy diễn, tìm kiếm chứng cứ để phủ nhận những tranh luận sai, đọc và hiểu các bài thơ, đọc nhanh và đọc trôi chảy, hiểu nghĩa của từ dựa vào cấu trúc và văn cảnh, đoán nghĩa của các động từ dựa vào văn cảnh, hiểu nghĩa của từ thông qua từ đồng nghĩa và từ trái nghĩa, hiểu nghĩa của cụm từ chuyên ngành kiến trúc và vẻ đẹp con người dựa vào văn cảnh, nhận biết sự khác biệt giữa tiếng Anh-Anh và tiếng Anh trong các phương ngữ khác, nhận biết sự khác biệt về từ vựng giữa các vùng miền. Qua đó, sinh viên có thể đạt trình độ đọc hiểutrên trung cấp tiếng Anh (Upper Intermediate), tương đương B2 theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).	2	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
643	Đọc 5	Học phần giới thiệu những bài đọc ở nhiều thể loại khác nhau (bài báo, tạp chí, bài luận, trích dẫn sách...) được lấy từ các nguồn có tiếng tăm như International Herald Tribune, U.S. News & World Report hay Life magazine. Thông qua các bài đọc và các dạng bài tập phong phú, sinh viên có thể phát triển các kĩ năng đọc một cách hiệu quả, đồng thời phát triển thêm từ vựng về các lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống. Giáo trình cũng có thêm phần discussion và writing, giúp sinh viên phát triển thêm kĩ năng thảo luận, thuyết trình và viết bình luận. Mục tiêu của học phần là sinh viên sau khi học xong có thể đạt được trình độ đọc hiểu trên trung cấp tiến đến cao cấp về tiếng Anh (Upper Intermediate - Advanced), tương đương B2 theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).	2	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cuối kỳ
644	Viết 1	Học phần nhằm rèn luyện sinh viên khả năng sử dụng tiếng Anh có hiệu quả trong việc xây dựng câu và viết thư theo một số chủ điểm ở trình độ Sơ trung cấp (Pre-Intermediate). Đây là khối lượng tiếng Anh nằm trong khối lượng kiến thức chung cơ bản tiến tới mở rộng và nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng.	2	Có	Tự luận
645	Viết 2	Học phần tiếp tục giới thiệu về quy trình viết tiếng Anh học thuật bao gồm: Củng cố hệ thống kỹ năng viết đã học trong học phần Kỹ năng Viết 1: ôn luyện lại các dạng câu và cấu trúc phổ biến; luyện tập dạng thư trang trọng.	2	Có	Tự luận
646	Viết 3	Ngoài ôn tập kiến thức về kỹ năng viết trong học phần Kỹ năng Viết 1 và Kỹ năng Viết 2; học phần Kỹ năng Viết 3 tiếp tục giảng dạy viết Tiếng Anh học thuật với các nội dung sau: Giới thiệu và luyện tập một số dạng đoạn văn theo một hệ thống chủ điểm gắn liền với thực tế cuộc sống xã hội, kinh tế ở cấp độ trung cấp (Intermediate).	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
647	Viết 4	Ngoài ôn tập kiến thức về kỹ năng viết trong học phần Kỹ năng Viết 1, 2 và Kỹ năng Viết 3; học phần Kỹ năng Viết 4 tiếp tục giảng dạy viết Tiếng Anh học thuật với các nội dung sau:	2	Có	Tự luận
648	Viết 5 (English composition)	Khóa học được thiết kế để giúp sinh viên hiểu được cấu trúc, tính chất của quy trình viết. Sinh viên được dạy về cách tổ chức ý, các bộ phận của bài luận, các cách diễn đạt hiệu quả, các cấu trúc ngữ pháp quan trọng. Khóa học nhấn mạnh vào dạng văn nghị luận, thuyết phục, đồng thời giới thiệu cho sinh viên cách thực hiện một bài nghiên cứu khoa học.	3	Có	Bài tập lớn
649	Nói 1	Học phần bao quát các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như: Meeting people, Restaurant, Health, Banks and post office, travel, schedule. Với mỗi chủ đề, học phần hướng dẫn sinh viên chuẩn bị từ vựng, cung cấp kiến thức nền, cung cấp câu trả lời mẫu, tổ chức sinh viên làm việc độc lập, làm việc tương tác theo cặp, nhóm để thực hành các kĩ năng nói. Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ sơ cấp (pre-intermediate), A2+	2	Có	Tự luận
650	Nói 2	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như: “home”, “life”, “work”, và một số chủ đề mang tính hàn lâm và trừu tượng như “character”, “extremes” hay “speed”. Với mỗi chủ đề, học phần hướng dẫn sinh viên chuẩn bị từ vựng, cung cấp kiến thức nền, cung cấp câu trả lời mẫu, tổ chức sinh viên làm việc độc lập, làm việc tương tác theo cặp, nhóm để thực hành các kĩ năng nói. Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ trung cấp, B1	2	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
651	Nói 3	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề thông thường nhưng theo hướng học thuật như: people and relationships, a healthy boday, Study and work, The world around us, communication, Technology, Hobbies, Youth, Home, Culture. Với mỗi chủ đề, học phần hướng dẫn sinh viên chuẩn bị từ vựng, cung cấp kiến thức nền, cung cấp câu trả lời mẫu, tổ chức sinh viên làm việc độc lập, làm việc tương tác theo cặp, nhóm để thực hành các kĩ năng nói. Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ trung cấp, B1+	2	Có	Tự luận
652	Nói 4	Học phần khai thác những chủ đề cơ bản trong cuộc sống nhưng với tính học thuật cao hơn như 'Personal', 'leisure activities', 'equal opportunities", 'looking at bigger pictures"... Học phần ngoài phần ôn tập lại những chủ điểm đã được học trong các học phần nói 1,2,3 còn phát triển các kĩ năng nói theo hướng bài thi chuẩn quốc tế. Với mỗi chủ đề, học phần hướng dẫn sinh viên chuẩn bị từ vựng, cung cấp kiến thức nền, cung cấp câu trả lời mẫu, tổ chức sinh viên làm việc độc lập, làm việc tương tác theo cặp, nhóm để thực hành các kĩ năng nói. Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ cao cấp B2.	3	Có	Thi vấn đáp
653	Nói 5 (Thuyết trình nâng cao)	Học phần cung cấp những nguyên tắc cơ bản về giao tiếp và thuyết trình, cùng với các cơ hội cho sinh viên thực hành khả năng nói và thuyết trình trước đám đông. Học phần được thiết kế để giúp sinh viên phát triển kĩ năng giao tiếp trong các tình huống nghề nghiệp và xã hội bằng cách trau dồi sự tự tin của bản thân.	3	Có	Thuyết trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
654	Nghe 1	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như: 'Names, 'Dates', 'Sports and Exercise', 'Family', 'Entertainment', 'Vacation', và 'Shopping'. Học phần cũng hướng dẫn và thực hành các kĩ năng nghe hiểu cơ bản như nghe lấy ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết thông qua các chủ đề liệt kê ở trên. Qua đó sinh viên có thể đạt trình độ nghe hiểu tiếng Anh cấp độ Sơ trung cấp, A2.	2	Có	Thi TN+TL
655	Nghe 2	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống nhưng mang nội dung học thuật hơn trong khi nghe như: "City transportation", "Celebrations", "Gifts", "Air travel", "Jobs", "invitations", "Keeping fits", "Campus life", "hobbies and pastimes", "Hotel services", "Movies", "Airports". Học phần cũng hướng dẫn và thực hành các kĩ năng nghe hiểu cơ bản như nghe lấy ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết thông qua các chủ đề liệt kê ở trên. Qua đó sinh viên có thể đạt trình độ nghe hiểu tiếng Anh cấp độ trung cấp , B1	2	Có	Thi TN+TL
656	Nghe 3	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính học thuật, tự nhiên, xã hội như: 'Great places', 'People's lives', "It was all new once", " Getting from A to B", 'Animals World', 'Relationship', và 'Literacy Skills'.Với mỗi chủ đề này, học phần chú trọng thực hành các kĩ năng nghe hiểu cơ bản và nâng cao như nghe lấy ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết, ghi chú khi nghe, nghe lấy từ quan trọng. Qua đó, sinh viên có thể đạt trình độ nghe hiểu tiếng Anh cấp độ trung cấp nâng cao, B1+.	2	Có	Thi TN+TL

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
657	Nghe 4	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính học thuật, kinh tế, xã hội như: 'Great places', 'People's lives', 'Animals World', 'Tourist attraction', 'Building designs" và 'Literacy Skills'Học phần cũng hướng dẫn và thực hành các kĩ năng nghe hiểu phục vụ các bài thi học thuật như : dự đoán trước khi nghe, nghe trả lời câu hỏi, nghe để điền thông tin, nghe để nối, nghe để chọn thông tin chính.... thông qua các chủ đề liệt kê ở trên. Qua đó sinh viên có thể đạt trình độ nghe hiểu tiếng Anh cấp độ trung cấp cao cấp B2	2	Có	Tự luận
658	Nghe 5	Học phần cung cấp vốn từ vựng và kiến thức nền về các chủ đề mang tính học thuật, kinh tế, xã hội như: 'On the move', 'Being young', 'At the office, 'Migration', 'Local languages"hay những chủ đề thông thường như 'Family structure' hay 'Starting University'. Học phần cũng hướng dẫn và thực hành các kĩ năng nghe hiểu phục vụ các bài thi học thuật như : dự đoán trước khi nghe, nghe trả lời câu hỏi, nghe để điền thông tin, nghe để nối, nghe để chọn thông tin chính.... thông qua các chủ đề liệt kê ở trên. Qua đó sinh viên có thể đạt trình độ nghe hiểu tiếng Anh cao cấp, C1	2	Có	Tự luận
659	Tiếng Nhật 1	Học phần giảng dạy và luyện tập ngữ âm cơ bản của tiếng Nhật, bước đầu phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật cho sinh viên. Học phần giới thiệu hệ thống chữ viết, ngữ âm, các cách chào hỏi giới thiệu về bản thân và hội thoại những nội dung đơn giản trong cuộc sống hàng ngày như hỏi giờ, hỏi đường. Biết miêu tả hành động việc làm ở thể động từ cơ bản. Học phần cũng hướng dẫn sinh viên viết đoạn văn ngắn theo các chủ đề, đọc và viết thành thạo hệ thống chữ cái trong tiếng nhật và 80-100 chữ Hán, và tìm hiểu văn hóa Nhật bản thông qua các bài hội thoại và bài văn ngắn.	3	có	Thi TN+ TL

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
660	Tiensg Nhật 2	Học phần tiếp tục giảng dạy và luyện tập ngữ âm cơ bản của tiếng Nhật, bước đầu phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật cho sinh viên. Học phần hướng dẫn sinh viên miêu tả hành động việc làm ở thể động từ chia theo công thức cơ bản, khả năng viết bài văn ngắn theo các chủ đề, miêu tả bằng câu văn phức, sử dụng các trạng từ phó từ để tăng mức độ miêu tả trong câu. Học phần cũng giới thiệu văn hóa Nhật bản thông qua các bài học hội thoại và bài văn đọc hiểu.	3	có	Thi TN+ TL
661	Tiếng Nhật 3	Môn tiếng Nhật B1 được thiết kế tích hợp giữa các môn Nghe, Nói, Đọc, Viết, Từ vựng - chữ Hán và Ngữ pháp được giảng dạy trong 45 tiết. Cung cấp các kĩ năng cơ bản nghe, nói, đọc, viết phục vụ hoạt động giao tiếp bằng tiếng Nhật trên cơ sở sử dụng các từ vựng, chữ Hán và nhất là ngữ pháp được đề cập trong giáo trình Minna no Nihongo. Nội dung chủ yếu của môn học này các tình huống và các chức năng giao tiếp cơ bản như: miêu tả, so sánh, trò chuyện về một sự vật, hiện tượng, các nói lời xin phép, ngăn cấm, yêu 3cầu; về khả năng và ước mơ của bản thân... G3iáo trình môn học được chia làm nhiều chủ đề với các nội dung phong phú, các tình huống cụ thể giúp học sinh có được kiến thức cơ bản về giao tiếp, biết cách nhận thức và phân tích tình huống và có thể diễn đạt về một vấn đề nhất định một cách đơn giản. Ngoài ra, trong môn học này, giáo viên sẽ sử dụng thêm một số tài liệu phụ trợ, một mặt để nâng cao kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của người học, mặt khác cung cấp các kiến thức văn hoá xã hội, đời sống của người Nhật.	3	có	Thi TN+ TL

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
662	Tiếng Trung 1	Học phần tiếng Trung A1 gồm 15 bài hội thoại đơn giản, thông dụng gồm khoảng 300 từ mới, và các kết cấu ngữ pháp quan trọng. Nội dung trong chủ yếu 10 bài đầu là giúp sinh viên nhận biết được hệ thống ngữ âm tiếng trung bao gồm các âm mẫu, vân mẫu và âm tiết. Trong đó có các bảng biểu, ví dụ để sinh viên có thể được luyện tập dễ dàng. Ngoài ra, học phần còn cung cấp các cấu trúc câu đơn giản, khẳng định, phủ định, và nghi vấn cũng như hệ thống câu hỏi về số lượng. Học phần cũng hướng dẫn cho sinh viên một số đại từ nghi vấn căn bản như: Ai, Ở đâu, Cái gì?....	2	Có	Tự luận
663	Tiếng Trung 2	Mục đích chính là lấy các yếu tố ngôn ngữ như ngữ âm, ngữ pháp, từ ngữ, chữ Hán ...làm cơ sở. Thông qua việc dạy và học trên lớp sinh viên tăng được khả năng nghe nói theo đoạn văn, bồi dưỡng khả năng giao tiếp cho sinh viên.	3	có	Thi TN+ TL
664	Tiếng Trung 3	Mục đích chính là thông qua các đoạn văn ngắn sinh động để củng cố các hiện tượng ngữ pháp đã học, mở rộng vốn từ, luyện tập năng lực biểu đạt thành đoạn văn. Thông qua các bài luyện tập trên lớp giúp sinh viên từng bước nâng cao khả năng biểu đạt ngôn ngữ và giao tiếp xã hội.	3	có	Thi TN+ TL
665	Tiếng Hàn 1	Học phần này đặt mục tiêu nâng cao năng lực giao tiếp tổng hợp cho sinh viên mới bắt đầu học tiếng Hàn thông qua việc trau dồi các biểu hiện và cấu trúc cơ bản, luyện các bài tập ứng dụng với các hoạt động đa dạng, cũng như tìm hiểu những nét cơ bản về văn hóa, đất nước, con người Hàn Quốc.	3	có	Thi TN+ TL

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
666	Tiếng Hàn 2	Học phần được chia thành ba phần chính tập trung vào các chủ đề quen thuộc như: 주말 (cuối tuần), 물건사기 (mua sắm), 음식 (thức ăn), 집 (nhà cửa), 가족 (gia đình). Phần thứ nhất là phần luyện từ vựng. Phần này giúp sinh viên ôn tập và luyện tập nâng cao trên cơ sở các từ vựng phù hợp với nội dung chủ đề được học trong giáo trình chính. Phần thứ hai là phần luyện ngữ pháp giúp luyện tập các cấu trúc ngữ pháp cơ bản đã học trong giáo trình chính. Thêm vào đó, bằng việc so sánh những cấu trúc ngữ pháp đã học trong bài với những cấu trúc ngữ pháp xuất hiện trước đó giúp cho sinh viên có thể học ngữ pháp một cách có hệ thống. Phần thứ ba là phần ôn luyện tổng hợp các kỹ năng giao tiếp như nghe, nói, đọc, viết. Đặc biệt, trong phần này còn có những bài luyện đa dạng nhằm nâng cao năng lực hoạt động thực tế cho sinh viên.	3	có	Thi TN+ TL
667	Tiếng Hàn 3	Học phần nhằm rèn luyện sinh viên khả năng sử dụng tiếng Hàn có hiệu quả trong các tình huống giao tiếp và về một số chủ điểm thông thường ở trình độ Sơ cấp. Đây là khối lượng tiếng Hàn nằm trong khối lượng kiến thức chung cơ bản tiến tới mở rộng và nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng.	3	có	Thi TN+ TL
668	Tài chính tiền tệ	Trình bày những nguyên lí cơ bản của tài chính với trọng tâm là áp dụng các lý thuyết được học vào phân tích sự vận hành của thị trường tài chính thực tế. Cung cấp lí luận cơ sở giúp sinh viên nghiên cứu các môn nghiệp vụ tài chính ngân hàng và một số môn kinh tế khác	3	Có	Tự luận
669	Thuế vụ	Khái quát về nội dung các sắc thuế chủ yếu áp dụng trong doanh nghiệp; Nội dung của một số sắc thuế áp dụng trong doanh nghiệp	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
670	Nghiệp vụ thuế	Cung cấp kiến thức lý luận chung về về kê khai và quản lý thuế, hiểu và vận dụng được cách kê khai, tính và nộp các loại thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Thuế xuất khẩu,thuế nhập khẩu; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân	2	Có	Tự luận
671	Toán tài chính	Cung cấp các kiến thức căn bản về toán tài chính: Lãi suất, cách tính giá trị đồng tiền theo thời gian và giá trị của các loại chứng khoán quen thuộc mà trọng tâm là cổ phiếu và trái phiếu, cách sử dụng các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong thẩm định dự án đầu tư	3	Có	Tự luận
672	Quản trị tài chính	Những vấn đề chung về Tài chính và Quản trị Tài chính doanh nghiệp; Quản trị Nguồn vốn của doanh nghiệp; Quản trị Tài sản và vốn của doanh nghiệp; Quản trị Chi phí; Thu nhập và lợi nhuận của doanh nghiệp; Báo cáo Tài chính của doanh nghiệp	3	Có	Tự luận
673	Nguyên lý bảo hiểm	Giới thiệu những khía cạnh cốt lõi của bảo hiểm, đặc biệt chú trọng vào thị trường Việt Nam cũng như vị trí của thị trường bảo hiểm Việt Nam trong cộng đồng tài chính thế giới.	3	Có	Tự luận
674	Nghiệp vụ ngân hàng 1	Khái quát chung; Sự hình thành và phát triển của ngân hàng; Hệ thống ngân hàng; Nghiệp vụ ngân hàng; Nghiệp vụ ký thác; Nghiệp vụ tín dụng; Nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu; Nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt; Nghiệp vụ mở tài khoản	3	Có	Tự luận
675	Tài chính quốc tế	Là môn học chuyên ngành, mang tính chất lý luận nghiệp vụ, trình bày những vấn đề cơ bản có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các luồng tiền tệ vận động giữa các quốc gia và trên phạm vi toàn cầu	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
676	Phân tích báo cáo tài chính	Những vấn đề chung về Báo cáo Tài chính của doanh nghiệp; Các phương pháp phân tích sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp; Phân tích sự biến động giá trị các chỉ tiêu của báo cáo tài chính (Phân tích ngang); Phân tích kết cấu báo cáo tài chính (Phân tích dọc); Phân tích các chỉ tiêu tỷ suất tài chính	3	Có	Tự luận
677	Quản trị rủi ro tài chính	Cung cấp kiến thức tổng quan và nền tảng về quản trị rủi ro ngân hàng thương mại, bao gồm: khái niệm rủi ro và quản lý rủi ro, nguyên tắc và quy trình quản lý rủi ro, các thông lệ quốc tế về quản trị rủi ro trong ngân hàng thương mại. Ngoài ra, môn học cũng giới thiệu các loại rủi ro thường gặp, nguyên nhân, phương pháp đo lường và biện pháp cơ bản được áp dụng để phòng tránh rủi ro trong ngân hàng	3	Có	Tự luận
678	Ngân hàng trung ương	Cung cấp những kiến thức cơ bản về: NHTW (lịch sử ra đời, chức năng, vị trí, nhiệm vụ); các nghiệp vụ của NHTW (nghiệp vụ phát hành tiền, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ quản lý ngoại hối, nghiệp vụ thanh toán); các công cụ điều hành chính sách tiền tệ (dự trữ bắt buộc, chính sách tái cấp vốn, nghiệp vụ thị trường mở) và hoạt động thanh tra giám sát, kiểm soát nội bộ của NHTW	2	Có	Tự luận
679	Phân tích và đầu tư chứng khoán	Cung cấp những nội dung cơ bản về các vấn đề học thuật cũng như các kỹ thuật thực tiễn trong phân tích chứng khoán và đầu tư bao gồm : mối quan hệ đánh đổi giữa rủi ro – lợi nhuận; việc lựa chọn các loại chứng khoán đầu tư khác nhau để đáp ứng các mục tiêu cụ thể của nhà đầu tư ; phân bổ tài sản đầu tư; quản lý danh mục đầu tư ; cở sở hành vi trong các quyết định đầu tư; phân tích kỹ thuật và phân tích căn bản trong đầu tư; định giá trái phiếu, cổ phiếu ; giới thiệu về các công cụ tài chính phái sinh	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
680	Quản trị ngân hàng	Nghiên cứu các vấn đề mang tính lý luận và thực tiễn về hoạt động quản trị ngân hàng thương mại: báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại, đánh giá hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại, quản trị tài sản – nợ, quản trị thanh khoản và dự trữ, quản trị rủi ro, quản trị vốn của ngân hàng thương mại	2	Có	Tự luận
681	Quản trị học	Cung cấpkiến thức về quản trị, các nhà quản trị, 4 chức năng quản trị và các trường phái quản trị tiêu biểu.	2	Có	Tự luận
682	Tâm lý học quản trị	Cung cấp một số kiến thức cơ bản về tâm lý học đại cương; Tâm lý của khách hàng và người bán hàng; Tâm lý của lãnh đạo và của người lao động; Tâm lý trong đàm phán kinh doanh	2	Có	Tự luận
683	Marketing căn bản	Cung cấp nội dung cơ bản của môn học Marketing căn bản. Bao gồm: các khái niệm, tầm quan trọng, các chức năng căn bản của Marketing với doanh nghiệp, các phương pháp nghiên cứu thị trường, các kiến thức về môi trường Marketing	3	Có	Tự luận
684	Quản trị Marketing	Giới thiệu sự phát triển và nội dung của quản trị marketing trên thế giới và tại Việt Nam qua các thời kỳ. Cung cấp các kiến thức về thị trường, khách hàng, các đặc điểm và tác động của yếu tố môi trường tới hoạt động marketing, chiến lược 4P.	3	Có	Tự luận
685	Quản trị sản xuất	Cung cấp các kiến thức về QTSX, mã hóa sản phẩm, dự báo mức tiêu thụ sản phẩm, quản trị hàng tồn kho, các phương pháp bố trí sản xuất và quản trị nguồn lực trong sản xuất	3	Có	Tự luận
686	Quản trị doanh nghiệp	Cung cấp khái niệm về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp; Nắm bắt, tư duy có hệ thống và có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo và kiểm soát các hoạt động của doanh nghiệp	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
687	Quản trị hành chính	Cung cấp các kiến thức về QT hành chính, các chức năng của quản trị hành chính, cách bố trí sắp xếp văn phòng, các biện pháp tiết kiệm thời gian trong văn phòng, các mẫu giấy tờ văn bản hành chính thông dụng, cách tổ chức các cuộc họp và chuyến đi công tác, giới thiệu về thư tín quốc tế	3	Có	Tự luận
688	Quản trị dự án đầu tư	Cung cấp kiến thức khái quát về vốn đầu tư, hoạt động đầu tư, đặc điểm của một dự án đầu tư, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu kinh tế kỹ thuật của dự án.	5	Có	Tự luận
689	Quản trị công nghệ	Giới thiệu về công nghệ, sự phát triển của công nghệ và ảnh hưởng của công nghệ đối với sự phát triển của Kinh tế - Xã hội. Cung cấp kiến thức về đánh giá, lựa chọn, chuyển giao công nghệ. Cung cấp kiến thức về vai trò của giám đốc công nghệ và quản lý vận hành công nghệ trong tổ chức. Có thể dự báo được xu hướng phát triển của công nghệ và tổ chức thực hiện chuyển giao công nghệ. Có thể thực hiện đánh giá hiệu quả kinh tế của duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, trang thiết bị trong tổ chức. Tăng cường khả năng tìm kiếm và phân tích thông tin về công nghệ trong việc đánh giá, quản lý công nghệ	3	Có	Tự luận
690	Quản trị chiến lược	Giới thiệu về bản chất chiến lược kinh doanh và quy trình quản trị chiến lược.	3	Có	Tự luận
691	Khởi sự doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức để xây dựng một bản kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh. Từ đó lựa chọn được mô hình doanh nghiệp phù hợp khi khởi sự.	3	Có	Tự luận
692	Quản trị nhân lực	Cung cấp kiến thức để có thể tiến hành hoạch định nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực; đánh giá kết quả thực hiện công việc, trả công lao động và quan hệ lao động	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
693	Quản lý chất lượng	Cung cấp kiến thức để nhận thức đúng đắn khách hàng, chất lượng và vai trò chất lượng của sản phẩm đối với sự thành công của doanh nghiệp. Giải thích các vấn đề và nguyên tắc cơ bản trong quản lý chất lượng cũng như tác động của nó đối với sự thành công của các tổ chức.	3	Có	Tự luận
694	Văn hóa doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp, các dạng văn hóa doanh nghiệp, các vấn đề về đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nhân, giới thiệu các hoạt động văn hóa trong kinh doanh	2	Có	Tự luận
695	Nghiên cứu Marketing	Cung cấp các kiến thức về nghiên cứu marketing, mô hình nghiên cứu marketing, thiết kế bảng câu hỏi, chọn mẫu điều tra, nghiên cứu định tính và định lượng, xử lý và phân tích dữ liệu, kiểm định giả thuyết nghiên cứu, báo cáo kết quả nghiên cứu.	3	Có	Tự luận
696	Quản trị rủi ro	Cung cấp các kiến thức về rủi ro và bất định, quản trị rủi ro và bất định. Sử dụng các phương pháp định lượng để đo lường rủi ro. Nắm được các kỹ thuật kiểm soát rủi ro trong doanh nghiệp	3	Có	Tự luận
697	Giới thiệu ngành QT	Giới thiệu sự phát triển của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và Khoa QTTC	2	Có	Tự luận
698	Truyền thông Marketing	Nắm bắt được các phương pháp và công cụ truyền thông marketing, các hoạt động Quảng cáo, khuyến mại, Marketing trực tiếp, quan hệ công chúng. Xác định được ngân sách truyền thông marketing	3	Có	Tự luận
699	Tiếng Anh chuyên ngành QTKD	Có khả năng sử dụng thành thạo những thuật ngữ chuyên ngành về Quản trị kinh doanh bằng tiếng Anh	3	Có	Tự luận
700	Nguyên lý kế toán	cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về kế toán Việt Nam để làm nề tảng cho việc học môn kế toán doanh nghiệp và kế toán quản trị. Nội dung học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về hạch toán kế toán, nghiên cứu các phương pháp kế toán, nghiên cứu báo cáo tài chính của doanh nghiệp, kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh chủ yếu, nghiên cứu cách ghi sổ kế toán và tổ chức công tác kế toán.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
701	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về thị trường chứng khoán của Thế giới cũng như của Việt Nam, cách tính cũng như ý nghĩa của các chỉ số: thu nhập một cổ phiếu thường, hệ số P/E, giá trị sổ sách một cổ phiếu thường. Qua đó giúp cho người học có khả năng hiểu và vận dụng các kiến thức đã học để giao dịch chứng khoán.	2	Có	Tự luận
702	Kế toán quản trị	cung cấp những kiến thức về kế toán quản trị của một doanh nghiệp bao gồm cơ sở lý luận về kế toán quản trị, kế toán quản trị về từng lĩnh vực cụ thể: kế toán quản trị các yếu tố sản xuất kinh doanh, kế toán quản trị chi phí và giá thành, kế toán quản trị doanh thu và xác định kết quả kinh doanh, kế toán quản trị cho quá trình ra quyết định. Qua đó giúp cho người học có khả năng hiểu và vận dụng các kiến thức đã học để đọc, hiểu và lập các báo cáo cho Doanh nghiệp.	3	Có	Tự luận
703	Kế toán hành chính sự nghiệp	cung cấp cho người học những kiến thức về tổ chức và thực hành công tác kế toán của đơn vị hành chính sự nghiệp bao gồm các cơ quan Nhà Nước, đơn vị sự nghiệp có sử dụng kinh phí ngân sách Nhà Nước hoặc không sử dụng kinh phí ngân sách Nhà Nước. Qua đó giúp cho người học có khả năng hiểu và vận dụng các kiến thức đã học để làm kế toán viên, kế toán tổng hợp tại các đơn vị hành chính sự nghiệp.	3	Có	Tự luận
704	Kế toán ngân hàng	cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan và kỹ năng nghề nghiệp đối với thanh toán viên, kế toán nội bộ, và kế toán tổng hợp làm việc tại các ngân hàng thương mại.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
705	Kiểm toán	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản mang tính lý luận của kiểm toán, đồng thời giúp sinh viên nắm được phương pháp, trình tự, thủ tục và quy chế hoạt động của kiểm toán. Gồm các nội dung: Bản chất và mục đích của kiểm toán, các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán, nghiên cứu trình tự các bước kiểm toán, bằng chứng kiểm toán và phương pháp kiểm toán.	2	Có	Tự luận
706	Kế toán doanh nghiệp 1	cung cấp cho người học kiến thức về tổ chức công tác thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin về hoạt động SXKD, tình hình tài chính của doanh nghiệp cho các cơ quan chức năng, các tổ chức, các cá nhân có liên quan đến trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp.	3	Có	Tự luận
707	Kế toán doanh nghiệp 2	Cung cấp cho người học kiến thức về tổ chức công tác thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin về hoạt động SXKD, tình hình tài chính của doanh nghiệp cho các cơ quan chức năng, các tổ chức, các cá nhân có liên quan đến trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp.	3	Có	Tự luận
708	Kế toán máy	cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về phần mềm kế toán Misa, cách thực hành phần mềm Misa SME 2015 theo mô hình của một doanh nghiệp thương mại nhỏ xoay quanh các nghiệp vụ chủ yếu là mua hàng và bán hàng. Qua đó giúp cho người học có khả năng hiểu và vận dụng các các chức năng của phần mềm kế toán.	3	Có	Tự luận
709	Tổ chức công tác kế toán	Nội dung thứ nhất nhắc lại một số vấn đề chung về kế toán. Nội dung thứ hai về cách tổ chức chứng từ kế toán. Nội dung thứ ba vềcách tổ chức hệ thống số kế toán. Nội dung thứ tư về cách tổ chức hệ thống báo cáo kế toán, nội dung thứ năm nghiên cứu về công tác tự kiểm tra kế toán, nội dung thứ sáu nói về các hình thức, mô hình và cách tổ chức khoa học lao động kế toán.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
710	Động lực học hệ nhiều vật	Nhằm trang bị những kiến thức về động học và động lực học của hệ nhiều vật rắn có liên kết chuyển động trong không gian	3	Có	Tự luận
711	Kỹ thuật điều khiển tự động	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động. Hiểu được mô hình của hệ thống trên miền thời gian, miền tần số và không gian trạng thái. Hiểu được cách phân tích tính ổn định của hệ thống cũng như đánh giá được chất lượng hệ thống điều khiển và vận dụng được một số phương pháp cơ bản để thiết kế bộ điều khiển cho hệ thống	3	Có	Tự luận
712	Cảm biến và xử lý tín hiệu	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về cảm biến đo lường và xử lý tín hiệu sau đo, đồng thời hiểu được nguyên lý của một số loại cảm biến và có thể sử dụng chúng trong các quá trình đo lường và điều khiển.	3	Có	Tự luận
713	Cơ điện tử	Nhằm trang bị những kiến thức về các thành phần cơ bản của một hệ cơ điện tử	3	Có	Tự luận
714	Kỹ thuật Rôbốt	Nhằm trang bị những vấn đề cơ bản, cốt lõi của kỹ thuật robot: cấu trúc, phân loại robot, phân tích động học, động lực học và thiết kế bộ điều khiển	4	Có	Tự luận
715	Hệ thống cơ điện tử	Nhằm giới thiệu cho sinh viên cấu trúc và phương pháp thiết kế một hệ cơ điện tử. Từ đó trong phần đồ án môn học sinh viên sẽ được tự do sáng tạo để thiết kế môt hệ cơ điện tử cho riêng mình	4	Có	Tự luận
716	Cơ điện tử ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức về các hê thống cơ điện tử trong các hệ thống sản xuất và trong các thiết bị tự động hóa	3	Có	Tự luận
717	Kỹ thuật lập trình PLC và ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng lập trình trên các thiết bị điều khiển PLC. Sinh viên cũng có được cái nhìn tổng quát về hệ thống điều khiển trong các nhà máy, dây chuyền công nghiệp.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
718	Mô phỏng số và ĐK các hệ động lực	Nhằm trang bị những kiến thức về phương pháp tính toán số trong việc giải các hệ phương trình đại số và hệ phương trình vi phân, để từ đó có thể mô phỏng số sự chuyển động của các hệ động lực trước và sau khi có sự tác động của lực điều khiển.	4	Có	Tự luận
719	Matlab ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Matlab	2	Có	Tự luận
720	Cơ cấu chấp hành	Nhằm trang bị những kiến thức về đặc điểm, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các phần tử chấp hành điện: động cơ điện, các phần tử bán dẫn công suất, mạch điều khiển động cơ điện 1 chiều.	3	Có	Tự luận
721	Kỹ thuật nhiệt cơ khí	Học phần **Kỹ thuật nhiệt** cung cấp cho sinh viên các khái niệm và tính chất của hệ thống nhiệt động; môi chất và các tính chất của các môi chất; các dạng năng lượng và các nguyên tắc trao đổi năng lượng; phân tích các thiết bị nhiệt; và các phương thức truyền nhiệt cơ bản.	3	Có	Tự luận
722	Kỹ thuật nhiệt nâng cao	Học phần **Kỹ thuật nhiệt nâng cao** cung cấp cho người học các khái niệm, các tính chất của không khí ẩm và phương pháp xác định; các phương thức trao đổi nhiệt cơ bản và trao đổi nhiệt phức tạp; phương pháp tính nhiệt và xác định trở kháng thủy lực của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt thường dùng trong kỹ thuật.	3	Có	Tự luận
723	Kỹ thuật sấy	Học phần **Kỹ thuật sấy** bao gồm những nội dung về: vật ẩm; tác nhân sấy; sự truyền nhiệt và truyền chất trong quá trình sấy; động học quá trình sấy; phương pháp xác định thời gian sấy; cơ sở thiết kế thiết bị sấy và tính toán toán các thiết bị sấy như: sấy buồng, sấy hầm, sấy tháp, sấy thùng quay, sấy thăng hoa, sấy khí động, sấy tầng sôi.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
724	Kỹ thuật làm lạnh	Học phần **Kỹ thuật làm lạnh** cung cấp cho người học kiến thức về công chất làm lạnh; các chu trình làm lạnh cơ bản và phương pháp đánh giá; các thiết bị cơ bản trong thành phần của hệ thống làm lạnh; các dạng hệ thống làm lạnh và ứng dụng của chúng trong đời sống và kỹ thuật.	3	Có	Tự luận
725	Thí nghiệm truyền nhiệt	Học phần **Thí nghiệm truyền nhiệt** giới thiệu cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt điển hình; xác định hệ số truyền nhiệt của các loại thiết bị trao đổi nhiệt từ khảo sát thực nghiệm để kiểm tra lý thuyết, giả thiết; rèn luyện kỹ năng thực hành của người học thông qua các bài thực hành trên các thiết bị thực.	2	Có	Tự luận
726	Thiết kế và tối ưu hóa hệ thống nhiệt	Học phần **Thiết kế và tối ưu hóa hệ thống nhiệt** cung cấp cho người học các công cụ và phần mềm ứng dụng trong tính toán, thiết kế các hệ thống nhiệt; các nguyên tắc và phương pháp tính toán để đảm bảo hệ thống là tối ưu về mặt năng lượng tương ứng các điều kiện cụ thể đã được biết trước. Học phần là sự kết hợp lý thuyết cơ bản về nhiệt động lực học, cơ học chất lỏng, và truyền nhiệt để mô hình hóa và thiết kế các hệ thống nhiệt-năng lượng khác nhau, giúp cho sinh viên năm thứ tư làm quen với quá trình thiết kế các hệ thống nhiệt, mô phỏng và tối ưu hóa chúng.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
727	Nhà máy nhiệt điện	Học phần **Nhà máy nhiệt điện** trang bị kiến thức cơ bản về các hệ thống năng lượng và vị trí, vai trò của người kỹ sư trong việc khai thác, bảo dưỡng các hệ thống năng lượng. Nội dung môn học hướng tới các hệ thống năng lượng từ các nguồn nhiên liệu hóa thạch, năng lượng nguyên tử, năng lượng sạch. Học phần cũng giúp sinh viên làm quen với những công nghệ và thiết bị cơ bản sử dụng trong các nhà máy nhiệt điện như chu trình Rankine, chu trình hỗn hợp, nhiệt nguyên tử và năng lượng tái tạo. Ngoài ra, học phần cũng giúp sinh viên nhận thức, đánh giá về các yếu tố kinh tế, môi trường trong sản xuất năng lượng.	3	Có	Tự luận
728	Hệ thống điều hòa không khí	Học phần **Hệ thống điều hòa không khí** cung cấp cho người học những khái niệm về điều hòa không khí; các phương pháp và kỹ năng xử lý nhiệt - ẩm; các phương pháp tính toán cân bằng nhiệt - ẩm cho không gian được điều hòa; các thiết bị cơ bản trong thành phần hệ thống điều hòa không khí; các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống điều hòa không khí tiện nghi và kỹ thuật.	4	Có	Tự luận
729	Thực tập sản xuất	Tham gia lao động sản xuất tại các doanh nghiệp, từ đó tìm hiểu nguyên lý hoạt động, tính năng, thông số kỹ thuật của các trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất có liên quan tới lĩnh vực nhiệt-lạnh tại nơi thực tập. Tìm hiểu công tác chỉ đạo sản xuất, quản lý thiết bị, công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm. Nắm vững các nội quy về an toàn lao động của cơ sở sản xuất	4	Có	Tự luận
730	Lắp đặt, vận hành và sửa chữa HT lạnh	Học phần **Lắp đặt, vận hành và sửa chữa hệ thống lạnh** cung cấp cho người học các tiêu chuẩn, qui phạm hiện hành áp dụng trong lĩnh vực làm lạnh; các nguyên tắc, phương pháp lắp đặt - vận hành - sửa chữa hệ thống làm lạnh. Các sự cố thường gặp và biện pháp khắc phục trong quá trình khai thác hệ thống lạnh.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
731	Hệ thống và thiết bị đường ống	Học phần **Hệ thống và thiết bị đường ống** cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về hệ thống đường ống; các tiêu chuẩn áp dụng trong lĩnh vực đường ống; cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phạm vi ứng dụng của các thiết bị cơ bản trong hệ thống đường ống; các dạng hư hỏng thường gặp trong hệ thống đường ống; phương pháp tính toán thủy lực các hệ thống đường ống; phương pháp xác định vị trí và cấu trúc giá đỡ ống.	2	Có	Tự luận
732	Đồ án tốt nghiệp	Học phần **Đồ án tốt nghiệp** có nội dung tùy thuộc vào từng đồ án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp.	6	Có	Tự luận
733	Thiết kế hệ thống cấp nhiệt	Học phần **Thiết kế hệ thống cấp nhiệt** cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống cấp nhiệt theo các yêu cầu cụ thể trong thực tế kỹ thuật; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống cấp nhiệt sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới	2	Có	Tự luận
734	Thiết kế hệ thống lạnh	Học phần **Thiết kế hệ thống lạnh** cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống làm lạnh theo các yêu cầu cụ thể trong thực tế kỹ thuật; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống làm lạnh sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới.	2	Có	Tự luận
735	Thiết kế hệ thống điều hòa không khí	Học phần **Thiết kế hệ thống điều hòa không khí** cung cấp các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống điều hòa không khí tiện nghi và kỹ thuật; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong các hệ thống điều hòa không khí sẵn có hoặc sẽ được thiết kế mới.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
736	Vật liệu kỹ thuật	Cung cấp cho sv kiến thức về vật liệu trong cơ khí	3	Có	Tự luận
737	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công	3	Có	Tự luận
738	Công nghệ chế tạo	Cung cấp cho sv thông số công nghệ lập quy trình chế tạo chi tiết	3	Có	Tự luận
739	CAD-CAM-CNC	Cung cấp cho sv lập trình và gia công trên máy CNC	3	Có	Tự luận
740	Công nghệ CAD-CAM	Cung cấp cho sv kiến thức về hệ thống sản xuất cad-cam	2	Có	Tự luận
741	Vật liệu mới trong đóng tàu	Cung cấp cho sv kiến thức về các loại vật liệu mới sử dụng trong đóng tàu	2	Có	Tự luận
742	Gia công kỹ thuật số	Cung cấp cho sv gia công trên máy kỹ thuật số	2	Có	Tự luận
743	Vật liệu đóng tàu	Cung cấp cho sv kiến thức về các loại vật liệu dùng trong đóng tàu	2	Có	Tự luận
744	Quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	Cung cấp cho sv kiến thức về phương pháp quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	2	Có	Tự luận
745	Manufacturing processes	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công	3	Có	Trắc nghiệm
746	Material Science and Engineering	Cung cấp cho sv kiến thức về vật liệu trong cơ khí	3	Có	Trắc nghiệm
747	Nhập môn kỹ thuật	Là môn học thuộc khối kiến thức cơ bản được giảng dạy trong học kỳ 1, năm thứ nhất trong CTĐT. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử và các ngành nghề kỹ thuật, vai trò và nhiệm vụ của kỹ sư; phương pháp học tập hiệu quả; quản lý dự án; quá trình thiết kế kỹ thuật, những cơ sở kỹ thuật, một số kỹ năng quan trọng như làm việc theo nhóm, giải quyết vấn đề, giao tiếp kỹ thuật, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư. Sinh viên được yêu cầu áp dụng những kiến thức và kỹ năng nêu trên vào việc thực hiện một đồ án với những trải nghiệm CDIO. Đồ án được thực hiện theo nhóm và được đánh giá thông qua hoạt động trình diễn và thuyết trình về sản phẩm trong một ngày hội kỹ thuật hàng năm. Nhờ đó, học phần giúp đạt được những mục đích sau:	3	có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
748	Dung sai kỹ thuật đo	Phần dung sai: Dung sai hình dạng và vị trí bề mặt; dung sai và lắp ghép các bề mặt trơn, dung sai then và then hoa, dung sai lắp ổ lăn và chuỗi kích thước gồm khái niệm, giải chuỗi kích thước thẳng.	3	có	Tự luận
749	Máy công cụ	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các nguyên lý chung của máy công cụ như nguyên lý tạo hình, sơ đồ động học, các phương pháp thay đổi tốc độ trong máy công cụ. Ngoài ra sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức các máy công cụ thông dụng trong sản xuất cơ khí.	3	có	Tự luận
750	Phương pháp PTHH	Thay thế kết cấu thực tế bằng một mô hình dùng để tính toán bao gồm một số hữu hạn phần tử riêng lẻ liên kết với nhau chỉ ở một số hữu hạn điểm nút, tại các điểm nút tồn tại các lực tương tác biểu thị tác dụng qua lại giữa các phần tử kề nhau. Thay bài toán tính hệ liên tục (hệ thực tế) có bậc tự do vô hạn bằng bài toán tính hệ có bậc tự do hữu hạn đơn giản hơn rất nhiều. Học phần giúp cho sinh viên cách sử dụng PTHH để tính toán các đối tượng cơ khí.	3	có	Tự luận
751	Thiết kế và qui hoạch công trình cơ khí	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản thiết kế công trình công nghiệp cơ khí, quy hoạch tổng thể mặt bằng nhà máy cơ khí, thiết kế các phân xưởng cơ khí, tính toán kinh tế và kết cấu thép nhà công nghiệp.	3	có	Tự luận
752	Hệ thống truyền động thủy lực và khí nén	Phần thứ nhất: Giới thiệu các tính chất cơ bản của chất lỏng, các phương trình mô tả sự cân bằng của chất lỏng cũng như sự tương tác của chất lỏng với thành rắn, các phương trình mô tả chuyển động cuả các phần tử lỏng để tìm ra mối quan hệ giữa các đại lượng cơ bản như vận tốc và áp suất của dòng chảy, phân tích các loại tổn thất năng lượng để đưa ra công thức xác định phù hợp	4	có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
753	Ma sát, mòn và bôi trơn	Học phần Ma sát, mòn và bôi trơn gồm các khái niệm về chất lượng bề mặt và tương tác bề mặt các vật rắn tiếp xúc, các vấn đề về ma sát ngoài, các vấn đề về mòn, các vấn đề về bôi trơn và phương pháp tính mòn và bôi trơn các cặp ma sát.	3	có	Tự luận
754	Thiết kế sản phẩm với CAD	Học phần giới thiệu cho sinh viên những ứng dụng của các phần mềm thiết kế cơ khí trong việc phân tích, tính toán, thiết kế các sản phẩm cơ khí; đưa ra hồ sơ thiết kế cuối cùng, bao gồm vẽ lắp, bản vẽ chi tiết bằng CAD.	5	có	Tự luận
755	Đồ gá	Phân loại đồ gá, phương pháp gá đặt chi tiết trên đồ gá, các cơ cấu định vị, cơ cấu kẹp chặt của đồ gá, các cơ cấu khác của đồ gá, đồ gá lắp ráp, đồ gá kiểm tra và các phần mở rộng như: đồ gá trên máy CNC, hiệu quả kinh tế khi sử dụng đồ gá,…	3	có	Tự luận
756	Quản lý và bảo trì công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hình thức bảo trì, bao gồm mục tiêu của bảo trì, các công việc nhằm giữ hệ thống hoạt động, phương pháp đánh giá bảo trì máy móc, thiết bị trong hệ thống sản xuất, các thông số đo sự hiệu quả của công tác bảo trì và ảnh hưởng của chúng tới năng suất lao động chung, một số phương pháp và công cụ thường sử dụng để kiểm tra, đánh giá và bảo trì hệ thống sản xuất. Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia thiết kế, vận hành, cải tiến hệ thống bảo trì, có kỹ năng thu thập và đánh giá số liệu, ra quyết định liên quan đến bảo trì,…	2	có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
757	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các công việc trong quản lý sản xuất, điều độ và phân phối, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, xây dựng và triển khai các dự án cải tiến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng của hệ thống sản xuất, quản lý tồn kho,… Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia các công tác quản lý sản xuất, theo dõi và vận hành hệ thống sản xuất gồm máy móc, con người, thiết bị, vật liệu, thông tin, năng lượng. Có kỹ năng thu thập, phân tích, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm việc nhóm và tổ chức dẫn dắt dự án cải tiến Năng suất Chất lượng,…	2	có	Tự luận
758	Hệ thống điều khiển bằng khí nén	Môn học có vai trò quan trọng trong chương trình đào đào tạo kỹ sư cơ khí nhất là trong thời kỳ tự động hoá các dây chuyền sản xuất. Mục đích của môn học là cung cấp các kiến thức chuyên sâu về thiết bị điều khiển bằng khí nén, phân tích chức năng và thiết kế các hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp. Nội dung chủ yếu của môn học là đưa ra cơ sở lý thuyết và ứng dụng của hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp, giới thiệu các phần tử khí nén được sử dụng trong thực tế.	2	có	Tự luận
759	Thực tập sản xuất	Thực tập gồm ba nội dung chính:	4	có	Thi vấn đáp
760	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đồ án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp.	6	có	Bảo vệ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
761	Chuyên đề 1: Các ứng dụng của CAD	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản liên quan đến kỹ thuật ứng dụng máy tính trong qua trình thiết kế cơ khí, bao gồm: các ứng dụng CAD trong phân tích, tính toán thiết kế; thiết kế hình dạng hình học tối ưu; sử dụng thư viện thiết kế; ứng dụng CAD trong gia công sản phẩm trên máy CNC; khai thác một số phần mềm phổ biến ứng dụng trong kỹ thuật cơ khí.	3	có	Thi vấn đáp
762	Chuyên đề 2: Xây dựng đề án kỹ thuật	Học phần gồm các nội dung: Tổng quan về đề án kỹ thuật; những vấn đề về thiết kế động học và hình dạng của máy, bộ phận máy, cơ cấu, hệ thống; những vấn đề về tính toán, thiết kế lựa chọn các bộ phận theo các chỉ tiêu làm việc; thiết lập các bản vẽ phác thảo, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ chế tạo. Sinh viên có thể tiến hành làm bài tập với đề tài được đề xuất từ thực tế sản xuất công nghiệp, thường là thiết kế một cơ cấu, một máy hay bộ phận máy, một hệ thống truyền dẫn cơ khí để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Bài tập do giáo viên quyết định nội dung và trình tự giải quyết trong quá trình học.	3	có	Thi vấn đáp
763	Nguyên lý máy	Học phần Nguyên lý máy gồm các nội dung về cấu trúc và xếp loại cơ cấu, phân tích động học cơ cấu, phân tích lực cơ cấu, những vấn đề về tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy, nghiên cứu cơ cấu bánh răng, hệ bánh răng, cơ cấu cam và cân bằng máy.	3	có	Tự luận
764	Cơ sở thiết kế máy	Cơ sở thiết kế máy là môn học kỹ thuật cơ sở cuối cùng trong CTĐT Kỹ thuật Cơ khí. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và phương pháp tính toán thiết kế các tiết máy có công dụng chung. Nội dung chủ yếu của môn học gồm 04 phần: Đại cương về thiết kế máy và Chi tiết máy; Các tiết máy truyền động; Các tiết máy đỡ và nối; Các tiết máy ghép.	5	có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
765	An toàn công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hộ lao động, hệ thống luật pháp và các quy định hiện hành an toàn lao động trong sản xuất. Kỹ thuật an toàn về điện, hàn, phòng chống cháy như**:** Các nguyên nhân và biện pháp đề phòng tai nạn về điện, hàn, phòng chống cháy .	2	Có	Tự luận
766	Cơ kết cấu cơ khí	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán xác định nội lực, chuyển vị trong hệ phẳng và hệ không gian dưới tác dụng của tải trọng.	3	Có	Tự luận
767	Động lực học máy trục	Cung cấp kiến thức đại cương về động lực học và dao động máy. Các giải pháp giảm và dập tắt dao động máy. Các phương pháp đo lường và xử lý tín hiệu dao động. Phân tích động lực học các cơ cấu của các máy nâng chuyển điển hình.	3	Có	Tự luận
768	Máy nâng tự hành	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy nâng tự hành ,các thông số cơ bản, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng sử dụng và phương pháp tính toán các loại máy nâng tự hành	5	Có	Tự luận
769	Máy vận chuyển liên tục	Cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phương án khai thác và sử dụng các loại máy vận chuyển liên tục cơ bản; kiến thức về những vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy vận chuyển liên tục.	5	Có	Tự luận
770	Máy xây dựng	Cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phương án khai thác và sử dụng các loại máy thi công dùng trong công tác xây dựng cơ bản, xây dựng dân dụng, công nghiệp, xây dựng công trình thuỷ.	2	Có	Tự luận
771	Ôtô máy kéo	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về ôtô – máy kéo, các hệ thống trong ôtô – máy kéo. Phân tích các thành phần lực tác dụng lên ôtô – máy kéo trong quá trình chuyển động khi lên dốc, khi xuống dốc và trên mặt đường nghiêng ngang. Tính ổn định và tính toán hệ thống di chuyển của ôtô – máy kéo.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
772	Quy trình xếp dỡ hàng hoá	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến các quy chế sản xuất và quy trình công nghệ xếp dỡ các loại hàng hóa khác nhau tại các Cảng biển, nhà máy…	2	Có	Tự luận
773	Tin học chuyên ngành	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức phần mềm tính toán kết cấu, các bước phân tích một bài toán kết cấu, c**ác** quy ước cơ bản, hệ thống đơn vị và hệ thống toạ độ.	2	Có	Tự luận
774	Tổ chức & QLSX trong xn máy nâng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cách thức tổ chức và quản lý sản xuất, quản lý và bảo dưỡng thiết bị hoặc dây chuyền sản xuất, cách kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm và tính toán giá thành cho sản phẩm.	3	Có	Tự luận
775	Truyền động thuỷ khí	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về máy thủy lực. Từ đó di sâu vào cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các máy thủy lực, phương pháp tính toán các thiết bị thủy lực cũng như hệ thống thủy lực.	3	Có	Tự luận
776	Công nghệ chế tạo MNC	Các kiến thức về quá trình sản xuất và công nghệ, các dạng sản xuất và hình thức tổ chức sản xuất, chất lượng bề mặt chi tiết gia công, độ chính xác gia công, nguyên nhân gây ra sai số gia công.	3	Có	Tự luận
777	Công nghệ SC& lắp dựng MNC	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ sửa chữa máy móc nói chung và máy nâng chuyển nói riêng. Cung cấp các kỹ năng về thiết kế quy trình công nghệ sửa chữa và lắp dựng máy nâng chuyển thông qua đồ án môn học.	5	Có	Tự luận
778	Điều khiển tự động MNC	Cung cấp các kiến thức cơ sở lý thuyết tự động. Cấu tạo, nguyên lý hoạt động các phần tử hệ thống tự động điều khiển, và một số hệ thống tự động thông dụng trong máy nâng chuyển và trong công nghiệp,	4	Có	Tự luận
779	Kết cấu thép MNC	Cung cấp các kiến thức cơ bản tính toán thiết kế kết cấu thép Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán kết cấu thép của các loại máy nâng chuyển thông dụng thông qua đồ án môn học.	5	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
780	Máy trục	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy trục phương pháp tính toán các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị và các cơ cấu chủ yếu của máy trục. Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán các cơ cấu của các loại máy trục thông dụng thông qua đồ án môn học.	5	Có	Tự luận
781	Tiêu chuẩn và quy phạm MNC	Cung cấp về phân nhóm thiết bị nâng và các bộ phận cấu thành, các tải trọng tham gia vào thiết kế kết cấu, các trường hợp của tải trọng tính toán các cơ cấu máy như tính và không tính tải trọng gió, các tải trọng bất thường. Một số quy định về an toàn, thử tải và dung sai trong thiết kế.	2	Có	Tự luận
782	Lý thuyết động cơ đốt trong	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chu trình công tác, các thông số công tác chủ yếu, quá trình trao đổi khí, quá trình cấp nhiên liệu và cháy hỗn hợp trong buồng cháy động cơ, các phương pháp tăng áp suất không khí nạp và đồng thời cung cấp cho sinh viên biết các dạng đường đặc tính, cũng như cách phân tích các chế độ công tác của động cơ.	3	Có	Tự luận
783	Kết cấu động cơ đốt	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về hệ lực tác dụng lên các chi tiết chủ yếu của động cơ, kết cấu và phương pháp tính độ bền các chi tiết chủ yếu của động cơ đốt trong, làm cơ sở để sinh viên biết cách tính toán, thiết kế, hoán cải các chi tiết của động cơ.	2	Có	Tự luận
784	Công nghệ sơn phủ ô tô	Trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến công nghệ, kỹ thuật sơn ô tô và sơn các loại xe chuyên dùng	2	Có	Tự luận
785	Quản lý vận tải	Trang bị các kiến thức cơ bản về vận tải ô trong hệ thống vận tải, gồm các nội dung chính: Tổng quan về vận tải ô tô; Phương tiện vận tải ô tô và các chỉ tiêu khai thác; Tổ chức vận tải bằng ô tô; Tổ chức vận tải hành khách bằng ô tô	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
786	Xe hai bánh và ba bánh	Sau khi học xong học phần này, sinh viên có hiểu được cấu tạo của các loại động cơ xe hai bánh và ba bánh, hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại hệ thống truyền động sử dụng trên xe hai bánh và ba bánh; phát hiện được các hư hỏng thông thường của động cơ; sử dụng và bảo dưỡng được các loại xe hai bánh và ba bánh theo quy trình của nhà chế tạo.	3	Có	Tự luận
787	Công nghệ tạo hình ô tô	Trang bị các kiến thức cơ bản về các bộ phận cấu thành hình dáng ô tô. Giới thiệu các phương pháp công nghệ, các thiết bị dập tạo hình.	3	Có	Tự luận
788	Nhiên liệu và dầu mỡ	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nhiên liệu nói chung và nhiên liệu sinh học nói riêng, làm cơ sở để sinh viên học tốt các môn học chuyên ngành khác như lý thuyết động cơ đốt trong, lý thuyết ô tô, kỹ thuật an toàn và kiểm định ô tô...	2	Có	Tự luận
789	Kiểm định và chẩn đoán ô tô	Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về kỹ thuật an toàn và kiểm định ô tô, tìm hiểu cấu tạo, nguyên lý làm việc, đặc tính kỹ thuật của một số hệ thống an toàn phổ biến được bố trí trên các xe ô tô hiện nay và quy trình kiểm định ô tô.	2	Có	Tự luận
790	Lý thuyết ô tô	Học phần Lý thuyết ô tô trang bị cho sinh viên những cơ sở lý thuyết phục vụ cho các học phần chuyên ngành như: Tính toán thiết kế ô tô 1&2, Kết cấu ô tô… Học phần cung cấp các kiến thức về động học, động lực học ô tô; các chỉ tiêu đánh giá tính năng động lực học, tính năng phanh, tính năng dẫn hướng, tính ổn định của ô tô... giúp người học hiểu biết, phân tích động học, động lực học và đánh giá các tính năng ô tô, nhằm giải quyết các vấn đề trong tính toán, thiết kế, khai thác, thực nghiệm, kiểm định ô tô - xe cơ giới.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
791	Tính toán thiết kế ô tô	Sinh viên được trang bị kiến thức về tính toán và thiết kế ô tô hạng nhẹ, ô tô chở khách, và ô tô vận tải. Tính toán thiết kế các chi tiết, các cụm chi tiết, và tổng thể ô tô. Thiết kế được các hệ thống điển hình trên ô tô như: Hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống truyền lực.	6	Có	Tự luận
792	Xe chuyên dụng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về khái niệm, công dụng và phân loại xe ô tô chuyên dùng; kết cấu và nguyên lý làm việc của các hệ thống công tác, giúp cho sinh viên có thể lựa chọn hợp lý các loại xe chuyên dụng và có thể tính toán một số thiết bị và hệ thống công tác cần thiết của ô tô chuyên dụng.	3	Có	Tự luận
793	Kết cấu ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về kết cấu khung vỏ của ô tô. Các phương pháp, các kỹ thuật thiết kế khung vỏ. Thiết kế thân ô tô đảm bảo điều kiện bền, điều kiện về phá hủy, đảm bảo yếu tố thẩm mỹ, yếu tố khí động học. Thiết kế các thành phần gắn với khung vỏ ô tô. Trang bị các kỹ thuật thiết kế kết cấu ô tô bằng máy tính.	4	Có	Tự luận
794	Sửa chữa và bảo dưỡng ô tô	Giúp cho sinh viên có kiến thức tổng quan về công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa, có thể chẩn đoán và tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa được những hư hỏng thông thường của các hệ thống và thiết bị ô tô.	5	Có	Tự luận
795	Công nghệ lắp ráp ô tô	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ lắp ráp ô tô, giúp sinh viên có khả năng thiết kế các nguyên công lắp ráp, thiết lập quy trình công nghệ lắp ráp ô tô và tổ chức sản xuất lắp ráp ô tô hợp lý.	4	Có	Tự luận
796	Trang bị điện ô tô	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các thiết bị điện sử dụng trên ôtô. Đó là các hệ thống: ắc quy, máy phát điện, tiết chế, khởi động, đánh lửa, ánh sáng, bảo vệ, điều hoà..	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
797	Hệ thống điều hòa không khí ô tô	Cung cấp cho sinh viên ngành Kĩ thuật ô tô những kiến thức cơ bản về thông gió và điều hòa không khí ô tô: nguyên tắc làm việc, các trang thiết bị, nguyên tắc tính toán thiết kế, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống.	2	Có	Tự luận
798	Các phương pháp phân bằng công cụ	Sinh viên biết khái quát hoá được các phương pháp phân tích công cụ: Phân tích hoá lí và phân tích vật lí	3	Có	Tự luận
799	Hóa lý 3	Kiến thức: Học sinh hiểu được các vấn đề Sinh viên biết khái quát hoá được các phương pháp phân tích công cụ: Phân tích hoá lí và phân tích vật lí	3	Có	Tự luận
800	Quá trình và thiết bị công nghệ hóa học 1	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thủy khí động lực học trong công nghệ hóa họ; Trang bị kiến thức về tĩnh học của chất lỏng.	3	Có	Tự luận
801	Hóa học dầu mỏ và khí	Sinh viên phải nắm vững những kiến thức cơ bản về: phân loại dầu thô; thành phần hiđrocacbon và phi hiđrocacbon của dầu thô; ứng dụng của các phân đoạn dầu mỏ; xác định các đặc trưng hóa lý của dầu thô và sản phẩm dầu; đánh giá chất lượng dầu thô trên quan điểm công nghệ; các quá trình chế biến hóa học như: cracking xúc tác, hiđrocracking, reforming xúc tác, isome hóa, alkyl hóa, polyme hóa, thơm hóa, zeolit và vai trò xúc tác trong lọc hóa dầu	4	Có	Tự luận
802	Hoá học môi trường	Tìm hiểu nguồn gốc các quá trình hóa học và cơ chế phản ứng trong môi trường. Tìm hiểu một số hiện tượng có tính chất hóa học xảy ra do tác động tương hỗ giữa các thành phần môi trường	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
803	Quá trình và thiết bị công nghệ hóa học 2	Trang bị các kiến thức về các quá trình nhiệt trong công nghệ hóa học. Tạo cho sinh viên có khả năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thiết kế và vận hành các thiết bị truyền nhiệt trong các dây chuyền sản xuất công nghiệp, hệ thống xử lý chất thải đảm bảo tính công nghệ, tính kinh tế nhằm sử dụng tiết kiệm, hợp lý và hiệu quả các nguồn năng lượng trong đó có việc tận thu tiềm năng nhiệt của chất thải.	3	Có	Tự luận
804	Hóa lí 4 (Điện học và hóa keo)	Dung dịch điện ly, lý thuyết về dung dịch điện ly, sự dẫn điện của dung dịch điện ly. Điện cực, thế điện cực, pin điện hóa.	3	Có	Tự luận
805	Công nghệ chế biến dầu mỏ	Môn học nhằm đào tạo cho sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc trong các nhà máy chế biến dầu và hiểu các tài liệu kỹ thuật của các quá trình chế biến dầu, khí tiếp theo. Học xong môn này sinh viên được trang bị các kiến thức: Hiểu các quá trình trong chế biến dầu, điều chế các xúc tác lọc hóa dầu, vận hành quy trình công nghệ chưng cất dầu thô, reforming xúc tác, cracking xúc tác,… trong phòng thí nghiệm.	5	Có	Tự luận
806	Thực tập cơ sở ngành		2	Có	Tự luận
807	Quản lý tài nguyên và môi trường	Tìm hiểu hiện trạng tài nguyên và môi trường trên thế giới và Việt Nam. Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường. Nắm bắt được cơ sở chiến lược quốc gia về quản lý môi trường ở Việt Nam.	2	Có	Tự luận
808	Tổng hợp hữu cơ	Cung cấp cho sinh viên những phương pháp tổng hợp chất hữu cơ cơ bản nhất như: phương pháp tổng hợp các nhóm chức, phương pháp kéo dài, giảm mạch cacbon, phương pháp bảo vệ nhóm chức, …	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
809	Các phương pháp phân tích hiện đại	Kiến thức: Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các phương pháp phân tích lý-hóa và các phương pháp phân tích vật lý trong hóa học hiện đại. Cung cấp các phương pháp nghiên cứu khoa học phổ biến, thông dụng, phù hợp với trang bị hiện có ở phòng thí nghiệm, bước đầu giúp sinh viên có những kiến thức ban đầu về các phương pháp phân tích hiện đại.	2	Có	Tự luận
810	Độc học môi trường	Các thuật ngữ khoa học cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường như: tác nhân gây độc, nồng độ, liều lượng, chất độc nồng độ, chất độc bản chất....	2	Có	Tự luận
811	Hóa vô cơ 1	Sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về tính chất chung, tính chất lí học, ứng dụng và cách điều chế các chất có ứng dụng trong thực tế của các chất vô cơ và các chất tự nhiên, cách tuyển chọn các chất đó từ các quặng có sẵn trong tự nhiên; tính chất của các nguyên tố phân nhóm chính	3	Có	Tự luận
812	Hóa hữu cơ 1	Có hiểu biết sơ bộ về lịch sử phát triển của Hóa học hữu cơ về các nguồn tài nguyên phong phú của nước ta, làm cơ sở cho sự phát triển khoa học và công nghệ .	3	Có	Tự luận
813	Hóa học kỹ thuật môi trường	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc trong sản xuất hoá học; kỹ thuật sản xuất một số hoá chất và vật liệu cơ bản trong nông nghiệp, công nghiệp.	3	Có	Tự luận
814	Hóa lý 1	Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên cơ sở lí thuyết hóa học làm cơ sở nghiên cứu các môn hóa học tiếp theo và các môn chuyên ngành.	2	Có	Tự luận
815	Hóa phân tích	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường	3	Có	Tự luận
816	Hóa vô cơ 2	Sinh viên nắm vững các kiến thức chuyên sâu về các kim loại chuyển tiếp và đặc biệt là các dạng phức chất thường gặp có ứng dụng nhiều trong thực tế. Đặc điểm, tính chất và ứng dụng của chúng	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
817	Hóa hữu cơ 2	Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về cấu tạo, tính chất, điều chế và ứng dụng của các hợp chất hữu cơ: Dẫn xuất halogen, ancol, phenol, hợp chất cacbonyl, axit cacboxylic, amin, dị vòng, hợp chất tạp chức, polime	3	Có	Tự luận
818	Kinh tế môi trường	Học phần Kinh tế Môi trường cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế trong khai thác và sử dụng một số dạng tài nguyên, trong quản lý và xử lý chất thải, quản lý ô nhiễm.	2	Có	Tự luận
819	Quản lý chất lượng	Nắm được các khái niệm về quản lý chất lượng; Hiểu và nắm được cơ bản hệ thống đảm bảo và kiểm soát chất lượng (QA/QC), hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống ISO.	2	Có	Tự luận
820	Hóa kỹ thuật	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản Hóa học, làm cơ sở để sinh viên nhóm ngành kĩ thuật tiếp thu những môn học tự nhiên tiếp theo.	2	Có	Tự luận
821	Quan trắc và xử lý số liệu môi trường	Tìm hiểu các kỹ thuật quan trắc môi trường và cơ chế hoạt động của một số thiết bị quan trắc cơ bản.	3	Có	Tự luận
822	Kỹ thuật xử lý nước và nước thải	Các số liệu cần thiết để tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước cấp và nước thải; phương pháp tiếp cận để thu thập các thông tin này;	5	Có	Tự luận
823	Phân tích môi trường	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chỉ thị môi trường, các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường, quy trình khảo sát, lấy mẫu và phương pháp phân tích các chỉ tiêu chất lượng môi trường, sự đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng môi trường. sau khi học môn học sinh viên có những kiến thức cần thiết như kỹ thuật xử lý nước, kiểm sóat ô nhiễm không khí, quản lý chất thải rắn…	4	Có	Tự luận
824	Quản lý chất thải rắn	Tìm hiểu tổng quan về chất thải rắn (nguồn phát sinh, đặc điểm, tốc độ phát sinh, cách xác định lượng và thành phần CTR)	3	Có	Tự luận
825	Quản lý chất thải nguy hại	Tìm hiểu các thuật ngữ liên quan tới CTNH; Tìm hiểu các nguồn phát sinh, đặc điểm và cách thức nhận diện CTNH	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
826	Kiểm soát ô nhiễm khí tiếng ồn	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về ô nhiễm môi trường không khí và kỹ thuật giảm thiểu các chất gây ô nhiễm môi trường không khí. Bao gồm:	5	Có	Tự luận
827	Các quá trình sản xuất cơ bản và nguyên lý sản xuất sạch hơn	Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại hình đó	3	Có	Tự luận
828	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường biển	Trang bị cho sinh viên ngành kỹ thuật môi trường những kiến thức về tính chất của dầu mỏ vàcác sản phẩm của nó, nguy cơ ô nhiễm trên biển do hoạt động của con tàu gây ra. Các giải pháp ứng phó các sự cố tràn dầu và các ô nhiễm khác từ tàu.	5	Có	Tự luận
829	Kinh tế môi trường	Học phần Kinh tế Môi trường cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế trong khai thác và sử dụng một số dạng tài nguyên, trong quản lý và xử lý chất thải, quản lý ô nhiễm.	2	Có	Tự luận
830	Thực tập chuyên ngành	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan tới môi trường, như khí thải, nước thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại	2	Có	Tự luận
831	Tự động hóa và dụng cụ đo chất lượng môi trường	Các khái niệm cơ bản trong chuyên ngành tự động hóa như: điều khiển và lý thuyết điều khiển tự động, mô tả tín hiệu...khái niệm và phân loại các phần tử tự động cơ bản, về điều khiển logic...	2	Có	Tự luận
832	Kiểm toán môi trường	Tìm hiểu phương pháp chung tiến hành kiểm toán môi trường.	2	Có	Tự luận
833	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả. Từ đó sinh viên sẽ nắm được các vấn đề cần thiết để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các dạng năng lượng, tài nguyên ở các ngành nghề khác nhau.	2	Có	Tự luận
834	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	Các thuật ngữ khoa học cơ bản về điều kiện lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo hộ lao động	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
835	Các quá trình hóa lý tăng cường	Giúp sinh viên hiểu được về các chất xúc tác thúc đẩy các quá trình hóa lý diexn ra nhanh chóng, tìm hiểu về mối quan hệ giưa xúc tác với câc tác nhân hóa học khác	4	Có	Tự luận
836	Quá trình thủy lực trong kỹ thuật môi trường	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thủy khí động lực học trong công nghệ môi trường.	3	Có	Tự luận
837	Quá trình truyền nhiệt trong kỹ thuật môi trường	Trang bị các kiến thức về các quá trình nhiệt trong ngành công nghệ môi trường.	3	Có	Tự luận
838	Hóa học môi trường	Tìm hiểu nguồn gốc các quá trình hóa học và cơ chế phản ứng trong môi trường.	4	Có	Tự luận
839	Quá trình chuyển khối trong kỹ thuật môi trường	Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quá trình chuyển khối thường được sử dụng trong lĩnh vực KT môi trường. Bao gồm các nội dung về cơ chế và động học của quá trình và về nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối ở trên.	5	Có	Tự luận
840	Đánh giá tác động và rủi ro môi trường	Kiến thức cơ bản về ý nghĩa, nội dung và nhiệm vụ của các đánh giá tác động môi trường và rủi ro;	3	Có	Tự luận
841	Quản lý môi trường	Các thuật ngữ, khái niệm cơ bản trong lĩnh vực quản lý môi trường	3	Có	Tự luận
842	Tin học ứng dụng trong kỹ thuật môi trường	Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại Kiến thức:	2	Có	Tự luận
843	Độc học môi trường	- Các thuật ngữ khoa học cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường như: tác nhân gây độc, nồng độ, liều lượng, chất độc nồng độ, chất độc bản chất....	2	Có	Tự luận
844	Kinh tế Môi trường	Học phần Kinh tế Môi trường cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế trong khai thác và sử dụng một số dạng tài nguyên, trong quản lý và xử lý chất thải, quản lý ô nhiễm.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
845	Thực tập quản lý ô nhiễm môi trường	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan tới môi trường, như khí thải, nước thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại	2	Có	Tự luận
846	Bảo vệ môi trường trong vận chuyển hàng nguy hiểm	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hàng nguy hiểm, phân loại hàng nguy hiểm trong hàng hải cũng như những nguy cơ gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động vận tải hàng nguy hiểm.	2	Có	Tự luận
847	Quản lý tài nguyên và môi trường	Tìm hiểu hiện trạng tài nguyên và môi trường trên thế giới và Việt Nam. Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường. Nắm bắt được cơ sở chiến lược quốc gia về quản lý môi trường ở Việt Nam. Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường.	2	Có	Tự luận
848	Suy thoái và bảo vệ môi trường đất	Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức cơ bản về đất nguyên nhân ảnh hưởng của suy thoái đất tới đời sống của con người, bên cạnh đó, học phần còn đề cập tới các dạng suy thoái đất phổ biến trên trái đất và biên pháp xử lý một số dạng ô nhiễm đất điển hình	2	Có	Tự luận
849	Quá trình vận chuyển và tồn lưu các chất ô nhiễm trong môi trường	Con đường đi của các chất ô nhiễm từ khi chúng được phát tán ra khỏi nguồn, trải qua quá trình tồn tại trong các thành phần môi trường, bị biến đổi, chuyển hóa và còn lại để tiếp xúc với các đối tượng chịu tác động là con người và sinh vật.	2	Có	Tự luận
850	Kỹ thuật tiến hành phản ứng	- Sinh viên biết và hiểu ý nghĩa, tác dụng của các thí nghiệm hóa học và bài tập hóa học được nghiên cứu và nắm vững kiens thức về kỹ thuật tiến hành và phương phap sử dụng các thí nghiệm các phương pháp trực quan, các bài tập hóa học. Biết phân loại và giải quyết các bài tập hóa học bằng nhiều cách giải khác nhau, xây dựng bài tập mới	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
851	Hóa hữu cơ	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản hiện đại mang tính chất đại cương về Hóa học hữu cơ như: khái niệm về chất hữu cơ, hóa học hữu cơ, khái niệm về cấu trúc phân tử, hiệu ứng cấu trúc và phản ứng hữu cơ. Học phần Hóa hữu cơ trang bị cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, tính chất và cách điều chế hiđrocacbon, dẫn xuất halogen, ancol, phenol, ete, anđehit, xeton, axit cacboxylic và dẫn xuất của axit cacboxylic.	3	Có	Tự luận
852	Hóa phân tích	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường	3	Có	Tự luận
853	Cơ sở khoa học môi trường	Các thuật ngữ khoa học cơ bản về môi trường, cấu trúc và các chức năng cơ bản của môi trường	3	Có	Tự luận
854	Hóa vô cơ	Sinh viên nắm bắt và hiểu kiến thức cơ bản về tính chất của các nguyên tố nhóm A và tính chất chung, tính chất lí học và cách điều chế các chất có ứng dụng trong thực tế của các chất vô cơ và chất tự nhiên.	3	Có	Tự luận
855	Hóa lý 1	Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên cơ sở lí thuyết hóa học làm cơ sở nghiên cứu các môn hóa học tiếp theo và các môn chuyên ngành.	2	Có	Tự luận
856	Hóa lý 2	Cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý thuyết hóa học làm nền tảng cho sinh viên tiếp thu các môn tiếp theo như hóa hữu cơ, hóa phân tích, hóa môi trường và những môn khoa học của các ngành kỹ thuật có liên quan.	3	Có	Tự luận
857	Luật và chính sách môi trường	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và chính sách môi trường ở Việt Nam, có thể vận dụng vào thực tế giải quyết các vấn đề môi trường, đồng thời cũng nắm được chiến lược và chính sách bảo vệ môi trường của Việt Nam.	2	Có	Tự luận
858	Vi hóa sinh ứng dụng trong kỹ thuật môi trường	Sinh thái vi sinh vật và các quá trình sinh lý cơ bản của vi sinh vật.	4	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
859	Sinh thái học môi trường	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của cơ sở sinh thái học (sinh thái học cá thể, quần thể, quần xã và hệ sinh thái) và một số hệ sinh thái điển hình liên quan đến bảo vệ môi trường; các hệ quả về sinh thái do ô nhiễm môi trường. Ứng dụng các nguyên lý của sinh thái học vào quản lý, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.	2	Có	Tự luận
860	Hóa kỹ thuật môi trường	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc trong sản xuất hoá học; kỹ thuật sản xuất một số hoá chất và vật liệu cơ bản trong nông nghiệp, công nghiệp.	3	Có	Tự luận
861	Giới thiệu ngành	Cung cấp cho sinh viên các thông tin về chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường và Kỹ thuật Hóa dầu. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng, phương pháp cơ bản trong học tập, nghiên cứu ở bậc đại học để sinh viên có năng lực tiếp cận các kiến thức chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật môi trường và kỹ thuật công nghệ hóa học; có khả năng định hướng nghề nghiệp trong tương lai của mình và hình thành các ý tưởng mới trong lĩnh vực công nghệ hóa học và kỹ thuật môi trường.	2	Có	Tự luận
862	Hóa học đại cương	Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của phần lí thuyết Hoá học, làm cơ sở để sinh viên tiếp thu những môn khoa học tự nhiên và những môn khoa học cơ sở của các ngành kĩ thuật.	3	Có	Tự luận
863	Hóa lý	Môn học này trang bị cho sinh viên kiến thức cốt lõi về cơ sở lý thuyết hóa học, làm nền tảng kiến thức để giúp sinh viên học các môn học tiếp theo. Nội dung môn học được chia thành 2 phần:	5	Có	Tự luận
864	Môi trường và BVMT	Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về tài nguyên và môi trường, một số dạng ô nhiễm nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu; mối quan hệ giữa dân số và môi trường, môi trường và phát triển bền vững; một số luật pháp đang được áp dụng trên thế giới và tại Việt Nam nhằm bảo vệ môi trường.	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
865	Giới thiệu chuyên ngành ĐKTB	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
866	An toàn lao động hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
867	Thông tin liên lạc hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
868	Thủy nghiệp – Thông hiệu hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Tự luận
869	La bàn từ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
870	Chính sách biển và đại dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
871	Luật biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
872	Khí tượng hải dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
873	Thiên văn Hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
874	Địa văn hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
875	Tự động điều khiển tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
876	Máy vô tuyến điện hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	Có	Tự luận
877	Địa văn hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngành	4	Có	Tự luận
878	Luật hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
879	Kinh tế khai thác thương vụ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngành	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
880	Thu nhận và phân tích các thông tin thời tiết trên tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
881	Máy điện hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận
882	Ổn định tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Tự luận
883	Quy tắc phòng ngừa đâm va	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
884	Bảo hiểm hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
885	Vận chuyển hàng hóa	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận
886	Tin học Hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
887	Nghiệp vụ khai thác tàu container	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
888	Điều động tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Tự luận
889	Pháp Luật quốc tế về an toàn hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Tự luận
890	Trang thiết bị cứu sinh trên tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
891	Hệ thống hiển thị và thông tin hải đồ điện tử	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
892	Lập kế hoạch chuyến đi	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
893	Xử lý tình huống khẩn cấp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự luận
894	Học phần tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	10	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
895	Giới thiệu ngành Luật Hàng hải	Sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về ngành Luật: khái niệm, vai trò, vị trí và năng lực của nghề luật; chương trình đào tạo, mục tiêu và chuẩn đầu ra của chuyên ngành luật.	2	Có	Tự Luận
896	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Sinh viên xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo	2	Có	Tự Luận
897	Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật	Sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật, có tư duy khoa học và phương pháp nhận thức khoa học về những vấn đề nhà nước và pháp luật và vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước và pháp luật trong thực tế.	4	Có	Tự Luận
898	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học về quá trình hình thành và phát triển của nhà nước, pháp luật Việt Nam.	3	Có	Tự Luận
899	Logic học	Sinh viên trình bày những kiến thức cơ bản nhất, cần thiết nhất về tư duy nhằm giúp sinh viên dễ học, dễ nhớ và tiện lợi cho sự vận dụng vào phát triển tư duy lô-gic, đổi mới cách nghĩ, sáng tạo phương pháp hành động	2	Có	Tự Luận
900	Anh văn cơ bản 1	Sinh viên nắm được kiến thức về các hiện tượng ngữ pháp cơ bản trong giao tiếp; 7củng cố kĩ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau.	3	Có	Tự Luận
901	Quản trị doanh nghiệp	Sinh viên nắm được kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị doanh nghiệp và sự vận dụng trong thực tiễn.	3	Có	Tự Luận
902	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.	2	Có	Tự Luận
903	Đại cương hàng hải	Cung cấp cho sinh viên về những khái niệm cơ bản trong lĩnh vực hàng hải. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức có được để giải quyết các vấn đề xảy ra trong hàng hải; Ứng xử một cách linh hoạt và hỗ trợ hiệu quả cho hàng hải, an toàn cho tàu và đạt hiệu quả kinh tế	2	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
904	Luật biển	Siên viên hiểu được tính chất pháp lý của các vùng biển, khu vực biển Việt Nam cũng như quốc tế, ứng dụng trong công tác khai thác tàu biển quốc tế sau này	2	Có	Tự Luận
905	Luật Hình sự	Sinh viên có được tư duy khoa học, kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức về tội phạm và hình phạt, chế tài, định tội danh cụ thể. Hình thành niềm say mê và ý thức nghề nghiệp của những cán bộ pháp lí.	3	Có	Tự Luận
906	Luật Dân sự	Sinh viên có thể nắm được một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về pháp luật dân sự; hình thành được kỹ năng xử lí được các tình huống thực tiễn có liên quan.	4	Có	Tự Luận
907	Anh văn cơ bản 2	Sinh viên củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp; kĩ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau..	3	Có	Tự luận tích hợp 3 kỹ năng nghe, đọc, viết
908	Đại cương văn hóa Việt Nam	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó xác định những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.	2	Có	Tự Luận
909	Địa lý vận tải	Sinh viên nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng	2	Có	Tự Luận
910	Anh văn chuyên ngành hàng hải 1	Sinh viên có một số vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành hàng hải, đặc biệt là kiến thức ngôn ngữ về công việc của tàu thuyền tại các cảng biển, và rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành hàng hải, giao tiếp nghe nói bằng tiếng Anh một cách hiệu quả	4	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
911	Luật bảo hiểm	Sinh viên có kiến thức về lĩnh vực Bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển và kĩ thuật khai thác nghiệp vụ bảo hiểm này	2	Có	Tự Luận
912	Luật tài chính	Sinh viên hiểu các kiến thức về Ngân sách Nhà nước, pháp luật về các khoản thu và chi của ngân sách nhà nước, pháp luật về tài chính doanh nghiệp và pháp luật về thị trường tài chính	2	Có	Tự Luận
913	Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển	Sinh viên có cái nhìn tổng quan về kết cấu, nội dung và áp dụng COLREG-72 để điều động tránh va giữa các tàu, đánh giá và phát hiện các vi phạm trong một số tình huống cụ thể, đưa ra các biện pháp điều động thích đáng trong tình huống đó.	3	Có	Tự Luận
914	Các vấn đề pháp lý về bắt giữ tàu biển	Sinh viên hiểu những kiến thức cơ bản về lĩnh vức tranh chấp hàng hải; những kiến thức, kĩ năng cần thiết liên quan đến giải quyết các tranh chấp hàng hải phát sinh trong quá trình vận hành, quản lý, khai thác tàu. Sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác tại các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng hải sau khi tốt nghiệp	2	Có	Tự Luận
915	Thực tập cơ sở ngành	Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường	1	Có	Tự Luận
916	Luật Hình sự và Luật tố tụng hình sự Việt Nam	Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hình sự và quá trình tố tụng hình sự. Nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, góp phần bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, bảo vệ trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, đồng thời giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật.	4	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
917	Luật Lao động Việt Nam	Hiểu rõ và áp dụng được các kiến thức pháp lý về pháp luật lao động và vận dụng vào đánh giá những hiện tượng thực tế có liên quan; có thái độ, có ý thức tuân thủ một cách nghiêm túc các quy định pháp luật về lao động cũng như có cách ứng xử đúng đắn khi tham gia vào quan hệ lao động.	2	Có	Tự Luận
918	Quản trị dự án đóng tàu	Sinh viên có kiến thức cơ bản về dự án đóng tàu và phương pháp tổ chức quản lý dự án trong đóng tàu.	3	Có	Tự Luận
919	Thanh toán quốc tế	Sinh viên nắm được kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành trong lĩnh vực thanh toán quốc tế.	3	Có	Tự Luận
920	Kinh tế Cảng	Sinh viên hiểu được những vấn đề chung về cảng.	2	Có	Tự Luận
921	Logistics và vận tải đa phương thức	Sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về Logistics và Chuỗi cung ứng. Sau khi kết thúc môn học, học viên các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyêt trình, kỹ năng, lựa chọn phương thức vận chuyển, tính toán tổ chức vận tải co 1 hành trình	2	Có	Tự Luận
922	Pháp luật quốc tế về vận chuyển hàng hóa bằng đường biển.	Sinh viên nắm được kiến thức tổng quan về các công ước quốc tế liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, các quy định quy chuẩn cho nhằm giảm thiểu thiệt hại, hư hỏng về hàng hóa trong quá trình vận chuyển hàng hóa trên biển.	2	Có	Tự Luận
923	Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu (P&I)	Sinh viên hiểu những kiến thức về kinh tế vận tải biển, các hình thức nghiệp vụ bảo hiểm dân sự chủ tàu (P&I)	2	Có	Tự Luận
924	Pháp luật về hợp đồng – Hợp đồng trong hàng hải	Sinh viên hiểu được các kiến thức pháp lý về hợp đồng nói chung và hợp đồng hàng hải nói riêng tạo kỹ năng ký kết, thực hiện và xử lý các tranh chấp phát sinh từ hợp đồng	2	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
925	Khía cạnh pháp lý trong hoạt động dịch vụ hàng hải	Sinh viên hiểu những kiến thức về cơ sở pháp luật đối với các dịch vụ Hàng hải để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.	2	Có	Tự Luận
926	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển	Sinh viên nắm được các kiến thức trong lĩnh vực tổn thất trong bảo hiểm hàng hải, xác định nguyên nhân phát sinh, cách phân loại, phạm vi trách nhiệm và công tác bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải như các căn cứ, hồ sơ, thủ tục yêu cầu, giải quyết bồi thường…	2	Có	Tự Luận
927	Bảo hiểm tai nạn thuyền viên	Sinh viên kiến thức về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghiệp vụ bảo hiểm thuyền viên trên tàu	2	Có	Tự Luận
928	Các Bộ luật Quốc tế về hàng hải	Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hái nói riêng để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.	2	Có	Tự Luận
929	Tranh chấp hàng hải	Sinh viên hiểu những kiến thức cơ bản về lĩnh vức tranh chấp hàng hải; những kiến thức, kĩ năng cần thiết liên quan đến giải quyết các tranh chấp hàng hải phát sinh trong quá trình vận hành, quản lý, khai thác tàu. Có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác tại các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng hải sau khi tốt nghiệp	2	Có	Tự Luận
930	Kinh tế khai thác thương vụ	Sinh viên hiểu nội dung, ý nghĩa của các giấy tờ cũng như một số công việc liên quan đến tàu và hàng tại Cảng, để có thể thực hiện các mệnh lệnh khai thác tàu của chủ tàu/người thuê tàu một cách chính xác, mang lại hiệu quả kinh tế, tránh những sai sót, nhầm lẫn đáng tiếc	2	Có	Tự Luận
931	Thực tập chuyên ngành	Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường	2	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
932	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin II	Sinh viên nắm được cơ sở khoa học, có chon lọc những kiến thức cơ bản trong học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất TBCN và lí luận về CNXH.Từ đó hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	3	Có	Tự Luận
933	Tâm lý học đại cương	Sinh viên trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học. Bao quát những nội dung cơ bản của tâm lý học.	2	Có	Tự Luận
934	Luật Hiến pháp Việt Nam	Hiểu những kiến thức lie□n quan đến những nhóm quan hẹ□ pháp luạ□t co□ bản nhất đu□ợc điều chỉnh bởi Luạ□t hiến pháp.	4	Có	Tự Luận
935	Luật Hành chính Việt Nam	Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động quản lý hành chính nhà nước.	3	Có	Tự Luận
936	Công pháp quốc tế	Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận cơ bản về hệ thống pháp luật quốc tế; có kỹ năng tự nghiên cứu và giải quyết tình huống cụ thể của luật quốc tế cũng như các vấn đề hội nhập của Việt Nam.	2	Có	Tự Luận
937	Tin học văn phòng	Sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về soạn thảo và định dạng văn bản với MS Word 2013, thao tác và xử lý dữ liệu trên bảng tính với MS Excel 2013; từ đó hình thành cho sinh viên các kỹ năng để có thể làm việc trên văn bản và bảng tính.	3	Có	Tự Luận
938	Đại cương tàu biển	Sinh viên nắm được lịch sử của tàu biển, các khái niệm cơ bản về tàu biển, kết cấu và các trang thiết bị trên tàu biển, các công ước, luật của tổ chức hàng hải quy định trực tiếp về khai thác tàu. có kỹ năng đánh giá tổng quan về tàu thủy và các trang thiết bị theo tiêu chuẩn Quốc tế.	2	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
939	Đường lối cách mạng của Đảng	Cung cấp những kiến thức cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Từ đó tin tưởng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng; ý thức được trách nhiệm của mình đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng	3	Có	Tự Luận
940	Luật Tố tụng hình sự	Sinh viên có được tư duy khoa học và những kiến thức về tố tụng hình sự. Trên cơ sở đó, sinh viên có kỹ năng vận dụng các kiến thức để lựa chọn các biện pháp ngăn chặn cho phù hợp và áp dụng trình tự tố tụng để giải quyết các tình huống cụ thể.	2	Có	Tự Luận
941	Luật Tố tụng dân sự	Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động giải quyết các vụ việc dân sự.	2	Có	Tự Luận
942	Anh văn cơ bản 3	Sinh viên củng cố và mở rộng kiến thức ngữ pháp phức tạp hơn trong giao tiếp; kĩ năng nghe, nói, đọc viết dưới nhiều chủ đề khác nhau..	3	Có	Tự Luận
943	Chính sách về biển và đại dương	Sinh viên hiểu biết chung, khái quát về chính sách về biển và đại dương, tạo nền tảng kiến thức pháp lý cho việc triển khai các kiến thức chuyên ngành về hàng hải; hiểu được tầm quan trọng của biển, đại dương trong việc phát triển kinh tế đất nước, cũng như chính sách và chiến lược của một số nước trong việc phát triển biển và đại dương.	2	Có	Tự Luận
944	Anh văn chuyên ngành hàng hải 2	Sinh viên có một số vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành hàng hải, đặc biệt là kiến thức ngôn ngữ về công việc của tàu thuyền tại các cảng biển, và rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành hàng hải, giao tiếp nghe nói bằng tiếng Anh một cách hiệu quả	4	Có	Tự Luận
945	Pháp luật quốc tế về an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm biển	Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về pháp luật quốc tế về an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm biển vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển	3	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
946	Các sự cố và tai nạn hàng hải	Sinh viên hiểu và giải thích được các quy định của pháp luật về các sự cố tai nạn hàng hải. Đồng thời có kỹ năng xử lý và giải quyết được những vụ việc cụ thể.	2	Có	Tự Luận
947	Pháp luật quốc tế về lao động hàng hải	Sinh viên hiểu được những tiêu chuẩn tối thiểu lao động hàng hải, áp dụng những kiến thức vào giải quyết những vẫn đề thực tiễn trong lao động hàng hải như hợp đồng lao đọng thuyền viên, giải quyết tranh chấp trong việc thực hiện chế độ lao động thuyền viên...	2	Có	Tự Luận
948	Quản lý rủi ro hàng hải	Sinh viên hiểu và áp dụng được các khái niệm về quản lý rủi ro hang hải, nhận dạng được các trở ngại và tiên đoán được các rủi ro có thể xảy ra, từ đó hạn chế thấp nhất các tai nạn hàng hải, các sự cố có thể xảy ra và biện pháp hạn chế, giảm thiểu thiệt hai do các tai nạn hang hải gây ra.	2	Có	Tự Luận
949	Bảo hiểm thân tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Tự Luận
950	Quản lý tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn)	2	Có	Tự Luận
951	Giám định tổn thất hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn)	2	Có	Tự Luận
952	Kiểm tra nhà nước cảng biển (PSC)	Sinh viên hiểu về thủ tục kiểm tra của chính quyền cảng đối với tàu biển; Hình thành và phát triển kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin và đánh giá thông tin. Đồng thời vận dụng kiến thức vào các tình huống cụ thể	2	Có	Tự Luận
953	Giới hạn trách nhiệm dân sự trong hàng hải	Sinh viên hiểu biết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của chủ tàu do lỗi của những người làm thuê cho chủ tàu gây ra trong các vụ tai nạn đâm va tàu biển, tổn thất hàng hóa vận chuyển …. ; Nắm được các mức giới hạn bồi thường của chủ tàu trong các vụ khiếu nại hàng hải. Hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết, tính toán bồi thường thiệt hại trong những tranh chấp hàng hải cụ thể	2	Có	Tự Luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
954	Tập quán thương mại quốc tế	Sinh viên hiểu được những kiến thức khái quát nhất về thương mại quốc tế nói chung cũng như tập quán thương mại quốc tế nói riêng	2	Có	Tự Luận
955	Tính toán phân bổ tổn thất chung	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tổn thất trong hàng hải nói chung và tổn thất chung cũng như cách tính toán phân bổ tổn thất chung nói riêng.	2	Có	Tự Luận
956	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường	3	Có	Báo cáo thực tập
957	Đồ án Tốt nghiệp	Sinh viên tự nghiên cứu và liên hệ với kiến thức được học trong Trường	6	Có	Đồ án
958	Quản lý an toàn và an ninh hàng hải	Sinh viên hiểu những kiến thức pháp lý về quản lý an toàn - an ninh hàng hải, hình thành và phát triển các kỹ năng tìm kiếm, xử lý, đánh giá thông tin, vận dụng các kiến thức pháp lý để giải quyết các tình huống cụ thể phát sinh trong công việc thực tế liên quan đến lĩnh vực quản lý an toàn, an ninh hàng hải.	2	Có	Tự Luận
959	Công tác bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải	Sinh viên hệ thống được các tổn thất trong các tai nạn sự cố hàng hải thuộc trách nhiệm của bảo hiểm, đồng thời xây dựng quy trình xử lý và giải quyết bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải.	2	Có	Tự Luận
960	Bộ Luật Hàng hải Việt Nam	Sinh viên phân tích được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hái nói riêng để vận dụng trong trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.	2	Có	Tự Luận
961	Giới thiệu ngành	Môn học thuộc khối kiến thức cơ sở trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tàu thủy và sự phát triển của ngành đóng tàu thế giới,Việt Nam qua các thời kỳ; trang bị các khái niệm cơ bản về tàu thủy và các tiến bộ công nghệ, tự động hóa được ứng dụng trong quá trình thiết kế, đóng mới tàu thủy qua các thời kỳ lịch sử	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
962	Tĩnh học tàu thủy	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan cơ bản nhất về các tính năng hàng hải của tàu bao gồm: Tính nổi, Tính ổn định, Tính chống chìm và Hạ thủy tàu. Sau khi học xong học phần Tĩnh học tàu thủy sinh viên có kỹ năng tính toán được các đặc trưng vỏ bao thân tàu, từ đó tính toán kiểm tra được ổn định của tàu nguyên vẹn cũng như tàu bị tai nạn và sử dụng để tính toán hạ thủy tàu	4	Có	Thi tự luận
963	Kết cấu tàu và CTBDĐ 1	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về kết cấu tàu chở hàng khô bao gồm các nội dung chính, như: Khái quát chung về kết cấu tàu thuỷ; Nguyên tắc kết cấu; Kết cấu khoang hàng tàu hàng khô. Ngoài việc trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về các khái niệm, các nguyên tắc bố trí kết cấu, học phần còn trang bị cho sinh viên về: cơ sở và phương pháp bố trí, tính toán kết cấu các dàn: dàn vách, dàn đáy, dàn mạn, dàn boong trong vùng khoang hàng của tàu chở hàng khô	2	Có	Thi tự luận
964	Vẽ tàu	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan cơ bản nhất về hệ thống bản vẽ kỹ thuật tàu thủy và công trình biển di động. Các hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật của bản vẽ đóng tàu và công trình biển di động.	2	Có	Thi tự luận
965	Phương pháp tính	Cung cấp kiến thức về các phương pháp số ứng dụng trong thiết kế tàu: giải phương trình, hệ phương trình tuyến tính, phi tuyến và siêu việt… ứng dụng trong các bài toán cơ học tàu thủy, cũng như động lực học công trình nổi. Các thuật giải về ma trận để giải quyết các bài toán cơ học bằng phương pháp phần tử hữu hạn. Giới thiệu ứng dụng phương pháp phần tử hữu hạn trong bài toán cơ kết cấu tàu thủy và công trình biển ngoài khơi	4	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
966	Cơ kết cấu tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cần thiết để tính toán lực cắt, mômen uốn, góc xoay, độ võng của các thanh, hệ thanh và khung phẳng tàu thủy dưới tác dụng của hệ ngoại lực cho trước. Đồng thời cung cấp cho sinh viên các phương pháp lý thuyết để giải các bài toán dầm trên nền đàn hồi, dàn phẳng và uốn chung thân tàu với thượng tầng, với lầu, với ụ nổi	4	Có	Thi tự luận
967	Bố trí chung và kiến trúc tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành những kiến thức đại cương về các hệ thống tàu thủy bao gồm: các hệ thống hầm tàu; các hệ thống phòng, phát hiện và chữa cháy; các hệ thống vệ sinh và chất thải; các hệ thống vi khí hậu nhân tạo và các hệ thống chuyên dụng cho tàu dầu	2	Có	Thi tự luận
968	Công ước quốc tế trong đóng tàu	Học phần tập trung giới thiệu một số quy định cơ bản của hệ thống các Công ước Quốc tế có liên quan đến việc thiết kế, đómg mới tàu thủy hoạt động trên tuyến Quốc tế	2	Có	Thi tự luận
969	Động lực học tàu thủy	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về nguyên nhân phát sinh và các thành phần lực cản cơ bản của tàu thủy; các phương pháp xác định và giảm lực cản cho tàu; lực cản của tàu trong các điều kiện bơi đặc biệt và lực cản của đội tàu hoạt động trên nguyên lý lực nâng thủy động; Học phần cũng trang bị cho người học những kiến thức về bản chất của các loại chòng chành của tàu trên nước tĩnh, trên sóng cũng như các biện pháp giảm chành; các kiến thức về tính điều khiển của tàu	3	Có	Thi tự luận
970	Thiết bị tàu và CTBDĐ 2	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về bố trí thiết bị tàu trên tàu và công trình ngoài khơi; đọc được bản vẽ bố trí thiết bị; hiểu được chức năng, nhiệm vụ của thiết bị trong quá trình khai thác tàu; Tính toán thiết kế được một dạng thiết bị cho tàu hoặc công	4	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trình ngoài khơi, nắm bắt được các tài liệu, luật liên quan đến thiết bị tàu để có thể tính chọn và trang bị các thiết bị cho tàu theo luật			
971	Lý thuyết thiết kế tàu thủy	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản chủ yếu về phương pháp xác định sơ bộ các thông số chủ yếu của tàu; mối quan hệ giữa các thông số chủ yếu của tàu với các tính năng của tàu; các phương pháp xây dựng tuyến hình cho tàu thiết kế	3	Có	Thi tự luận
972	Thiết kế tàu và CTBDĐ2	HP cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản chủ yếu về đặc điểm khai thác, kiểu kiến trúc- bố trí chung và đặc điểm thiết kế các tàu vận tải, tàu kéo, tàu cá, tàu khách, ụ nổi và Công trình biển di động	3	Có	Thi tự luận
973	Công nghệ đóng tàu và CTBDĐ 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguyên tắc cơ bản của quá trình đóng tàu; những quy trình công nghệ đóng mới từ khâu thiết kế công nghệ, phóng dạng hạ liệu, làm dưỡng mẫu, thảo đồ, lắp ráp các chi tiết liên khớp, lắp ráp cụm khung chi tiết và tấm phẳng đến lắp ráp các phân đoạn, tổng đoạn, quy trình đấu lắp thân tàu trên triền cũng như quy trình đưa tàu xuống nước	4	Có	Thi tự luận
974	Đặc điểm Thiết kế thiết bị lặn	Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản nhất về phương pháp thiết kế một số loại thiết bị lặn kể cả tàu ngầm mi ni phục vụ cho công tác thăm quan du lịch đáy biển; khảo sát hoặc thăm dò đáy đại dương với độ sâu phù hợp	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
975	Thiết kế tàu cao tốc	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về đặc điểm thiết kế (đặc điểm về xác định kích thước, tuyến hình, kiến trúc và bố trí chung) của một số các loại tàu cao tốc sau đây: Tàu khách; Tàu lướt; Tàu chạy trên hệ cánh ngầm; Tàu chạy trên đệm khí	3	Có	Thi tự luận
976	Chấn động và độ ồn tàu thủy	Cung cấp những kiến thức cơ bản về dao động của hệ một và hệ nhiều bậc tự do, từ đó đưa ra phương pháp tính dao động cục bộ cho các kết cấu tàu thuỷ (như dầm một nhịp, dầm liền nhịp, khung và dàn tàu thủy), tính dao động chung thân tàu và các biện pháp giảm chấn động. HP còn cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên nhân gây ra độ ồn trên tàu và các biện pháp đảm bảo độ ồn tàu thủy	4	Có	Thi tự luận
977	Chuyên đề thiết kế tàu & CTBDĐ	Cung cấp cho người học những vấn đề về các phương pháp chung về thiết kế tàu thuỷ và công trình nổi; Ứng dụng các công cụ hỗ trợ thiết kế trong các giai đoạn xây dựng dự án thiết kế; Tìm hiểu sâu hơn về đặc điểm thiết kế tàu nhiều thân và đặc điểm thiết kế một số công trình ngoài khơi	3	Có	Thi tự luận
978	Chuyên đề Kết cấu tàu & CTBDD	trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, lựa chọn, bố trí, tính toán thiết kế kết cấu cho một số loại tàu hoạt động trên biển, như: bố trí, tính toán thiết kế kết cấu tàu chở hàng khô; bố trí, tính toán thiết kế kết cấu tàu chở dầu và bố trí, tính toán thiết kế kết cấu tàu chở hàng rời; đồng thời trang bị kỹ năng tính chọn đường hàn cho các liên kết của tàu	3	Có	Thi tự luận
979	Hệ thống tàu thủy	Cung cấp cho người học các kiến thức chủ yếu về: Cơ sở lý thuyết tính toán các hệ thống; Giới thiệu các hệ thống trên tàu như: Hệ thống hầm tàu; Hệ thống cứu hỏa; Hệ thống vệ sinh; Hệ thống sưởi; Hệ thống thông gió và điều hòa không khí; Các hệ thống làm lạnh; Các hệ thống chuyên dụng trên tàu dầu	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
980	Thiết bị đẩy tàu thủy 1	Giới thiệu những kiến thức chung về tính di động của tàu thủy. Cụ thể gồm: Lực cản của môi trường đến chuyển động của tàu và các phương pháp thực nghiệm để tính toán nó; Các loại thiết bị đẩy trên tàu thủy: Các đặc trưng hình học, động học và thủy động lực học của chong chóng; Đồ thị để tính toán, thiết kế chong chóng; Kết cấu chong chóng và sự bố trí nó ở sau đuôi tàu	2	Có	Thi tự luận
981	Thiết bị đẩy tàu thủy 2	Giới thiệu các kiến thức: Khái niệm chung về thiết bị đẩy tàu thủy và sự phân loại chúng; Các đặc trưng hình học của chong chóng tàu thủy; Các đặc tính động học và thủy động lực học của chong chóng; Lý thuyết tổng quát về chong chóng lý tưởng và thiết bị đẩy lý tưởng; Nghiên cứu chong chóng bằng thí nghiệm; Tương tác giữa chong chóng với thân tàu và động cơ; Sự xâm thực chong chóng; Thiết kế chong chóng; Thiết kế tự động chong chóng; Phương pháp nâng cao hiệu suất của chong chóng; Chong chóng trong đạo lưu và Thiết bị phụt tàu thủy	4	Có	Thi tự luận
982	Đại cương về công trình ngoài khơi	Giới thiệu những kiến thức chung và khái quát về tính năng, công dụng, đặc điểm kiến trúc, kết cấu và khai thác của các loại công trình ngoài khơi thuộc lọai CTBDĐ, bao gồm: giàn tự nâng và giàn bán chìm phục vụ xây dựng và sửa chữa các công trình cố định và di động trên biển; giàn tự nâng và giàn bán chìm phục vụ khoan thăm dò và khai thác dầu và khí ngoài khơi; tàu khoan; tàu thăm dò và nghiên cứu đại dương	2	Có	Thi tự luận
983	Sức bền - Chấn động	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tính toán, kiểm tra và đánh giá độ bền chung và độ bền cục bộ của thân tàu; Tính toán độ bền chung và độ bền cục bộ của hệ chân nâng hạ giàn tự nâng, hệ cột đỡ của loại giàn bán chìm đồng thời tính toán đánh giá độ bền mỏi của loaaij kết cấu nêu trên. Tính dao động kết cấu tàu thuỷ,	4	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dao động chung thân tàu và các biện pháp giảm chấn động			
984	Công nghệ hàn tàu	Gồm các nội dung về: các công nghệ hàn áp dụng trong công nghiệp đóng tàu; kiểm soát chất lượng liên kết hàn; biểu diễn mối hàn trên bản vẽ. Tiêu chuẩn hàn và cách thức tính toán và thiết lập quy trình hàn tàu.	4	Có	Thi tự luận

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Công trình bến	2016	
2	Công trình thủy công trong nhà máy đóng tàu	2007	
3	Công trình cảng	2016	
4	Quy hoạch cảng		2018
5	Thi công cơ bản		2019
6	Thi công chuyên môn		2019
7	Công trình bảo vệ bờ biển và đê chắn sóng	2010	
8	Công trình đường thủy	2010	
9	Công trình thủy lợi	2018	
10	Âu tàu	2018	
11	Phương pháp số		2019
12	Ứng dụng Mathcad trong kỹ thuật		2019
13	Khí tượng thủy hải văn		2019
14	Địa chất CT	2015	
15	Vật liệu xây dựng	2015	
16	Kết cấu gạch đá gỗ	2015	
17	Kết cấu BTCT 1	2015	
18	Kết cấu thép 1	2015	
19	Kết cấu BTCT 2	2015	
20	Kết cấu thép 2	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
21	Kỹ thuật thi công lắp ghép	2015	2018-2019 Soạn mới giáo trình
22	Kỹ thuật thông gió	2015	
23	Cấp thoát nước	2015	
24	Thiết kế nhà DD&CN	2015	
25	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	2015	
26	CĐ Lựa chọn PÁ kết cấu	2016	
27	CĐ Lựa chọn biện pháp TC	2016	
28	CĐ Phân tích hiệu quả đầu tư	2016	
29	Kinh tế XD	2015	
30	Tổ chức thi công XD	2015	
31	Tài liệu học tập Trắc địa cơ sở	2016	2018-2019
32	Tài liệu học tập Công trình biển di động	2016	
33	Tài liệu học tập Luồng tàu & khu nước của cảng	2016	2018-2019
34	Tài liệu học tập Thiết bị báo hiệu hàng hải	2015	
35	Tài liệu học tập Kỹ thuật bảo đảm an toàn HH	2014	
36	Tài liệu học tập Công trình báo hiệu hàng hải	2014	
37	Tài liệu học tập Tin học ứng dụng – CIVIL 3D	2015	
38	Tài liệu học tập Trắc địa cao cấp	2016	
39	Tài liệu học tập Định vị vệ tinh	2012	
40	Tài liệu học tập Trắc địa bản đồ biển	2016	2018-2019
41	Cơ sở toán học xử lý số liệu trắc địa	2003	
42	Tài liệu học tập Cơ sở trắc địa công trình	2016	2018-2019
43	Tài liệu học tập Địa chất biển	2016	
44	Luật biển	2016	
45	Tài liệu học tập Thành lập bản đồ biển	2016	
46	Tài liệu học tập Trắc địa công trình biển	2016	
47	Tài liệu học tập Quản lý khai thác cảng và đường thủy	2016	
48	Tài liệu học tập Quản lý rủi ro hàng hải	2016	2018-2019
49	Tài liệu học tập Hệ thống thông tin địa lý	2014	
50	Quy định mới về QLDA XDCT	2016	
51	Tài liệu học tập Thi công công trình BDATDT	2016	
52	Ổn định tàu	2018-2019	
53	An toàn hàng hải	2018-2019	
54	Xử lý tình huống khẩn cấp trên biển	2018-2019	
55	Luật Hàng hải	2018-2019	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
56	Luật Hàng hải và các Công ước quốc tế về Hàng hải	2018-2019	
57	Tài liệu học tập Địa lý vận tải	2017	
58	Tài liệu học tập Luật vận tải biển	2017	
59	Giáo trình Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng	2017	
60	Tài liệu học tập Quản lý khai thác cảng	2017	
61	Tài liệu học tập Khai thác tàu	2017	
62	Tài liệu học tập Kinh tế vận chuyển đường biển	2017	
63	Tài liệu học tập Quản lý tàu	2017	
64	Tài liệu học tập Kinh tế cảng	2017	
65	Tài liệu học tập Bảo hiểm hàng hải	2017	
66	Tài liệu học tập Kinh doanh cảng biển	2017	
67	Tài liệu học tập Kinh doanh vận tải biển	2017	
68	Bàigiảng Logistics vàVậntảiđaphươngthức	2013	Kếhoạchsoạngiáotrìnhtrongnăm học 2018-2019
69	Bàigiảng Logistics toàncầu	2013	
70	Bài giảng Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	2013	
71	Bàigiảng Logistics vậntải	2013	
72	Bàigiảng Logistics cảngbiển	2013	
73	Bài giảng Quản trị kho hàng	2013	
74	Bàigiảng Logistics dịchvụ	2013	
75	Bàigiảng Marketing Logistics	2013	
76	Bàigiảngthiếtkếhệthống Logistics	2013	
77	Tàiliệuthamkhảo: International Logistics	2010	
78	Tàiliệuthamkhảo: Transport Logistics	2012	
79	Tàiliệuthamkhảo: Principles of Supply chain Management – A balanced approach	2010	
80	Tài liệu tham khảo: Cẩm nang quản trị kho hàng	2014	
81	Tàiliệuthamkhảo: Contemporary Logistics	2008	
82	Tàiliệuthamkhảo: Introduction to Logistics Engineering	2009	
83	Tàiliệuthamkhảo: Introduction to Logistics System Planning and Control	2004	
84	Tàiliệuthamkhảo: Review of Logistics Service Regulations for Freight Forwarding	2015	
85	Tài liệu học tập Kinh tếvi mô	2015	
86	Tài liệu học tập Kinh tếvĩ mô	2015	
87	Tài liệu học tậpKinh tếcông cộng	2015	
88	Tài liệu học tậpKinh tế lượng	2015	
89	Tài liệu học tậpKinh tế phát triển	2015	
90	Tài liệu học tậpGiới thiệu ngành	2017	
91	Tài liệu học tậpNguyên lý thống kê	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
92	Tài liệu học tậpPhân tích HĐKT trong KTB	2015	
93	Tài liệu học tậpPhân tích HĐKT trong KTN	2015	
94	Tài liệu học tậpPhân tích HĐKT trong LQC	2015	
95	Tài liệu học tậpPhân tích HĐKT trong VTT	2016	
96	Tài liệu học tậpPhân tích HĐKT trong QKD	2015	
97	Tài liệu học tập Phân tích HĐKT trong QKT	2015	
98	Bộ môn Khai thác máy tàu biển, Khoa Máy tàu biển, Trường đại học Hàng Hải Việt Nam, Tài liệu học tập,*Nồi hơi-Tua bin hơi tàu thủy,*	*2015*	
99	Nguyễn Hồng Phúc, Nguyễn Đại An. *Hệ động lực hơi nước*, NXB Trường đại học Hàng Hải Việt Nam	2000	
100	TS. MTr. Phạm Hữu Tân, *Máy phụ tàu thủy tập I*, NXB Giao thông vận tải	2012	
101	TS. MTr. Phạm Hữu Tân, *Máy phụ tàu thủy tập II*, NXB Giao thông vận tải	2012	
102	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển,*Động cơ Diesel tàu thủy 1.* Nhà xuất bản Hàng hải.	2018	Giáo trình"*Động cơ Diesel tàu thủy".*
103	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển,*Động cơ Diesel tàu thủy 2.* Nhà xuất bản Hàng hải.	2018	
104	TS.Nguyễn Trung Cương,*Động cơ diesel tàu thuỷ*. Nhà xuất bản Giao thông vận tải	2010	
105	TS. Ngô Ngọc Lân, ThS. Nguyễn Sĩ Tài, Bộ môn Tự Động tàu biển, Giáo trình Hệ thống tự động tàu thủy, NXB Hàng hải	2015	
106	Phan Thanh Hải, Đặng Văn Uy, *Cơ sởlý thuyết tự động điều chỉnh và điều khiển,* Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Hải Phòng	1995	
107	Tài liệu học tập "Bảo dưỡng và sửa chữa máy tàu thủy", Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.	2018	
108	PGS. TS. Lương Công Nhớ. *Khai thác hệ động lực tàu thủy*. Nhà xuất bản Hàng hải.	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
109	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển. *Khai thác HĐL diesel tàu thủy.* Nhà xuất bản Hàng hải.	2018	
110	TS.MT. Nguyễn Trung Cương,*Khai thác HĐL tàu thủy*	2012	
111	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển. *Chuyên đề Máy phụ tổng hợp.* Nhà xuất bản Hàng hải	2016	
112	Bộ môn Khai thác Máy tàu biển. *Chuyên đề Động lực tổng hợp.* Nhà xuất bản Hàng hải	2016	
113	Giáo trình Quản trị chiến lược	2014	
114	Giáo trình Khởi sự doanh nghiệp	2016	
115	Tài chính doanh nghiệp VT biển	2013	
116	Kế toán hành chính sự nghiệp	2014	
117	Kế toán quản trị		2019
118	Thị trường chứng khoán		2019
119	Động lực học hệ nhiều vật		2019
120	Cảm biến và xử lý tín hiệu		2020
121	Kỹ thuật Rôbốt		2020
122	Cơ cấu chấp hành		2021
123	Vật liệu nhiệt lạnh	2016	
124	CAD-CAM-CNC	2017	
125	Công nghệ chế tạo	2017	
126	Vật liệu kỹ thuật	2017	
127	Vật liệu kỹ thuật (TA)		2018
128	Vật liệu đóng tàu		2018
129	Kỹ thuật gia công cơ khí		2018
130	Gia công kỹ thuật sô		2019
131	Kỹ thuật gia công cơ khí (TA)		2019
132	GT: Cơ sở thiết kế máy		
133	GT: Chi tiết máy		
134	GT: Kỹ thuật đo		
135	Thủy lực và khí nén ứng dụng		Nghiệm thu năm học 2018-2019
136	Hệ thống truyền động thủy lực và khí nén		
137	Ma sát, mòn và bôi trơn		
138	An toàn công nghiệp		Kế hoach soạn thảo giáo trình năm 17-18
139	Máy nâng		Kế hoach soạn thảo giáo trình năm 17-18
140	Tính toán máy nâng chuyển		Kế hoạch soạn thảo năm 18-19

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
141	Kỹ thuật an toàn thiết bị nâng		Kế hoach soạn thảo năm 18-19
142	Động cơ đốt trong		Nghiệm thu năm học 2018 - 2019
143	Hóa học đại cương	2016	
144	Hóa phân tích		Năm học 2017-2018
145	Hóa vô cơ 1		Năm học 2017-2018
146	Hóa hữu cơ 1		Năm học 2017-2018
147	Quá trình chuyển khối trong kỹ thuật môi trường	2016	
148	Kiểm soát và quản lý ô nhiễm môi trường biển	2014	
149	Quản lý chất thải rắn	2016	
150	Sinh thái học môi trường	2014	
151	Chuyên đề về Thiết kế tàu và CT nổi	2017	
152	Lý thuyết và kết cấu tàu	2017	
153	Sức bền tàu thủy		2018-2020

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
I	Tiến sĩ				
1	Tiến sĩ	Nghiên cứu đề xuất mô hình và các giải pháp đầu tư xây dựng trung tâm Logistics phục vụ cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tại Lạch Huyện	ThS. Lê Đăng Phúc	PGS.TS. Đan Đức Hiệp; PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	Đề xuất mô hình trung tâm dịch vụ Logistics phục vụ cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tại Lạch Huyện và các giải pháp đầu tư xây dựng trung tâm này
2	Tiến sĩ	Giải pháp thúc đẩy hợp tác trong vận tải biển giữa Việt Nam với các nước trong khối ASEAN	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	PGS.TS. Đinh Ngọc Viện; PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Các giải pháp thúc đẩy hợp tác trong vận tải biển giữa Việt Nam với các nước trong khối ASEAN
3	Tiến sĩ	Giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Thúy Hà	GS.TS. Vương Toàn Thuyên; PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	Đề xuất hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
4	Tiến sĩ	Xây dựng mô hình quản lý và khai thác tàu chở dầu thô cung ứng cho nhà máy lọc dầu của Việt Nam	ThS. Bùi Thanh Hải	TS. Nguyễn Hữu Hùng	Đề xuất mô hình quản lý và khai thác tàu chở dầu thô cung ứng cho nhà máy lọc dầu của Việt Nam
5	Tiến sĩ	Một số giải pháp khai thác tối đa khả năng thông qua của cảng biển Việt Nam	ThS. Đỗ Văn Kiên	PGS.TS. Dương Văn Bạo	Các giải pháp khai thác tối đa khả năng thông qua của cảng biển Việt Nam
6	Tiến sĩ	Dự báo rủi ro tín dụng trong đầu tư phát triển đội tàu container của Việt Nam	ThS. Trương Quý Hào	GS.TS. Vương Toàn Thuyên; PGS.TS. Phạm Văn Thứ	Đề xuất mô hình dự báo rủi ro tín dụng trong đầu tư phát triển đội tàu container của Việt Nam
7	Tiến sĩ	Nghiên cứu năng lực cạnh tranh của đội tàu vận tải dầu Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Hường	PGS.TS. Đỗ Văn Cương; PGS.TS. Đặng Công Xưởng	Đề xuất phương pháp và chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh của đội tàu vận tải dầu Việt Nam
8	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của cảng Hải Phòng đối với sự phát triển kinh tế thành phố Hải Phòng	ThS. Vương Toàn Thu Thủy	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Tiệm; PGS.TS. Dương Văn Bạo	Phương pháp đánh giá và chỉ số ảnh hưởng của cảng Hải Phòng đối với sự phát triển kinh tế thành phố Hải Phòng
9	Tiến sĩ	Giải pháp hợp lý hóa cơ cấu đội tàu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	ThS. Nguyễn Cảnh Hải	TS. Nguyễn Hữu Hùng; PGS.TS. Đặng Công Xưởng	Các giải pháp hợp lý hóa cơ cấu đội tàu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
10	Tiến sĩ	Giải pháp nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp cảng biển Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Phương Lan	PGS.TS. Đinh Ngọc Viện; PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân	Phương pháp đánh giá năng lực tài chính và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp cảng biển Việt Nam
11	Tiến sĩ	Các giải pháp phát triển nhân lực cho ngành đóng tàu khu vực Hải Phòng	ThS. Hoàng Thị Thúy Phương	PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn; TS. Vũ Thế Bình	Đánh giá nguồn nhân lực đóng tàu và đề xuất giải pháp phát triển nhân lực cho ngành đóng tàu khu vực Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
12	Tiến sĩ	Đề xuất các biện pháp phát triển đội tàu vận tải biển Việt Nam trong điều kiện cạnh tranh, hội nhập quốc tế	ThS. Nguyễn Đình Trí	PGS.TS. Nguyễn Thanh Thủy; TS. Bùi Thiên Thu	Đánh giá đội tàu vận tải biển Việt Nam và đề xuất các biện pháp phát triển đội tàu này trong bối cảnh hội nhập quốc tế
13	Tiến sĩ	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và giải pháp tăng cường khả năng vận chuyển tàu hàng khô của các công ty vận tải biển đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2030	ThS. Trần Minh Tuấn	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Tiệm; TS. Nguyễn Hữu Hùng	Đánh giá năng lực vận chuyển tàu hàng khô, các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp tăng cường khả năng vận chuyển của đội tàu này trên địa bản thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2030
14	Tiến sĩ	Quản lý nhà nước về dịch vụ cảng biển tại Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Lịch	PGS.TS. Nguyễn Thanh Thủy; TS. Bùi Thiên Thu	Đề xuất mô hình quản lý nhà nước về dịch vụ cảng biển tại Việt Nam
15	Tiến sĩ	Nghiên cứu mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam	ThS. Đỗ Thanh Tùng	GS.TS. Vương Toàn Thuyên	Phương pháp đánh giá mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam, đề xuất giải pháp giải quyết mối quan hệ này
16	Tiến sĩ	Phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tại Thành phố Hải Phòng	ThS. Nguyễn Quang Thành	GS.TSKH. Nguyễn Hữu Hà	Đánh giá hoạt động vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Hải Phòng và đề xuất giải pháp phát triển loại hình vận tải này trên địa bàn thành phố Hải Phòng
17	Tiến sĩ	Phát triển vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng	ThS. Nguyễn Quang Đạt	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân; TS. Trần Anh	Đánh giá vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng, đề xuất mô hình phát triển vùng hấp dẫn này

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
18	Tiến sĩ	Đánh giá khả năng cải thiện chỉ số sinh lời sau cổ phần hóa của doanh nghiệp vận tải	ThS. Hoàng Thị Hồng Lan	PGS.TS. Vũ Trụ Phi; PGS.TS. Đặng Công Xưởng	Phương pháp đánh chỉ số sinh lời sau cổ phần hóa của doanh nghiệp vận tải, đề xuất giải pháp cải thiện chỉ số này
19	Tiến sĩ	Các giải pháp phát triển hoạt động xuất khẩu của thành phố Hải Phòng trên cơ sở khai thác lợi thế dịch vụ logistics cảng biển	ThS. Trần Văn Ngọc	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn; TS. Mai Khắc Thành	Đánh giá hoạt động xuất khẩu của thành phố Hải Phòng, đề xuất giải pháp phát triển hoạt động này trên cơ sở khai thác lợi thế dịch vụ logistics cảng biển
20	Tiến sĩ	Giải pháp phát triển bền vững ngoại thương bằng đường biển giữa Việt Nam với các nước Đông Bắc Á dưới tác động của vận tải biển Việt Nam	ThS. Vương Thu Giang	PGS.TS. Đặng Công Xưởng, PGS.TS. Nguyễn Thị Phương	Đánh giá hoạt động ngoại thương bằng đường biển của Việt Nam; đề xuất giải pháp phát triển bền vững ngoại thương bằng đường biển giữa Việt Nam với các nước Đông Bắc Á dưới tác động của vận tải biển Việt Nam
21	Tiến sĩ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao an toàn hàng hải vùng biển Việt Nam	ThS. Lưu Việt Hùng	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; PGS.TS. Đinh Xuân Mạnh	Đánh giá hoạt động bảo đảm an toàn hàng hải vùng biển Việt Nam, đề xuất một số giải pháp nâng cao an toàn hàng hải.
22	Tiến sĩ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hàng hải Việt Nam	ThS. Trần Công Sáng	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; GS.TS. Lương Công Nhớ	Đánh giá hoạt động đào tạo huấn luyện nguồn nhân lực hàng hải và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động này
23	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu lao động	ThS. Đào Quang Dân	PGS.TS. Đinh Xuân Mạnh; TS. Lê Quốc Tiến	Đánh giá nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam và đề xuất mô hình phát triển nguồn nhân này đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu lao động

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
24	Tiến sĩ	Nghiên cứu ứng dụng bộ điều khiển PID thích nghi dựa trên mạng nơ ron nhân tạo cho hệ thống điều khiển tàu thủy	ThS. Võ Hồng Hải	PGS.TS. Phạm Kỳ Quang; PGS.TS. Nguyễn Phùng Hưng	Phương pháp điều khiển tàu thủy và ứng dụng bộ điều khiển PID thích nghi dựa trên mạng nơ ron nhân tạo cho hệ thống điều khiển tàu thủy
25	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao độ chính xác dẫn đường cho tàu ngầm hoạt động trong khu vực biển Đông	ThS. Nguyễn Quang Huy	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; TS. Phạm Xuân Dương	Đánh giá độ chính xác dẫn đường cho tàu ngầm hoạt động trong khu vực biển Đông và đề xuất phương pháp nâng cao độ chính xác này
26	Tiến sĩ	Nghiên cứu xác định độ lệch tàu do người điều khiển phục vụ thiết kế luồng hàng hải	ThS. Nguyễn Xuân Thịnh	PGS.TS. Phạm Văn Thuần	Đánh giá ảnh hưởng của yếu tố con người trong việc thiết kế luồng hàng hải và đề xuất phương pháp xác định độ lệch tàu do người điều khiển
27	Tiến sĩ	Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	ThS. Bùi Văn Minh	TS. Lê Quốc Tiến; TS. Đào Minh Quân	Đánh giá công tác quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác này đến năm 2025, định hướng đến năm 2035
28	Tiến sĩ	Nghiên cứu thiết kế hệ thống thông báo ổn định theo thời gian thực cho tàu hàng rời	ThS. Nguyễn Xuân Long	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; PGS.TS. Nguyễn Công Vịnh	Phương pháp đánh giá ổn định tàu hàng rời thông qua chu kỳ lắc ngang của tàu và thiết kế hệ thống thông báo ổn định theo thời gian thực cho tàu hàng rời
29	Tiến sĩ	Nghiên cứu năng lực của sỹ quan hàng hải Việt Nam trong xử lý tình huống có nguy cơ đâm va tàu trên biển trong ca trực độc lập	ThS. Mai Xuân Hương	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; TS. Hà Nam Ninh	Đánh giá năng lực của sỹ quan hàng hải Việt Nam, đề xuất mô hình năng lực đáp ứng yêu cầu quốc tế và thực tiễn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
30	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng xâm thực bánh lái đến lực bẻ lái tàu thủy	ThS. Cổ Tấn Anh Vũ	PGS.TS. Phạm Kỳ Quang; TS. Vũ Văn Duy	Phương pháp đánh giá ảnh hưởng xâm thực bánh lái đến lực bẻ lái tàu thủy; thực nghiệm khảo sát ảnh hưởng này
31	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng bản đồ đánh giá tai nạn, rủi ro hàng hải thường gặp cho các vùng biển Việt Nam	ThS. Nguyễn Đức Học	PGS.TS. Nguyễn Cảnh Sơn; TS. Nguyễn Mạnh Cường	Đánh giá tai nạn hàng hải trên vùng biển Việt Nam, đề xuất bản rủi ro hàng hải thường gặp trên vùng biển này
32	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các tình huống điều động của chủng loại tàu DN 2000 phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển	ThS. Đặng Hoàng Anh	TS. Trần Văn Lượng; TS. Lê Quốc Tiến	Phương pháp đánh giá tính năng điều động tàu DN 2000, mô hình hóa và mô phỏng các tính huống điều động chủng loại tàu này phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển
33	Tiến sĩ	Nghiên cứu đề xuất mô hình an ninh - an toàn hàng hải khu vực biển Đông phù hợp thông lệ và luật pháp quốc tế	KS. Nguyễn Bình Khương	TS. Nguyễn Mạnh Cường; TS. Nguyễn Kim Phương	Đánh giá an toàn-an ninh hàng hải khu vực Biển Đông và đề xuất mô hình đảm bảo an ninh-an toàn hàng hải trong khu vực này phù hợp với thông lệ và luật pháp quốc tế
34	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán, mô phỏng tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp	ThS. Lê Ngọc Lân	PGS.TS. Nguyễn Công Vịnh; TS. Trần Khánh Toàn	Phương pháp đánh giá tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp, mô hình hóa và mô phỏng tương tác này
35	Tiến sĩ	Nghiên cứu phát triển tăng cường năng lực quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)	ThS. Nguyễn Thanh Vân	PGS.TS. Nguyễn Viết Thành; TS. Nguyễn Minh Đức	Đánh giá hoạt động quản lý tàu thuyền tại các tuyến luồng hàng hải và đề xuất phương pháp quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
36	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết	ThS. Đặng Quang Việt	TS. Nguyễn Minh Đức; PGS.TS. Trần Xuân Việt	Xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và lập kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết
37	Tiến sĩ	Nghiên cứu chế tạo hệ thống tự động điều khiển nồi hơi bằng công nghệ PLC nhằm nâng cao hiệu quả khai thác nồi hơi tàu thủy	ThS. Bùi Thanh An	PGS.TS. Nguyễn Đại An; PGS.TS. Phạm Ngọc Tiệp	Thiết kế và chế tạo hệ thống tự động điều khiển nồi hơi bằng công nghệ PLC nhằm nâng cao hiệu quả khai thác nồi hơi tàu thủy
38	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của hỗn hợp dầu thực vật – dầu diesel đến hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel tàu thủy và đề xuất các giải pháp hiệu chỉnh thích hợp	ThS. Nguyễn Đức Hạnh	PGS.TSKH. Đặng Văn Uy; PGS.TS. Nguyễn Đại An	Đánh giá ảnh hưởng của hỗn hợp dầu thực vật – dầu diesel đến hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel tàu thủy và đề xuất các giải pháp hiệu chỉnh thích hợp bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
39	Tiến sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của đặc tính nhiên liệu MGOs tới hệ thống cấp nhiên liệu cho động cơ diesel tàu thủy	ThS. Nguyễn Văn Hải	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Thường	Đánh giá ảnh hưởng của đặc tính nhiên liệu MGOs tới hệ thống cấp nhiên liệu cho động cơ diesel tàu thủy bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
40	Tiến sĩ	Nghiên cứu giảm lượng khí xả động cơ diesel cỡ nhỏ khi hoạt động ở chế độ nhỏ tải và không tải	ThS. Nguyễn Văn Hoàn	GS.TS. Lê Viết Lượng	Đề xuất phương pháp giảm lượng khí xả động cơ diesel cỡ nhỏ khi hoạt động ở chế độ nhỏ tải và không tải, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
41	Tiến sĩ	Nghiên cứu, thiết kế chế tạo thử nghiệm hệ thống điều khiển cấp nhiên liệu điện tử cho động cơ Diesel thủy sử dụng nhiên liệu sinh học	ThS. Lương Duy Đông	PGS.TSKH. Đặng Văn Uy	Thiết kế chế tạo thử nghiệm hệ thống điều khiển cấp nhiên liệu điện tử cho động cơ Diesel thủy sử dụng nhiên liệu sinh học bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
42	Tiến sĩ	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm thiết bị đo mô men xoắn hệ trục Diesel tàu thủy.	ThS. Hoàng Văn Sĩ	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; TS. Phạm Văn Vang	Chế tạo thử nghiệm thiết bị đo mô men xoắn hệ trục Diesel tàu thủy bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
43	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán hệ dây neo công trình biển nổi đặt tại vùng biển Việt Nam.	ThS. Nguyễn Thị Thu Lê	PGS.TS. Lê Hồng Bang; PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Đề xuất phương pháp tính toán hệ dây neo công trình biển nổi đặt tại vùng biển Việt Nam, mô phỏng kiểm chứng
44	Tiến sĩ	Nghiên cứu chế tạo thiết bị tách dầu ra khỏi nước	ThS. Nguyễn Việt Đức	PGS.TS. Nguyễn Hồng Phúc; PGS.TS. Trần Hồng Hà	Chế tạo thiết bị tách dầu ra khỏi nước bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
45	Tiến sĩ	Phân tích và thiết kế hệ thống điều khiển phi tuyến bền vững cho cần trục container gắn trên nền đàn hồi.	ThS. Phạm Văn Triệu	PGS.TS. Lê Anh Tuấn; TS. Hoàng Mạnh Cường	Thiết kế hệ thống điều khiển phi tuyến bền vững cho cần trục container gắn trên nền đàn hồi bằng phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
46	Tiến sĩ	Nghiên cứu cơ chế hình thành và sự phát triển cặn lắng bên trong buồng đốt động cơ Diesel	ThS. Phạm Văn Việt	GS.TS. Lương Công Nhớ; PGS.TS. Trần Quang Vinh	Đánh giá cơ chế hình thành và sự phát triển cặn lắng bên trong buồng đốt động cơ Diesel phương pháp lý thuyết và thực nghiệm
47	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng gối đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn	ThS. Lê Đình Dũng	TS. Phạm Xuân Dương; TS. Cao Đức Thiệp	Xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng gối đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
48	Tiến sĩ	Nghiên cứu giám sát rung động cho tổ hợp diesel-máy phát điện tàu thủy	ThS. Lại Huy Thiện	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu	Đề xuất phương pháp giám sát rung động cho tổ hợp diesel-máy phát điện tàu thủy, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
49	Tiến sĩ	Xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam bằng phương pháp nghiệm hữu hạn	ThS. Nguyễn Văn Võ	PGS.TS. Lê Hồng Bang; TS. Trần Ngọc Tú	Phương pháp xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
50	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển hệ truyền động điện nhiều động cơ nâng hạ giàn khoan	ThS. Hứa Xuân Long	PGS.TS. Hoàng Xuân Bình	Đánh giá chất lượng điều khiển hệ truyền động điện nhiều động cơ nâng hạ giàn khoan, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
51	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng hệ thống tự động giám sát chất khí độc hại trong môi trường công nghiệp	ThS. Trần Thị Phương Thảo	PGS.TS. Trần Sinh Biên; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Đánh giá chất lượng hệ thống tự động giám sát chất khí độc hại trong môi trường công nghiệp, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng hệ thống, thực nghiệm kiểm chứng
52	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển chuyển động tàu thủy	ThS. Nguyễn Hữu Quyền	PGS.TS. Trần Anh Dũng; PGS.TS. Phạm Kỳ Quang	Đánh giá chất lượng điều khiển chuyển động tàu thủy và đề xuất nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
53	Tiến sĩ	Nghiên cứu điều khiển tiết kiệm nhiên liệu cho xe sử dụng động cơ xăng	ThS. Đào Quang Khanh	PGS.TS. Lưu Kim Thành; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Đề xuất phương pháp điều khiển tiết kiệm nhiên liệu cho xe sử dụng động cơ xăng, thực nghiệm kiểm chứng
54	Tiến sĩ	Nghiên cứu bộ biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy	ThS. Nguyễn Văn Đoài	TS. Trần Trọng Minh; TS. Đặng Hồng Hải	Phương pháp biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy, đề xuất bộ biến đổi công suất và thực nghiệm kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
55	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm	ThS. Vũ Văn Quang	TS. Đinh Anh Tuấn; PGS.TS. Phạm Ngọc Tiệp	Đánh giá chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm, đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
56	Tiến sĩ	Nghiên cứu điều khiển máy phát điện dị bộ nguồn kép nối với lưới trên cơ sở kỹ thuật đồng dạng tín hiệu rotor	ThS. Nguyễn Diệp Dũng	GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn; PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn	Đề xuất phương pháp điều khiển điều khiển máy phát điện dị bộ nguồn kép nối với lưới trên cơ sở kỹ thuật đồng dạng tín hiệu rotor, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
57	Tiến sĩ	Chẩn đoán thông minh trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy trên cơ sở dao động xoắn	ThS. Cao Đức Hạnh	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Phương pháp chẩn đoán trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy, đề xuất phương pháp Chẩn đoán thông minh trên cơ sở dao động xoắn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
58	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán công trình bảo vệ cảng kết cấu tường cọc bê tông cốt thép lắp ghép tại vùng địa chất yếu	ThS. Trần Huy Thanh	PGS.TS. Nguyễn Văn Ngọc	Đề xuất phương pháp tính toán công trình bảo vệ cảng kết cấu tường cọc bê tông cốt thép lắp ghép tại vùng địa chất yếu, mô phỏng tính toán và thực nghiệm kiểm chứng
59	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng và giải bài toán thiết kế tối ưu đê chắn sóng mái nghiêng theo lý thuyết độ tin cậy trong điều kiện Việt Nam	ThS. Nguyễn Đại Việt	PGS.TS. Phạm Văn Thứ; PGS.TS. Đào Văn Tuấn	Xây dựng và giải bài toán thiết kế tối ưu đê chắn sóng mái nghiêng theo lý thuyết độ tin cậy trong điều kiện Việt Nam, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
60	Tiến sĩ	Độ tin cậy của các công trình bảo vệ cảng biển dạng mái nghiêng trong điều kiện tải trọng và tác động cực hạn	ThS. Trịnh Thanh Kiên	PGS.TS. Phạm Văn Thứ; PGS.TS. Đào Văn Tuấn	Đề xuất phương pháp đánh giá độ tin cậy của các công trình bảo vệ cảng biển dạng mái nghiêng trong điều kiện tải trọng và tác động cực hạn, mô phỏng phương pháp và thực nghiệm kiểm chứng
II	Thạc sỹ				
1	Thạc sỹ	Nghiên cứu, ứng dụng nhận dạng giọng nói hỗ trợ việc học phát âm tiếng Anh.	Nguyễn Văn Vượng	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	
2	Thạc sỹ	Nghiên cứu các mẫu thiết kế trong công nghệ hướng đối tượng và ứng dụng trong việc phát triển chương trình quản lý khách hàng VNPT	Bùi Đình Thuận	TS. Trần Thị Hương	
3	Thạc sỹ	Ứng dụng khai phá dữ liệu trong xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng tại VNPT Hải Phòng	Vũ Minh Hiếu	TS. Nguyễn Trọng Đức	
4	Thạc sỹ	Nghiên cứu ứng dụng Blockchain trong bảo mật hệ thống mạng	Lê Ngọc Tuấn	TS. Nguyễn Cảnh Toàn	
5	Thạc sỹ	Nghiên cứu kỹ thuật học sâu cho bài toán nhận dạng cảm xúc dựa trên ảnh mặt người.	Lê Công Thanh	TS. Nguyễn Hữu Tuân	
6	Thạc sỹ	Kết hợp các đặc trưng cục bộ nhận dạng giới tính dựa trên ảnh mặt người.	Nguyễn Thị Thu Hằng	TS. Nguyễn Hữu Tuân	
7	Thạc sỹ	Nghiên cứu Cơ sở dữ liệu phân tán CockRoachDB và ứng dụng trong quản lý thông tin container tại Cảng Đình Vũ	Trần Hữu Thụ	TS. Trần Đăng Hoan	
8	Thạc sỹ	Nghiên cứu chữ ký số và ứng dụng trong hóa đơn điện tử tại bệnh viên Đại học Y Hải Phòng	Đỗ Hoàng Việt	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	
9	Thạc sỹ	Nghiên cứu phương pháp phát hiện đối tượng dựa trên màu sắc và hình dạng, xây dựng ứng dụng trên nền tảng di động	Tô Văn Dũng	TS. Hồ Thị Hương Thơm	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
10	Thạc sỹ	Tìm hiểu bài toán tối ưu hóa xếp dỡ hàng hóa, áp dụng cho việc tối ưu hóa xếp dỡ container tại cảng VIP – GreenPort Hải Phòng.	Vũ Ngọc Hà	TS. Nguyễn Trọng Đức	
11	Thạc sỹ	Nghiên cứu phương pháp khuyến nghị sản phẩm dựa trên lọc cộng tác, ứng dụng trong việc triển khai xây dựng website bán hàng trực tuyến .	Nguyễn Thanh Tùng	TS. Trần Thị Hương	
12	Thạc sỹ	Nghiên cứu công nghệ ống địa kỹ thuật Geotube và áp dụng đối với một số công trình tại Việt Nam	Đoàn Trung Đức	TS. Trần Ngọc An	Nghiên cứu quá trình thiết kế, thi công ống địa kỹ thuật cho một số công trình ở Việt Nam
13	Thạc sỹ	Nghiên cứu ứng dụng bê tông cốt sợi thép trong kết cấu công trình ngầm.	Nguyễn Đức Hải	PGS.TS. Phạm Toàn Đức	Nghiên cứu các tính chất vật lý của bê tông cốt sợi thép để áp dụng trong kết cấu công trình ngầm
14	Thạc sỹ	Nghiên cứu áp dụng mô hình số để dự báo bồi lắng cho cảng Tiên Sa - Đà Nẵng	Đào Thị Thu Hiền	TS. Nguyễn Hoàng	Dự báo bồi lắng cảng Tiên Sa bằng mô hình số
15	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý thi công dầm Super- T tại dự án cầu Bạch Đằng.	Trần Ngọc Sơn	TS Nguyễn Phan Anh	Đề xuất, kiến nghị các giải pháp nâng cao chất lượng dầm Super- T
16	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình xây dựng tại công ty Cổ Phần xây dựng - Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15	Hoàng Văn Đạt	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	Đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình xây dựng tại công ty Cổ Phần xây dựng - Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15
17	Thạc sỹ	Nghiên cứu ứng dụng mô hình BIM trong thiết kế và thi công triền tàu	Nguyễn Duy Hưng	TS. Phạm Văn Sỹ	Nghiên cứu áp dụng BIM trong thiết kế và thi công triền tàu
18	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất vị trí, quy mô đầu tư xây dựng cảng phục vụ công tác di dời bến cảng Hoàng Diệu, Hải Phòng	Lưu Vạn Vinh	TS. Lê Thị Hương Giang	Đề xuất vị trí, quy mô đầu tư xây dựng cảng phục vụ công tác di dời bến cảng Hoàng Diệu, Hải Phòng
19	Thạc sỹ	Nghiên cứu hiện trạng, quy hoạch và đề xuất giải pháp ứng dụng giao thông thông minh cho giao thông đường thủy	Phạm Thanh Tùng	TS. Phạm Văn Trung	Đề xuất giải pháp ứng dụng giao thông thông minh cho giao thông đường thủy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
20	Thạc sỹ	Nghiên cứu ảnh hưởng của các nhân tố kinh tế đến lượng hàng container qua cảng Hải Phòng giai đoạn 2007-2017	Phạm Thị Hằng Nga	PGS. Phạm văn Cương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận liên quan đến các nhân tố kinh tế, lượng hàng container qua cảng cũng như mô hình hồi quy để nghiên cứu ảnh hưởng; Đưa ra thực trạng của lượng hàng container qua cảng Hải Phòng trong giai đoạn 2007 – 2017; Phân tích và chỉ rõ tác động của các nhân tố kinh tế ảnh hưởng như thế nào đến lượng hàng container qua cảng Hải Phòng.
21	Thạc sỹ	Lập kế hoạch tư vấn gây quỹ và kiểm soát tài chính cho tổ chức từ thiện Poverty Child	ThS. Nguyễn Trà My, Nguyễn Hồng Trang, Ayush Garg, Xinqing Ling, Liu Yi So	Caroline Chartress	Khảo sát nghiên cứu quỹ tài chính và chiến lược gây quỹ của các tổ chức từ thiện và các công ty startup trong khu vực Đông Nam nước Anh. Phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức Poverty Child. Qua đó đề xuất giải pháp giúp tổ chức Poverty Child mở rộng mạng lưới người quyên góp và hình thành chiến lược gây quỹ ở khu vực Đông Nam Á.
22	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn FDI tại Hải Phòng	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	TS. Mai Nguyên Ngọc	Đề tài sử dụng một số chỉ tiêu kinh tế, xã hội để đánh giá hiệu quả sử dụng vốn FDI tại Hải Phòng giai đoạn 2010-2015. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp để khắc phục một số chỉ tiêu còn chưa tốt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
23	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả tài chính của công ty TNHH thương mại HT	Nguyễn Thị Thanh Hiền	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Biện pháp nâng cao hiệu quả tài chính của công ty TNHH thương mại HT
24	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế thành phố HP	Đặng thị Ngọc Thủy	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	hoàn thiện công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế thành phố HP
25	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng	Phạm Thị Thúy Vân	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác kiểm soát chi ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước
26	Thạc sỹ	Quản lý ngân sách cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh	Bùi Đình Dậu	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Quản lý ngân sách cấp huyện của thành phố
27	Thạc sỹ	Quản lý chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh	Trần Thị Hà	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Quản lý chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh
28	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoại tệ tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Chi nhánh Móng Cái	Đào Đức Hoàn	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoại tệ tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Chi nhánh Móng Cái
29	Thạc sỹ	Một số biện pháp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Vân	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh
30	Thạc sỹ	Một số giải pháp nâng cao công tác thẩm định các hồ sơ xây dựng lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật trên địa bàn huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà rịa - Vũng Tàu thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước	Châu Đại Dương	TS Mai Khắc Thành	Biện pháp nâng cao công tác thẩm định các hồ sơ xây dựng lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật trên địa bàn huyện
31	Thạc sỹ	Quản lý Nhà nước về công tác lễ hội-Văn Hóa tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Nguyễn thanh Đức	TS Mai Khắc Thành	Quản lý Nhà nước về công tác lễ hội-Văn Hóa tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
32	Thạc sỹ	Chiến lược phát triển du lịch huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Võ Thanh Lộc	TS Mai Khắc Thành	Chiến lược phát triển du lịch huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
33	Thạc sỹ	đến năm 2025 tầm nhìn đến 2035			đến năm 2025 tầm nhìn đến 2035
34	Thạc sỹ	Một số giải pháp nâng cao công tác tuyên truyền an toàn giao thông trên địa bàn huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà rịa - Vũng Tàu thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước	Phạm Ngọc Phương	TS Mai Khắc Thành	Một số giải pháp nâng cao công tác tuyên truyền an toàn giao thông trên địa bàn huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà rịa - Vũng Tàu thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước
35	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng nông thôn mới xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Trần Minh Hiếu	TS Mai Khắc Thành	Biện pháp nâng cao hiệu quả xây dựng nông thôn mới xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
36	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản tại dự án Cảng và khu neo đậu tàu phía tây bắc đảo Bạch Long Vỹ gian đoạn I	Vũ Duy An	TS Mai Khắc Thành	công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản tại dự án Cảng và khu neo đậu tàu phía tây bắc đảo Bạch Long Vỹ gian đoạn I
37	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả tài chính của công ty TNHH thương mại HT	Nguyễn Thị Thanh Hiền	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả tài chính của công ty TNHH thương mại HT
38	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn Quận Hải An - thành phố Hải Phòng	Nguyễn Thị Liên	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn Quận Hải An - thành phố Hải Phòng
39	Thạc sỹ	Biện pháp marketing nhằm thu hút đầu tư vào khu công nghiệp Nam Đình Vũ của công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Sao Đỏ	Nguyễn Thị Minh(LT)	TS Mai Khắc Thành	Marketing nhằm thu hút đầu tư vào khu công nghiệp Nam Đình Vũ của công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Sao Đỏ
40	Thạc sỹ	Tăng cường công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục thuế quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Đoàn Văn Nam	TS Mai Khắc Thành	Công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục thuế quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
41	Thạc sỹ	Tăng cường quản lý thu tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với các doanh nghiệp trên địa bàn quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Đỗ Duy Nghĩa	TS Mai Khắc Thành	Quản lý thu tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với các doanh nghiệp trên địa bàn quận Hải An, thành phố Hải Phòng
42	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế thành phố HP	Đặng thị Ngọc Thủy	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế thành phố HP
43	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản tại Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên	Phạm Thị Vân Anh	TS. Lê Thanh Phương	Hiệu quả sử dụng tài sản tại Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên
44	Thạc sỹ	Xây dựng phương án tự chủ tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	TS. Lê Thanh Phương	Tự chủ tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên
45	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại Công ty bảo hiểm PVI Duyên Hải	Nguyễn Thị Nga	TS. Lê Thanh Phương	Hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại Công ty bảo hiểm PVI Duyên Hải
46	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động huy động và sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng	Bùi Thị Liên	TS. Lê Thanh Phương	Nâng cao hiệu quả hoạt động huy động và sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng
47	Thạc sỹ	Một số biện pháp kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hải An	Nguyễn Thị Thu Hằng	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hải An
48	Thạc sỹ	Quản lý ngân sách cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh	Bùi Đình Dậu	TS Mai Khắc Thành	Biện pháp quản lý ngân sách cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh
49	Thạc sỹ	Quản lý nguồn nhân lực tại Tổng công ty Cổ phần Công Trình Viettel	Đặng thị Bích Diệp	TS Mai Khắc Thành	Quản lý nguồn nhân lực tại Tổng công ty Cổ phần Công Trình Viettel
50	Thạc sỹ	Quản lý nguồn nhân lực tại Viettel Quảng Ninh	Bùi Thị Thúy Dịu	TS Mai Khắc Thành	Quản lý nguồn nhân lực tại Viettel Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
51	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực tại UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Trần Đại Dương	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực tại UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
52	Thạc sỹ	Quản lý chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh	Trần Thị Hà	TS Mai Khắc Thành	Biện pháp quản lý chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước cấp huyện của thành phố Cẩm Phả - tỉnh Quảng Ninh
53	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao kết quả và hiệu quả kinh doanh của Terminal - Cát Lái , Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn từ năm 2010-2013	Lê Bảo Huy	TS Mai Khắc Thành	Nâng cao kết quả và hiệu quả kinh doanh của Terminal - Cát Lái , Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn từ năm 2010-2013
54	Thạc sỹ	Nâng cao chất lượng cho vay hộ nghèo tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương	Nguyễn Thị Thu Phương	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp nâng cao chất lượng cho vay hộ nghèo tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương
55	Thạc sỹ	Quản trị nguồn nhân lực kinh doanh nước sạch số 9	Lê Tiến Thọ	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Quản trị nguồn nhân lực kinh doanh nước sạch số 9
56	Thạc sỹ	Tăng cường thu hút vốn đầu tư FDI vào các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương	Bùi Thị Phương Mai	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Tăng cường thu hút vốn đầu tư FDI vào các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương
57	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính tại bệnh viện Nhi Hải Dương trong điều kiện chuyển giao từ bệnh viện công sang tự chủ tự chịu trách nhiệm giai đoạn 2017 - 2020 (Trùng)	Phạm Thị Miến	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tài chính tại bệnh viện Nhi Hải Dương trong điều kiện chuyển giao từ bệnh viện công sang tự chủ tự chịu trách nhiệm giai đoạn 2017 - 2020 (Trùng)
58	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính tại bệnh viện Nhi Hải Dương giai đoạn 2017-2019 (Trùng)	Vũ Thị Đào	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính tại bệnh viện Nhi Hải Dương giai đoạn 2017-2019 (Trùng)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
59	Thạc sỹ	Thực trạng và một số giải pháp xây dựng nông thôn mới ở xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	Hồ Văn Chu	TS. Mai Khắc Thành	Thực trạng và một số giải pháp xây dựng nông thôn mới ở xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
60	Thạc sỹ	Điều tra thực trang, đề xuất các giải pháp quản lý, nâng cao chất lượng lớp học tình thương trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	Thái Văn Chót	TS. Lê Thanh Phương	Điều tra thực trang, đề xuất các giải pháp quản lý, nâng cao chất lượng lớp học tình thương trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
61	Thạc sỹ	Nâng cao chất lượng công tác xây dựng cơ bản nội ngành hệ thống Kho bạc Nhà nước.	Đàm Thị Hoa	TS. Mai Khắc Thành	Nâng cao chất lượng công tác xây dựng cơ bản nội ngành hệ thống Kho bạc Nhà nước.
62	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH MTV Thanh niên Xung phong thành phố Hồ Chí Minh	Trần Bảo Toàn	TS. Mai Khắc Thành	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH MTV Thanh niên Xung phong thành phố Hồ Chí Minh
63	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng cường quản lý thu, chi ngân sách xã, thị trấn tại huyện Gia lộc, tỉnh Hải Dương.	Phạm Thị Trang	PGS.TS	Một số biện pháp tăng cường quản lý thu, chi ngân sách xã, thị trấn tại huyện Gia lộc, tỉnh Hải Dương.
64	Thạc sỹ	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho giáo dục-đào tạo tại huyện Nam Sách, Hải Dương	Mạc Thị Nguyệt	PGS.TS	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho giáo dục-đào tạo tại huyện Nam Sách, Hải Dương
65	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng tín dụng khách hàng cá nhân tại AgribanK Chi nhánh huyện Kimh Môn - hải Dương II	Hoàng Văn Long	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Biện pháp nâng cao chất lượng tín dụng khách hàng cá nhân tại AgribanK Chi nhánh huyện Kimh Môn - hải Dương II
66	Thạc sỹ	Rủi do tín dụng và quản trị rỉu do tín dụng tại Ngân hàng HDBank CN quảng Ninh - PGD Mạo Khê	Lê Thị Thảo	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Biện pháp quản trị rỉu do tín dụng tại Ngân hàng HDBbank CN quảng Ninh - PGD Mạo Khê

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
67	Thạc sỹ	Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ đê điều trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.	Trần Công Quyến	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ đê điều trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.
68	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo hướng tự chủ tại trung tâm dịch vụ việc làm Hải Dương.	Lương Huyền Trang	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo hướng tự chủ tại trung tâm dịch vụ việc làm Hải Dương.
69	Thạc sỹ	Nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.	Đoàn Quyết Việt Anh	TS. Mai Khắc Thành	Nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.
70	Thạc sỹ	Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ tại Cục thuế tỉnh Hải Dương.	Nguyễn Thị Hạnh	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Biện pháp nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ tại Cục thuế tỉnh Hải Dương.
71	Thạc sỹ	Phát triển văn hóa doanh nghiệp tại Chi nhánh Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt nam Chi nhánh Hải Dương	Đỗ Thị Thanh Vân	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Phát triển văn hóa doanh nghiệp tại Chi nhánh Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt nam Chi nhánh Hải Dương
72	Thạc sỹ	Quản lý hoạt động huy động vốn tại ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện Nam Sách, Hải Dương II.	Lê Ngọc Sơn	TS. Mai khắc Thành	Quản lý hoạt động huy động vốn tại ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện Nam Sách, Hải Dương II.
73	Thạc sỹ	Một số biện pháp quản trị vốn lưu động của Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty cổ phần ô tô Trường Hải	Phạm Thị Mỵ	TS. Mai khắc Thành	Biện pháp quản trị vốn lưu động của Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty cổ phần ô tô Trường Hải
74	Thạc sỹ	Biện pháp thu hút đầu tư xã hội hóa tại bệnh viện phổi Hải Dương	Nguyễn Thị Minh Hảo	TS. Mai khắc Thành	Biện pháp thu hút đầu tư xã hội hóa tại bệnh viện phổi Hải Dương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
75	Thạc sỹ	Giải pháp quản trị rủi do tại AgribanK Chi nhánh huyện Tứ Kỳ, Hải Dương.	Trịnh Trung Hiệp	TS. Mai khắc Thành	Biện pháp tăng cường quản trị rủi do tại AgribanK Chi nhánh huyện Tứ Kỳ, Hải Dương.
76	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển ngân hàng bán lẻ tại BIDV Hạ Long giai đoạn 2018-2023	Trần Thị Ngọc Bích	TS. Mai khắc Thành	Biện pháp phát triển ngân hàng bán lẻ tại BIDV Hạ Long giai đoạn 2018-2023
77	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả kinh tế trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn TP Hạ Long	Vũ Đức Cường	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả kinh tế trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn TP Hạ Long
78	Thạc sỹ	Quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn TP Hạ Long, Quảng Ninh	Lương Hồng Công	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn TP Hạ Long, Quảng Ninh
79	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long	Lã Văn Hải	TS. Lê Thanh Phương	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long
80	Thạc sỹ	Một số giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn NSNN tại KBNN TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh	Trần Thị Lâm Hồng	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Một số giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn NSNN tại KBNN TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh
81	Thạc sỹ	Hoàn Thiện công tác quản trị nhân sự tại công ty cổ phần xi măng hạ long	Phí Chí Tâm	TS. Lê Thanh Phương	Hoàn Thiện công tác quản trị nhân sự tại công ty cổ phần xi măng hạ long
82	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN cho khối sự nghiệp giáo dục tại KBNN tỉnh QN	Hoàng Thị Thúy	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN cho khối sự nghiệp giáo dục tại KBNN tỉnh QN
83	Thạc sỹ	Tăng cường công tác quản lý nợ thuế tại chi cục Thuế huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh	Phạm Hồng Thủy	TS. Lê Thanh Phương	Tăng cường công tác quản lý nợ thuế tại chi cục Thuế huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
84	Thạc sỹ	Bảo đảm tiền vay tại NH Tmcp Sài Gòn Hà Nội (SHB) chi nhánh Quảng Ninh	Cao Anh Tuấn	TS Mai Khắc Thành	Bảo đảm tiền vay tại NH Tmcp Sài Gòn Hà Nội (SHB) chi nhánh Quảng Ninh
85	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao hiệu quả cho vay tiêu dùng tại ngân hàng BIDV Chi nhánh Hạ Long	Trần Thị Bích Nguyệt	TS. Lê Thanh Phương	Nâng cao hiệu quả cho vay tiêu dùng tại ngân hàng BIDV Chi nhánh Hạ Long
86	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý thuế Thu nhập cá nhân tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Mã Thị Hoa Quỳnh	TS Mai Khắc Thành	Hoàn thiện công tác quản lý thuế Thu nhập cá nhân tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
87	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Tô Văn Sáu	TS. Lê Thanh Phương	Tăng cường quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
88	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã tại KBNN Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Thu Hòa	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã tại KBNN Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
89	Thạc sỹ	Một số biện pháp phát triển hoạt động huy động vốn của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí toàn cầu - PGD Lê Chân, giai đoạn 2018 - 2022	Phạm Hải Hà	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Phát triển hoạt động huy động vốn của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí toàn cầu - PGD Lê Chân, giai đoạn 2018 - 2022
90	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại công ty CP xây dựng Bạch Đằng 234 giai đoạn 2018 - 2022	Trần thị Phương Hiền	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại công ty CP xây dựng Bạch Đằng 234 giai đoạn 2018 - 2022
91	Thạc sỹ	Định hướng chiến lược kinh doanh khách hàng bán lẻ cho Vietinbank Ngô Quyền đến năm 2020	Nguyễn Trung Kiên	TS Mai Khắc Thành	Định hướng chiến lược kinh doanh khách hàng bán lẻ cho Vietinbank Ngô Quyền đến năm 2020

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
92	Thạc sỹ	Một số giải pháp về nâng cao hiệu quả kinh doanh tại ACB - chi nhành Duyên Hải giai đoạn 2018-2023	Trần Thị Phương Lan	TS Mai Khắc Thành	Một số giải pháp về nâng cao hiệu quả kinh doanh tại ACB - chi nhành Duyên Hải giai đoạn 2018-2023
93	Thạc sỹ	Một số biện pháp chống thất thu thuế tài nguyên đối với DN khai thác TNKS trên địa bàn thành phố HP giai đoạn 2018-2022	Tiêu Thị Phượng	TS Mai Khắc Thành	Quản lý thuế nhằm tăng cường chống thất thu thuế tài nguyên đối với DN khai thác TNKS trên địa bàn thành phố HP giai đoạn 2018-2022
94	Thạc sỹ	Một số giải pháp nhằm tăng cường vai trò quản lý của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn giai đoạn 2018 - 2022	Ngô Thị Thanh	TS Mai Khắc Thành	Tăng cường vai trò quản lý của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn giai đoạn 2018 - 2022
95	Thạc sỹ	Xây dựng Kế hoạch tài chính công ty CP tư vấn đầu tư và xây lắp Bình Minh từ năm 2018 - 2022	Bùi Thị Cẩm Vân	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Xây dựng kế hoạch tài chính công ty CP tư vấn đầu tư và xây lắp Bình Minh từ năm 2018 - 2022
96	Thạc sỹ	một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị chiến lược tại các DN vận tải hàng hoá bằng đường bộ vừa và nhỏ trên địa bàn Hải phòng	Trần Thị Nguyệt Anh	TS Mai Khắc Thành	một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị chiến lược tại các DN vận tải hàng hoá bằng đường bộ vừa và nhỏ trên địa bàn Hải phòng
97	Thạc sỹ	biện pháp thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN huyện Tiên Lãng HP	Lưu Văn Ba	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	biện pháp thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN huyện Tiên Lãng HP
98	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện tiên lãng HP	Hoàng Mạnh Đạt	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện tiên lãng HP
99	Thạc sỹ	tăng cường công tác kiểm tra doanh nghiệp vận tải tại chi cục thuế quận Hải an	Nguyễn Thị Dung	TS Mai Khắc Thành	tăng cường công tác kiểm tra doanh nghiệp vận tải tại chi cục thuế quận Hải an

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
100	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác thẩm định dự án cho vay vốn tại ngân hànghàng TMCP việt nam thịnh vượng	Nguyễn Tiến Dũng	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác thẩm định dự án cho vay vốn tại ngân hànghàng TMCP việt nam thịnh vượng
101	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả thẩm định vốn cho vay tại ngân hàng TMCP công thương VN chi nhánh Lê chân	Trần Thị Minh Hằng	TS. Lê Thanh Phương	Nâng cao hiêu quả thẩm định vốn cho vay tại ngân hàng TMCP công thương VN chi nhánh Lê chân
102	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại cty CP xếp dỡ vận tải An hải	Nguyễn Thị Thanh Hoàn	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại cty CP xếp dỡ vận tải An hải
103	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải	Đặng Thúy Hồng	TS. Lê Thành Phương	Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải
104	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo giao thông đường thuỷ HP của Cty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng	Vũ Trọng Lân	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo giao thông đường thuỷ HP của Cty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
105	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại cty CPthiết bị báo hiệu hàng hải miền Bắc	Nguyễn Mỹ Linh	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại cty CPthiết bị báo hiệu hàng hải miền Bắc
106	Thạc sỹ	vai trò của vận tải container bằng đường bộ đối với sự phát triển kinh tế thành phố cảng Hải Phòng	Phạm Thị Ngân	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	vai trò của vận tải container bằng đường bộ đối với sự phát triển kinh tế thành phố cảng Hải Phòng
107	Thạc sỹ	tăng cường công tác quản lý các khoản thu về đất trên địa bàn quận hải an	Hà Thị Ngọc	TS. Mai Khắc Thành	tăng cường công tác quản lý các khoản thu về đất trên địa bàn quận hải an
108	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường hợp tác quốc tế trong việc cải cách hài hoà thủ tục hải quan với thực tiễn tại VN	Bùi Việt Phương	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Hợp tác quốc tế trong việc cải cách hài hoà thủ tục hải quan với thực tiễn tại VN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
109	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác đào tạo tại trung tâm giáo dục thường xuyên trường ĐHHH Việt Nam	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	TS. Đỗ Mai Thơm	Hoàn thiện công tác đào tạo tại trung tâm giáo dục thường xuyên trường ĐHHH Việt Nam
110	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng khách hàng, phát triển và mở rộng khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải	Vũ Thành Tâm	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao chất lượng khách hàng, phát triển và mở rộng khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải
111	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng của ngân hàng TMCP phát triển TPHCM	Phạm Thu Thảo	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng của ngân hàng TMCP phát triển TPHCM
112	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Serveone VN	Nguyễn Đức Trung	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Serveone VN
113	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư XDCB của Ban QL công trình XD phát triển đô thị	Trần Minh Tuân	TS. Mai Khắc Thành	Hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư XDCB của Ban QL công trình XD phát triển đô thị
114	Thạc sỹ	Đánh giá năng lực cạnh tranh và gia tăng thị phần bảo hiểm của TCT bảo hiểm ngân hàng TMCP công thương VN giai đoạn 2013-2018	Trần Quang Tuấn	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Năng lực cạnh tranh và gia tăng thị phần bảo hiểm của TCT bảo hiểm ngân hàng TMCP công thương VN giai đoạn 2013-2018
115	Thạc sỹ	Một số biện pháp phát triển nguồn nhân lực tại công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cấm	Phạm Tân Việt	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Phát triển nguồn nhân lực tại công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cấm
116	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng cường quản lý thu, chi ngân sách xã, thị trấn tại huyện Gia lộc, tỉnh Hải Dương.	Phạm Thị Trang	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp tăng cường quản lý thu, chi ngân sách xã, thị trấn tại huyện Gia lộc, tỉnh Hải Dương.
117	Thạc sỹ	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho giáo dục-đào tạo tại huyện Nam Sách, Hải Dương	Mạc Thị Nguyệt	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho giáo dục-đào tạo tại huyện Nam Sách, Hải Dương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
118	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng tín dụng khách hàng cá nhân tại AgribanK Chi nhánh huyện Kimh Môn - hải Dương II	Hoàng Văn Long	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Biện pháp nâng cao chất lượng tín dụng khách hàng cá nhân tại AgribanK Chi nhánh huyện Kimh Môn - hải Dương II
119	Thạc sỹ	Biện pháp quản trị rủi do tín dụng tại Ngân hàng HdbanK CN quảng Ninh - PGD Mạo Khê	Lê Thị Thảo	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Rủi do tín dụng và quản trị rỉu do tín dụng tại Ngân hàng HdbanK CN quảng Ninh - PGD Mạo Khê
120	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác quản lý và bảo vệ đê điều trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.	Trần Công Quyến	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ đê điều trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.
121	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo hướng tự chủ tại trung tâm dịch vụ việc làm Hải Dương.	Lương Huyền Trang	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Hoàn thiện công tác quản lý tài chính theo hướng tự chủ tại trung tâm dịch vụ việc làm Hải Dương.
122	Thạc sỹ	Biện pháp nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.	Đoàn Quyết Việt Anh	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.
123	Thạc sỹ	Nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.	Đoàn Quyết Việt Anh	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	Nâng Cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Kinh Môn, Hải Dương II.
124	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường quản trị vốn lưu động của Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty cổ phần ô tô Trường Hải	Phạm Thị Mỵ	TS Mai Khắc Thành	Quản trị vốn lưu động của Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty cổ phần ô tô Trường Hải
125	Thạc sỹ	Biện pháp thu hút đầu tư xã hội hóa tại bệnh viện phổi Hải Dương	Nguyễn Thị Minh Hảo	TS Mai Khắc Thành	Thu hút đầu tư xã hội hóa tại bệnh viện phổi Hải Dương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
126	Thạc sỹ	Biện pháp quản trị rủi do tại AgribanK Chi nhánh huyện Tứ Kỳ, Hải Dương.	Trịnh Trung Hiệp	TS Mai Khắc Thành	Quản trị rủi do tại AgribanK Chi nhánh huyện Tứ Kỳ, Hải Dương.
127	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển ngân hàng bán lẻ tại BIDV Hạ Long giai đoạn 2018-2023	Trần Thị Ngọc Bích	TS Mai Khắc Thành	Phát triển ngân hàng bán lẻ tại BIDV Hạ Long giai đoạn 2018-2023
128	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh tế trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn TP Hạ Long	Vũ Đức Cường	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả kinh tế trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn TP Hạ Long
129	Thạc sỹ	Biện pháp quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn TP Hạ Long, Quảng Ninh	Lương Hồng Công	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn TP Hạ Long, Quảng Ninh
130	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long	Lã Văn Hải	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long
131	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn NSNN tại KBNN TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh	Trần Thị Lâm Hồng	TS. Lê Thanh Phương	Hoàn thiện công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn NSNN tại KBNN TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh
132	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn Thiện công tác quản trị nhân sự tại công ty cổ phần xi măng Hạ Long	Phí Chí Tâm	TS. Lê Thanh Phương	Hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại công ty cổ phần xi măng Hạ Long
133	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN cho khối sự nghiệp giáo dục tại KBNN tỉnh QN	Hoàng Thị Thúy	PGS.TS Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN cho khối sự nghiệp giáo dục tại KBNN tỉnh QN
134	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác quản lý nợ thuế tại chi cục Thuế huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh	Phạm Hồng Thủy	TS. Lê Thanh Phương	Tăng cường công tác quản lý nợ thuế tại chi cục Thuế huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh
135	Thạc sỹ	Biện pháp bảo đảm tiền vay tại NH TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) chi nhánh Quảng Ninh	Cao Anh Tuấn	TS Mai Khắc Thành	Bảo đảm tiền vay tại NH TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) chi nhánh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
136	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả cho vay tiêu dùng tại ngân hàng BIDV Chi nhánh Hạ Long	Trần Thị Bích Nguyệt	TS Mai Khắc Thành	Nâng cao hiệu quả cho vay tiêu dùng tại ngân hàng BIDV Chi nhánh Hạ Long
137	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế Thu nhập cá nhân tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Mã Thị Hoa Quỳnh	TS. Lê Thanh Phương	Hoàn thiện công tác quản lý thuế Thu nhập cá nhân tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
138	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Tô Văn Sáu	TS. Lê Thanh Phương	Quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
139	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã tại KBNN Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Thu Hòa	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Một số biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách xã tại KBNN Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
140	Thạc sỹ	Một số biện pháp phát triển hoạt động huy động vốn của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí toàn cầu - PGD Lê Chân, giai đoạn 2018 - 2022	Phạm Hải Hà	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Phát triển hoạt động huy động vốn của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí toàn cầu - PGD Lê Chân, giai đoạn 2018 - 2022
141	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại công ty CP xây dựng Bạch Đằng 234 giai đoạn 2018 - 2022	Trần thị Phương Hiền	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại công ty CP xây dựng Bạch Đằng 234 giai đoạn 2018 - 2022
142	Thạc sỹ	Định hướng chiến lược kinh doanh khách hàng bán lẻ cho Vietinbank Ngô Quyền đến năm 2020	Nguyễn Trung Kiên	TS Mai Khắc Thành	Chiến lược kinh doanh khách hàng bán lẻ cho Vietinbank Ngô Quyền đến năm 2020
143	Thạc sỹ	Một số giải pháp về nâng cao hiệu quả kinh doanh tại ACB - chi nhánh Duyên Hải giai đoạn 2018-2023	Trần Thị Phương Lan	TS Mai Khắc Thành	Một số giải pháp về nâng cao hiệu quả kinh doanh tại ACB - chi nhánh Duyên Hải giai đoạn 2018-2023

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
144	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng cường chống thất thu thuế tài nguyên đối với DN khai thác TNKS trên địa bàn thành phố HP giai đoạn 2018-2022	Tiêu Thị Phượng	TS Mai Khắc Thành	Chống thất thu thuế tài nguyên đối với DN khai thác TNKS trên địa bàn thành phố HP giai đoạn 2018-2022
145	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng cường vai trò quản lý của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Hải Phòng trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Hải Phòng, giai đoạn 2018 - 2022	Ngô Thị Thanh	TS Mai Khắc Thành	Quản lý của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Hải Phòng trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Hải Phòng
146	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị chiến lược tại các DN vận tải hàng hoá bằng đường bộ vừa và nhỏ trên địa bàn Hải phòng	Trần Thị Nguyệt Anh	TS Mai Khắc Thành	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản trị chiến lược tại các DN vận tải hàng hoá bằng đường bộ vừa và nhỏ trên địa bàn Hải phòng
147	Thạc sỹ	Biện pháp thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN huyện Tiên Lãng HP	Lưu Văn Ba	PGS. TS. Vũ Trụ Phi	Biện pháp thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN huyện Tiên Lãng HP
148	Thạc sỹ	nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện tiên lãng HP	Hoàng Mạnh Đạt	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện tiên lãng HP
149	Thạc sỹ	tăng cường công tác kiểm tra doanh nghiệp vận tải tại chi cục thuế quận Hải an	Nguyễn Thị Dung	TS. Mai Khắc Thành	tăng cường công tác kiểm tra doanh nghiệp vận tải tại chi cục thuế quận Hải an
150	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác thẩm định dự án cho vay vốn tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Tiến Dũng	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Hoàn thiện công tác thẩm định dự án cho vay vốn tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
151	Thạc sỹ	biện pháp nâng cao hiêu quả thẩm định vốn cho vay tại ngân hàng TMCP công thương VN chi nhánh Lê chân	Trần Thị Minh Hằng	TS. Lê Thành Phương	biện pháp nâng cao hiêu quả thẩm định vốn cho vay tại ngân hàng TMCP công thương VN chi nhánh Lê chân
152	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại cty CP xếp dỡ vận tải An hải	Nguyễn Thị Thanh Hoàn	TS. Lê Thành Phương	Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại cty CP xếp dỡ vận tải An hải

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
153	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải	Đặng Thúy Hồng	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại ngân hàng TMCP Hàng hải
154	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo giao thông đường thuỷ HP của Cty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng	Vũ Trọng Lân	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo giao thông đường thuỷ HP của Cty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
155	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty CP Thiết bị báo hiệu Hàng hải Miền Bắc	Nguyễn Mỹ Linh	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty CP Thiết bị báo hiệu Hàng hải Miền Bắc
156	Thạc sỹ	Biện pháp phát huy vai trò của vận tải container bằng đường bộ đối với sự phát triển kinh tế thành phố cảng Hải Phòng	Phạm Thị Ngân	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Vai trò của vận tải container bằng đường bộ đối với sự phát triển kinh tế thành phố cảng Hải Phòng
157	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường công tác quản lý các khoản thu về đất trên địa bàn quận hải an	Hà Thị Ngọc	TS. Mai Khắc Thành	Công tác quản lý các khoản thu về đất trên địa bàn quận hải an
158	Thạc sỹ	Biện pháp tăng cường zhợp tác quốc tế trong việc cải cách hài hoà thủ tục hải quan với thực tiễn tại VN	Bùi Việt Phương	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	hợp tác quốc tế trong việc cải cách hài hoà thủ tục hải quan với thực tiễn tại VN
159	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác đào tạo tại trung tâm giáo dục thường xuyên trường ĐHHH Việt Nam	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	TS. Đỗ Mai Thơm	Công tác đào tạo tại trung tâm giáo dục thường xuyên trường ĐHHH Việt Nam
160	Thạc sỹ	nâng cao chất lượng khách hàng, phát triển và mở rộng khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải	Vũ Thành Tâm	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	nâng cao chất lượng khách hàng, phát triển và mở rộng khách hàng tại ngân hàng TMCP hàng hải
161	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng của ngân hàng TMCP phát triển TPHCM	Phạm Thu Thảo	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động tín dụng của ngân hàng TMCP phát triển TPHCM

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
162	Thạc sỹ	một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Cty TNHH MTV dịch vụ và du lịch biển đảo hải thành	Nguyễn Gia Thiện	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Cty TNHH MTV dịch vụ và du lịch biển đảo hải thành
163	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Serveone VN	Nguyễn Đức Trung	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh của công ty TNHH Serveone VN
164	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư XDCB của Ban QL công trình XD phát triển đô thị	Trần Minh Tuân	TS. Mai Khắc Thành	Hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư XDCB của Ban QL công trình XD phát triển đô thị
165	Thạc sỹ	Một số biện pháp gia tăng thị phần bảo hiểm của TCT bảo hiểm ngân hàng TMCP công thương VN giai đoạn 2013-2018	Trần Quang Tuấn	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Năng lực cạnh tranh và gia tăng thị phần bảo hiểm của TCT bảo hiểm ngân hàng TMCP công thương VN giai đoạn 2013-2018
166	Thạc sỹ	Một số biện pháp phát triển nguồn nhân lực tại công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cấm	Phạm Tân Việt	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	Phát triển nguồn nhân lực tại công ty TNHH đóng tàu Damen Sông Cấm
167	Thạc sỹ	Nghiên cứu ứng dụng phương pháp CFD tính sức cản tàu hai thân	Bùi Việt Nam	PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Nghiên cứu lý thuyết về CFD, ứng dụng tính lực cản tàu hai thân và so sánh kết quả thử mô hình
168	Thạc sỹ	Hợp lý hóa tổ chức và quy trình sản xuất của công ty TNHH đóng tàu Đại dương	Đỗ Ngọc Thủy	PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Đưa ra biện pháp nâng cao hiệu quả trong việc triển khai dự án đóng tàu dựa trên mô hình tổ chức và quy trình sản xuất tại nhà máy Đại Dương
169	Thạc sỹ	Phân tích, lựa chọn, quy trình công nghệ hàn tàu FCS đóng bằng thép có độ bền cao tại công ty 189 – Bộ QP	Đỗ Quốc Thịnh	TS. Lê Văn Hạnh	Phân tích, lựa chọn, quy trình công nghệ hàn tàu FCS đóng bằng thép có độ bền cao tại công ty 189 – Bộ QP để mang lại năng suất chất lượng hàn tàu, hạn chế ứng suất biến dạng, giảm sức lao động, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
170	Thạc sỹ	Đánh giá độ bền mỏi chân nâng hạ giàn khoan tự nâng cửu long hoạt động tại biển Vũng Tàu	Trần Quyết Tiến	PGS.TS. Lê Hồng Bang	Tìm hiểu và áp dụng phương pháp PTHH cùng phần mềm SAP và xác định độ chênh ứng suất phát sinh tại các nút kết cấu hàn của chân gian khoan
171	Thạc sỹ	Đánh giá phân tích độ bền của hệ chân nâng hạ giàn khoan Cửu Long bằng phương pháp phần từ HH	Cao Tuấn Anh	PGS.TS. Lê Hồng Bang	Tìm hiểu và áp dụng phương pháp PTHH, thực hiện bài toán đánh giá kiểm tra độ bền của hệ chân giàn khoan tự nâng
172	Thạc sỹ	Đánh giá ảnh hưởng cuả độ chúi đến lực cản tàu	Đậu Ngọc Bình	TS. Trần Ngọc Tú	Nghiên cứu bản chất vật lý mối quan hệ giữa độ chúi – lực cản – tốc độ tàu. Nghiên cứu mức ảnh hưởng của độ chúi và tốc độ đến sự thay đổi lực cản tàu DTMB
173	Thạc sỹ	Nghiên cứu, tính toán tải trọng môi trường và động học kho nooit chứa dầu DAIHUNG QUEEN pục vụ thiết kế hệ thống neo	Phạm Thị Hồng Nhung	TS. Lê Thanh Bình	Phân tích dữ liệu môi trường, tính toán tải trọng môi trường, tính toán , phân tích dao đọng cảu kho nổi.
174	Thạc sỹ	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả sơn tàu thủy đảm bảo yếu tố môi trường	Lê Quang Hợp	TS. Lê Văn Hạnh	Nghiên cứu tổng hợp các quy trình sơn cảu các hãng sơn tàu, đưua ra các giải pháp đồng bộ với mục tiêu nâng cao hiệu quả đảm bảo yếu tố môi trường.
175	Thạc sỹ	Nghiên cứu, phân tích hiện trạng các mô hình xưởng đóng tàu kết hợp đào tạo thực hành và sản xuất đề ra các giải pháp nâng cao năng lực thực hành của trường CĐ GTVTTWII	Nguyễn Bá Tùng	TS. Lê Văn Hạnh	Nghiên cứu, phân tích hiện trạng các mô hình xưởng đóng tàu kết hợp đào tạo thực hành và sản xuất
176	Thạc sỹ	Xây dựng quy trình tính ổn định tai nạn cho tàu chở khách cao tốc chạy cấp hạn chế I	Cao Hùng Cường	TS. Trần Ngọc Tú	Xây dựng quy trình tính ổn định tai nạn cho tàu chở khách cao tốc, áp dụng quy trình nêu trên cho tính toán tàu khách cao tốc Hưng phát 26

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
177	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất gải pháp nâng cao hiệu quả đóng mới phương tiện thủy tại công ty đóng tàu Hồng Hà	Nguyễn Ngọc Huy	PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Nghiên cứu các mặt hoạt động, thiết kế quy hoạch và tổ chwucs sản xuất để đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả đóng mới phương tiện thủy tại công ty đóng tàu Hồng Hà
178	Thạc sỹ	Nghiên cứu xác định lương tiêu thụ nhiên liệu theo chế độ tải cho tàu Vinalines Diamond	Lương Văn Thụ	PGS.TS. Lê Hồng Bang	Tính toán tiêu thụ nhiên liệu cho máy tính của tàu Vinalines Diamond với tình trạng kỹ thuật hiện tại ở hành trình cụ thể HP-SG
III	**Đại học**				
1	Đại học	Xây dựng hệ thống cảnh báo tình trạng không chú ý của lái xe ô tô trên điện thoại di động	Phạm Văn Tuấn Trương Thị Ngọc Nguyễn Anh Vũ	Nguyễn Hữu Tuân	Xây dựng hệ thống cảnh báo tình trạng không chú ý của lái xe ô tô trên điện thoại di động
2	Đại học	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở xây dựng hệ thống hỗ trợ học toán cho học sinh tiểu học	Nguyễn Viết Duy Phạm Trung Hiếu Nguyễn Thu Thủy	Nguyễn Hữu Tuân	Ứng dụng phần mềm mã nguồn mở xây dựng hệ thống hỗ trợ học toán cho học sinh tiểu học
3	Đại học	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý bán hàng qua mạng hỗ trợ cho đối tượng bán hàng online	Trần Trung Kiên, Nguyễn Hoàng Dương, Dương Trang Nguyên	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý bán hàng qua mạng hỗ trợ cho đối tượng bán hàng online
4	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý giáo vụ cho Trường Cao đẳng nghề VMU	Dương Kim Anh Nguyễn Thị Hồng Tâm,Lê Văn Trọng	Nguyễn Văn Thủy	Xây dựng chương trình quản lý giáo vụ cho Trường Cao đẳng nghề VMU
5	Đại học	Xây dựng hệ thống trong giữ xe thông minh	Nguyễn Thị Tươi Lê Thị Kim Anh	Nguyễn Trọng Đức	Xây dựng hệ thống trong giữ xe thông minh
6	Đại học	Xây dựng website thương mại điện tử dựa trên nền tảng nodejs và nghiên cứu thử nghiệm các phương pháp mở rộng khả năng chịu tải cho hệ thống	Phan Thanh Trung, Trần Đức Phú, Đặng Ngọc Duy	Nguyễn Trung Quân	Xây dựng website thương mại điện tử dựa trên nền tảng nodejs và nghiên cứu thử nghiệm các phương pháp mở rộng khả năng chịu tải cho hệ thống

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý tác nghiệp kho vận công ty Cát Vận (Đình Vũ)	Mai Thị Dung, Vũ Thị Lành, Vũ Hải Anh Tuấn	Cao Đức Hạnh	Xây dựng phần mềm quản lý tác nghiệp kho vận công ty Cát Vận (Đình Vũ)
8	Đại học	Nghiên cứu phát triển hệ thống giao hàng nhanh	Lê Ngọc Hòa, Trịnh Bá Chủ, Bùi Mạnh Toàn	Nguyễn Trung Đức	Nghiên cứu phát triển hệ thống giao hàng nhanh
9	Đại học	Xây dựng ứng dụng quản lý các cửa hàng nail	Ngô Thanh Bình, Thị Lan Hiền, Nguyễn Đồng Nam	Nguyễn Trung Đức	Xây dựng ứng dụng quản lý các cửa hàng nail
10	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý tổng thể nguồn lực cho công ty cổ phần nhựa Bình Minh.	Trần Thị Lệ, Lê Thị Hồng Nụ, Đỗ Văn Mạnh	Trần Thị Hương	Xây dựng phần mềm quản lý tổng thể nguồn lực cho công ty cổ phần nhựa Bình Minh.
11	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý công tác ISO cho các bộ môn tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Ứng dụng công nghệ Web)	Vũ Thanh Tùng, Nguyễn Thị Trang, Phạm Văn Huy	Trần Thị Hương	Xây dựng phần mềm quản lý công tác ISO cho các bộ môn tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam (Ứng dụng công nghệ Web)
12	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý Vận tải, thu chi, tiền lương cho Công ty TNHH Thương Mại Vận Tải Trung Thành.(Số 57, Km 5, Lâm Sản, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng)	Trần Quốc Lập, Lê Trọng Khải, Lưu Thu Thủy	Bùi Đình Vũ	Xây dựng phần mềm quản lý Vận tải, thu chi, tiền lương cho Công ty TNHH Thương Mại Vận Tải Trung Thành
13	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý nhân sự, vật tư và sản phẩm của thương hiệu Thêu House	Đoàn Văn Đức	Võ Văn Thưởng	Xây dựng chương trình quản lý nhân sự, vật tư và sản phẩm của thương hiệu Thêu House
14	Đại học	Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và quảng bá thương hiệu của xưởng thêu Thêu House, quận Lê Chân, TP Hải Phòng.	Nguyễn Thị Ngọc, Bùi Văn Khánh		
15	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý doanh nghiệp đa nền tảng cho công ty TNHH Công nghiệp Việt Nhật – 21, đường Hà Nội, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	Nguyễn Văn Nam	Nguyễn Kim Anh	Xây dựng hệ thống quản lý doanh nghiệp đa nền tảng cho công ty TNHH Công nghiệp Việt Nhật

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
16	Đại học	Phân tích thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin quản lý sinh viên trường cao đẳng nghề VMU	Nguyễn Thị Hương, Phạm Đức Thàn	Trần Đăng Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin quản lý sinh viên trường cao đẳng nghề VMU
17	Đại học	Xây dựng ứng dụng du lịch trên thiết bị di động	Nguyễn Thị Trang, Phạm Thị Tươi, Nguyễn Thị Hợp	Lê Trí Thành	Xây dựng ứng dụng du lịch trên thiết bị di động
18	Đại học	Xây dựng website thương mại điện tử về thời trang	Lê Hải	Nguyễn Trung Đức	Xây dựng website thương mại điện tử về thời trang
19	Đại học	Xây dựng website học và thi trực tuyến	Phạm Thị Thùy	Nguyễn Hạnh Phúc	Xây dựng website học và thi trực tuyến
20	Đại học	Xây dựng website quản lý ký túc xá sinh viên trường ĐHHHVN	Bùi Thị Thảo	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng website quản lý ký túc xá sinh viên trường ĐHHHVN
21	Đại học	Xây dựng Website rao vặt sử dụng framework Yii	Trương Hàm Yên	Phạm Trung Minh	Xây dựng Website rao vặt sử dụng framework Yii
22	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý bán hàng cho công ty TNHH Nhật Ký	Vũ Thùy Dung	Hồ Thị Hương Thơm	Xây dựng chương trình quản lý bán hàng cho công ty TNHH Nhật Ký
23	Đại học	Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ việc làm cho sinh viên trường ĐHHHVN	Trần Tuấn Anh	Nguyễn Hữu Tuân	Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ việc làm cho sinh viên trường ĐHHHVN
24	Đại học	Xây dựng website bán hàng thực phẩm và chăm sóc khách hàng online	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nguyễn Duy Trường Giang	Xây dựng website bán hàng thực phẩm và chăm sóc khách hàng online
25	Đại học	Quản lý kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở KHĐT HP	Vi Minh Ánh	Nguyễn Văn Thủy	Quản lý kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở KHĐT HP
26	Đại học	Xây dựng hệ thống hỗ trợ học tiếng Anh đa nền tảng	Lưu Quốc Toản	Nguyễn Thành Tuấn Anh	Xây dựng hệ thống hỗ trợ học tiếng Anh đa nền tảng
27	Đại học	Xây dựng website giúp khách hàng tự thiết kế và đặt in thiệp theo mẫu	Nguyễn Thanh Tùng	Võ Văn Thưởng	Xây dựng website giúp khách hàng tự thiết kế và đặt in thiệp theo mẫu
28	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lí bán hàng cho các siêu thị mini qua mã vạch	Bùi Thị Thảo	Nguyễn Trọng Đức	Xây dựng hệ thống quản lí bán hàng cho các siêu thị mini qua mã vạch

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
29	Đại học	TK BVTC Ụ tàu 7500DWT – Công ty CP Đóng tàu Hoàng Gia – Cổ Phục, Kim Lương, Kim Thành, Hải Dương	Hoàng Thị Chè	TS. Bùi Quốc Bình	Thiết kế ụ tàu với 3 phương án kết cấu có tính thực tiễn
30	Đại học	TKTCTC cầu tàu 2400DWT- Dự án xây dựng mới và nâng cấp cảng thủy nội địa ICD TRANSIMEX SÀI GÒN – phường Trường thọ - Quận THỦ ĐỨC TP. HCM	Vũ Hoài Nam	ThS. Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
31	Đại học	TK BVTC mở rộng cầu cảng cho tàu 20.000dwt neo cập – Giai đoạn II-Công ty TNHH MTV 128– quận Hải An – TP. Hải Phòng	Ngô đình Hoàng	TS. Phạm Văn Trung	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
32	Đại học	TKTCTC cầu tàu số 1 và 2 cảng thủy nội	Trần Thành Đạt	TS. Bùi Quốc Bình	Thiết kế cầu tàu liền bờ với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
33		địa Phú Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương	Bùi Đức Mạnh		
34	Đại học	TKTCTC cầu tàu 5000DWT dự án: đầu tư xây dựng nâng cấp các cầu tàu cảng Long Bình- phường Long Bình- quận 9- TP Hồ Chí Minh	Nguyễn Thế Anh	ThS. Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
35	Đại học	Thiết kế tổ chức thi công 375m cầu tầu container- phía hạ lưu- cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện (giai đoạn khởi động)	Đỗ Minh Châu	Th.s Đoàn Thế Mạnh	Lập phương án tổ chức thi công công trình bến cầu tàu
36	Đại học	Thiết kế BVTC bến cho tàu hàng tổng hợp trọng tải 1.000DWT - cảng Cái Mép - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Lưu Thanh Tùng	ThS Lê Thị Lệ	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
37	Đại học	Thiết kế BVTC cầu tàu trang trí 100.000DWT nhà máy đóng tàu Dung Quất - Quảng Ngãi	Đinh Duy Mạnh	PGS.TS Phạm Văn Thứ	Thiết kế cầu tàu trang trí trong NMĐT với các phương án kết cấu có tính thực tiễn
38	Đại học	TKBVTC cầu tàu số 2 cho tàu 20.000DWT cảng Nghi Sơn - Thanh Hóa	Bùi Văn Thái	TS. Lê Thị Hương Giang	Thiết kế cầu tàu với các phương án kết cấu có tính thực tiễn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
39	Đại học	Nghiên cứu cơ chế thủy động bờ biển Cửa Đại và thiết kế giải pháp công trình	Vũ Thùy Duyên	TS. Nguyễn Hoàng	Áp dụng mô hình số để đánh giá cơ chế thủy động của bờ biển cửa đại, và thiết kế giải pháp công trình
40	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công đê chắn sóng, ngăn cát Dương Đông huyện đảo Phú Quốc, Kiên Giang.	Lê Nhật Anh	ThS. Phạm Thị Ngà	Thiết kế BVTC đê chắn sóng Dương Đông huyện đảo Phú Quốc, Kiên Giang.
41	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công đê biển Tô Châu- Hà Tiên- Kiên Giang.	Ngô Văn Hoàng Anh	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	Thiết kế BVTC đê biển Tô Châu- Hà Tiên- Kiên Giang.
42	Đại học	Chung cư An Phú, 14 tầng, Hải Phòng	Bùi Văn Đạt	Nguyễn Thanh Tùng	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
43	Đại học	Khu chung cư N5A, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Phạm VănMạnh	Nguyễn Thanh Tùng	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
44	Đại học	Chung cư KNC - Khu đô thị mới phía Tây Bắc thành phố Ninh Bình	Nguyễn Thế Cường	Phạm Ngọc Vương	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
45	Đại học	Chung cư Tuấn Minh - Từ Liêm - HN	Nguyễn Văn Huy	Phạm Ngọc Vương	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
46	Đại học	Tòa nhà hành chính công ty Hoàng Trung	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phạm Ngọc Vương	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
47	Đại học	TKBVTC nhà điều hành Công ty da giầy Á Châu	Nguyễn Văn Dương	Hà Xuân Chuẩn	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
48	Đại học	TKBVTC khách sạn Minh Toàn - Đà Nẵng	Trần Phương Duy	Hà Xuân Chuẩn	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
49	Đại học	TKBVTC Trường học liên cấp Hà Linh , quận Dương Kinh - Hải Phòng	Lê Thành Công	Nguyễn Tiến Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
50	Đại học	TKBVTC Chung cư CT8 - Cầu Sến - TP. Uông Bí, Quảng Ninh	Vũ Văn Đức	Nguyễn Tiến Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
51	Đại học	TKKTBVTC Trung tâm thương mại Đại Phát Hàng - Mỹ Tho - Tiền Giang	Hà Văn Đông	Đỗ Quang Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
52	Đại học	TKBVTC Kho bạc nhà nước tỉnh Cao Bằng	Bùi Văn Linh	Đào Văn Tuấn	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
53	Đại học	Tòa nhà làm việc công ty thép Việt Ý - Vĩnh Phúc	Nguyễn Văn Nam	Vũ Thị Khánh Chi	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
54	Đại học	KTX đai học Hà Nội	Nguyễn Thị Loan	Đoàn Thị Hồng Nhung	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
55	Đại học	TKKT Bản vẽ thi công Chung cư Hưng Long - quận 7 , TP. Hồ Chí Minh	Đồng Xuân Giang	Đỗ Quang Thành	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
56	Đại học	TKBVTC Bệnh viên hữu nghị Việt Tiệp cơ sở 2	Nguyễn Vân Anh	Đào Văn Tuấn	Thiết kế, tính toán lựa chọn kết cấu sàn, khung, móng, cầu thang. Lập biện pháp và tổ chức thi công công trình. Lập dự toán 1 hạng mục công trình
57	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng sông Ba Ngòi - Nha Trang	Bùi Thị Quỳnh Anh; Phạm Văn Hậu ;Ngô Sinh An Phú; Bùi Thị Thanh Tâm	Th.s Đỗ Hồng Quân	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét luồng sông Ba Ngòi - Nha Trang
58	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng hàng hải Soài Rạp - Hiệp Phước	Bùi Thị Linh Chi	Th.s Nguyễn Trọng Khuê	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng hàng hải Soài Rạp - Hiệp Phước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
59	Đại học	Thiết kế tổ chức thi công nạo vét đảm bảo giao thông kênh Bảy Hạp - Gành Hào từ km 0+000 đến km9+000, tỉnh Cà Mau	Đỗ Thị Kiều Diễm	Th.s Nguyễn Xuân Thịnh	Thiết kế tổ chức thi công nạo vét đảm bảo giao thông kênh Bảy Hạp - Gành Hào từ km 0+000 đến km9+000, tỉnh Cà Mau
60	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét luồng sông Hậu	Nguyễn Anh Dũng	TS Trần Khánh Toàn	Thiết kế bản vẽ thi công và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét luồng sông Hậu
61	Đại học	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét cảng nhập liệu và luồng vào cảng nhà máy nhiệt điện Thăng Long	Lê Minh Thu	TS Trần Đức Phú	Thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công nạo vét cảng nhập liệu và luồng vào cảng nhà máy nhiệt điện Thăng Long
62	Đại học	TKKT và thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1: 1000 khu vực luồng vào nhà máy nhiệt điện Thăng Long - Quảng Ninh	Đặng Hồng Loan	Th.S Đỗ Hồng Quân	TKKT và thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1: 1000 khu vực luồng vào nhà máy nhiệt điện Thăng Long - Quảng Ninh
63	Đại học	TKKT và tổ chức thi công nạo vét và chỉnh trị luồng vào cảng neo đậu tránh, trú bão cửa Sót - Hà Tĩnh	Nguyễn Văn Kiệm	Th.S Nguyễn Trọng Khuê	TKKT và tổ chức thi công nạo vét và chỉnh trị luồng vào cảng neo đậu tránh, trú bão cửa Sót - Hà Tĩnh
64	Đại học	TKBVTC và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng vào, khu quay trở và khu trước bến cảng biển VISSAL - Nghệ An	Nguyễn Văn Liêm	TS. Trần Khánh Toàn	TKBVTC và lập biện pháp tổ chức thi công nạo vét duy tu luồng vào, khu quay trở và khu trước bến cảng biển VISSAL - Nghệ An
65	Đại học	TKKT và TCTC nạo vét gầm bến, khu nước đậu tàu và vũng quay tàu cảng VIP - Green Port	Lưu Thuỳ Dương	TS . Trần Đức Phú	TKKT và TCTC nạo vét gầm bến, khu nước đậu tàu và vũng quay tàu cảng VIP - Green Port
66	Đại học	Khảo sát và thành lập bình đồ độ sâu tỷ lệ 1/2000 luồng hàng hải Đà Nẵng bằng kỹ thuật đo RTK	Trần Thị Lan	Th.S Nguyễn Xuân Thịnh	Khảo sát và thành lập bình đồ độ sâu tỷ lệ 1/2000 luồng hàng hải Đà Nẵng bằng kỹ thuật đo RTK

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
67	Đại học	Phân tích hệ thống cơ điện tòa nhà Chuo khu đô thị ven sông Lạch Tray Hải Phòng.	Ngô Thanh Tùng	TS. Đặng Hồng Hải	Phân tích sơ đồ mặt bằng xây dựng tòa nhà. Phân tích khái quát hệ thống cơ điện tòa nhà, phân tích hệ thống nguồn trung thế 24KV cấp cho tòa nhà. Phân tích hệ thống hạ thế 0,4 Kv, hệ thống BMS, hệ thống mạng LAN…v…v
68	Đại học	Nghiên cứu xây dựng bộ chuyển nguồn tự động (ATS).	Ngô Vinh Quang	PGS.TS. Trần Sinh Biên	Nghiên cứu phương án xây dựng bộ chuyển nguồn tự động (ATS) điều khiển bằng PLC và giám sát bằng màn hình HMI. Triển khai nguồn dự phòng sử dụng Acquy với bộ nghịch lưu hoặc máy phát dự phòng.
69	Đại học	Lập trình điều khiển ma trận LED trên vi xử lý có kết nối máy tính	Nguyễn Mạnh Cường	PGS.TS. Trần Sinh Biên	Tìm hiểu về điều khiển ma trận LED bằng vi xử lý. Lập trình điều khiển ma trận LED trên vi xử lý có kết nối máy tính.
70	Đại học	Ứng dụng PLC Omron CPM1A đo tốc độ và điều khiển động cơ bước.	Lương Cao Pháp	ThS. Vũ Thị Thu	Tìm hiểu về động cơ bước, phương pháp đo tốc độ động cơ, PLC CPM1A từ đó sử dụng PLC CPM1A đo tốc độ và điều khiển động cơ theo yêu cầu.
71	Đại học	Thiết kế điều khiển hệ thống bơm sử dụng PLC Omron CPM1A.	Đồng Duy Tùng	ThS. Vũ Thị Thu	Tìm hiểu cấu trúc, hệ động lực, yêu cầu điều khiển của hệ thống bơm từ đó xây dựng hệ thống điều khiển sử dụng PLC CPM1A.
72	Đại học	Phân tích hệ thống thủy lực công đoạn làm mát clinker của nhà máy Xi măng Hải Phòng.	Hoàng Văn Sang	PGS.TS. Hoàng Xuân Bình	Tìm hiểu dây chuyền sản xuất xi măng, đi sâu phân tích hệ thống thủy lực công đoạn làm mát clanker của nhà máy Xi măng Hải Phòng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
73	Đại học	Nghiên cứu cải tiết hệ thống chỉnh cỡ giấy tự động của máy tin công nghiệp	Trần Mạnh Trung Phạm Văn Đồng	TS. Nguyễn Văn Tiến	Nghiên cứu hệ thống chỉnh cỡ giấy trong máy in công nghiệp, từ đó thiết kế phần cơ khí và phần điều khiển cơ cấu một cách tự động
74	Đại học	Nghiên cứu chế tạo mô hình xe tự hành AVG trong nhà máy công nghiệp	Lê Quang Hiếu	TS. Nguyễn Văn Tiến	Nghiên cứu cấu trúc, từ đó tính toán thiết kế một mô hình máy CNC mini
75	Đại học	Nghiên cứu hệ thống xử lý nước cho công ty LG Display	Nguyễn Trung An	ThS. Phạm Thị Hồng Anh	Tổng quan hệ thống xử lý nước; Phân tích trang bị điện hệ thống xử lý nước; Xây dựng chương trình điều khiển.
76	Đại học	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống tưới nước tự động cho cây trồng	Lương Việt Dũng	ThS. Phạm Thị Hồng Anh	Tổng quan về hệ thống trồng cây; Giới thiệu các tài nguyên cơ bản trong mạch; Thiết kế hệ thống
77	Đại học	Mô phỏng Robot sử dụng phương pháp điều khiển PD kết hợp bù gia tốc trọng trường	Đồng Văn Linh	ThS. Phạm Thị Hồng Anh	Tổng quan về Robot công nghiệp; Nghiên cứu phương pháp điều khiển Robot; Mô phỏng Robot
78	Đại học	Xây dựng bài thí nghiệm đo dòng điện	Phạm Văn Viên	ThS. Trần Thị Phương Thảo	Xây dựng module đo dòng điện DC và AC hiển thị kết quả đo trên LCD và trên máy tính PC.
79	Đại học	Xây dựng bài thí nghiệm đo điện áp xoay chiều	Nguyễn Ích Tùng	ThS. Trần Thị Phương Thảo	Xây dựng module đo điện áp AC hiển thị kết quả đo trên LCD và trên máy tính PC.
80	Đại học	Xây dựng bài thí nghiệm đo năng lượng xoay chiều một pha	Phạm Quang Huy	ThS. Trần Thị Phương Thảo	Xây dựng mạch đo điện năng tiêu thụ của phụ tải trong mạch xoay chiều một pha, hiển thị kết quả đo trên LCD và trên máy tính PC (lắp đặt thêm công tơ điện để so sánh kết quả đo được).

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
81	Đại học	Thiết kế hệ thống biến tần - động cơ điều khiển quạt thông gió cho phòng thí nghiệm.	Vũ Thành Đạt	ThS. Vũ Ngọc Minh	Thiết kế hệ điều khiển thông gió cho phòng thí nghiệm sử dụng biến tần, đảm bảo nồng độ khí CO, SO_2 trong phòng nhỏ hơn giới hạn được đặt trước. Các tham số điều khiển có thể cài đặt trực tiếp bằng màn hình cảm ứng.
82	Đại học	Xây dựng màn hình điều khiển giám sát sử dụng vi điều khiển cho mô hình đèn giao thông sử dụng PLC Mitshubishi.	Nguyễn Đình Phúc	ThS. Trần Tiến Lương	Tìm hiểu về vi điều khiển Atmega và PLC Mitshubishi. Tìm hiểu giao thức giao tiếp với PLC Mitshubishi. Xây dựng mô hình.
83	Đại học	Xây dựng phần mềm thu thập và lưu trữ dữ liệu từ PLC Mitshubishi bằng Visual Studio.	Nguyễn Hữu Tài Nguyễn Việt Vỹ Đoàn Văn Dũng	ThS. Trần Tiến Lương	Tìm hiểu về việc thu thập và lưu trữ dữ liệu với phần mềm Visual Studio. Tìm hiểu giao thức giao tiếp với PLC Mitshubishi. Xây dựng mô hình vật lý
84	Đại học	Nghiên cứu, tính toán và kiểm nghiệm các loại ngắn mạch trong hệ thống điện sử dụng phần mềm phân tích lưới điện phân phối	TDH55H	PGS.TS. Trần Anh Dũng	Nghiên cứu các phương pháp kinh điển và hiện đại tính toán ngắn mạch trong hệ thống điện, sử dụng phần mềm để kiểm tra và đánh giá kết quả
85	Đại học	Nghiên cứu khảo sát, tính toán, lựa chọn, xây dựng thiết kế hệ thống bảo vệ rơ le cho máy phát điện tại nhà máy nhiệt điện Hải phòng	TDH55H	ThS. Phan Đăng Đào	Nghiên cứu khảo sát, tính toán, lựa chọn, xây dựng thiết kế hệ thống bảo vệ rơ le cho máy phát điện tại nhà máy nhiệt điện Hải phòng
86	Đại học	Tổng quan hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu bộ điều tốc tuabin	TDH55H	PGS.TS. Đinh Anh Tuấn	Nghiên cứu hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu bộ điều tốc tuabin

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
87	Đại học	Tổng quan hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu hệ thống điều kích từ máy phát điện	TDH55H	ThS. Nguyễn Hữu Quyền	Nghiên cứu hệ thống cung cấp điện nhà máy DAP VINACHEM. Đi sâu nghiên cứu hệ thống điều kích từ máy phát điện
88	Đại học	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống báo cháy thông minh sử dụng cho các toà nhà	TDH55H	ThS. Đoàn Hữu Khánh	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống báo cháy thông minh sử dụng cho các toà nhà
89	Đại học	Nghiên cứu thiết kế điện tự dùng và xây dựng hệ thống điều khiển tự động chuyển nguồn máy phát điện dự phòng cho điện tự dùng nhà máy thủy điện Sông Côn	TDH55H	PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn	Nghiên cứu thiết kế điện tự dùng và xây dựng hệ thống điều khiển tự động chuyển nguồn máy phát điện dự phòng cho điện tự dùng nhà máy thủy điện Sông Côn
90	Đại học	Nghiên cứu quy trình xếp dỡ lô hàng nguyên container với tàu hàng container tại Tân Cảng 128- Hải Phòng	Nguyễn Mạnh Điện	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nghiên cứu quy trình xếp dỡ lô hàng nguyên container với tàu hàng container tại Tân Cảng 128- Hải Phòng
91	Đại học	Tổ chức nghiệp vụ giao nhận lô hàng xuất khẩu nguyên container FCL tại công ty TNHH HP CARGO	Nguyễn Thị Bình	Nguyễn Thị Thanh Bình	Tổ chức nghiệp vụ giao nhận lô hàng xuất khẩu nguyên container FCL tại công ty TNHH HP CARGO
92	Đại học	Nghiên cứu quy trình và nghiệp cụ khai thác xe container của công ty cổ phần V.P	Nuyễn Tài Hưng	Lê Văn Thanh	Nghiên cứu quy trình và nghiệp cụ khai thác xe container của công ty cổ phần V.P
93	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng khô của công ty cổ phần vận tải biển Vinaship trong quý III năm 2017	Nguyễn Khánh Hằng	Bùi Thanh Hải	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng khô của công ty cổ phần vận tải biển Vinaship trong quý III năm 2017
94	Đại học	Lập kế hoạch vận chuyển cho đội tàu hàng rời của công ty TNHH vận tải biển Tân Bình trong quý II năm 2017	Trần Thị Hòa	Bùi Thanh Hải	Lập kế hoạch vận chuyển cho đội tàu hàng rời của công ty TNHH vận tải biển Tân Bình trong quý II năm 2017

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
95	Đại học	Lập kế hoạch vận chuyển cho đội tàu hàng rời của công ty vận tải biển Bắc trong quý III năm 2017	Nguyễn Thị Thanh Dung	Bùi Thanh Hải	Lập kế hoạch vận chuyển cho đội tàu hàng rời của công ty vận tải biển Bắc trong quý III năm 2017
96	Đại học	Kế hoạch hóa lao động của công ty vận tải biển Vinalines Shipping năm 2017 và các giải pháp giải quyết số lao dộng thừa thiếu	Nguyễn Thị Hương	Lê Thị Nguyên	Kế hoạch hóa lao động của công ty vận tải biển Vinalines Shipping năm 2017 và các giải pháp giải quyết số lao dộng thừa thiếu
97	Đại học	Nghiên cứu công tác tổ chức lao động và tiền lương của công ty cổ phần diện tử hàng hải MEC năm 2017	Bùi Thị Thu Hằng	Lê Thị Nguyên	Nghiên cứu công tác tổ chức lao động và tiền lương của công ty cổ phần diện tử hàng hải MEC năm 2017
98	Đại học	Tổ chức nhập khẩu ủy thắc hàng máy móc thiết bị từ Trung Quốc tại Công ty TNHH MTV giao nhận Top Asia	Hoàng Thị Vân Anh	Lê Văn Thanh	Tổ chức nhập khẩu ủy thắc hàng máy móc thiết bị từ Trung Quốc tại Công ty TNHH MTV giao nhận Top Asia
99	Đại học	Tổ chức giao nhận hàng giày vans xuất khẩu tại kho CFS của Chi nhánh Công ty CP Container Việt Nam – XN cảng Viconship (Green Port) trong quý II năm 2017	Trần Thị Hoa	Nguyễn Thị Hường	Tổ chức giao nhận hàng giày vans xuất khẩu tại kho CFS của Chi nhánh Công ty CP Container Việt Nam – XN cảng Viconship (Green Port) trong quý II năm 2017
100	Đại học	Tổ chức thực hiện tạm nhập tái xuất lô hàng tôm đông lạnh tại kho ngoại quan Công ty CP thương mại – xây dựng 5 Hải Phòng (Vietracimex) trong năm 2017	Đỗ Thị Hương	Nguyễn Thị Hường	Tổ chức thực hiện tạm nhập tái xuất lô hàng tôm đông lạnh tại kho ngoại quan Công ty CP thương mại – xây dựng 5 Hải Phòng (Vietracimex) trong năm 2017
101	Đại học	Nghiên cứu quy trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty TNHH EXTRANS Việt Nam	Hoàng Thu Trang	Đặng Công Xưởng	Nghiên cứu quy trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty TNHH EXTRANS Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
102	Đại học	Nghiên cứu nghiệp vụ khai thác tàu hàng khô của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Nguyễn Thị Phương Thúy	Đặng Công Xưởng	Nghiên cứu nghiệp vụ khai thác tàu hàng khô của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam
103	Đại học	Một số khuyến nghị về đào tạo qua khảo sát việc làm của sinh viên ngành kinh tế tại một số doanh nghiệp liên quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Đinh Kiều Vân	Đặng Công Xưởng	Một số khuyến nghị về đào tạo qua khảo sát việc làm của sinh viên ngành kinh tế tại một số doanh nghiệp liên quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng
104	Đại học	Nghiên cứu nghiệp vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty TNHH thương mại Đại Nam	Trần Thị Thu Thảo	Đặng Công Xưởng	Nghiên cứu nghiệp vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty TNHH thương mại Đại Nam
105	Đại học	Nghiên cứu nghiệp cụ giao nhận container tại cầu tàu và kho CFS của chi nhánh cảng Tân Vũ- công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	Nguyễn Thanh Đức	Đặng Công Xưởng	Nghiên cứu nghiệp cụ giao nhận container tại cầu tàu và kho CFS của chi nhánh cảng Tân Vũ- công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
106	Đại học	Nghiên cứu đánh giá quy trình hàng nhập/xuất kho CFS, kho ngoại quan tại công ty YUSEN Logistics Việt Nam	Phạm Anh Đức	Phạm Việt Hùng	Nghiên cứu đánh giá quy trình hàng nhập/xuất kho CFS, kho ngoại quan tại công ty YUSEN Logistics Việt Nam
107	Đại học	Đánh giá thực trạng quy trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu vận chuyển bằng container lạnh tại công ty TNHH tiếp vận và vận tải Á Âu	Lã Thị Phương	Phạm Việt Hùng	Đánh giá thực trạng quy trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu vận chuyển bằng container lạnh tại công ty TNHH tiếp vận và vận tải Á Âu
108	Đại học	Một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng chuỗi cung ứng cho khách hàng OOCL logistics	Vũ Thúy Thịnh	Phạm Việt Hùng	Một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng chuỗi cung ứng cho khách hàng OOCL logistics
109	Đại học	Đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh bảo hiểm thân tàu của bảo Minh Hải Phong giai đoạn 2014-2016	Phạm Thị Ngọc Sương	Hồ Thị Thu Lan	Đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh bảo hiểm thân tàu của bảo Minh Hải Phong giai đoạn 2014-2016

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
110	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty cổ phần xếp dỡ vận tải An Hải	Phạm Thu Nga	Trương Thế hinh	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại công ty cổ phần xếp dỡ vận tải An Hải
111	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu bằng container tại công ty TNHH Nam Transport.	Phạm Thị Phương	Trương Thế hinh	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu bằng container tại công ty TNHH Nam Transport.
112	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu taiju cảng GREENPORT thuộc công ty cổ phần Container Việt Nam	Nguyễn Thị Thùy Kinh	Phạm Việt Hùng	Lập kế hoạch giải phóng tàu taiju cảng GREENPORT thuộc công ty cổ phần Container Việt Nam
113	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại cảng Vũng Áng Việt Lào	Cao Minh Tâm	Trương Thế hinh	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu tại cảng Vũng Áng Việt Lào
114	Đại học	Đánh giá công tác đàm phám kí kết và thức hiện hợp đồng giám định theo phương pháp đo mớn nước tại công ty cổ phần giám định Sao Việt năm 2016	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trương Thị Minh Hằng	Đánh giá công tác đàm phám kí kết và thức hiện hợp đồng giám định theo phương pháp đo mớn nước tại công ty cổ phần giám định Sao Việt năm 2016
115	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng trong công tác khai thác tàu chuến của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Trần Thị Thanh Thảo	Trương Thị Minh Hằng	Lựa chọn đơn chào hàng trong công tác khai thác tàu chuến của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)
116	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu RATANATHIDA chở hàng container đến cảng Hải An năm 2017	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Phạm Việt Hùng	Lập kế hoạch giải phóng tàu RATANATHIDA chở hàng container đến cảng Hải An năm 2017
117	Đại học	Lập kế hoạch gải phóng tàu container tai công ty cổ phần cảng Nam Hải	Nguyễn Thị Huệ	Trần Văn Lâm	Lập kế hoạch gải phóng tàu container tai công ty cổ phần cảng Nam Hải
118	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu container tại công ty cổ phần cảng Xanh – Vip Green port	Đỗ Thị Luyện	Trần Văn lâm	Lập kế hoạch giải phóng tàu container tại công ty cổ phần cảng Xanh – Vip Green port

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
119	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác tàu container định tuyến và khai thác vỏ container tại công ty HEUNG-A SHIPPING chi nhánh Hải Phòng	Phạm Minh Trí	Trương Thế Hinh	Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác tàu container định tuyến và khai thác vỏ container tại công ty HEUNG-A SHIPPING chi nhánh Hải Phòng
120	Đại học	Tìm hiểu và tổ chức chuyến đi cho tàu dầu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam - VOSCO	Bùi Thị Quyên	Phạm Việt Hùng	Tìm hiểu và tổ chức chuyến đi cho tàu dầu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam - VOSCO
121	Đại học	Đánh giá hoạt động vận chuyển container tại công ty cổ phần Nhật Việt	Bùi Thị Hoàn	Hồ Thị Thu Lan	Đánh giá hoạt động vận chuyển container tại công ty cổ phần Nhật Việt
122	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng cho đội tàu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam – VOSCO trong quý III năm 2017	Nguyễn Thị Mai Phương	Hồ Thị Thu Lan	Lựa chọn đơn chào hàng cho đội tàu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam – VOSCO trong quý III năm 2017
123	Đại học	Tổ chức giao nhận container nhập khẩu, xuất khẩu, tái xuất khẩu hàng hóa tại công ty TNHH AWARDS SHIPPING AGENCY KOREA	Đỗ Thị Ngọc Mai	Trương Thế Hinh	Tổ chức giao nhận container nhập khẩu, xuất khẩu, tái xuất khẩu hàng hóa tại công ty TNHH AWARDS SHIPPING AGENCY KOREA
124	Đại học	Đánh giá thực trạng công tác đàm phán kí kết, thực hiện và bồi thường nghiệp vụ bảo hiểm HULL và P&I tại công ty vận tải biển Việt Nam 2016	Ngô Thị Thanh	Trương Thị Minh Hằng	Đánh giá thực trạng công tác đàm phán kí kết, thực hiện và bồi thường nghiệp vụ bảo hiểm HULL và P&I tại công ty vận tải biển Việt Nam 2016
125	Đại học	Tổ chức thực hiện lô hàng nhập khẩu nguyên container tại công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại đầu tư phát triển Long Thành	Phan Thị Hương Lan	Trương Thị Minh Hằng	Tổ chức thực hiện lô hàng nhập khẩu nguyên container tại công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại đầu tư phát triển Long Thành

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
126	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng FCL container tại chi nhánh cảng Chùa Vẽ - Hải Phòng	Phạm Thị Yến	Phạm Việt Hùng	Tổ chức thực hiện giao nhận hàng FCL container tại chi nhánh cảng Chùa Vẽ - Hải Phòng
127	Đại học	Thực hành nghiệp vụ đại lý, giao nhận tại công ty TNHH thương mại vận tải Tân Hoàng Hiệp	Vũ Đức Phượng	Đặng Công Xưởng	Thực hành nghiệp vụ đại lý, giao nhận tại công ty TNHH thương mại vận tải Tân Hoàng Hiệp
128	Đại học	Công tác tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại Transco	Đào Trung Hiệp	Trương Thế Hinh	Công tác tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại Transco
129	Đại học	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giao nhận hàng hoá nhập khẩu bằng đường hàng không tại công ty DH Logistics	Cao Quốc Cường, Hoàng Vân Huyền, Nguyễn Văn Tuấn, Mạc Thuỳ Dương	Nguyễn Thị Lê Hằng	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giao nhận hàng hoá nhập khẩu bằng đường hàng không tại công ty DH Logistics
130	Đại học	Quy trình thực hiện một số nghiệp vụ logistics tại công ty cổ phần hàng hải MACS	Bùi Duy Anh, Trần Văn Sỹ, Nguyễn Tuấn Trường, Đỗ Thị Lan Anh	Nguyễn Hữu Hùng	Quy trình thực hiện một số nghiệp vụ logistics tại công ty cổ phần hàng hải MACS
131	Đại học	Đánh giá công tác quản lí và khai thác đội xe đầu kéo tại Công ty cổ phần phát triển kinh tế Hải Nam	Lại Thị Diệp Nga, Lê Kim Cúc, Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn Hữu Hùng	Đánh giá công tác quản lí và khai thác đội xe đầu kéo tại Công ty cổ phần phát triển kinh tế Hải Nam
132	Đại học	Logistics vận tải tàu chuyến cho hàng gạo bao tuyến Sài Gòn - Hải Phòng cho đội tàu Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam	Nguyễn Anh Đức, Trần Thị Phương Hoa, Nguyễn Thị Mai Hương	Nguyễn Hữu Hùng	Logistics vận tải tàu chuyến cho hàng gạo bao tuyến Sài Gòn - Hải Phòng cho đội tàu Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam
133	Đại học	Tác động của Cảng Green Port tới hoạt động Logistics và kinh doanh dịch vụ Logistics của Công ty Cổ phần Container Việt Nam	Nguyễn Việt Anh, Phạm Thị Thu Thảo, Bùi Thị Tính	Nguyễn Hữu Hùng	Tác động của Cảng Green Port tới hoạt động Logistics và kinh doanh dịch vụ Logistics của Công ty Cổ phần Container Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
134	Đại học	Nghiên cứu hoàn thiện hoạt động khai thác kho ngoại quan tại Công Ty Cp Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương Hải Phòng	Phạm Thị Hồng Ngọc, Phạm Thị Ánh Nguyệt, Phạm Thị Quỳnh Anh	Nguyễn Minh Đức	Nghiên cứu hoàn thiện hoạt động khai thác kho ngoại quan tại Công Ty Cp Giao Nhận Kho Vận Ngoại Thương Hải Phòng
135	Đại học	Áp dụng mô hình SERVPERF để đánh giá chất lượng dịch vụ logistics tại công ty TNHH Bình Viên	Nguyễn Thị Thanh Hậu, Trần Vũ Hùng, Ngô Xuân Khánh	Vũ Lê Huy	Áp dụng mô hình SERVPERF để đánh giá chất lượng dịch vụ logistics tại công ty TNHH Bình Viên
136	Đại học				
137	Đại học	ThựctrạngHoạtđộng E-Logistics tạicông ty Lazada	Vũ Khánh Linh, Hà Thị Hương Thảo, Nguyễn Tuấn Đạt	Nguyễn Thị Nha Trang	ThựctrạngHoạtđộng E-Logistics tạicông ty Lazada
138	Đại học	Hoạtđộngkhaitháckhohàngcủa Amazon	Lê Thị Thảo Nhi, Trần Thuý Linh, Vũ Khánh Linh	Nguyễn Thị Nha Trang	Hoạtđộngkhaitháckhohàngcủa Amazon
139	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển logistics xanh tại TP Hải Phòng	Hoàng Phong, Nguyễn Thị Hồng, Trần Thị Hoa	Nguyễn Thị Lê Hằng	Thực trạng và giải pháp phát triển logistics xanh tại TP Hải Phòng
140	Đại học	Phân tích và đánh giá chuỗi cung ứng ngành dệt may Việt Nam	Phạm Thị Phương Anh, Lê Thị Diễm, Lê Hồng Hạnh	Nguyễn Thị Lê Hằng	Phân tích và đánh giá chuỗi cung ứng ngành dệt may Việt Nam
141	Đại học	Đánh giá hoạt động logistics tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải biển M&S VTEC	Quản Uyên Mi, Bùi Nguyên Tú Lệ, Lê Diệu Huyền	Nguyễn Thị Thu Huyền	Đánh giá hoạt động logistics tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải biển M&S VTEC
142	Đại học	Phát triển dịch vụ logistics tại công ty cổ phần Logistics Vinalink	Vũ Hoàng Long, Đỗ Xuân Long, Phạm Ngọc Hải	Nguyễn Thị Thu Huyền	Phát triển dịch vụ logistics tại công ty cổ phần Logistics Vinalink
143	Đại học	Tìm hiểu hệ thống máy lái thủy lực của tàu huấn luyện SAE YUDAL	Vũ Đức Trung	PGS.TS. Phạm Hữu Tân	Tìm hiểu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động của hệ thống máy lái tàu huấn luyện SAE YUDAL. Lập quy trình khai thác hệ thống

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
144	Đại học	Tìm hiểu hệ thống máy lái tàu NSU JUSTICE.	Nguyễn Thế Đạt	PGS.TS. Phạm Hữu Tân	Tìm hiểu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động của hệ thống máy lái tàu NSU JUSTICE. Lập quy trình khai thác hệ thống
145	Đại học	Thiết kế hệ thống điều hòa không khí trung tâm tàu dầu 13.000 tấn.	Ngô Tuấn Anh	Nguyễn Anh Việt	Tính toán sức cản, thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục và tính nghiệm dao động; Tính chọn các hệ thống phục vụ.
146	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu hàng 34.000 tấn, lắp 01 máy chính MAN B&W 6S46MC	Bùi Thành Bắc	Bùi Thị Hằng	Tính toán sức cản, thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục và tính nghiệm dao động; Tính chọn các hệ thống phục vụ.
147	Đại học	Lập kế hoạch lắp ráp hệ trục tàu hàng 54.000 tấn.	Đỗ Mạnh Cường	Lê Viết Lượng	Thiết lập các quy trình công nghệ lắp ráp hệ trục; Quản lý kế hoạch lắp ráp bằng phần mềm Project Managerment.
148	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu tuần tra ven biển lắp 02 máy chính MTU 16V2000M93.	Lê Văn Duyệt	Nguyễn Anh Việt	Tính toán sức cản, thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục và tính nghiệm dao động; Tính chọn các hệ thống phục vụ.
149	Đại học	Thiết kế nồi hơi phụ khí xả tàu hàng 22.500 tấn.	Trần Văn Đại	Hoàng Đức Tuấn	Tính toán sản lượng hơi, thiết kế nồi hơp phụ khí xả đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật và kinh tế.
150	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu kéo StanTug 2608, lắp 2 máy chính CATERPILLAR 3512C HD.	Nguyễn Văn Giáp	Phạm Văn Việt	Tính toán sức cản, thiết kế sơ bộ chong chóng; Thiết kế hệ trục và tính nghiệm dao động; Tính chọn các hệ thống phục vụ.
151	Đại học	Thiết kế quy trình công nghệ lắp ráp hệ động lực tàu hàng 12.500 tấn, lắp 02 máy chính 8320ZCd6.	Đỗ Hồng Dũng	Phạm Quốc Việt	Thiết lập các quy trình lắp ráp máy chính, hệ trục và thiết bị đẩy lên tàu.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
152	Đại học	Tính nhiệt động cơ 6K42EF lắp trên tàu Điện Biên 01. Lập quy trình tháo và kiểm tra các chi tiết của động cơ	Nguyễn Việt Hưng	Đặng Khánh Ngọc	Tính nghiệm nhiệt và các chỉ tiêu kỹ thuật theo động cơ mẫu, Thiết lập quy trình tháo và kiểm tra các chi tiết chuyển động và cố định.
153	Đại học	Thiết kế quy trình công nghệ lắp ráp hệ động lực tàu cao tốc vỏ nhôm FCS 3307.	Ngô Thị Diệu Linh	Trương Tiến Phát	Thiết lập các quy trình lắp ráp máy chính, hệ trục và thiết bị đẩy lên tàu.
154	Đại học	Thiết kế nồi hơi phụ khí xả tàu hàng 9.000 tấn.	Trần Đình Mạnh	Hoàng Đức Tuấn	Tính toán sản lượng hơi, thiết kế nồi hơp phụ khí xả đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật và kinh tế.
155	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp	Các Nhóm sinh viên QKT 54; Các Nhóm sinh viên QKT 55	PGS. TS. Vũ Trụ Phi, PGS. TS. Đỗ Thị Mai Thơm, TS. Lê Thanh Phương, ThS. Vũ Lê Ninh, ThS. Nguyễn Thị Liên, ThS. Bùi Thanh Tùng, ThS. Hoàng Thị Hồng Lan, ThS. Phạm Thu Trang	
156	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp			
157	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp			
158	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp			
159	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán tiền lương của doanh nghiệp			

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
160	Đại học	Thiết kế mô hình robot bốn chân	Lã Thị Vân Anh	ThS. Trần Thế Linh	Thiết kế, chế tạo robot nhện 4 chân điều khiển dịch chuyển tiến lên, lùi lại, dịch trái dịch phải.
161	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình robot tự động dọn nhà xưởng	Đoàn Văn Minh	TS. Hoàng Mạnh Cường	Thiết kế, chế tạo mô hình robot tự động gắp và chuyển các vật trên một quỹ đạo cho trước và chuyển vật về vị trí quy định.
162	Đại học	Thiết kế mô hình bãi đỗ xe tự động	Đinh Thị Yến	ThS. Trần Thế Linh	Xây dựng mô hình bãi đỗ xe ôtô nhiều tầng, sau đó xây dựng hệ thống tự động chuyển các xe đến các vị trí mong muốn.
163	Đại học	Xe hai bánh tự cân bằng di chuyển trên địa hình phẳng	Lương Mạnh Tiến	ThS. Trần Thế Linh	Thiết kế, chế tạo xe hai bánh tự động di chuyển trên địa hình phẳng
164	Đại học	Tính toán động học và thiết kế mô hình robot hàn 6 bậc tự do	Nguyễn Thành Công	TS. Hoàng Mạnh Cường	Phân tích động học thuận và động học ngược robot hàn 6 bậc tự do sau đó thiết kế hình dáng và thiết kế gia công các khâu của robot
165	Đại học	Thiết kế máy uốn ống đường kính đến 65 mm và các loại thanh thép hình chịu uốn tương đương.	Nguyễn Văn Sáng	ThS. GVC. Lê Đức Kế	Tổng hợp cơ sở lý thuyết và đưa ra quy trình thiết kế máy uốn ống. Thiết lập quy công nghệ chế tạo chi tiết điển hình.
166	Đại học	Thiết kế hệ thống tời neo xích với đường kính xích D24, loại xích cấp 2 và lập quy trình gia công trục tời cho công ty CPĐT VINMEX HẢI PHÒNG	Đào Bá Tuấn Anh	ThS.GVC. Mai T. Tuyết Lê	Tổng hợp cơ sở lý thuyết và đưa ra quy trình thiết kế hệ thống tời neo xích. Thiết lập quy trình công nghệ chế tạo chi tiết điển hình.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
167	Đại học	Thiết kế chế tạo lõi khuôn ép nhựa cho ổ điện.	Nguyễn Duy Hoàng	ThS. NCS. Nguyễn Vĩnh Hải	Tổng hợp cơ sở lý thuyết và đưa ra quy trình thiết kế khuôn ép nhựa. Thiết lập quy trình công nghệ chế tạo lõi khuôn nhựa cho ổ điện.
168	Đại học	Thiết kế và chế tạo mô hình máy uốn lò xo.	Nguyễn Duy Thái	ThS. Phạm Ngọc Ánh	Tổng hợp cơ sở lý thuyết và đưa ra quy trình thiết kế máy uốn lò xo. Thiết lập quy trình công nghệ chế tạo chi tiết điển hình.
169	Đại học	Thiết kế băng đai di động, vận chuyển xi măng bao 50kg lên phương tiện vận tải đường bộ, năng suất 80T/h, chiều dài vận chuyển 12m cho Công ty cổ phần xi măng Nghi sơn- Thanh Hóa.	Trịnh Văn Hùng	Phạm Đức	Giới thiệu chung, Lựa chọn phương án, Tính toán cơ cấu thay đổi góc nghiêng băng,
170	Đại học	Thiết kế cần trục cố định dùng gầu ngoạm dung tích gầu 6m^3 khối lượng riêng của vật liệu 1,1 T/m^3 , R 6,5 ÷25m, H 19m	Phạm Văn Đức	Nguyễn Thị Xuân Hương	Giới thiệu chung, Lựa chọn phương án, Tính toán cơ cấu thay đổi góc nghiêng băng,
171	Đại học	Tính toán thiết kế xe nâng chạc phía trước Q=2T	Nguyễn Thị Nhung	Lê Thị Minh Phương	Tính toán cơ cấu nâng, Tính toán cơ cấu thay đổi tầm với. Lập quy trình lắp dựng cơ cấu thay đổi tầm với
172	Đại học	Thiết kế máy xúc gầu lật thủy lực, dung tích gầu 2,5 m^3	Phạm Văn Đức	Phạm Thị Yến	Tính toán cơ cấu nâng khung, Tính toán cơ cấu nghiêng khung, Tính KCT thiết bị công tác
173	Đại học	Thiết kế cần trục tháp Q=5T,R= 28m, H=26m	Quán Ngọc Trung	Nguyễn Lan Hương	Tính toán thiết bị công tác, Tính kết cấu thép hệ cần. Tính ổn định máy xúc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
174	Đại học	Đánh giá chất lượng nước mặt tại sông He đoạn chảy qua nhà máy cấp nước sông He - Dương Kinh, Hải Phòng	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Th.S. Đinh Thị Thúy Hằng	Sử dụng các phương pháp phân tích, tính toán để đánh giá được chất lượng nước tại sông He đoạn chảy qua nhà máy cấp nước sông He thuộc loại rất tốt, trung bình, kém, xấu hay rất xấu từ đó đưa các khuyến cáo cho người dân khu vực xung quanh về việc sử dụng nước tại khu vực đó mục đích chính là sử dụng cho nước sinh hoạt.
175	Đại học	Đánh giá chất lượng môi trường nước mặt trên sông Đa Độ đoạn từ nhà máy nước Đình Vũ đến thị trấn Núi Đối	1. Đỗ Hải My	TS. Phạm Thị Dương	Tìm hiểu các thông số đánh giá chất lượng nước, phân tích, tính toán để đánh giá chất lượng nước tại các khu vực, đưa ra khuyến cáo về sử dụng nước phục vụ cho các mục đích khác nhau.
176	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bề vững tại quận Hải An, thành phố Hải Phòng	1. Đỗ Thu Hằng	Th.S. Trần Hữu Long	Đưa ra cơ sở lý luận về nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước, một số thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của quận Hải An cùng công tác quản lý, hiện trạng sử dụng tài nguyên đất tại địa bàn, thực hiện phân tích mâu thuẫn xung đột trong sử dụng tài nguyên đất trên cơ sở, và đề xuất các giải pháp giảm thiểu tác hại của xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất phục vụ phát triển bền vững trên quận Hải An.
177	Đại học	Nghiên cứu các tác động và đề ra giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành nông nghiệp tại Thành phố Hải Phòng	1. Lương Thị Thùy	Th.S. Bùi Đình Hoàn	Tổng quan về tình hình biến đổi khí hậu và điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội trên địa bàn Thành phố Hải Phòng, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến ngành nông nghiệp, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong sản xuất nông nghiệp.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
178	Đại học	Đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư Đại học cải tạo, nâng cấp đường 356 (đoạn từ ngã ba Hiền Hào đến ngã ba áng Sỏi, huyện Cát Hải).	1. Trần Thị Vân Anh	Th.S. Đinh Thị Thúy Hằng	Đưa ra thông tin chung về dự án, tìm hiểu điều kiện tự nhiên kinh tế - xã hội khu vực thực hiện dự án, thực hiện việc đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án, đề xuất các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực và phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố của dự án, giới thiệu chương trình quản lý và giám sát môi trường.
179	Đại học	Chế tạo vật liệu hấp phụ từ vỏ trấu để xử lý sắt và mangan trong nước ngầm khu vực	1. Nguyễn Thị Như Quỳnh	Th.S. Đinh Thị Thúy Hằng	Tìm hiểu một số khái niệm và các chỉ số đánh giá chất lượng nước, phân tích thực nghiệm để đưa ra kết quả và thảo luận
180	Đại học	Nghiên cứu và đánh giá về kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Tự Long	1. Bùi Thị Sen	PGS.TS. Ngô Kim Định	Đưa ra các dự báo sẽ tác động đến các hoạt động kinh tế xã hội con người của sự cố tràn dầu, tìm hiểu các quy trình ứng phó sự cố tại cơ sở nghiên cứu, đưa ra các kịch bản tình huống có khả năng xảy ra sự cố tràn dầu nhất và công tác khắc phục sau khi sự cố xảy ra tại công ty.
181	Đại học	Nghiên cứu hiện tượng phú dưỡng tại một số hồ, mương Hải Phòng	1. Nguyễn Thị Thu	Th.S. Đinh Thị Thúy Hằng	Tìm hiểu tổng quan về thành phố Hải Phòng cũng như khu vực nghiên cứu, lập kế hoạch quan trắc và tính toán chỉ số chất lượng môi trường nước, đưa ra kết quả, thảo luận và đề xuất giải pháp
182	Đại học	Đánh giá tác động đến môi trường từ các nguồn phát sinh có liên quan đến chất thải của dự án xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng	1. Lưu Thị Kim Oanh	Th.S. Nguyễn Thị Như Ngọc	Tóm tắt về dự án , tìm hiểu điều kiện tự nhiên xã hội tại khu vực nghiên cứu, đánh giá và đưa ra các dự báo tác động của các nguồn liên quan đến chất thải của dự án, cuối cùng là đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
183	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc và đề xuất 1 số biện pháp giảm thiểu	1. Bùi Thúy Hải	Th.S. Nguyễn Thị Như Ngọc	Tìm hiểu về tổng quan chất thải rắn nông nghiệp và tỉnh Vĩnh Phúc, đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, đề xuất một số biện pháp nâng cấp hiệu quả quản lý chất thải rắn nông nghiệp tại cơ sở nghiên cứu
184	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bề vững tại huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.	1. Nguyễn Thị Huyền	Th.S. Trần Hữu Long	Tìm hiểu về tài liệu và cơ sở lý luận về nghiên cứu xung đột môi trường nhằm phục vụ phát triển bền vững, các đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, môi trường và quy hoạch khu vực nghiên cứu, phân tích xung đột môi trường và đề xuất các giải pháp ưu tiên nhằm giảm thiểu tác hại của xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước tại huyện Kiến Thụy, Hải Phòng
185	Đại học	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nước cấp sinh hoạt tại xã Hưng Nhân Vĩnh bảo & ĐXGP	Nguyễn Ngọc Yến	Th.S. Trần Anh Tuấn	Tìm hiểu về các nguồn tài nguyên nước cấp cho sinh hoạt, một số côn gngheej xử lý nước cấp sinh hoạt, hiện trạng cấp nước sạch tại Vĩnh Bảo – Hải Phòng, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nước cấp sinh hoạt tại địa bàn và đề xuất các giải pháp để đảm bảo chất lượng nước cấp.
186	Đại học	Nghiên cứu xung đột môi trường trong sử dụng tài nguyên đất, nước phục vụ phát triển bề vững tại Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Trần Thu Hương	Th.S. Trần Hữu Long	Tìm hiểu về tài liệu và cơ sở lý luận về nghiên cứu xung đột môi trường nhằm phục vụ phát triển bền vững, các đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện Tiên Lãng cùng các công tác quản lý và thực trạng sử dụng tài nguyên đất, nước tại khu vực, phân tích xung đột môi trường và đề xuất các giải pháp ưu tiên nhằm giảm thiểu tác hại của xung đột môi trường trong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					sử dụng tài nguyên đất, nước tại huyện Tiên Lãng
187	Đại học	Đánh giá hiện trạng cấp nước tại một số Nhà máy cấp nước tại Hải Phòng và đề xuất các giải pháp mang lại hiểu quả kinh tế cao, tiết kiệm chi phí cho các nhà máy.	Tạ Thu Trang	TS. Phạm Thị Dương	Giới thiệu một số công ty cấp nước Hải Phòng, đánh giá công nghệ xử lý và chất lượng nước cấp tại nhà máy An Dương và chi nhánh Hải Phòng, đề xuất các giải pháp mang lại hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm chi phí cho các nhà máy
188	Đại học	Quản lý và kiểm soát chất thải lỏng nhiễm dầu từ tàu biển tại khu vực cảng Hải Phòng	Dương Kiều Loan	PGS.TS. Ngô Kim Định	Tổng quan về vấn đề ô nhiễm tại cảng biển, pháp luật về quản lý chất thải lỏng nhiễm dầu từ tàu tại cảng biển, đề xuất các giải pháp quản lý và xử lý ô nhiễm dầu từ tàu tại cảng Hải Phòng
189	Đại học	Nghiên cứu chiết xuất GUM từ hạt quả cây Phượng Vỹ và ứng dụng để xử lý hiệu quả một số chất ô nhiễm trong nước thải.	1. Đinh Vũ Ngọc Minh	PGS.TS. Ngô Kim Định	Phân tích, đo đạc, tính toán phân tích các mẫu nước trước khi xử lý sau đó khảo sát khối lượng GUM tối ưu cho mẫu nước, đưa ra ưu nhược điểm giữa việc sử dụng hóa chất vô cơ và GUM để xác định phương pháp tối ưu
190	Đại học	Quản lý chất thải nguy hại tại khu công nghiệp Đình Vũ - Hải Phòng	1. Nguyễn Thị Hương Giang	Th.S. Bùi Đình Hoàn	Tìm hiểu tổng quan về chất thải nguy hại, hiện trạng quản lý chất thải nguy hại tại Khu công nghiệp Đình Vũ, đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải nguy hại tại Khu công nghiệp Đình Vũ.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
191	Đại học	Đánh giá hiện trạng công tác sức khỏe-an toàn-môi trường tại Công ty TNHH Chế Tạo Canadian Solar Việt Nam.	1. Đào Ngọc Anh	Th.S. Bùi Thị Thanh Loan	Tìm hiểu một cách tổng quan về An toàn, sức khỏe, môi trường cũng như một vài nét về Công ty TNHH chế tạo Canadian Solar Việt Nam, đánh giá hiện trạng công tác an toàn, sức khỏe, môi trường tại công ty, đưa ra các đề xuất về giải pháp nâng cao hiệu quar về công tác an toàn, sứ khỏe và môi trường.
192	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã Dương Nội, Quận Hà Đông và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý	1. Lê Thị Thu	Th.S. Nguyễn Thị Thư	Tìm hiểu về hiện trạng quản lý chất thải rắn tại trên địa bàn xã Dương Nội, Quận Hà Đông, đánh giá công tác quản lý tại địa bàn có những ưu, khuyết điểm cũng như những hạn chế trong công tác quản lý, đề tài cũng đưa ra được một số biện pháp để khắc phục những hạn chế đã đưa ra.
193	Đại học	Đánh giá công tác quản lý môi trường và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý môi trường của Công ty TNHH Halla electronics Vina	1. Nguyễn Thanh Tâm	Th.S. Trần Anh Tuấn	Tìm hiểu tổng quan về công ty TNHH Halla electronics Vina, hiện trạng công tác quản lý chất thải tại công ty, đưa ra đề xuất để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.
194	Đại học	Nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng tới tầm xa tác dụng của radar hàng hải trong vùng ven biển VN	Ngô Trần Thành Đạt	ThS. Bùi Thanh Huân	
195	Đại học	Lập kế hoạch chuyến đi tuyến Hải Phòng - Singapore	Nguyễn Anh Dũng	ThS. Lã Văn Hải	
196	Đại học	Nghiên cứu các biện pháp dẫn tàu an toàn ra vào cảng Nghi Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Kiệm	ThS. Nguyễn Đình Hải	
197	Đại học	Ứng dụng neo trong công tác điều động tàu	Bùi Đức Duy	TS. Trịnh Xuân Tùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
198	Đại học	Xu thế phát triển của các hệ thống dẫn đường trên thế giới trong thập kỷ vừa qua, ứng dụng tối ưu đối với ngành Hàng hải	Vũ Đình Ánh	TS. Đinh Gia Huy	
199	Đại học	Xây dựng kế hoạch điều khiển tàu an toàn trong điều kiện thời tiết xấu	Nguyễn Hoàng Giang	ThS. Nguyễn Thanh Diệu	
200	Đại học	Dẫn tàu an toàn cập cầu cảng container Quốc tế Lạch Huyện – Hải Phòng	Cao Văn Lộc	ThS. Mai Xuân Hương	
201	Đại học	Tìm hiểu các lỗi giữ tàu của PSC liên quan đến hệ thống cứu sinh, cứu hỏa trên tàu biển hiện nay và các giải pháp phòng ngừa khắc phục tránh tàu bị lưu giữ	Nguyễn Tiến Dũng	ThS. Phạm Văn Luân	
202	Đại học	Hoạt động tìm kiếm cứu nạn hàng hải Việt Nam	Phạm Đức Giáp	TS. Nguyễn Thái Dương	
203	Đại học	Thiết kế tàu hàng tổng hợp trọng tải 14000 tấn, chạy tuyến KHC, vận tốc 13 knots	Nguyễn Ngọc Minh, Phạm Thị Kim Anh, Dư Quốc Biên, Hoàng Anh Hùng	ThS.Đỗ Thị Hải Lâm	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế tàu hàng tổng hợp 14000 tấn
204	Đại học	Thiết kế tàu hàng khô trọng tải 15000 tấn chạy tuyến không hạn chế	Nguyễn Thị Phương, Hoàng Minh Hậu, Nguyễn Phương Anh, Trần Thanh Liêm	ThS.Trần Văn Duyên	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế tàu hàng khô 15000 tấn
205	Đại học	Thiết kế tàu chở ngô nghiền phục vụ các nhà máy thức ăn chăn nuôi, trọng tải 5200 tấn, vận tốc 10 knots, chạy tuyến HP- Cần Thơ	Đinh Văn Thọ, Nguyễn Văn Tuyển, Nguyễn Văn Tân	ThS. Hoàng Trung Thực	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế tàu chở ngô nghiền 5200 tấn
206	Đại học	Thiết kế tàu chở than, trọng tải 9950 tấn lắp máy 2500	Đặng Quang Anh,	ThS. Hoàng Trung Thực	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		kW, chạy tuyến Indonesia - VN	Hoàng Đức Đạt, Hoàng Bảo Quân		pháp khi thiết kế tàu chở than 9950 tấn
207	Đại học	Thiết kế tàu hàng trọng tải 26400 tấn, chạy tuyến không hạn chế	Phạm Văn Cảnh, Nguyễn Mạnh Hải, Lê Văn Phúc, Nguyễn Huy Thái	ThS. Phạm Thị Thanh Hải	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế tàu hàng 26400 tấn
208	Đại học	Thiết kế tàu container 1400 TEU vận tốc 24 hải lý đi châu âu, vùng biển không hạn chế	Lê Hoàng Anh, Nguyên Khánh Duy, Đỗ Xuân Đúng, Đinh Đức Hòa, Phạm Phú Minh	TS. Lê Thanh Bình	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế tàu container 1400 TEU
209	Đại học	Thiết kế công nghệ và lập quy trình thi công tàu chở hàng rời 5200-01. Trọng tải 20100 DWT tại công ty đóng tàu Phà Rừng.	Nguyễn BÁ hải, Phạm Văn Hồi, Phạm Hoàng Linh, Vũ Hoàng Long, Nguyễn Văn Luân, Bùi Văn Quý, Nguyễn Văn Sơn, NGuyễn Trọng Thống, Phạm Văn Tiệp	TS. Lê Văn Hạnh	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế công nghệ và lập quy trình thi công tàu chở hàng rời 5200-01 đóng tại công ty đóng tàu Phà Rừng
210	Đại học	Lập Quy trình công nghệ tàu hàng 22500 tấn tại công ty CNTT Bạch Đằng	Đặng Văn Ánh, Lê Văn Ánh	PGS.TS. Đỗ Quang Khải	Đưa ra cơ sở lý luận, giải quyết vấn đề và các đề xuất kiến nghị hoặc giải pháp khi thiết kế công nghệ và lập quy trình thi công tàu chở hàng 22500 tấn đóng tại công ty CNTT Bạch Đằng

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	**Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học**	**Thời gian tổ chức**	**Địa điểm tổ chức**	**Số lượng đại biểu tham dự**
1	Hội thảo khoa học cấp khoa	Tháng 03/2018	Văn phòng khoa CSCB, phòng 505 nhà A6	50
2	Chào mừng 20 năm kỷ niệm Khoa CNTT	23/11/2017	Phòng học Chuyên ngành Khoa CNTT	09 báo cáo, 35 đại biểu tham dự
3	Công tác định vị giám sát cầu Bạch Đằng	Tháng 9	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
4	Phu Xuan Cons., JSC tổ chức buổi hội thảo về công nghệ thi công bến cảng hợp phần B - Cảng Lạch Huyện.	13/10/2017	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	25
5	Sự cố công trình XD-Nguyên nhân và giải pháp xử lý	Tháng 12	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	15
6	Hội thảo về công nghệ sàn bóng	Tháng 12	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
7	Hội thảo về Giới thiệu về Công nghệ định vị vệ tinh sử dụng trạm CORS và phương pháp đo động RTK	Tháng 12	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	25
8	Hội thảo về Đê chắn cát - Lạch Huyện	Tháng 12 ngày 28/12	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	25
9	Công nghệ thi công cầu Hoàng Văn Thụ	Tháng 25/1/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
10	Công nghệ Bê tông cốt vải cuộn	20/3/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
11	Chế tạo gạch không nung	21/3/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
12	Thiết bị thí nghiệm dao động Modal Shop	29/3/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
13	Cảnh quan kiến trúc dải trung tâm thành phố Hải Phòng	14/4/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	15
14	Ứng dụng một số giải pháp KHCN mới trong kiểm định và sửa chữa cầu cảng	16/4/2018	VĂN PHÒNG KHOA CT-901 A6	20
15	Hội thảo khoa học Điện – Điện tử	16/11/2018	Khoa Điện – Điện tử	30
16	Hội nghị khoa học chuyên ngành điều khiển tàu biển	18/11/2018	P.301/A2	34
17	Hội thảo tư vấn kinh nghiệm và kiến thức Quản trị doanh nghiệp	5/2018	Phòng họp số 3 nhà A1, DHHH	10
18	Cán bộ, giảng viên viện Cơ khí nghiên cứu khoa học - chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	11.2015	Viện Cơ khí	30
19	Viện Cơ khí xây dựng CTĐT theo CDIO	4.2018	Viện Cơ khí	27
20	Hội thảo Khoa học chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2017	17/11/2017	Phòng Hội thảo số 1, nhà A1, ĐHHHVN	26
21	Hội thảo Khoa học chào mừng ngày Thành lập Trường ĐH Hàng hải VN 1/4/2018	26/3/2018	Phòng Hội thảo số 1, nhà A1, ĐHHHVN	28
22	Hội thảo Xây dựng chương trình đào tạo theo cách tiếp cận CDIO cấp cơ sở	2/4/2018	Phòng Hội thảo số 1, nhà A1, ĐHHHVN	30
23	Hội nghị Kết nối doanh nghiệp	23/4/2018	Phòng Hội thảo số 3, nhà A1, ĐHHHVN	180
24	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH cấp trường năm học 2017 - 2018	22/5/2018	Phòng Hội thảo số 1, nhà A1, ĐHHHVN	30

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
I	**Nhiệm vụ KHCN**					
1	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống đánh giá tác động của tổ hợp chân vịt – bánh lái đến đặc tính điều hiển hướng chuyển động tàu thủy	PGS.TS.Phạm Kỳ Quang (chủ trì) TS. Vũ Văn Duy; ThS. Bùi Văn Cường; ThS. Cổ Tấn Anh Vũ; ThS. Nguyễn Thành Nhật Lai; ThS. Nguyễn Văn Cang; ThS. Nguyễn Thành Thận Nam; Phạm Nguyễn Đăng Khoa; Vũ Đăng Thái.		2017	550	01 bộ Hệ thống đánh giá tác động của tổ hợp chân vịt - bánh lái tàu thủy
2	Nghiên cứu lựa chọn các thông số kỹ thuật tàu tự hành phù hợp luồng vận tải đường thủy nội địa Hà Nội – Hải Phòng và đề xuất yêu cầu thiết kế	PGS.TS. Nguyễn Hồng Phúc (chủ trì); ThS. Nguyễn Gia Thắng; ThS. Nguyễn Thanh Vân; Đoàn Văn Tuyền; ThS. Nguyễn Văn Quyết; Trần Tuấn Thành; Đinh Vương Quý; Võ Đình Anh; Nguyễn Trung Kiên		2017	350	BC tổng hợp, hồ sơ thiết kế
3	Nghiên cứu, đề xuất thiết kế một số mẫu tàu khách, tàu du lịch phù hợp với từng vùng miền	ThS. Nguyễn Gia Thắng (chủ trì); PGS.TS. Nguyễn Hồng Phúc; Nguyễn Hữu Dũng; Đinh Vương Quý; Cù Huy Chính; Hoàng Trung Thực; Trần Tuấn Thành; Nguyễn Minh Vũ; Nguyễn Văn Quyết		2017	300	BC tổng hợp, hồ sơ thiết kế
4	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng công tác xếp dỡ hàng hóa trên tàu chở hàng phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện hàng hải.	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương (chủ nhiệm) ; Nguyễn Công Vịnh; Từ Mạnh Chiến; Nguyễn Trung Đức; Phạm Gia Tuyết; Trần Hồng Hà; Trần Tiến Lương; Bùi Văn Hưng; Nguyễn Văn Thịnh		2017	300	Phần mềm mô phỏng xếp dỡ hàng hóa trên tàu và bảng điều khiển trung tâm bơm hàng
5	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo bộ khởi động mềm cho các động cơ điện công suất lớn trên tàu thủy	TS. Phạm Tâm Thành (chủ trì); ThS. Nguyễn Thanh Vân; TS. Đặng Hồng Hải; ThS. Lục Thị Thu Hương; ThS. Vũ Ngọc Minh; KS. Nguyễn Thị Kim Oanh; ThS. Trần Tiến Lương; ThS. Vũ Thị Thu; TS. Lưu Hoàng Minh; ThS. Trần Thị Phương Thảo.		2017	450	Bộ khởi động mềm cho các động cơ điện

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
6	Phân tích các tác động của việc sử dụng phần mềm chống sao chép đến hoạt động hoặc tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại Trương ĐHHH Việt Nam.	TS. Phạm Xuân Dương (CN); Trần Long Giang; Nguyễn Thị Diễm Chi; Lương Ngọc Quý; Đặng Công Tiến; Vũ Huy Thắng; Mai Mạnh Lân; Vũ Quang Thành; Phạm Văn Triệu		2017	250	Thuyết minh báo cáo tổng hợp
7	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống giám sát khi hydrocarbon cố định đảm bảo an toàn chống cháy nổ cho tàu chở dầu.	PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn (Chủ trì); ThS. Phan Đăng Đào; ThS. Nguyễn Hữu Quyền; ThS. Đoàn Hữu Khánh; ThS. Lê Văn Tâm; ThS. Nguyễn Thanh Vân; ThS. Lê Thị Thanh Tâm; KS. Nguyễn Ngọc Đức		2017	450	Bộ Đk giám sát sử dụng PLC và màn hình cảm ứng OLC
8	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo la bàn vệ tinh, hoạt động đa hệ thống vệ tinh định vị sử dụng công nghệ vô tuyến điều khiển bằng phần mềm áp dụng cho các tàu hàng có tải trọng đến 3000 tấn.	TS. Phạm Việt Hưng (Chủ trì); Phạm Tuấn Anh; Nguyễn Thanh Vân; Phạm Văn Toàn; Võ Thanh Hà; Nguyễn Thị Thu Phương		2017	550	Hệ thống la bàn vệ tinh
9	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm thanh composit cốt FRP trong xây dựng các công trình báo hiệu an toàn hàng hải dạng trụ rỗng.	TS. Trần Long Giang (chủ trì); TS. Nguyễn Thị Diễm Chi; Nguyễn Đức Tuyên; Lương Ngọc Quý; Phạm Công Cường; Phạm Văn Triệu; Vũ Quang Thành; Lê Thị Lệ; Nguyễn Thị Hưng		2017	250	03 Thanh composite cốt FRP
10	Nghiên cứu sử dụng bã thải thạch cao đã qua xử lý xây dựng nền đường giao thông và bãi chứa hàng hóa	TS. Trần Long Giang (chủ nhiệm);		2017	2000	Hướng dẫn thiết kế và thi công nền và móng đường giao thông có sử dụng bã thải thạch cao
11	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thử nghiệm máy tạo sóng cho máng sóng	PGS.TS. Đào Văn Tuấn (chủ nhiệm); Bùi Quôc Bình; Nguyễn Hoàng; Nguyễn Phan Anh; Trần Đức Phú; Phạm Văn Sỹ; Trần Ngọc An; Nguyễn Trọng Khuê; Phạm Văn Toàn; Nguyễn Tiến Dũng		2017	550	TB máng sóng (TT TN thực hành Khoa CT. P303 A9)

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
12	Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của yếu tố con người trong tham gia giao thông phục vụ thiết kế luồng, điều phối giao thông đảm bảo an toàn giao thông hàng hải.	PGS.TS. Phạm Văn Thuần (chủ nhiệm); Nguyễn Trung Chính; Nguyễn Xuân Long; Nguyễn Thái Dương; Nguyễn Đình Hải; Nguyễn Văn Thịnh; Nguyễn Văn Quảng; Đỗ Thanh Tùng; Trần Tuấn Lương; Bùi Quốc Vũ; Phạm Văn Tân; Phạm Đức Toàn		2017	500	Đang thực hiện
13	Nghiên cứu chế tạo hệ thống tự động xác định lưu lượng tàu thuyền tham gia giao thông sử dụng công nghệ xử lý ảnh phục vụ quản lý, điều tiết giao thông, xây dựng và phát triển hạ tầng giao thông hàng hải.	PGS.TS. Nguyễn Cảnh Sơn (chủ trì); Mai Vă Hoàng; Đặng Đình Chiến; Nguyễn Trung Kiên; Phạm Văn Thuần; Phạm Đức Toàn; Đậu Văn Sơn; Trần Tiến Lương; Nguyễn Anh Xuân; Phạm Ngọc Tuấn; Lê Thành Đạt		2017	400	Đang thực hiện
II	**Nhiệm vụ môi trường**					
13	Xây dựng lộ trình và giải pháp xử lý khí độc hại trong khí thải động cơ diesel thủy đáp ứng yêu cầu của Công ước quốc tế Marpol cho đội tàu biển VN	PGS.TS. Đặng Văn Uy (CNDA); Nguyễn Đại An; Phạm Xuân Dương; Nguyễn Huy Hài; Dương Phan Anh; Trương Văn Đạo; Trần Thế Nam; Nguyễn Hùng Vượng; Tạ Duy Đông; Trần Thị Lan; Cục ĐKVN; Khoa MTB; Viện KHCN HH		2017-2018	2500	Đang thực hiện
14	Đánh giá thực trạng và xây dựng quy trình kiểm soát và ứng phó sự cố, rủi ro môi trường đối với hàng nguy hiểm tại các cảng biển Vn.Áp dụng thử nghiệm tại khu vực cảng Hp	PGS.TS. Ngô Kim Định (chủ nhiệm); Cục Hàng hải VN; Cảng vụ các tỉnh thành phố liên quan; Công ty CP cảng HP; Phạm Tiến Dũng; Bùi Đình Hoàn; Phạm Thị Dương; Trần Hữu Long; Trần Anh Tuấn; Vũ Minh Trọng; Nguyễn Hoàng Tến; Đinh Thị Thúy Hằng; Nguyễn Thị Thư; Tạ Thị Lương; Nguyễn Thị Tâm		2017-2018	1800	Đang thực hiện
15	Xây dựng quy trình về sơn vỏ phương tiện thủy nội địa thân thiện với môi trường	PGS.TS. Đỗ Quang Khải (CNDA); Lê Văn Hạnh; Nguyễn Gia Thắng; Vũ Viết Quyền; Bùi Sĩ Hoàng; Lê Thanh Bình		2017-2018	610	Đang thực hiện
16	Thử nghiệm đánh giá, phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường do hoạt động hàng hải, áp dụng cho	TS. Nguyễn Hương Giang (CNDA); Cục HHVN; Cảng vụ HHQN;		2017-2018	800	Đang thực hiện